CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO
MÃ SỐ DOANH NGHIỆP: 3600486108

Số: 138/TB-CT

Đồng Nai, ngày 05 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO MỜI HỌP
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO

Kính gửi: **Quý cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO ("UDICO") trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thường niên năm 2026 như sau:

1. Thời gian: ***08h30 ngày 29 tháng 6 năm 2026 (Thứ Hai).***

2. Địa điểm: Hội trường IDICO - URBIZ, Tòa nhà IDICO - URBIZ, Đường Tôn Đức Thắng, Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, Phường Nhơn Trạch, TP. Đồng Nai.

3. Hình thức họp: Họp trực tiếp.

4. Thành phần tham dự:

Tất cả cổ đông có tên trong Danh sách người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày 27/5/2026) và người đại diện theo ủy quyền hợp lệ của cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

5. Nội dung Đại hội:

5.1. Thông qua các Báo cáo:

+ Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026.

+ Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

+ Báo cáo của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025.

+ Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán năm 2025 và Kế hoạch năm 2026.

5.2. Thông qua các Tờ trình:

+ Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

+ Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

+ Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026.

+ Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

+ Tờ trình thông qua tổng mức thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

+ Tờ trình thông qua báo cáo kết quả mua lại cổ phiếu của người lao động làm cổ phiếu quỹ và phương án thực hiện thủ tục giảm vốn điều lệ.

+ Tờ trình thay đổi địa chỉ trụ sở, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty.

+ Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

+ Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ.

6. Tài liệu Đại hội:

Tài liệu và biểu mẫu liên quan đến Đại hội được đăng tải trên Website: ***www.udico.com.vn-Mục Quan hệ cổ đông***.

7. Xác nhận tham dự Đại hội:

Để thuận tiện cho công tác tổ chức, Quý Cổ đông hoặc người được ủy quyền vui lòng xác nhận tham dự Đại hội ***trước 16h30 ngày 26/6/2026*** bằng một trong các hình thức sau:

- Điện thoại: 02513.560614 - 02513.560613;

- Email: vanphong@udico.com.vn;

- Hoặc gửi Giấy xác nhận tham dự Đại hội về Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO.

Khi tham dự Đại hội, Quý Cổ đông/người được ủy quyền vui lòng mang theo CCCD/Hộ chiếu, Giấy ủy quyền hợp lệ *(trường hợp nhận ủy quyền tham dự Đại hội)* để làm thủ tục đăng ký tham dự.

Trân trọng kính mời./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Website Công ty;
- Lưu : VPTH, HĐQT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Đặng Việt Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO
DN: C=VN, L=ĐỒNG NAI, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:3600486108, E=UDICO@HCM.VNN.VN
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.06.05 16:21:52+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 12.0.1

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

1. Thời gian: ***08h30 ngày 29 tháng 6 năm 2026*** *(Thứ Hai)*

2. Địa điểm: ***Hội trường IDICO – URBIZ, Tòa nhà IDICO-URBIZ, Đường Tôn Đức Thắng, Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, P. Nhơn Trạch, TP. Đồng Nai.***

Thời gian	Nội dung
08h30-09h00	**Đăng ký danh sách cổ đông**
09h00-09h30	**Khai mạc Đại hội**
	- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội
	- Tuyên bố lý do
	- Thông qua nhân sự Đoàn Chủ tịch, Thư ký và Ban Kiểm phiếu
	- Thông qua Chương trình Đại hội
	- Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội
09h30-11h20	**Chương trình Đại hội**
09h30-10h15	**Thông qua các báo cáo:** - Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026. - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026. - Báo cáo của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025. - Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán năm 2025 và Kế hoạch năm 2026.
	Thông qua các tờ trình: - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026. - Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026. - Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch năm 2026. - Tờ trình thông qua tổng mức thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026. - Tờ trình thông qua báo cáo kết quả mua lại cổ phiếu của người lao động làm cổ phiếu quỹ và phương án thực hiện thủ tục giảm vốn điều lệ. - Tờ trình thay đổi địa chỉ trụ sở, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty. - Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. - Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. - Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ.
10h15-10h45	Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội
10h45-11h00	Giải lao
11h00-11h15	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội
11h15-11h20	Bế mạc Đại hội

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

DỰ THẢO

Đồng Nai, ngày 05 tháng 6 năm 2026

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022, Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ hiện hành ("Điều lệ") của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty,

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc của Đại hội như sau:

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Phạm vi áp dụng: Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO được tổ chức ngày 29/6/2026.

- Đối tượng áp dụng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO theo danh sách cổ đông chốt ngày 27/5/2026 và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- Công ty	:	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO
- HĐQT	:	Hội đồng quản trị
- UBKT	:	Ủy ban kiểm toán
- BTC	:	Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu	:	Cổ đông, người đại diện (*người được ủy quyền*)

Điều 3. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết (khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty).

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 4. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông

1. Tất cả cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 *(ngày 27/5/2026)*.

2. Quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

- Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội bằng văn bản theo mẫu.

- Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty.

- Được Ban Tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo.

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận thẻ biểu quyết sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

- Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

- Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo Căn cước công dân/hộ chiếu, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền *(đối với đại diện được ủy quyền)* và đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

- Ăn mặc lịch sự.

- Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Chủ tịch đoàn.

- Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

Điều 5. Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong Ban tổ chức Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội *(trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với Ban tổ chức Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý)*.

Điều 6. Chủ tọa và Đoàn chủ tịch Đại hội

1. Đoàn Chủ tịch gồm 02 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 01 Thành viên.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa Đại hội hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm Chủ tọa Đại hội, đề cử thành viên Đoàn chủ tịch và được Đại hội biểu quyết thông qua.

Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số.

Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa Đại hội.

3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua.

- Phân công, giới thiệu đại diện Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán Công ty trình bày các báo cáo, Tờ trình tại Đại hội;

- Giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết;

- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

- Trả lời và ghi nhận những vấn đề thuộc nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua;

- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

- Phê chuẩn, ban hành các văn bản, kết quả, biên bản, nghị quyết của Đại hội sau khi kết thúc Đại hội.

- Quyết định của Đoàn Chủ tịch về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

Điều 7. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội bao gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên (nếu thấy cần thiết), chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị quyết định.

2. Nhiệm vụ:

- Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp: Yêu cầu cổ đông, người được ủy quyền tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Căn cước công dân/Hộ chiếu, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền *(đối với đại diện được ủy quyền)*.

- Phát Thẻ biểu quyết và các tài liệu Đại hội cho cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp.

- Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

+ Trước khi khai mạc Đại hội.

+ Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội *(cổ đông đến muộn được đăng ký dự họp)*.

Điều 8. Ban Thư ký Đại hội

- Ban Thư ký Đại hội gồm 02 người chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch. Ban Thư ký do Chủ tọa chỉ định.

- Nhiệm vụ:

+ Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;

+ Ghi chép Biên bản họp ĐHĐCĐ một cách đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

+ Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

+ Thực hiện các công việc khác theo phân công của Đoàn Chủ tịch.

+ Phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

Điều 9. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội bầu gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên.

2. Nhiệm vụ:

- Hướng dẫn cách thức biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu.

- Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu biểu quyết cho Đại hội đồng cổ đông.

- Chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

Điều 10. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ;

- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;

- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tịch;

- Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

- Nội dung đề xuất không vi phạm pháp luật, không liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc không vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp.

- Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận. Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của các cổ đông nếu thấy cần thiết.

2. Giải đáp ý kiến của các đại biểu:

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của đại biểu;

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời sau thông qua email hoặc trực tiếp bằng văn bản.

Điều 11. Biểu quyết tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai.

Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự Đại hội đồng cổ đông). Mỗi

đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết có ghi rõ họ và tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

2. Biểu quyết tại Đại hội:

2.1. Hình thức biểu quyết:

- Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: Hình thức này được áp dụng để thông qua các nội dung: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội và Nhân sự Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu (Biểu quyết); Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội.

- Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết:

Hình thức này được áp dụng để thông qua nội dung các Báo cáo, các Tờ trình tại Đại hội, cụ thể:

- Thông qua Báo cáo:

+ Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026.

+ Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

+ Báo cáo của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025.

+ Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán năm 2025 và Kế hoạch năm 2026.

- Thông qua Tờ trình:

+ Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

+ Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

+ Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026.

+ Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

+ Tờ trình thông qua tổng mức thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026.

+ Tờ trình thông qua báo cáo kết quả mua lại cổ phiếu của người lao động làm cổ phiếu quỹ và phương án thực hiện thủ tục giảm vốn điều lệ.

+ Tờ trình thay đổi địa chỉ trụ sở, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty.

+ Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

+ Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

+ Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCD (nếu có).

2.2. Cách thức biểu quyết:

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để "Tán thành", "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến" một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ **Thẻ biểu quyết** hoặc điền các phương án lựa chọn trên **Phiếu biểu quyết**.

- Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền biểu quyết được lấy ý kiến "Tán thành", "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến" bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình theo sự điều hành của Đoàn chủ tịch.

- Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một (01) trong ba (03) phương án "Tán thành", "Không tán thành", "Không có ý kiến" được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu "X" vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất các nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

2.3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của Phiếu biểu quyết:

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là:

+ Phiếu biểu quyết theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định và phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.

+ Nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) được đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ là:

+ Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;

+ Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định, phiếu không có chữ ký, không ghi rõ họ tên của đại biểu.

+ Nội dung biểu quyết đại biểu không đánh dấu hoặc đánh dấu chọn hơn một (01) trong ba (03) ô biểu quyết.

2.4. Thể lệ biểu quyết:

- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (27/5/2026), tổng số cổ phần của Công ty là 8.308.000 cổ phần, trong đó Công ty đang nắm giữ 8.000 cổ phiếu quỹ. Do đó, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là **8.300.000 cổ phần**, tương đương **8.300.000 quyền biểu quyết**.

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ Công ty chỉ được thông qua khi được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

2.5. Ghi nhận kết quả biểu quyết:

Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Đoàn Chủ tịch kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung Chương trình Đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 12. Biên bản, Nghị quyết Đại hội

1. Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội.

2. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

3. Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 13. Thi hành Quy chế

Quy chế này được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO thông qua.

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban GĐ;
- Lưu: VPTH, Thư ký ĐH.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Số: 18 /BC-CT

Đồng Nai, ngày 05 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ NĂM 2026

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO (UDICO), Ban Giám đốc xin báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026 như sau:

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ NĂM 2025

Nhìn chung năm 2025, UDICO đã thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra, cụ thể:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu đã thực hiện năm 2025

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	%TH.2025/ KH.2025
I	**Tổng doanh thu và TN khác**	**Tỷ đồng**	**3.203,94**	**3.391,98**	**105,9%**
1	Doanh thu SXKD	Tỷ đồng	3.194,64	3.379,70	105,8%
	Sản xuất kinh doanh điện	*Tỷ đồng*	*3.153,47*	*3.307,78*	*104,9%*
	Xây lắp	*Tỷ đồng*	*35,00*	*65,94*	*188,4%*
	Kinh doanh bất động sản (TM)	*Tỷ đồng*	*3,18*	*3,22*	*101,4%*
	Lĩnh vực khác	*Tỷ đồng*	*2,98*	*2,75*	*92,3%*
2	Doanh thu tài chính	*Tỷ đồng*	9,20	11,85	128,7%
3	Thu nhập khác	*Tỷ đồng*	0,10	0,44	437,1%
II	**Tổng Lợi nhuận trước thuế**	*Tỷ đồng*	**75,47**	**128,02**	**169,6%**
III	**Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến**	**%**	**0%**	**0%**	
IV	**Tổng giá trị đầu tư**	**Tỷ đồng**	**76,56**	**19,62**	**25,6%**

2. Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh

2.1. Kinh doanh điện.

Doanh thu kinh doanh điện thực hiện năm 2025 là 3.307,78 tỷ đồng, đạt 104,9% kế hoạch năm 2025; tăng 13% so với cùng kỳ năm 2024.

Lợi nhuận gộp kinh doanh điện thực hiện năm 2025 là 132,62 tỷ đồng, bằng 146,3% kế hoạch năm 2025; tăng 48,1% so với cùng kỳ năm 2024.

Doanh thu và lợi nhuận gộp kinh doanh điện năm 2025 tăng so với cùng kỳ năm 2024 là do sản lượng điện khách hàng sử dụng tăng so với năm 2024 và do giá bán điện tăng từ ngày 10/05/2025.

Độ tin cậy cấp điện năm 2025:

Sự cố

Kế hoạch : SAIDI (phút): 18,29 phút; SAIFI (lần): 0,36 lần

Thực hiện : SAIDI (phút): 15,81 phút; SAIFI (lần): 0,26 lần

Cắt điện có kế hoạch:

Kế hoạch : SAIDI (phút): 1.302 phút; SAIFI (lần): 2,12 lần.

Thực hiện : SAIDI (phút): 1.376 phút; SAIFI (lần): 2,23 lần.

(Năm 2025 bổ sung cắt điện thi công mạch vòng lưới điện 22kV Hựu Thạnh và chuyển lịch cắt điện trạm 110kV UDICO Hựu Thạnh của 12/2024 sang cắt điện 01/2025 theo yêu cầu Khách hàng).

Nếu trừ đi các trường hợp trên, thì chỉ số độ tin cậy thực hiện có kế hoạch 2025 là:

Thực hiện : SAIDI (phút): 1.289,81 phút; SAIFI (lần): 2,09 lần.

2.2. Kinh doanh Xây lắp và Bảo trì.

Doanh thu dịch vụ xây lắp và bảo trì thực hiện năm 2025 là 65,94 tỷ đồng, đạt 188,4% kế hoạch năm 2025; tăng gấp 2 lần so với cùng kỳ năm 2024.

Lợi nhuận gộp dịch vụ xây lắp và bảo trì thực hiện năm 2025 là 9,46 tỷ đồng, bằng 250,6% kế hoạch năm 2025; tăng gấp 2 lần so với cùng kỳ năm 2024. Đây là lợi nhuận thực hiện dịch vụ xây lắp trạm điện và bảo trì cho các khách hàng có nhu cầu tại KCN Nhơn Trạch và Hựu Thạnh thuộc phạm vi cấp điện của UDICO.

Lợi nhuận gộp dịch vụ xây lắp và bảo trì thực hiện năm 2025 vượt kế hoạch năm 2025 do Công ty đã tăng cường công tác tiếp cận khách hàng mới thuê đất KCN Hựu Thạnh và nắm bắt kịp thời nhu cầu đầu tư mở rộng TBA của khách hàng tại KCN Nhơn Trạch, quản lý tốt giá thành và chào giá thi công công trình với mức giá hợp lý nhất.

2.3. Kinh doanh Bất động sản.

Doanh thu kinh doanh bất động sản thực hiện năm 2025 là 3,22 tỷ đồng, đạt 101,4% kế hoạch năm 2025; tăng 4,2% so với cùng kỳ năm 2024.

Lợi nhuận gộp kinh doanh bất động sản thực hiện năm 2025 là 0,94 tỷ đồng, bằng 105,7% kế hoạch năm 2025; tăng 13,7% so với cùng kỳ năm 2024.

Lợi nhuận gộp kinh doanh bất động sản thực hiện năm 2025 tăng so với năm 2024 là do số lượng phòng cho thuê bình quân tăng, chi phí vận hành giảm so với năm 2024 (bình quân năm 2025 cho thuê 165 phòng/170 phòng).

2.4. Kinh doanh dịch vụ khác.

Doanh thu kinh doanh dịch vụ khác thực hiện năm 2025 là 2,75 tỷ đồng, đạt 92,3% kế hoạch năm 2025; tăng 3,3% so với cùng kỳ năm 2024.

Lợi nhuận gộp kinh doanh dịch vụ khác thực hiện năm 2025 là 2,53 tỷ đồng, bằng 86,4% kế hoạch năm 2025; giảm 3,3% so với cùng kỳ năm 2024.

Doanh thu dịch vụ khác thực hiện năm 2025 gồm dịch vụ tư vấn, khảo sát, giám sát an toàn, giám sát đấu nối, sử dụng hạ tầng điện, cho thuê TBA 1-3P cấp điện tạm cho khách hàng...

2.5. Thu nhập khác.

Thu nhập khác thực hiện năm 2025 là 0,44 tỷ đồng: Đây là khoản thu từ thanh lý các thiết bị, vật tư thu hồi trong quá trình xử lý sự cố, thí nghiệm bảo trì CCDC, TSCĐ.

3. Tình hình thực hiện công tác tài chính

3.1. Phải thu và phải khác.

- Nợ phải thu: 150,3 tỷ đồng.
- Nợ phải trả: 254,2 tỷ đồng.

Trong đó: *+ Nợ ngân hàng* : *97,0 tỷ đồng.*

+ Nợ khách hàng, nhà cung cấp, khác : *157,2 tỷ đồng.*

Một số chỉ tiêu về tài chính năm 2025:

- Hệ số nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu: 0,45

- Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần: 3,02%

- Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu BQ: 19,8%

Về tình hình vay vốn:

Trong năm 2025, Công ty không thực hiện vay vốn đầu tư trung dài hạn. Hạn mức vay vốn lưu động phục vụ mục đích sản xuất kinh doanh, thanh toán tiền điện định kỳ tại các ngân hàng là: 220 tỷ đồng.

Cuối năm 2025, Công ty không tiếp tục tái tục hạn mức vay vốn lưu động tại Ngân hàng Vietinbank số tiền 60 tỷ đồng, tập trung nâng và duy trì hạn mức tại Ngân hàng BIDV và Ngân hàng Vietcombank với tổng hạn mức: 190 tỷ đồng.

Số dư nợ vay ngắn hạn ngân hàng tại ngày 31/12/2025 là: 97 tỷ đồng, lãi suất vay 5,5%/năm. Chi phí lãi vay thực hiện năm 2025 là: 3,07 tỷ đồng.

Về doanh thu hoạt động tài chính:

Doanh thu hoạt động tài chính thực hiện năm 2025 là: 11,85 tỷ đồng, bằng 128,7% kế hoạch năm 2025 và tăng 59,5% so với cùng kỳ năm 2024. Đóng góp lợi nhuận tài chính vào cơ cấu lợi nhuận trước thuế của Công ty là 8,77 tỷ đồng.

3.2. Cổ tức.

Công ty dành Lợi nhuận sau thuế để phục vụ tái đầu tư, không chia cổ tức của năm 2025 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua.

3.3. Các khoản đầu tư tài chính.

Công ty còn 01 khoản đầu tư tài chính vào Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng lắp máy IDICO (LMI) trị giá 2,644 tỷ đồng, tương đương 4,81% vốn điều lệ. Cổ tức LMI chi trả cho năm 2025 là 8%, tương đương 212 triệu đồng.

3.4. Thực hiện kế hoạch tăng vốn điều lệ trong năm 2025.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2025 thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty theo tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 31/03/2025.

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành là: 249.240.000.000 đồng được sử dụng với mục đích bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư dự án. Bao gồm: TBA và hệ thống lưới điện KCN Hựu Thạnh – Giai đoạn 2, TBA và hệ thống lưới điện KCN Tân Phước 01, TBA và hệ thống lưới điện KCN Phú Long.

Tuy nhiên, do việc triển khai các dự án đầu tư mới trong năm 2025 chưa hoàn tất các thủ tục chuẩn bị đầu tư với ngành điện và chính quyền địa phương. Nên Công ty chưa thực hiện các thủ tục liên quan đến phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ.

4. Tình hình thực hiện công tác đầu tư xây dựng

Năm 2025 Công ty thực hiện đầu tư các dự án với tổng giá trị đầu tư là 19,62 tỷ đồng, bằng 25,6% kế hoạch năm 2025. Giá trị thực hiện giải ngân dự án năm 2025 là 9,4 tỷ đồng. Bao gồm các dự án sau:

4.1. Dự án Trạm biến áp 110/22 kV KCN Hựu Thạnh.

a. Thông tin chung của dự án.

Tên dự án: Trạm biến áp 110/22 kV KCN Hưu Thạnh.

Địa điểm: KCN Hưu Thạnh, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh.

Quy mô công suất : 189 MVA (3x 63MVA).

Tổng mức đầu tư : 284,078 tỷ đồng.

Thời gian dự án hoàn thành dự kiến: Năm 2028.

b. Tiến độ hiện tại của dự án.

- Tiến độ triển khai đầu tư MBA số 2 của dự án:

Hoàn thành thủ tục thiết kế bản vẽ thi công, thẩm duyệt thiết kế PCCC, lập các thủ tục thỏa thuận đấu nối, thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở tại Sở Công thương, Thỏa thuận thiết kế kỹ thuật hệ thống đo đếm điện năng và hệ thống thu thập số liệu đo đếm, lập HSMT thi công, HSMT mua sắm thiết bị.

Hiện Công ty đang tổ chức đánh giá, lựa chọn nhà thầu thi công, dự kiến hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu trong Quý II năm 2026.

Giá trị tư vấn đầu tư thực hiện năm 2025 là: 0,56 tỷ đồng.

- Tiến độ triển khai đầu tư lưới điện 22kV cấp điện cho khách hàng:

*** Lưới điện 22kV Giai đoạn 1&2**

Năm 2025, Công ty triển khai thi công một số tuyến đã được bàn giao mặt bằng của lưới điện giai đoạn 1&2, giá trị đầu tư khoảng 7,74 tỷ đồng, bằng 86% kế hoạch năm 2025.

Công ty đã triển khai nghiệm thu và đưa vào sử dụng 01 phần của hệ thống lưới điện 22kV giai đoạn 1&2, một số tuyến do chưa có mặt bằng từ Chủ đầu tư Khu công nghiệp nên sẽ thực hiện thi công phần còn lại vào giai đoạn sau.

*** Lưới điện 22kV Giai đoạn 3A**

Năm 2025, Công ty triển khai thi công một số tuyến đã được bàn giao mặt bằng của lưới điện 22kV giai đoạn 3A, giá trị đầu tư khoảng 11 tỷ đồng, bằng 100% kế hoạch năm 2025.

Hiện lưới điện 22kV giai đoạn 3A đã được nghiệm thu hoàn thành và đưa vào sử dụng từ tháng 12/2025. Một số tuyến do chưa có mặt bằng từ Chủ đầu tư Khu công nghiệp nên sẽ thực hiện thi công phần còn lại vào giai đoạn sau.

*** Mạch vòng đường dây 22kV Hưu Thạnh**

Kế hoạch cải tạo đường dây 22kV kết nối mạch vòng thuộc lưới điện phân phối 22kV KCN Hưu Thạnh với giá trị đầu tư được duyệt năm 2025 là 1,25 tỷ đồng.

Hiện nay, Công ty đang triển khai tổ chức thi công và dự kiến nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng từ Quý II năm 2026.

Tổng giá trị đầu tư lưới điện 22kV của dự án năm 2025 là 18,74 tỷ đồng, bằng 89% kế hoạch năm.

- Tiến độ giải ngân của dự án:

Giá trị giải ngân thực hiện năm 2025 là: 9,08 tỷ đồng.

4.2. Dự án cải tạo, nâng cấp lưới điện phân phối 22kV KCN Nhơn Trạch.

Kế hoạch cải tạo, nâng cấp lưới điện phân phối 22kV KCN Nhơn Trạch với giá trị đầu tư được duyệt năm 2025 là 8,7 tỷ đồng, gồm 03 hạng mục: Đường dây 22kV

cấp điện cho Công ty Coherent; Cải tạo hệ thống lưới điện nhằm nâng cao độ tin cậy cung cấp điện cho các khách hàng; Cải tạo kết nối mạch vòng đường dây 22kV cấp điện Hwaseung.

Căn cứ tình hình thực tế phụ tải của khách hàng sử dụng năm 2025 và kế hoạch bảo trì định kỳ hệ thống lưới điện, Công ty dự kiến sẽ thực hiện triển khai đầu tư các hạng mục này khi có nhu cầu để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

4.3. Dự án ứng dụng chuyển đổi số vào vận hành TBA 110kV và lưới điện 22kV.

Triển khai thực hiện di dời hệ thống Scada từ TBA 110kV Tuy Hạ và TBA 110kV Nhơn Trạch 5 về phòng điều khiển tại Văn phòng Công ty.

Hiện nay, dự án đã được nghiệm thu hoàn thành và đưa vào sử dụng từ tháng 06/2025. Giá trị đầu tư và giải ngân thực hiện năm 2025 là 0,316 tỷ đồng.

4.4. Lưới điện phân phối 22kV cấp điện cho KCN Tân Phước 1.

Công ty UDICO được Công ty cổ phần IDICO Tiền Giang (IDICO-ITC) thỏa thuận làm chủ đầu tư, kinh doanh phần Lưới điện phân phối 22kV cấp điện cho KCN theo văn bản số 04/ITC-KT ngày 03/6/2024.

Hiện công ty đang lựa chọn đơn vị tư vấn thiết kế và tiếp tục phối hợp với Công ty IDICO-ITC làm việc với ngành điện và chính quyền địa phương để hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư có liên quan cho dự án.

4.5. Dự án Khu nhà ở chung cư cao tầng đường Quốc lộ 1K và Hạng mục Nhà chung cư số 3 Hiệp Phước.

+ Dự án Khu nhà ở chung cư cao tầng đường Quốc lộ 1K:

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 (Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/11/2024) đã thông qua việc điều chỉnh dự án đầu tư.

Hội đồng quản trị đã ban hành Quyết định số 04/QĐ-HĐQT ngày 31/3/2025 phê duyệt điều chỉnh dự án và chỉ đạo Ban Điều hành triển khai các thủ tục pháp lý liên quan, bao gồm cập nhật thông tin dự án, điều chỉnh tổng mức đầu tư và tiến độ thực hiện. Tiếp đó, đến tháng 02/2026, theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, Hội đồng quản trị đã ban hành bổ sung Quyết định số 05/QĐ-HĐQT ngày 23/3/2026 nhằm tiếp tục điều chỉnh, cập nhật các nội dung về tên dự án, chủ đầu tư, địa điểm và tiến độ thực hiện.

Dự án đã được đưa vào Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021–2030. Công ty đang thực hiện các thủ tục điều chỉnh dự án (bao gồm tiến độ, địa điểm, tên chủ đầu tư và các nội dung liên quan); Sau đó sẽ tiếp tục triển khai các bước tiếp theo theo quy định hiện hành.

Tại thời điểm lập báo cáo, các thủ tục pháp lý của dự án vẫn đang trong quá trình hoàn thiện. Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục liên quan, đồng thời tìm kiếm và lựa chọn đối tác phù hợp để triển khai dự án khi đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định.

+ Nhà chung cư số 3 Hiệp Phước:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (ngày 25/4/2023) đã thông qua phương án tìm kiếm, lựa chọn đối tác có năng lực hợp tác/góp vốn đầu tư để triển khai dự án.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo triển khai rà soát hồ sơ pháp lý, thực hiện thủ tục điều chỉnh tiến độ và tổng mức đầu tư; đồng thời tiếp tục tìm kiếm đối tác và xây dựng phương án hợp tác đầu tư. Theo quy định pháp luật về đầu tư và nhà ở, dự án phải được chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (bao gồm gia hạn tiến độ) và cập nhật

phù hợp với Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở của địa phương trước khi tiếp tục triển khai.

Tại thời điểm báo cáo, hạng mục này vẫn đang trong quá trình hoàn thiện các thủ tục pháp lý nêu trên. Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục liên quan và triển khai hạng mục theo chủ trương đầu tư của dự án đã được phê duyệt khi đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định pháp luật.

5. Tình hình tổ chức, nhân sự

Tổng số lao động trong danh sách do đơn vị quản lý tại thời điểm 31/12/2025 là: 101 người (Nữ 16 người, Nam 85 người).

Trong năm qua, Ban Điều hành đã tiếp tục duy trì cơ cấu tổ chức công ty theo mô hình đã được phê duyệt, bảo đảm tính hợp lý và hiệu quả. Các phòng ban, đơn vị được phân công nhiệm vụ, chức năng rõ ràng, tạo điều kiện cho việc phối hợp giữa các bộ phận được thuận lợi và đạt hiệu quả cao, giúp công ty vận hành ổn định, đạt được các mục tiêu đề ra trong năm qua.

Công ty đã tuyển dụng nhằm bổ sung nhân sự cho các vị trí quan trọng, đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh và nâng cao chất lượng dịch vụ.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, nhân viên được chú trọng. Các chương trình đào tạo chuyên môn, kỹ năng mềm đã được tổ chức góp phần nâng cao năng lực của đội ngũ nhân viên.

Chính sách đãi ngộ tiếp tục được cải thiện, bảo đảm quyền lợi cho người lao động, từ lương thưởng đến các chế độ phúc lợi, bảo hiểm. Tiếp tục duy trì các hoạt động văn hóa doanh nghiệp nhằm tạo động lực làm việc, gắn kết cho CBCNV, như: tổ chức team building, tiệc cuối năm, tặng quà nhân dịp Tết Trung thu, Tết Nguyên đán...

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ NĂM 2026

Căn cứ vào kết quả đạt được trong các năm qua và dự báo tình hình kinh tế, xã hội năm 2026, Công ty xây dựng kế hoạch năm 2026, như sau:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch năm 2026

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	%KH.2026/ TH.2025
I	**Tổng doanh thu và TN khác**	**Tỷ đồng**	**3.391,98**	**3.718,02**	**109,6%**
1	Doanh thu SXKD	Tỷ đồng	3.379,70	3.702,10	109,5%
	Sản xuất kinh doanh điện	*Tỷ đồng*	*3.307,78*	*3.651,38*	*110,4%*
	Xây lắp	*Tỷ đồng*	*65,94*	*45,00*	*68,2%*
	Kinh doanh bất động sản (TM)	*Tỷ đồng*	*3,22*	*3,23*	*100,3%*
	Lĩnh vực khác	*Tỷ đồng*	*2,75*	*2,48*	*90,2%*
2	Doanh thu tài chính	*Tỷ đồng*	11,85	15,71	132,6%
3	Thu nhập khác	*Tỷ đồng*	0,44	0,20	45,8%
II	**Tổng Lợi nhuận trước thuế**	*Tỷ đồng*	**128,02**	**129,66**	**101,3%**
III	**Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến**	**%**	**0%**	**0%**	
IV	**Tổng giá trị đầu tư**	**Tỷ đồng**	**19,62**	**134,07**	**683,5%**

2. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

Năm 2026, Công ty UDICO đặt nhiệm vụ trọng tâm hoàn thiện mô hình phân phối - bán lẻ điện chuyên nghiệp, vận hành tập trung và nâng tầm trải nghiệm khách hàng.

- Mở rộng phạm vi cấp điện, đáp ứng được nhu cầu sử dụng điện của khách hàng tại các Khu công nghiệp.

- Đẩy mạnh, chuẩn hóa mảng xây lắp và dịch vụ bảo trì bảo dưỡng cho khách hàng.

- Khai thác tối ưu các dự án Bất động sản của Công ty.

- Vận hành trung tâm điều hành số Khu công nghiệp, nâng cao chất lượng dịch vụ CSKH.

3. Các giải pháp thực hiện

3.1. Kinh doanh điện.

Doanh thu kinh doanh điện kế hoạch năm 2026 là 3.651,38 tỷ đồng, bằng 110,4% kết quả thực hiện năm 2025.

Lợi nhuận gộp kinh doanh điện kế hoạch năm 2026 là 138,07 tỷ đồng, bằng 104,1% kết quả thực hiện năm 2025.

Doanh thu và lợi nhuận gộp kinh doanh điện kế hoạch năm 2026 tăng so với thực hiện năm 2025 là do sản lượng điện khách hàng đăng ký sử dụng tăng so với năm 2025.

Độ tin cậy cấp điện năm 2026:

Sự cố : SAIDI (phút): 15,02 phút; SAIFI (lần): 0,25 lần

Cắt điện có kế hoạch : SAIDI (phút): 1.376 phút; SAIFI(lần): 2,23 lần.

3.2. Kinh doanh xây lắp và bảo trì.

Doanh thu dịch vụ xây lắp và bảo trì kế hoạch năm 2026 là 45 tỷ đồng, bằng 68,2% kết quả thực hiện năm 2025.

Lợi nhuận gộp dịch vụ xây lắp và bảo trì kế hoạch năm 2026 là 5,65 tỷ đồng, bằng 59,7% kết quả thực hiện năm 2025: Đây là lợi nhuận thực hiện dịch vụ lĩnh vực xây lắp trạm điện và bảo trì cho các khách hàng có nhu cầu tại KCN Nhơn Trạch và Hựu Thạnh thuộc phạm vi cấp điện của UDICO.

Lợi nhuận gộp dịch vụ xây lắp và bảo trì kế hoạch năm 2026 giảm so với thực hiện năm 2025 do Công ty đánh giá mức phát triển TBA mới trong các Khu công nghiệp thấp hơn so với năm 2025. Đồng thời, đa số các doanh nghiệp hiện hữu đã trải qua giai đoạn bảo trì, thí nghiệm định kỳ trong năm 2025.

3.3. Kinh doanh bất động sản.

Doanh thu kinh doanh bất động sản kế hoạch năm 2026 là 3,23 tỷ đồng, tương ứng doanh thu thực hiện năm 2025.

Lợi nhuận gộp kinh doanh bất động sản kế hoạch năm 2026 là 1,03 tỷ đồng, bằng 109,5% kết quả thực hiện năm 2025.

Lợi nhuận gộp kinh doanh bất động sản kế hoạch năm 2026 tăng so với thực hiện năm 2025 là do phần giá trị sửa chữa, bảo trì 02 chung cư số 01 và 02 đã thực hiện từ năm 2023 được phân bổ đến hết tháng 01/2026 làm giảm chi phí vận hành năm 2026.

3.4. Kinh doanh lĩnh vực khác.

Doanh thu kinh doanh lĩnh vực khác kế hoạch năm 2026 là 2,48 tỷ đồng, bằng 90,2% kết quả thực hiện năm 2025.

Lợi nhuận gộp kinh doanh khác kế hoạch năm 2026 là 1,95 tỷ đồng, bằng 77,3% kết quả thực hiện năm 2025.

Doanh thu khác kế hoạch năm 2026 gồm dịch vụ tư vấn, khảo sát, giám sát an toàn, giám sát đấu nối, sử dụng hạ tầng điện, vận hành hệ thống điện và cho thuê TBA cấp điện tạm cho khách hàng...

Lợi nhuận gộp kinh doanh khác kế hoạch năm 2026 giảm so với năm 2025 là do từ năm 2026, Công ty dừng cho thuê các vị trí lắp đặt trạm BTS viễn thông để đảm bảo công tác an toàn lao động, an toàn vận hành TBA và hệ thống lưới điện. Đồng thời, do đánh giá mức phát triển TBA mới trong các Khu công nghiệp thấp hơn so với năm 2025 nên phần doanh thu về tư vấn, giám sát an toàn giảm.

4. Công tác tài chính

Công ty UDICO đặt kế hoạch lợi nhuận tài chính năm 2026 tối thiểu đạt 11,34 tỷ đồng.

Tiếp tục làm việc với ngân hàng đảm bảo đủ nguồn vốn ngắn hạn và trung hạn cho hoạt động sản xuất kinh doanh với các chính sách lãi suất vay tối ưu nhất.

Theo dõi các khoản cho vay ngắn hạn đến hạn theo kế hoạch, thu hồi nợ gốc vay và ghi nhận thu nhập tài chính kịp thời, đầy đủ để gia tăng lợi nhuận tài chính trong năm.

5. Công tác đầu tư xây dựng

Theo kế hoạch năm 2026, Công ty đầu tư các dự án với tổng giá trị là 134,07 tỷ đồng. Các dự án của UDICO tập trung vào việc phục vụ cấp điện cho các khách hàng tại KCN Nhơn Trạch, Hựu Thạnh và cấp điện tạm cho các dự án KCN mới tại Đồng Tháp và các thủ tục đầu tư để đủ điều kiện triển khai dự án BĐS tại Hóa An và Hiệp Phước.

Cụ thể các dự án bao gồm:

5.1. Dự án TBA 110/22 kV KCN Hựu Thạnh - Tây Ninh.

Giá trị đầu tư dự kiến năm 2026 là 56,50 tỷ đồng. Gồm:

Triển khai đầu tư Giai đoạn 2 (Lắp đặt máy biến áp 63MVA số 2) cho dự án, TMĐT dự kiến là 40,16 tỷ đồng. Đồng thời, triển khai đầu tư lưới điện 22kV giai đoạn 3B kết nối với MBA số 2 với giá trị đầu tư năm 2026 là 11,50 tỷ đồng.

Hoàn thành thi công lưới điện 22kV Giai đoạn 1&2 (phần còn lại), giai đoạn 3A và cải tạo kết nối mạch vòng lưới điện 22kV với giá trị đầu tư năm 2026 là 4,84 tỷ đồng.

5.2. Dự án Trạm biến áp 110/22kV KCN Nhơn Trạch V.

Năm 2026, Công ty đầu tư lắp đặt relay 87B, 87L/(85+21) cho TBA Nhơn Trạch 5, relay 87L TBA 110/22kV Tuy Hạ. Giá trị đầu tư dự kiến năm 2026 là 2,5 tỷ đồng. Việc đầu tư lắp đặt relay 87B, 87L/(85+21) thực hiện theo yêu cầu đảm bảo vận hành kỹ thuật của PC Đồng Nai.

Về việc nâng công suất, mở rộng TBA Nhơn Trạch 5: Để chuẩn bị đáp ứng nhu cầu phụ tải tăng thêm tại KCN Nhơn Trạch, năm 2026 Công ty đặt kế hoạch hoàn thiện thủ tục quy hoạch bổ sung MBA 63MVA và lập thủ tục đầu tư với giá trị 1,8 tỷ đồng.

5.3. Dự án Cải tạo hệ thống lưới điện 22kV KCN Nhơn Trạch.

Giá trị đầu tư dự kiến năm 2026 là 22,07 tỷ đồng. Gồm:

- Đường dây 22kV cấp điện cho Công ty MTC: 3,120 tỷ đồng.
- Đường dây 22kV cấp điện cho dự án Data Center: 8,825 tỷ đồng.
- Cải tạo hệ thống lưới điện 22kV nâng cao độ tin cậy cung cấp điện: 1,0 tỷ đồng.
- Cải tạo kết nối mạch vòng đường dây 22kV KCN Nhơn Trạch: 1,25 tỷ đồng.
- Di dời tuyến đường dây đường dây số 12 và số 4 là: 8,87 tỷ đồng.

5.4. Dự án TBA KCN Tân Phước 1 - Đồng Tháp.

Năm 2026, Công ty và IDICO-ITC đặt kế hoạch hoàn thành các pháp lý với ngành điện và chính quyền địa phương về việc đầu tư TBA KCN Tân Phước 1.

Giá trị đầu tư dự kiến năm 2026 là: 8,04 tỷ đồng. Gồm:

- Gói thầu tư vấn thiết kế, lập thủ tục đầu tư: 3,34 tỷ đồng.

- Đầu tư lưới điện 22kV cấp điện tạm cho dự án: 4,70 tỷ đồng.

5.5. Dự án Khu nhà ở chung cư cao tầng đường Quốc lộ 1K.

Năm 2026, Công ty tập trung thực hiện các thủ tục pháp lý, chuẩn bị đầu tư liên quan để đủ điều kiện triển khai tiếp các hạng mục còn lại. Đồng thời, tiếp tục tìm kiếm, lựa chọn đối tác có năng lực và tính toán phương án hợp tác đầu tư kinh doanh các hạng mục còn lại phù hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và triển khai thực hiện khi đủ điều kiện, đảm bảo hiệu quả dự án.

Giá trị đầu tư dự kiến năm 2026 là 43,15 tỷ đồng, gồm:

- Khảo sát, thiết kế BVTC, dự toán và thi công cải tạo và đấu nối hệ thống thoát nước đường số 1 và đường số 8 với giá trị đầu tư là: 4,11 tỷ đồng

- Triển khai xây dựng các hạng mục nhà biệt thự, nhà liên kế còn lại với giá trị đầu tư: 39,04 tỷ đồng.

5.6. Nhà chung cư số 3 - Dự án Khu tái định cư CBCNV và khu chung cư Hiệp Phước.

Năm 2026, Công ty không đặt kế hoạch tài chính triển khai dự án mà tập trung hoàn thiện các thủ tục liên quan sau:

- Thực hiện thủ tục môi trường cho Dự án.

- Thực hiện các thủ tục pháp lý, chuẩn bị đầu tư liên quan để đủ điều kiện triển khai tiếp các hạng mục Nhà chung cư số 3 Hiệp Phước.

- Tiếp tục tìm kiếm, lựa chọn đối tác có năng lực và tính toán phương án hợp tác đầu tư phù hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và triển khai thực hiện khi đủ điều kiện đảm bảo hiệu quả dự án.

6. Công tác tổ chức, nhân sự

Trong năm 2026, Công ty triển khai các giải pháp nhằm bảo đảm nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng đội ngũ và hoàn thiện tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả, cụ thể:

- Duy trì ổn định lực lượng lao động; bố trí nhân sự linh hoạt theo nhu cầu thực tế.

- Xây dựng nguồn nhân sự kế thừa; tuyển dụng bổ sung bảo đảm đủ nhân sự vận hành và các vị trí chuyên môn.

- Tiếp tục áp dụng cơ chế tiền lương, thưởng gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng suất lao động; từng bước hoàn thiện chính sách đãi ngộ theo hướng cạnh tranh, phù hợp với thị trường và khả năng tài chính.

- Xem xét điều chỉnh thu nhập người lao động trên cơ sở kết quả hoạt động và hiệu quả công việc; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định pháp luật.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn; đẩy mạnh đào tạo nội bộ về an toàn lao động, vận hành hệ thống điện và ứng dụng phần mềm chuyên ngành.

- Khuyến khích người lao động nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng quản lý, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và định hướng phát triển của Công ty.

- Hoàn thiện quy trình, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ; tăng cường kiểm tra, kiểm soát rủi ro.

- Nâng cao kỷ luật lao động, xây dựng văn hóa doanh nghiệp; thúc đẩy năng suất và chuyển đổi số.

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả, bảo đảm vận hành linh hoạt, hiệu quả.

Trên đây là Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO.

Rất mong nhận được các ý kiến đóng góp của Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT;
- UBKT;
- Lưu: VPTH, TCKT.

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Nguyễn Hoàng Công

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Số: 01 /BC-HĐQT

Đồng Nai, ngày 05 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO**

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty gồm 05 thành viên trong đó có 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị và 01 thành viên kiêm nhiệm trong Ban điều hành, cụ thể như sau:

1. Ông Đặng Việt Dũng	- Chủ tịch Hội đồng quản trị.
2. Ông Nguyễn Hoàng Công	- Thành viên, Giám đốc Công ty.
3. Ông Nguyễn Văn Thịnh	- Thành viên, Thành viên UBKT.
4. Ông Lê Hoàng Thịnh	- Thành viên độc lập, Chủ tịch UBKT.
5. Ông Trần Minh Quang	- Thành viên.

Tại thời điểm đầu năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty có 02 (hai) thành viên độc lập. Tuy nhiên, kể từ ngày 08/8/2025, Ông Nguyễn Văn Thịnh không còn đáp ứng tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định của pháp luật do trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu trên 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Do đó, tại thời điểm lập báo cáo, Hội đồng quản trị Công ty có 01 (một) thành viên độc lập.

Hội đồng quản trị Công ty hoạt động theo chế độ tập thể, mỗi thành viên được phân công nhiệm vụ và chức trách cụ thể. Những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị đều được đưa ra thảo luận tập thể và thể hiện tại Biên bản các kỳ họp hoặc Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO báo cáo quý cổ đông về hoạt động trong năm 2025 với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT

Năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty tổ chức 11 lần họp trực tiếp và 27 lần qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo luật định, chi tiết như sau:

TT	Nội dung	Kết quả	Ghi chú
1	Số lần họp HĐQT	11	
2	Số lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản	27	
3	Số lượng Nghị quyết ban hành	27	
	Số lượng Quyết định ban hành	16	

Các quyết định của Hội đồng quản trị tại các cuộc họp phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành; phù hợp với Điều lệ và Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Việc quản lý, chỉ đạo thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025

2.1/ Công tác sản xuất kinh doanh:

Theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo triển khai các kế hoạch sản xuất kinh doanh trọng tâm trong năm 2025. Cụ thể:

- Mục tiêu sản xuất: Đảm bảo chất lượng dịch vụ, nâng cao năng suất và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kế hoạch kinh doanh: Đẩy mạnh mở rộng thị trường, tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, tập trung vào các sản phẩm, ngành nghề chủ lực, thế mạnh của Công ty.

- Giải pháp thực hiện: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, hiệu quả vận hành và năng lực cạnh tranh của Công ty; Hoàn thiện hệ sinh thái lưới điện thông minh thông qua triển khai đồng bộ các hệ thống SCADA, MiniSCADA, DMS, MDMS, SERS, ELOGBOOK; Từng bước tích hợp, liên thông dữ liệu giữa các hệ thống, hướng tới vận hành tập trung, tự động hóa và giám sát thời gian thực; Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, chuẩn hóa quy trình lập kế hoạch và hệ thống đánh giá năng lực; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển.

2.2/ Công tác tổ chức, cán bộ:

Công tác tổ chức, cán bộ đã được Hội đồng quản trị đặc biệt quan tâm nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, nâng cao chất lượng nhân sự giúp công ty duy trì và phát triển bền vững trong dài hạn. Cụ thể:

- Đánh giá và cải tiến cơ cấu tổ chức: chỉ đạo tiếp tục rà soát, sắp xếp cơ cấu tổ chức để phù hợp với chiến lược phát triển dài hạn của công ty. Hoàn thiện sơ đồ tổ chức, quy trình lên kế hoạch năm và quy chế đánh giá năng lực.

- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực: Công ty đã tổ chức các khóa đào tạo chuyên môn và phát triển kỹ năng cho cán bộ, nhân viên nhằm nâng cao hiệu quả làm việc và đáp ứng các yêu cầu công việc ngày càng cao.

- Tuyển dụng và giữ chân nhân tài: Các chương trình tuyển dụng và phúc lợi được cải thiện để thu hút và giữ chân các nhân sự có trình độ chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm.

2.3/ Công tác tài chính:

Công tác tài chính được Hội đồng quản trị giám sát chặt chẽ để đảm bảo thực hiện đúng các chỉ tiêu đã đề ra, giúp Công ty duy trì hoạt động ổn định và đạt được các chỉ tiêu lợi nhuận trong năm 2025. Cụ thể:

- Quản lý ngân sách: Công ty đã xây dựng và kiểm soát ngân sách chặt chẽ, đảm bảo chi tiêu hợp lý và hiệu quả.

- Tối ưu hóa chi phí: Các biện pháp giảm chi phí sản xuất và quản lý đã được triển khai để gia tăng tỷ suất lợi nhuận.

- Đảm bảo dòng tiền: các biện pháp quản lý dòng tiền hiệu quả, chú trọng đến việc duy trì khả năng thanh khoản và đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kiểm soát nợ và chi phí: Đảm bảo tỷ lệ nợ và chi phí vận hành luôn ở mức tối ưu, nhằm duy trì sự ổn định tài chính cho Công ty trong dài hạn.

2.4/ Công tác khác:

- Chuyển đổi số: Hội đồng quản trị đã chỉ đạo đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý điều hành và sản xuất giúp Công ty nâng cao hiệu quả và thích ứng với xu hướng phát triển công nghệ hiện đại.

- Công tác an sinh xã hội: Tham gia các hoạt động hỗ trợ cộng đồng, đóng góp vào các chương trình từ thiện và an sinh xã hội nhằm góp phần xây dựng hình ảnh doanh nghiệp có trách nhiệm với cộng đồng.

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị

3.1/ Về hình thức giám sát:

Trong năm qua, Hội đồng quản trị đã triển khai các hình thức giám sát sau:

- Giám sát thông qua các cuộc họp định kỳ và bất thường: Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định, cũng như các cuộc họp bất thường khi cần thiết để giám sát hoạt động của Giám đốc và Ban Điều hành.

- Giám sát thông qua báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất: Hội đồng quản trị yêu cầu Ban Giám đốc và các bộ phận liên quan cung cấp các báo cáo tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác theo từng quý, năm hoặc theo yêu cầu đột xuất để kiểm tra và đánh giá hiệu quả hoạt động.

- Giám sát thông qua kiểm tra thực tế: Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia kiểm tra thực tế tại văn phòng làm việc, tại các dự án ... để đảm bảo việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và tuân thủ quy định nội bộ.

- Giám sát thông qua các ủy ban chuyên môn: thực hiện giám sát chuyên sâu các lĩnh vực cụ thể của Công ty, từ đó cung cấp thông tin và khuyến nghị cho Hội đồng quản trị.

3.2/ Về kết quả giám sát đối với Giám đốc và Ban điều hành:

a/ Về việc điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh

Hội đồng quản trị đã giám sát việc thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua các báo cáo chi tiết từ Giám đốc và Ban điều hành. Kết quả giám sát cho thấy:

- Các chỉ tiêu kinh tế, tài chính, đầu tư cơ bản được Giám đốc và Ban điều hành thực hiện đúng với các kế hoạch đã được phê duyệt.

- Hội đồng quản trị ghi nhận sự nỗ lực trong việc đạt các mục tiêu doanh thu và lợi nhuận, đồng thời đánh giá cao sự linh hoạt, nỗ lực của Ban điều hành trong việc điều chỉnh kế hoạch, phương án để đảm bảo kết quả sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra, với kết quả như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	% TH 2025/ KH 2025
1. Doanh thu+Thu nhập khác	Tỷ đồng	3.203,94	3.391,98	105,9%
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	75,47	128,02	169,6%
3. Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	76,56	19,62	25,6%

b/ Về việc tuân thủ quy chế nội bộ, Điều lệ Công ty

Hội đồng quản trị giám sát chặt chẽ việc tuân thủ các quy chế nội bộ và Điều lệ Công ty. Qua các báo cáo, kiểm tra và các cuộc họp định kỳ, Hội đồng nhận thấy:

- Giám đốc và Ban điều hành đã nghiêm túc thực hiện các quy định của Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ, đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả trong công tác quản lý.

- Việc tuân thủ pháp luật và các quy định về quản trị công ty, bảo vệ quyền lợi của cổ đông được thực hiện đầy đủ.

c/ Về việc quản lý tài chính

Hội đồng quản trị giám sát công tác quản lý tài chính của Công ty thông qua các báo cáo tài chính, kiểm toán độc lập và các biện pháp kiểm soát nội bộ. Kết quả giám sát cho thấy:

- Các hoạt động tài chính của Công ty được thực hiện theo đúng các quy định pháp luật và các chuẩn mực kế toán.

- Thực hiện phân bổ chi phí và quản lý dòng tiền một cách hợp lý, hiệu quả, từ đó đảm bảo sự ổn định tài chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Bảo toàn và sử dụng vốn có hiệu quả, đúng mục đích. Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu bình quân năm 2025: 19,8%.

4. Thù lao, chi phí và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tính chất thu nhập	Số tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Đặng Việt Dũng	Chủ tịch HĐQT	Thu nhập từ thù lao và lợi ích khác	1,030,840,000	
2	Nguyễn Hoàng Công	Thành viên HĐQT điều hành	Thù lao	48,000,000	
3	Lê Hoàng Thịnh	Thành viên HĐQT độc lập, Chủ tịch UBKT	Thu nhập từ thù lao và lợi ích khác	366,680,000	
4	Nguyễn Văn Thịnh	Thành viên HĐQT, Thành viên UBKT	Thu nhập từ thù lao và lợi ích khác	366,280,000	
5	Trần Minh Quang	Thành viên HĐQT Không điều hành	Thu nhập từ thù lao và lợi ích khác	185,640,000	
	Tổng cộng			**1,997,440,000**	

5. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, thành viên độc lập Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Thành viên độc lập tham gia Ủy ban kiểm toán, thực hiện chức năng giám sát và hỗ trợ Hội đồng quản trị trong công tác quản trị rủi ro, kiểm toán nội bộ và kiểm soát tuân thủ.

Trong năm, thành viên độc lập đã rà soát, đánh giá và đưa ra ý kiến độc lập đối với hệ thống kiểm soát, công tác kiểm toán nội bộ và mức độ tuân thủ quy định pháp luật, chuẩn mực kế toán; đồng thời tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị, đóng góp ý kiến độc lập, khách quan đối với các vấn đề quan trọng, bao gồm định hướng chiến lược và kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Thông qua đó, thành viên độc lập đã góp phần nâng cao tính minh bạch, hiệu quả quản trị và kiểm soát rủi ro, bảo đảm hoạt động của Hội đồng quản trị tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ và các thông lệ quản trị công ty.

Trên cơ sở theo dõi, tham gia và giám sát trong năm 2025, thành viên độc lập Hội đồng quản trị đánh giá Hội đồng quản trị đã duy trì hoạt động ổn định, tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy định pháp luật hiện hành; thực hiện đầy đủ các nội dung theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nội dung được ủy quyền; đồng thời chủ động trong việc định hướng chiến lược và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Báo cáo đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT năm 2025 tham chiếu tại Báo cáo hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập năm 2025 đính kèm.

6. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán.

Ủy ban kiểm toán đã tổ chức 02 cuộc họp, với tỷ lệ tham dự của các thành viên đạt 100%; thực hiện giám sát việc lập và công bố báo cáo tài chính, đánh giá tính trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính trước khi trình Hội đồng quản trị; đồng thời giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật về kế toán, kiểm toán và công bố thông tin.

Bên cạnh đó, Ủy ban kiểm toán đã thực hiện giám sát công tác quản trị rủi ro, kiểm toán nội bộ và kiểm soát tuân thủ tại Công ty; theo dõi việc thực hiện các kiến nghị của kiểm toán nội bộ và kiểm toán độc lập; kiến nghị Hội đồng quản trị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và kiểm soát rủi ro phù hợp với quy mô và điều kiện thực tế của Công ty.

Thông qua hoạt động của mình, Ủy ban kiểm toán đã góp phần nâng cao tính minh bạch, hiệu quả quản trị, bảo đảm hoạt động của Công ty tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ và các thông lệ quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

7. Hoạt động của các tiểu ban khác thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

8. Báo cáo về các giao dịch liên quan:

+ Giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó: Không có.

+ Giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Không có.

9. Báo cáo việc thực hiện các nội dung đã được thông qua tại các Nghị quyết ĐHĐCĐ trước đó chưa được thực hiện

9.1/ Các nội dung đã hoàn thành

Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/11/2024):

Công ty đã hoàn thành việc phát hành 308.000 cổ phiếu theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; đồng thời hoàn tất việc điều chỉnh Điều lệ, đăng ký thay đổi vốn điều lệ và các thủ tục liên quan theo quy định pháp luật. Việc triển khai bảo đảm đúng Nghị quyết và lợi ích của cổ đông.

9.2/ Các nội dung đang triển khai

a/ Các dự án bất động sản

+ Dự án Khu nhà ở chung cư cao tầng đường Quốc lộ 1K:

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 (Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/11/2024) đã thông qua việc điều chỉnh dự án đầu tư.

Hội đồng quản trị đã ban hành Quyết định số 04/QĐ-HĐQT ngày 31/3/2025 phê duyệt điều chỉnh dự án và chỉ đạo Ban Điều hành triển khai các thủ tục pháp lý liên quan, bao gồm cập nhật thông tin dự án, điều chỉnh tổng mức đầu tư và tiến độ thực hiện. Tiếp đó, đến tháng 02/2026, theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, Hội đồng quản trị đã ban hành bổ sung Quyết định số 05/QĐ-HĐQT ngày 23/3/2026 nhằm tiếp tục điều chỉnh, cập nhật các nội dung về tên dự án, chủ đầu tư, địa điểm và tiến độ thực hiện.

Dự án đã được đưa vào Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021–2030. Công ty đang thực hiện các thủ tục điều chỉnh dự án (bao gồm tiến độ, địa điểm, tên chủ đầu tư và các nội dung liên quan); Sau đó sẽ tiếp tục triển khai các bước tiếp theo theo quy định hiện hành.

Tại thời điểm lập báo cáo, các thủ tục pháp lý của dự án vẫn đang trong quá trình hoàn thiện. Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục liên quan, đồng thời tìm kiếm và lựa chọn đối tác phù hợp để triển khai dự án khi đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định.

+ Nhà chung cư số 3 Hiệp Phước:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (ngày 25/4/2023) đã thông qua phương án tìm kiếm, lựa chọn đối tác có năng lực hợp tác/góp vốn đầu tư để triển khai dự án.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo triển khai rà soát hồ sơ pháp lý, thực hiện thủ tục điều chỉnh tiến độ và tổng mức đầu tư; đồng thời tiếp tục tìm kiếm đối tác và xây dựng phương án hợp tác đầu tư. Theo quy định pháp luật về đầu tư và nhà ở, dự án phải được chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (bao gồm gia hạn tiến độ) và cập nhật phù hợp với Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở của địa phương trước khi tiếp tục triển khai.

Tại thời điểm báo cáo, hạng mục này vẫn đang trong quá trình hoàn thiện các thủ tục pháp lý nêu trên. Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục liên quan và triển khai hạng mục theo chủ trương đầu tư của dự án đã được phê duyệt khi đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định pháp luật.

b/ Mở rộng phạm vi cấp điện

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 (ngày 14/11/2022) đã chấp thuận chủ trương nghiên cứu, lập thủ tục đầu tư các dự án trạm biến áp 110/22kV và hệ thống lưới điện nhằm mở rộng phạm vi cấp điện trên toàn quốc.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Điều hành triển khai tìm kiếm cơ hội đầu tư và lập thủ tục chuẩn bị đầu tư các dự án cấp điện.

Công ty đang phối hợp với Công ty cổ phần IDICO Tiền Giang (IDICO-ITC) nghiên cứu đầu tư hệ thống cấp điện cho Khu công nghiệp Tân Phước 1; trước mắt triển khai hạng mục lưới điện phân phối 22kV theo thỏa thuận làm chủ đầu tư, kinh doanh theo văn bản số 04/ITC-KT ngày 03/6/2024. Hiện Công ty đang lựa chọn đơn vị tư vấn thiết kế và phối hợp với các bên liên quan để hoàn thiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư theo quy định. Dự kiến trong năm 2026, Công ty phối hợp với IDICO-ITC hoàn thành các thủ tục pháp lý với ngành điện và cơ quan quản lý nhà nước có liên quan để triển khai đầu tư trạm biến áp 110kV Khu công nghiệp Tân Phước 1.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục tìm kiếm, nghiên cứu và lập thủ tục đầu tư các dự án cấp điện mới theo chủ trương đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đối với các nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua đang tiếp tục triển khai, Hội đồng quản trị cam kết sẽ tiếp tục theo sát, chỉ đạo và giám sát chặt chẽ quá trình thực hiện trong thời gian tới, bảo đảm tuân thủ đúng quy định pháp luật và bảo vệ lợi ích của cổ đông.

c/ Nội dung chưa thực hiện

Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ 2025 (Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025).

Căn cứ tiến độ triển khai các dự án và nhu cầu sử dụng vốn thực tế, Công ty chưa triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết nêu trên và không thực hiện phương án này trong giai đoạn hiện tại.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2026

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Hội đồng quản trị thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông thường niên kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 với một số chỉ tiêu chính như sau:

+ Tổng doanh thu và thu nhập khác:	3.718.020 triệu đồng;
+ Lợi nhuận trước thuế:	129.660 triệu đồng;
+ Chia cổ tức:	0%;
+ Tổng giá trị đầu tư:	134.070 triệu đồng;

2.1. Mục tiêu:

Đảm bảo đạt được mục tiêu tăng trưởng bền vững, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường; Tiến tới mô hình Công ty Dịch vụ phân phối và bán lẻ điện chuyên nghiệp bằng việc ứng dụng công nghệ số và hợp tác đầu tư các dự án điện để mở rộng thêm phạm vi cấp điện.

2.2. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Tiếp tục giám sát và hỗ trợ Ban điều hành trong việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

- Đảm bảo mọi hoạt động của Công ty tuân thủ Điều lệ, quy chế nội bộ và quy định của pháp luật hiện hành.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy trình quản trị nội bộ theo hướng chuẩn hóa, minh bạch.

- Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ trong quản trị, vận hành hệ thống. Tiếp tục nghiên cứu, đầu tư các dự án chuyển đổi số nhằm tối ưu hóa quản lý vận hành các trạm biến áp 110/22kV và lưới điện 22kV. Giảm tổn thất điện năng, tiết giảm chi phí vận hành. Tăng cường khả năng giám sát, điều hành từ xa; Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện và đảm bảo an toàn hệ thống và triển khai lưới điện thông minh theo từng giai đoạn, sẵn sàng tích hợp các module công nghệ trong tương lai.

Trên đây là Báo cáo đánh giá của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2025, kế hoạch hoạt động năm 2026.

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng đề nghị Quý cổ đông xem xét, đóng góp ý kiến và thông qua. Đồng thời, rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của Quý cổ đông, sự hợp tác của các đối tác và nhà đầu tư trong thời gian tới.

Thay mặt Hội đồng quản trị, kính chúc Quý vị cổ đông sức khoẻ, thành đạt.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VP; Hồ sơ ĐHCĐ.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Đặng Việt Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Số: 01/BC

Đồng Nai, ngày 05 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025, tôi tên là Lê Hoàng Thịnh - Thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO xin báo cáo kết quả đánh giá như sau:

1. Về hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên. Tại thời điểm đầu năm, Hội đồng quản trị có 02 (hai) thành viên độc lập. Trong năm, có sự thay đổi về tư cách thành viên độc lập do không còn đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật. Do đó, tại thời điểm lập báo cáo, Hội đồng quản trị Công ty có 01 (một) thành viên độc lập.

Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO đã tuân thủ điều kiện và số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; tham dự đầy đủ các cuộc họp, tham gia ý kiến và biểu quyết độc lập đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Đồng thời, tham gia Ủy ban kiểm toán, thực hiện giám sát đối với công tác tài chính, hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và việc tuân thủ các quy định pháp luật tại Công ty.

2. Về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã giám sát sâu sát việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và thể hiện vai trò tích cực trong việc định hướng chiến lược phát triển của Công ty. Hội đồng quản trị đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ và đột xuất để kịp thời thảo luận các vấn đề, ban hành các nghị quyết, quyết định cụ thể thuộc thẩm quyền nhằm chỉ đạo Ban Điều hành triển khai các nhiệm vụ trọng tâm. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, Hội đồng quản trị đã tuân thủ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Nghị quyết của ĐHĐCĐ;

- Từng thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình; tham gia thảo luận, biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền một cách trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển của Công ty.

3. Đánh giá chung

Trên cơ sở tham gia, theo dõi và giám sát trong năm 2025, tôi nhận thấy Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy định liên quan; thực hiện đầy đủ các nội dung theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; công tác quản trị, giám sát được thực hiện thường xuyên, đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả. Không phát hiện sai phạm trọng yếu trong hoạt động của Hội đồng quản trị.

4. Kiến nghị.

Trong thời gian tới, đề nghị Hội đồng quản trị tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng cường công tác quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ và nâng cao vai trò của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong công tác giám sát và phản biện.

Trên đây là Báo cáo của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng./.

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

Lê Hoàng Thịnh

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Số: 02/BC

Đồng Nai, ngày 05 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO
CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022, Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ hiện hành ("Điều lệ") của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO;

- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ủy Ban Kiểm toán đã được Hội đồng quản trị ban hành ngày 24/11/2023;

- Căn cứ Kết quả kiểm tra giám sát quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO năm 2025,

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban Kiểm toán ("UBKT") Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO ***("UDICO") xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2025 và định hướng năm 2026 như sau:***

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

1. Nhân sự

UBKT được Hội đồng quản trị ("HĐQT") thành lập ngày 24/11/2023 theo Nghị quyết số 26/NQ-HĐQT và Quyết định số 76/QĐ-CT của Hội đồng quản trị ("HĐQT") bầu với 02 thành viên Hội đồng quản trị, trong đó có thành viên Hội đồng quản trị độc lập làm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán:

STT	Thành viên UBKT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên UBKT	Trình độ chuyên môn
1	Ông Lê Hoàng Thịnh	Chủ tịch	24/11/2023	Cử nhân kinh tế, Thạc sĩ quản trị - kế toán - kiểm toán
2	Ông Nguyễn Văn Thịnh	Thành viên	24/11/2023	Kỹ sư điện; Đào tạo ngắn hạn về Quản trị kinh doanh

2. Tổng kết các cuộc họp

STT	Thành viên UBKT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Ông Lê Hoàng Thịnh	2	100%	100%
2	Ông Nguyễn Văn Thịnh	2	100%	100%

Các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán được tổ chức theo đúng Quy chế hoạt động, đảm bảo sự tham gia của các thành viên và tuân thủ quy định pháp luật.

3. Thù lao và chi phí hoạt động của UBKT trong năm 2025

- Về thù lao của UBKT năm 2025: chi tiết thù lao của các thành viên UBKT được báo cáo, công bố theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán. Ngoài phần thù lao này, các thành viên UBKT không hưởng thêm các khoản lợi ích hay thù lao nào khác.

- Các thông tin, số liệu cụ thể được trình bày chi tiết trên Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán và Báo cáo thường niên năm 2025. Quý cổ đông vui lòng xem cụ thể tại các Báo cáo này được đăng tải trên website của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO theo đường dẫn: https://udico.com.vn/quan-he-co-dong/

- Chi phí hoạt động của UBKT năm 2025: tuân thủ theo các quy định và quy chế nội bộ của UDICO.

4. Hoạt động của UBKT

Hoạt động của UBKT tuân thủ theo Quy chế hoạt động đã được ban hành, các quy định pháp luật điều chỉnh liên quan trên cơ sở phù hợp với nhu cầu và tình hình thực tế hoạt động của UDICO. Một số hoạt động trọng tâm của UBKT trong năm 2025 như sau:

- Giám sát tính trung thực của Báo cáo tài chính ("BCTC"), nâng cao chất lượng của BCTC được công bố định kỳ của UDICO.

- Chỉ đạo và giám sát hoạt động của Tổ Kiểm toán nội bộ ("Tổ KTNB") trong năm 2025.

- Yêu cầu rà soát các nội dung liên quan đến thắc mắc của Cổ đông trước và sau Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") năm 2025.

- Làm việc với công ty kiểm toán độc lập, phân tích đánh giá và đề xuất lựa chọn đơn vị và mức thù lao Kiểm toán độc lập để HĐQT thông qua.

- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ, Nghị quyết ĐHĐCĐ và Quy chế hoạt động của UBKT.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHÍNH

1. Kết quả kiểm tra, đánh giá tình hình tài chính

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ, hệ thống thông tin kế toán và lập sổ sách kế toán cơ bản được thực hiện phù hợp với quy định hiện hành.

- UBKT đã xem xét BCTC bán niên và cả năm 2025 và đồng ý với những đánh giá của Kiểm toán độc lập.

- Các BCTC được lập và trình bày trung thực, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan

đến việc lập và trình bày BCTC. Xét trên khía cạnh trọng yếu, BCTC đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của UDICO đến 31/12/2025.

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động năm 2025

- HĐQT đã hoạch định chiến lược phát triển phù hợp với tình hình của Công ty và chỉ đạo tổ chức kinh doanh có hệ thống, bảo toàn và phát triển vốn góp của các Cổ đông.

- Ban Giám đốc ("BGĐ") và các phòng ban chức năng đã nghiêm túc triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và thực thi tốt chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Về nhân sự, BGĐ tiếp tục củng cố, kiện toàn bộ máy nhân sự phù hợp với định hướng phát triển của UDICO.

- Các bộ phận phòng ban tiếp tục kiện toàn hệ thống các quy chế, quy trình vận hành và nâng cao vai trò kiểm soát rủi ro ở tuyến đầu.

3. Kết quả giám sát đối với hoạt động của HĐQT, BGĐ và đánh giá sự phối hợp giữa UBKT với HĐQT, BGĐ, Cổ đông

- Tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức trong năm 2025, HĐQT và BGĐ đã có sự thích ứng nhanh chóng, linh hoạt để đưa ra các giải pháp phù hợp, đảm bảo hiệu quả kinh doanh, hoàn thiện hệ thống các quy trình quản lý, phát triển hệ thống công nghệ thông tin,...tạo nền tảng cho sự phát triển của những năm tiếp theo. Các thành viên trong UBKT nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ, đảm bảo tính trung thực, khách quan trong công việc của HĐQT và BGĐ.

- Trong năm 2025, HĐQT và BGĐ đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của ĐHĐCĐ.

- Hoạt động giám sát của UBKT được triển khai đa dạng qua các kênh báo cáo và tiếp xúc với các thành viên Ban Điều hành, Kế toán trưởng, Kiểm toán độc lập.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, UBKT luôn phối hợp tốt với các thành viên HĐQT, thành viên BGĐ và các cán bộ quản lý liên quan và luôn nhận được sự hợp tác. Trong năm 2025, UBKT luôn tiếp thu các ý kiến của Cổ đông liên quan đến công tác quản lý của HĐQT và công tác điều hành của BGĐ.

4. Đánh giá về các giao dịch với các bên liên quan

- Các giao dịch với các bên liên quan được kiểm soát chặt chẽ và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy định của UDICO, không phát hiện xung đột lợi ích trong các giao dịch với các bên liên quan.

- Các giao dịch với các bên liên quan đã được công bố thông tin đầy đủ theo quy định của pháp luật và được thuyết minh đầy đủ trên BCTC và Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2025, không phát hiện bất thường trong các giao dịch.

5. Đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro

Hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty được thiết lập và vận hành theo các quy định hiện hành, các quy trình, quy chế nội bộ từng bước được hoàn thiện. Công tác quản trị rủi ro được triển khai và kiểm soát ở các cấp quản lý. Trên cơ sở giám sát, UBKT nhận thấy hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro cơ bản đáp ứng yêu cầu quản trị, chưa phát hiện rủi ro trọng yếu ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

- HĐQT, BGĐ và quản lý các phòng ban tiếp tục phối hợp và cung cấp thông tin kịp thời để UBKT tiếp tục thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ.

- BGĐ cần nâng cao vai trò kiểm soát và tự kiểm soát để giảm thiểu rủi ro trong hoạt động; trong đó, tăng cường ứng dụng công nghệ vào công tác quản trị, kiện toàn và nâng cao năng lực quản trị hệ thống.

- BGĐ cần quan tâm hơn nữa trong công tác quản lý rủi ro toàn Công ty (thiết lập, triển khai, giám sát, đánh giá, quản lý rủi ro) và tăng cường hoạt động kiểm soát nội bộ để cải thiện và nâng cao hiệu quả của việc vận hành hệ thống quản lý Công ty và các quy trình quản lý rủi ro toàn Công ty.

- BGĐ có kế hoạch cụ thể để cập nhật thông tin mới nhằm cải thiện hệ thống quy trình nghiệp vụ và triển khai tập huấn thường xuyên để người lao động nắm vững các tài liệu liên quan đến trách nhiệm của cá nhân và đơn vị; nâng cao ý thức tuân thủ và đóng góp ý kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

IV. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA UBKT TRONG NĂM 2026

Định hướng hoạt động của UBKT trong năm 2026 như sau:

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, quyền hạn và hoàn thành mục tiêu của UBKT đúng theo Quy chế hoạt động của UBKT; hoàn thành các nhiệm vụ khác theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

- Tăng cường giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật, Điều lệ, nghị quyết ĐHĐCĐ, nghị quyết HĐQT và các quy chế quản trị nội bộ của UDICO; kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện các mục tiêu, kế hoạch.

- Thực hiện thẩm định BCTC bán niên và BCTC năm theo quy định; phối hợp với HĐQT, BGĐ để cải tiến, nâng cao hoạt động kiểm soát nội bộ của UDICO.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát các hoạt động của các phòng ban trong UDICO và đưa ra kiến nghị nhằm hoàn thiện quy trình quản trị và quy trình quản lý rủi ro của Công ty.

- Tư vấn xây dựng, hoàn thiện hệ thống kiểm toán nội bộ, rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán.

Trên đây là Báo cáo của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán về hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2025 và định hướng năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VPTH.

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP
TRONG UBKT

Lê Hoàng Thịnh

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Số: 01 /TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày 05 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH
V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022, Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán với nội dung chính sau:

I	**Bảng cân đối kế toán**	
	Tổng tài sản	821.528.629.202 đồng
	Nợ phải trả	254.223.130.911 đồng
	Vốn chủ sở hữu	567.305.498.291 đồng
II	**Kết quả hoạt động kinh doanh**	
	Tổng doanh thu và thu nhập khác	3.391.980.279.257 đồng
	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	128.023.883.309 đồng
	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	12.221 đồng/cổ phiếu

(Nội dung chi tiết tại Báo cáo tài chính năm 2025 kiểm toán đính kèm).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT;
- UBKT;
- Lưu: TCKT, VPTH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Đặng Việt Dũng

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị IDICO

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Ernst & Young Vietnam Limited
2 Hai Trieu Street, Sai Gon Ward
Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252
Email: eyhcmc@vn.ey.com
Website (EN): ey.com/en_vn
Website (VN): ey.com/vi_vn

Shape the future
with confidence

Số tham chiếu: 13689395/68624284/FN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị IDICO

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị IDICO ("Công ty") được lập ngày 20 tháng 3 năm 2026 và được trình bày từ trang 5 đến trang 38, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

A member firm of Ernst & Young Global Limited

Shape the future
with confidence

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

M.S.D.N: 0300811802 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Thị Như Quỳnh
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 3040-2024-004-1

Phạm Ninh Tùng
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 5631-2025-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 20 tháng 3 năm 2026

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
ngày 31 tháng 12 năm 2025

VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	**A. TÀI SẢN NGẮN HẠN**		**537.985.751.994**	**423.527.321.335**
110	***I. Tiền và các khoản tương đương tiền***	***4***	***45.481.274.354***	***190.389.660.907***
111	1. Tiền		5.481.274.354	18.984.927.336
112	2. Các khoản tương đương tiền		40.000.000.000	171.404.733.571
120	***II. Đầu tư tài chính ngắn hạn***		***245.000.000.000***	-
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5	245.000.000.000	-
130	***III. Các khoản phải thu ngắn hạn***		***150.339.370.301***	***131.545.856.861***
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6	143.786.939.510	124.490.917.880
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	7	10.488.369.339	12.839.742.651
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	8	5.021.343.281	1.710.901.389
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6, 7, 9	(8.957.281.829)	(7.495.705.059)
140	***IV. Hàng tồn kho***	***10***	***96.135.999.600***	***99.287.945.041***
141	1. Hàng tồn kho		97.872.039.644	99.287.945.041
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(1.736.040.044)	-
150	***V. Tài sản ngắn hạn khác***		***1.029.107.739***	***2.303.858.526***
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		1.029.107.739	1.256.059.383
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ	16	-	728.488.969
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	16	-	319.310.174
200	**B. TÀI SẢN DÀI HẠN**		**283.542.877.208**	**298.348.075.262**
220	***I. Tài sản cố định***		***238.671.805.604***	***244.452.760.223***
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	238.671.805.604	244.452.760.223
222	Nguyên giá		526.362.899.009	497.279.443.398
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(287.691.093.405)	(252.826.683.175)
230	***II. Bất động sản đầu tư***	***12***	***1.535.909.849***	***2.414.967.941***
231	1. Nguyên giá		16.046.366.973	16.046.366.973
232	2. Giá trị hao mòn lũy kế		(14.510.457.124)	(13.631.399.032)
240	***III. Tài sản dở dang dài hạn***		***34.652.679.528***	***43.700.030.719***
241	1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	13.1	24.512.320.294	24.512.320.294
242	2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	13.2	10.140.359.234	19.187.710.425
250	***IV. Đầu tư tài chính dài hạn***		***2.644.242.965***	***2.644.242.965***
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	14	2.644.242.965	2.644.242.965
260	***V. Tài sản dài hạn khác***		***6.038.239.262***	***5.136.073.414***
261	1. Chi phí trả trước dài hạn		779.194.890	1.557.304.310
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	25.3	604.649.248	-
263	3. Thiết bị vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn		4.654.395.124	3.578.769.104
270	**TỔNG CỘNG TÀI SẢN**		**821.528.629.202**	**721.875.396.597**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
ngày 31 tháng 12 năm 2025

VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	**C. NỢ PHẢI TRẢ**		**254.223.130.911**	**258.459.198.233**
310	***I. Nợ ngắn hạn***		***254.117.920.227***	***258.349.603.769***
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	15.1	116.308.331.169	106.676.723.844
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	15.2	19.108.359.945	7.764.567.736
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16	9.765.323.406	4.593.713.543
314	4. Phải trả người lao động		6.878.226.900	6.925.629.406
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn		79.726.027	65.316.712
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		-	63.636.364
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	17	3.774.553.422	2.259.048.270
320	8. Vay ngắn hạn	18	97.000.000.000	129.020.000.000
322	9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		1.203.399.358	980.967.894
330	***II. Nợ dài hạn***		***105.210.684***	***109.594.464***
336	1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn		105.210.684	109.594.464
400	**D. VỐN CHỦ SỞ HỮU**		**567.305.498.291**	**463.416.198.364**
410	***I. Vốn chủ sở hữu***	***19***	***567.305.498.291***	***463.416.198.364***
411	1. Vốn cổ phần		83.080.000.000	80.000.000.000
411a	*- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết*		*83.080.000.000*	*80.000.000.000*
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		16.200.000.000	16.200.000.000
415	3. Cổ phiếu quỹ		(80.000.000)	-
418	4. Quỹ đầu tư phát triển		141.592.762.240	141.592.762.240
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		326.512.736.051	225.623.436.124
421a	*- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước*		*224.474.904.140*	*168.196.836.928*
421b	*- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay*		*102.037.831.911*	*57.426.599.196*
440	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**		**821.528.629.202**	**721.875.396.597**

Trần Thị Nga
Người lập

Nguyễn Mạnh Toại
Kế toán trưởng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ & ĐÔ THỊ IDICO

Nguyễn Hoàng Công
Giám đốc

Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Ngày 20 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20.1	3.379.696.916.302	2.967.385.498.973
10	2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20.1	3.379.696.916.302	2.967.385.498.973
11	3. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	21	(3.234.154.291.979)	(2.869.575.861.012)
20	4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		145.542.624.323	97.809.637.961
21	5. Doanh thu hoạt động tài chính	20.2	11.846.252.754	7.425.166.817
22	6. Chi phí tài chính	22	(3.073.366.942)	(1.918.122.525)
23	*- Trong đó: Chi phí lãi vay*		*(3.073.366.942)*	*(1.971.010.290)*
26	7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	23	(26.150.686.917)	(28.722.492.690)
30	8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		128.164.823.218	74.594.189.563
31	9. Thu nhập khác		437.110.201	402.313.775
32	10. Chi phí khác		(578.050.110)	(2.138.584.982)
40	11. Lỗ khác		(140.939.909)	(1.736.271.207)
50	12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		128.023.883.309	72.857.918.356
51	13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	25.1	(26.590.700.646)	(15.431.319.160)
52	14. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	25.3	604.649.248	-
60	15. Lợi nhuận sau thuế TNDN		102.037.831.911	57.426.599.196
70	16. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	19.5	12.221	7.035
71	17. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	19.5	12.221	7.035

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Trần Thị Nga	Nguyễn Mạnh Toại	Nguyễn Hoàng Công
Người lập	Kế toán trưởng	Giám đốc

Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Ngày 20 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**		**128.023.883.309**	**72.857.918.356**
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao và hao mòn	11, 12	35.855.953.364	31.786.627.259
03	Dự phòng		3.197.616.814	4.173.346.398
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(11.846.361.846)	(7.427.694.317)
06	Chi phí lãi vay	22	3.073.366.942	1.971.010.290
08	**Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động**		**158.304.458.583**	**103.361.207.986**
09	Tăng các khoản phải thu		(16.289.583.387)	(6.259.700.311)
10	Giảm (tăng) hàng tồn kho		2.125.793.397	(4.040.036.723)
11	Giảm các khoản phải trả		16.511.170.857	17.591.967.308
12	Giảm (tăng) chi phí trả trước		1.005.061.064	(1.949.474.632)
14	Tiền lãi vay đã trả		(3.058.957.627)	(1.914.553.852)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	16	(22.138.339.997)	(14.694.505.030)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(926.100.520)	(1.115.914.600)
20	**Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh**		**135.533.502.370**	**90.978.990.146**
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(15.350.553.997)	(84.262.162.291)
22	Tiền thu do thanh lý tài sản cố định		120.000	2.780.250
23	Tiền chi cho vay và tiền gửi có kỳ hạn		(255.000.000.000)	(165.000.000.000)
24	Tiền thu hồi cho vay và tiền gửi có kỳ hạn		10.000.000.000	165.000.000.000
27	Tiền thu lãi tiền gửi, lãi cho vay và cổ tức được chia		8.928.545.074	7.300.408.741
30	**Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư**		**(251.421.888.923)**	**(76.958.973.300)**

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu	19	3.080.000.000	-
32	Mua lại cổ phiếu đã phát hành	19	(80.000.000)	-
33	Tiền thu từ đi vay	18	2.704.500.000.000	2.354.869.056.890
34	Tiền chi trả nợ gốc vay	18	(2.736.520.000.000)	(2.275.936.606.668)
40	**Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào) từ hoạt động tài chính**		**(29.020.000.000)**	**78.932.450.222**
50	**Lưu chuyển tiền và tương đương tiền thuần trong năm**		**(144.908.386.553)**	**92.952.467.068**
60	**Tiền và tương đương tiền đầu năm**		**190.389.660.907**	**97.437.193.839**
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	4	**45.481.274.354**	**190.389.660.907**

Trần Thị Nga
Người lập

Nguyễn Mạnh Toại
Kế toán trưởng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Nguyễn Hoàng Công
Giám đốc

Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Ngày 20 tháng 3 năm 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Số: 02/TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày 05 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022, Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ hiện hành ("Điều lệ") của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO;

- Căn cứ kiến nghị của Ủy ban Kiểm toán về việc lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO tại cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 11/5/2026,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án lựa chọn Công ty kiểm toán có uy tín về chất lượng kiểm toán, có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán, thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO, như sau:

1. Danh sách các Công ty kiểm toán:

- ***Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (Mã số DN: 0300811802)***

Địa chỉ: Số 2, Đường Hải Triều, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- ***Công ty TNHH PWC Việt Nam (Mã số DN: 0100157406)***

Địa chỉ: Số 29, Đường Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- ***Công ty TNHH KPMG (Mã số DN: 0100112042)***

Địa chỉ: Tầng 46, Tòa tháp Keangnam Landmark 72, đường Phạm Hùng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

- ***Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam (Mã số DN: 0100112500)***

Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà Diamond Park Plaza, số 16 Láng Hạ, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

2. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán theo danh sách trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT;
- UBKT;
- Lưu: TCKT, HCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Đặng Việt Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Số: 03 /TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày 05 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH
V/v thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022, Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ hiện hành ("Điều lệ") của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO (UDICO);

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026 như sau:

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	KH 2026/ TH 2025
1	**Tổng doanh thu và Thu nhập khác**	**3.391,98**	**3.718,02**	**109,61%**
1.1	Doanh thu SXKD	3.379,70	3.702,10	109,54%
	Sản xuất kinh doanh điện	*3.307,78*	*3.651,38*	*110,39%*
	Xây lắp	*65,94*	*45,00*	*68,25%*
	Kinh doanh bất động sản (TM)	*3,22*	*3,23*	*100,29%*
	Lĩnh vực khác	*2,75*	*2,48*	*90,24%*
1.2	Doanh thu tài chính	11,85	15,71	132,64%
1.3	Thu nhập khác	0,44	0,20	45,76%
2	**Lợi nhuận trước thuế**	**128,02**	**129,66**	**101,28%**
3	**Tổng giá trị đầu tư**	**19,62**	**134,07**	**683,5%**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT;
- UBKT;
- Lưu: TCKT, HCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Đặng Việt Dũng

IDICO

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Số: 04 /TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày 05 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022, Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2025
I	**Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối**	**326.512.736.051**
	Tính đến cuối năm trước (năm 2024)	224.474.904.140
	Năm nay	102.037.831.911
II	**Phân phối lợi nhuận năm 2025**	**1.020.378.320**
1	**Trích quỹ**	
	Quỹ khen thưởng (1)	510.189.160
	Quỹ phúc lợi (2)	510.189.160
2	**Chi trả cổ tức năm 2025 (3)**	**Không thực hiện chi trả**
III	**Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau**	**325.492.357.731**

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2026
I	**Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang**	**325.492.357.731**
II	**Lợi nhuận sau thuế năm nay**	**103.730.919.351**
III	**Phân phối lợi nhuận năm 2026**	**1.037.309.194**
1	**Trích quỹ**	
	Quỹ khen thưởng (0,5%/Lợi nhuận sau thuế)	518.654.597
	Quỹ phúc lợi (0,5%/Lợi nhuận sau thuế)	518.654.597
2	**Chi trả cổ tức năm 2026**	**Không thực hiện chi trả**
IV	**Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau**	**428.185.967.888**

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 ngày 25/4/2025:

(1) Kế hoạch trích quỹ khen thưởng năm 2025 là: 0,5% LNST.

(2) Kế hoạch trích quỹ phúc lợi năm 2025 là: 0,5% LNST.

(3) Kế hoạch chia cổ tức năm 2025: Không thực hiện chi trả.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.
Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT;
- UBKT;
- Lưu: TCKT, VPTH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Đặng Việt Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Số: 05 /TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày 05 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH
V/v thông qua tổng mức thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022, Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ hiện hành ("Điều lệ") của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO ("Công ty");

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2025;

- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tổng mức thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

1. Tổng mức chi thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị năm 2025 là: **1.997.440.000 đồng** *(ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch năm 2025 là: 2.200.000.000 đồng).*

2. Kế hoạch tổng mức chi thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị năm 2026:

- Tổng mức thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị Công ty năm 2026 (áp dụng từ tháng 01 đến hết tháng 12 năm 2026) là: **2.200.000.000 đồng**. Mức chi từng thành viên do Hội đồng quản trị quyết định theo nguyên tắc nhất trí.

- Thành viên Hội đồng quản trị được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại và các chi phí hợp lý khác khi thực hiện nhiệm vụ được giao theo chi phí thực tế phát sinh và theo Quy định các khoản chi tiêu nội bộ của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT;
- UBKT;
- Lưu: VPTH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Đặng Việt Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Số: 06 /TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày 05 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua báo cáo kết quả mua lại cổ phiếu của người lao động làm cổ phiếu quỹ và phương án thực hiện thủ tục giảm vốn điều lệ.

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022, Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/11/2024;

- Căn cứ Tờ trình số 11/TTr-HĐQT ngày 06/11/2024 về việc thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động ("ESOP");

- Căn cứ Báo cáo kết quả giao dịch mua lại cổ phiếu quỹ số 62/BC-CT ngày 03/10/2025;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo kết quả mua lại cổ phiếu của người lao động làm cổ phiếu quỹ và phương án thực hiện thủ tục giảm vốn điều lệ, cụ thể như sau:

1. Báo cáo kết quả mua lại cổ phiếu của người lao động làm cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu mua lại: 8.000 cổ phiếu.

- Tổng giá trị cổ phiếu mua lại: 80.000.000 đồng.

- Mục đích mua lại: làm cổ phiếu quỹ do người lao động nghỉ việc sau khi được phân phối cổ phiếu theo chương trình ESOP.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 8 đến tháng 9 năm 2025.

- Số lượng cổ phiếu quỹ sau giao dịch: 8.000 cổ phiếu.

2. Thông qua phương án thực hiện thủ tục giảm vốn điều lệ:

- Tổng số lượng cổ phần đã phát hành: 8.308.000 cổ phần, tương đương vốn điều lệ hiện tại là 83.080.000.000 đồng.

- Tổng số lượng cổ phiếu quỹ Công ty đang nắm giữ: 8.000 cổ phiếu, tương ứng tổng mệnh giá là 80.000.000 đồng.

- Công ty thực hiện thủ tục hủy số cổ phiếu quỹ và điều chỉnh giảm vốn điều lệ ghi nhận trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp từ 83.080.000.000 đồng xuống còn 83.000.000.000 đồng.

- Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty đối với các nội dung liên quan đến vốn điều lệ và tổng số cổ phần của Công ty phù hợp với kết quả hủy cổ phiếu quỹ.

- Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị và/hoặc Giám đốc kiêm Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các thủ tục hủy cổ phiếu quỹ; thực hiện các thủ tục đăng ký giảm vốn điều lệ, sửa đổi Điều lệ Công ty, đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và các thủ tục khác có liên quan tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

- Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VP; Hồ sơ ĐHCĐ.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Đặng Việt Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Số: 07 /TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày 05 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc thay đổi địa chỉ trụ sở, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022, Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ hiện hành ("Điều lệ") của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO ("Công ty");

Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty,

Xuất phát từ nhu cầu tổ chức, sắp xếp hoạt động và bảo đảm tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, Công ty thực hiện đồng thời các nội dung sau:

(i) Thay đổi địa chỉ trụ sở chính nhằm phù hợp với tình hình vận hành thực tế và yêu cầu quản lý, điều hành của Công ty;

(ii) Điều chỉnh, cập nhật ngành, nghề kinh doanh theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam (thay thế Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018) và bổ sung một số ngành nghề mới nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động kinh doanh thực tế hiện nay của Công ty;

(iii) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty nhằm cập nhật các quy định của Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 (sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp), Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 (sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán), Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán) và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Chi tiết các nội dung điều chỉnh, bổ sung được trình bày tại: *"Phụ đính 01 - Những nội dung điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO"* và *"Phụ đính 02 - Những nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO"* đính kèm Tờ trình này.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận các nội dung sau:

1. Chấp thuận việc thay đổi địa chỉ trụ sở Công ty:

   - Địa chỉ hiện tại: Đường số 4, Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, Xã Phước Thiền, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai (Theo địa giới hành chính 2 cấp: Đường số 4, Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, Xã Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai)

   - Địa chỉ sau thay đổi: Tòa nhà IDICO – URBIZ, Đường Tôn Đức Thắng, Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, Phường Nhơn Trạch, Thành phố Đồng Nai.

2. Chấp thuận việc điều chỉnh, thay đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty.

   Nội dung ngành, nghề kinh doanh cần điều chỉnh, bổ sung được nêu cụ thể tại "Phụ đính 01 - Những nội dung điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO" đính kèm.

3. Chấp thuận việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty.

   Nội dung sửa đổi, bổ sung của Điều lệ được nêu cụ thể tại "Phụ đính 02 - Những nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO" đính kèm.

4. Chấp thuận toàn văn Điều lệ Công ty (đã được sửa đổi, bổ sung). Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế Điều lệ hiện hành.

5. Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính, thay đổi nội dung chi tiết của các ngành nghề kinh doanh của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Mục 1 và Mục 2 của Tờ trình này và sửa đổi hồ sơ đăng ký doanh nghiệp có liên quan nhằm thực hiện và hoàn tất thủ tục thông báo hoặc đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

6. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các thủ tục cần thiết để thay đổi địa chỉ trụ sở chính; điều chỉnh, bổ sung ngành, nghề kinh doanh và ký ban hành Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, phù hợp với quy định pháp luật.

   Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VPTH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Đặng Việt Dũng

PHỤ ĐÍNH 01
NHỮNG NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

1. Những nội dung điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO (UDICO) gồm có:

Điều, khoản tại Điều lệ	Tên điều, khoản	Nội dung ngành, nghề kinh doanh trước khi thay đổi	Nội dung ngành, nghề kinh doanh sau khi thay đổi	Ghi chú	Lý do điều chỉnh
Điều 4 khoản 1	Ngành nghề kinh doanh của Công ty:	1. Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Đầu tư xây dựng phát triển kinh doanh nhà, cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp, khu kinh tế, *các công trình thủy điện, nhiệt điện; Kinh doanh các dịch vụ kỹ thuật trong các khu công nghiệp và đô thị.* Mã ngành: 6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Đầu tư xây dựng phát triển kinh doanh nhà, cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp, khu kinh tế; *cho thuê văn phòng, nhà xưởng; mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở; mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở; cho thuê và vận hành nhà ở và đất ở; cho thuê và vận hành nhà và đất không để ở; kinh doanh bất động sản khác.* Mã ngành: 6810	Có thay đổi (sửa đổi chi tiết)	Sửa đổi nội dung các ngành nghề kinh doanh để tuân thủ quy định tại Quyết định 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 ban hành hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam và bổ sung chi tiết ngành nghề mới nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động kinh doanh thực tế hiện nay của Công ty.
		2. Lắp đặt máy móc thiết bị công nghiệp Chi tiết: *Lắp đặt máy móc thiết bị phục vụ xây dựng.* Mã ngành: 3320	Lắp đặt máy móc thiết bị công nghiệp Mã ngành: 3320	Có thay đổi (bỏ chi tiết)	Sửa đổi nội dung các ngành nghề kinh doanh để tuân thủ quy định tại Quyết định 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 ban hành hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam .

Điều, khoản tại Điều lệ	Tên điều, khoản	Nội dung ngành, nghề kinh doanh trước khi thay đổi	Nội dung ngành, nghề kinh doanh sau khi thay đổi	Ghi chú	Lý do điều chỉnh
		3. Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: *Kinh doanh nước* Mã ngành: 3600	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Mã ngành: 3600	Có thay đổi (bỏ chi tiết)	Như trên
		4. Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: - Lắp đặt các thiết bị cơ điện cho công trình dân dụng và công nghiệp. - Lắp đặt thiết bị sử dụng năng lượng điện mặt trời (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở). Mã ngành: 4321	Lắp đặt hệ thống điện Mã ngành: 4321	Có thay đổi (bỏ chi tiết)	Như trên
		5. Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác mỏ, chế biến vật liệu xây dựng Mã ngành: 0810	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Mã ngành: 0810	Tách thành 2 ngành	Như trên
			Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét Mã ngành: 2392		Như trên
		6. Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Kinh doanh nguyên, nhiên liệu (xăng dầu) Mã ngành: 4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Kinh doanh nguyên, nhiên liệu (xăng dầu) Mã ngành: 4671	Thay đổi Mã ngành nghề	Như trên
		7. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh các thiết bị cơ điện, cơ điện lạnh cho công trình dân dụng và công nghiệp. Mã ngành: 4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Kinh doanh các thiết bị cơ điện, cơ điện lạnh cho công trình dân dụng và công nghiệp.	Có thay đổi (Bổ sung chi tiết)	

Điều, khoản tại Điều lệ	Tên điều, khoản	Nội dung ngành, nghề kinh doanh trước khi thay đổi	Nội dung ngành, nghề kinh doanh sau khi thay đổi	Ghi chú	Lý do điều chỉnh
			- Bán buôn thiết bị điện mặt trời, pin mặt trời, bộ biến đổi điện (inverter), vật tư và các thiết bị, phụ kiện ngành điện. Mã ngành: 4659		
		8. Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh vật liệu xây dựng Mã ngành: 4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh vật liệu xây dựng Mã ngành: 4673	Thay đổi Mã ngành nghề	Như trên
		11. Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán các loại quặng, khoáng sản Mã ngành: 4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán các loại quặng, khoáng sản Mã ngành: 4672	Thay đổi Mã ngành nghề	Như trên
		18. Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng Mã ngành: 4101	Xây dựng nhà để ở Mã ngành: 4101	Có thay đổi (bỏ chi tiết)	Như trên
		20. Xây dựng công trình đường sắt Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông Mã ngành: 4211	Xây dựng công trình đường sắt Mã ngành: 4211	Có thay đổi (bỏ chi tiết)	Như trên
		21. Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông Mã ngành: 4212	Xây dựng công trình đường bộ Mã ngành: 4212	Có thay đổi (bỏ chi tiết)	Như trên
		22. Xây dựng công trình điện Mã ngành: 4221	Xây dựng công trình điện Chi tiết: *Xây dựng công trình điện, công trình, hệ thống điện mặt trời và các công trình điện năng lượng tái tạo* Mã ngành: 4221	Có thay đổi (thêm chi tiết)	Như trên

Điều, khoản tại Điều lệ	Tên điều, khoản	Nội dung ngành, nghề kinh doanh trước khi thay đổi	Nội dung ngành, nghề kinh doanh sau khi thay đổi	Ghi chú	Lý do điều chỉnh
		23. Xây dựng công trình cấp, thoát nước Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi Mã ngành: 4222	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Mã ngành: 4222	Có thay đổi (bỏ chi tiết)	Như trên
		24. Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, kỹ thuật hạ tầng Mã ngành: 4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Mã ngành: 4299	Có thay đổi (bỏ chi tiết)	Như trên
		25. Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Phân phối, kinh doanh điện năng Mã ngành: 3512 (Chính)	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: - Phân phối, kinh doanh điện năng; *- Đầu tư phát triển lưới điện có tính chất phân phối;* *- Quản lý, vận hành nhà máy điện, hệ thống điện mặt trời và các công trình điện năng lượng tái tạo.* *Mã ngành: 3513 (Chính)*	Thay đổi Mã ngành nghề và thay đổi thêm chi tiết.	Như trên
		26. Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt các thiết bị cơ điện lạnh cho công trình dân dụng và công nghiệp Mã ngành: 4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Mã ngành: 4322	Có thay đổi (bỏ chi tiết)	Như trên
		27. Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng *kèm* người điều khiển Mã ngành: 7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng *không kèm* người điều khiển Mã ngành: 7730	Có thay đổi (sửa thành "không kèm" tại chi tiết)	Như trên

Điều, khoản tại Điều lệ	Tên điều, khoản	Nội dung ngành, nghề kinh doanh trước khi thay đổi	Nội dung ngành, nghề kinh doanh sau khi thay đổi	Ghi chú	Lý do điều chỉnh
		28. Sản xuất điện Mã ngành: 3511	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo Chi tiết: Sản xuất điện từ các nguồn năng lượng tái tạo, bao gồm: thủy điện, điện gió, điện mặt trời, điện sinh khối, điện hydro từ nguồn năng lượng tái tạo và các nguồn năng lượng tái tạo khác. Mã ngành: 3512	Thay đổi Mã ngành nghề và chi chọn sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo	Cập nhật lại mã ngành nghề cho đúng theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 09/9/2025 và bổ sung chi tiết ngành nghề mới nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động kinh doanh thực tế hiện nay của Công ty
		29. Sửa chữa thiết bị điện. Chi tiết: Bảo trì các loại vật tư, thiết bị điện, máy biến thế. Sửa chữa các máy biến áp. Mã ngành: 3314	Sửa chữa, *bảo dưỡng* thiết bị điện. Mã ngành: 3314	Có thay đổi (bỏ chi tiết, thêm từ "bảo dưỡng")	Như trên
		30. Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ: Chi tiết: Thí nghiệm vật tư, thiết bị điện, máy biến thế. Mã ngành: 7212	Bỏ		

2. **Bổ sung ngành, nghề kinh doanh mới**

STT	Tên ngành	Mã ngành	Lý do
1	Thoát nước và xử lý nước thải	3700	Bổ sung ngành nghề mới nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động kinh doanh thực tế của Công ty
2	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Thử nghiệm, kiểm định và đánh giá chất lượng thiết bị điện.	7120	Như trên
3	Hoạt động trung gian hoặc đại lý điện, khí đốt	3540	Như trên
4	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống chống sét.	4329	Như trên

3. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến ngành nghề và hoạt động của Công ty chưa được đề cập tại Mục 1 nêu trên hoặc trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những các nội dung này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh ngành nghề, hoạt động của Công ty.

PHỤ ĐÍNH 02
- NHỮNG NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

1. Những nội dung được sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO (UDICO), gồm:

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới	Lý do điều chỉnh
Điều 1, Khoản 1	Giải thích thuật ngữ	b. "Luật Doanh nghiệp" là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; c. "Luật Chứng khoán" là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;	b. "Luật Doanh nghiệp" là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025; c. "Luật Chứng khoán" là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024; d. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP là Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán; e. Nghị định số 245/2025/NĐ-CP là Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP;	Cập nhật các văn bản pháp luật mới sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Nghị định 245/2025 sửa đổi, bổ sung Nghị định 155/2020
Điều 1, Khoản 1 đi	Giải thích thuật ngữ	c. "Người quản lý doanh nghiệp" là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ này và các văn bản nội bộ của Công ty;	k. "Người quản lý doanh nghiệp" là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc;	Xóa bỏ cụm từ "*và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ này và các văn bản nội bộ của Công ty*" do tại Điều lệ không còn quy định về chức

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới	Lý do điều chỉnh
				danh nào khác được xem là Người quản lý doanh nghiệp.
Điều 2 khoản 3 điểm a	Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty	Đường số 4, Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, Xã Phước Thiền, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai	Tòa nhà IDICO – URBIZ, Đường Tôn Đức Thắng, Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, Phường Nhơn Trạch, Thành phố Đồng Nai	Thay đổi địa chỉ trụ sở chính nhằm phù hợp với tình hình vận hành thực tế và yêu cầu quản lý, điều hành của Công ty.
Điều 4 Khoản 1	Mục tiêu hoạt động của Công ty	Ngành nghề kinh doanh của Công ty: Chi tiết theo Phụ đính 01	Ngành nghề kinh doanh của Công ty: Chi tiết theo Phụ đính 01	Cập nhật lại mã ngành nghề cho đúng theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 09/9/2025 và bổ sung một số ngành nghề mới nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động kinh doanh thực tế hiện nay của Công ty
Điều 10 khoản 3 điểm a	Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông	Cổ đông đã biểu quyết phản đối không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại Công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ này có quyền yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình…	Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại Công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ này có quyền yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình…	Điều chỉnh để phù hợp với khoản 1 Điều 132 Luật Doanh nghiệp.

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới	Lý do điều chỉnh
Điều 12 khoản 1 điểm e	Quyền của cổ đông	Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc của mình trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;	Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; Việc cung cấp và sử dụng các thông tin này chỉ nhằm mục đích thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; không được sử dụng cho mục đích khác và phải tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân.	Sửa đổi để vừa đảm bảo tuân thủ Luật doanh nghiệp, vừa tuân thủ Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân
Điều 12 khoản 2 điểm a	Quyền của cổ đông		Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.	Bổ sung theo khoản 4 Điều 115 Luật Doanh nghiệp sửa đổi, bổ sung năm 2025.
Điều 14 khoản 4 điểm b	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường	b. ... Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.	b. ... Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí hợp lý cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.	Sửa đổi theo quy định tại Điều 140, khoản 4a của Luật doanh nghiệp sửa đổi, bổ sung năm 2025.
Điều 16 khoản 2 điểm a	Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và ủy	Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự	Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp	Sửa đổi theo quy định tại Điều 144, khoản 1 Luật doanh nghiệp 2020

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới	Lý do điều chỉnh
	quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông	họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.	thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.	
Điều 21 khoản 3	Hình thức và điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua	Không quy định	Công ty có thể sử dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông, bao gồm biểu quyết từ xa thông qua hệ thống điện tử được bảo mật, qua internet, điện thoại hoặc các phương thức điện tử khác theo quy định của pháp luật. Việc biểu quyết bằng phương thức điện tử phải bảo đảm xác thực cổ đông, tính bảo mật, toàn vẹn dữ liệu và ghi nhận đầy đủ, chính xác kết quả biểu quyết.	Nội dung bổ sung phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định 155/2020/NĐ-CP,
Điều 25 khoản 1 điểm g	Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị	Các công ty mà ứng cử viên Hội đồng quản trị đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).	Các công ty mà ứng cử viên Hội đồng quản trị đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).	Nội dung này được sửa đổi để phù hợp quy định tại khoản 78 Điều 1 của Nghị định 245/2025.
Điều 25 khoản 4 điểm c	Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị:	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của tối đa 05 (năm) công ty khác.	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.	Nội dung này được sửa đổi để tuân thủ quy định tại khoản 78 Điều 1 của Nghị định 245/2025.

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới	Lý do điều chỉnh
Điều 26 khoản 1, khoản 3	Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người. 3. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành và phải đảm bảo có tối thiểu 01 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập.	1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 thành viên. 3. 3. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo có tối thiểu một (01) thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập và có tối thiểu một (01) thành viên không điều hành.	Nội dung này được sửa đổi để tuân thủ quy định tại khoản 79 Điều 1 của Nghị định 245/2025
Điều 27 khoản 2 điểm i	Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và Người quản lý doanh nghiệp quan trọng khác của Công ty; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó;…	i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc; bổ nhiệm, miễn nhiệm Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và quyết định mức lương, thưởng và quyền lợi khác của những người đó; …	Điều chỉnh thẩm quyền ký hợp đồng lao động đối với chức danh Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng để phù hợp Điều 18 của Bộ luật lao động.
Điều 27 Khoản 2	Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	Không quy định	s. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty và người quản lý khác của công ty; t. Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;	Nội dung này được sửa đổi để tuân thủ quy định tại khoản 81 Điều 1 của Nghị định 245/2025

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới	Lý do điều chỉnh
Điều 27 Khoản 3	Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán.	Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025.	Nội dung này được sửa đổi để tuân thủ quy định tại khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.
Điều 27 Khoản 4	Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	Không quy định	Từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.	Nội dung này được sửa đổi để tuân thủ quy định tại khoản 80 Điều 1 của Nghị định 245/2025
Điều 35 Khoản 4 Điểm c	Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc	c. Không được là người có quan hệ gia đình của Người quản lý doanh nghiệp.	c. Không được là bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Công ty và công ty mẹ.	Nội dung này được bổ sung để phù hợp quy định tại khoản 83 Điều 1 Nghị định 245/2025.
Điều 42 khoản 6 điểm a,b	Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi	Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan sau đây: a. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và người có liên quan của họ; b. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người có liên quan của họ;	Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với một trong các đối tượng sau đây: a. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ; b. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của họ;	Nội dung này được sửa đổi để phù hợp với quy định của khoản 84 Điều 1 NĐ 245/2025.

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới	Lý do điều chỉnh
Điều 42 khoản 7 điểm a, điểm c, điểm d	Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi	7. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch sau đây: a. Hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Khoản 6 Điều này và có giá trị giao dịch nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; c. Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh có giá trị giao dịch nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác mà Công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế. d. Giao dịch giữa Công ty với một trong các đối tượng quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.	7. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch sau đây: a. Hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Khoản 6 Điều này và có giá trị giao dịch nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; c. Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh có giá trị giao dịch nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác mà Công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế; đồng thời tổ chức đó không phải là cổ đông của Công ty theo quy định tại khoản 2 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP. Không quy định	Nội dung này được sửa đổi để phù hợp với quy định của khoản 84 Điều 1 NĐ 245/2025. Xóa bỏ điểm d này vì có nội dung trùng với điểm a, khoản 7 Điều 42 của Điều lệ (sau khi cập nhật như nêu trên).

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới	Lý do điều chỉnh
Điều 42 khoản 8 điểm a	Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi	Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận hợp đồng, giao dịch sau đây: a. Hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Khoản 6 Điều này và có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty trở lên ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;	Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận hợp đồng, giao dịch sau đây: a. Hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Khoản 6 Điều này và có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trên báo cáo tài chính gần nhất.	Nội dung này được sửa đổi để phù hợp với quy định của khoản 84 Điều 1 NĐ 245/2025.
Điều 42 khoản 8 điểm d điểm e		d. Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác mà Công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế. e. Các giao dịch quy định tại Điểm b, Khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.	d. Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác mà Công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc hoạt động theo nhóm các công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế; đồng thời tổ chức đó không phải là cổ đông của Công ty theo quy định tại khoản 2 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.	Nội dung này được sửa đổi để phù hợp với quy định của khoản 84 Điều 1 NĐ 245/2025. Xóa bỏ điểm e này vì có nội dung trùng với điểm a, khoản 8 Điều 42 của Điều lệ (sau khi cập nhật như nêu trên).

2. Ngoài các sửa đổi, bổ sung tại mục 1 của Phụ đính này, Điều lệ mới có sửa đổi chi tiết về cấu trúc câu, diễn đạt, thuật ngữ và một số dẫn chiếu trong Điều lệ để đảm bảo tính thống nhất về hình thức và nội dung của Điều lệ (không làm thay đổi ý nghĩa).

3. Sau khi xóa bỏ hoặc bổ sung thêm một số điều khoản thì thứ tự và trật tự một số Điều khoản của Điều lệ mới cũng được thay đổi tương ứng.

4. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong Điều lệ này hoặc trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

DỰ THẢO

ĐIỀU LỆ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Đồng Nai, tháng năm 2026

MỤC LỤC

CHƯƠNG I 5

ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ 5

Điều 1. Giải thích thuật ngữ 5

CHƯƠNG II 6

TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY 6

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty 6

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty 7

CHƯƠNG III 7

MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY 7

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty 7

Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động 10

CHƯƠNG IV 10

VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP 10

Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập 10

Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu 11

Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác 12

Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần 12

Điều 10. Mua lại cổ phần theo quyết định của Công ty và yêu cầu của cổ đông 12

CHƯƠNG V 14

CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT 14

Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát 15

CHƯƠNG VI 15

CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 15

Điều 12. Quyền của cổ đông 15

Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông 17

Điều 14. Đại hội đồng cổ đông 18

Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông 19

Điều 16. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông 20

Điều 17. Thay đổi các quyền 22

Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông 23

Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông 24

Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông 25

Điều 21. Hình thức và điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua 27

Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông....28
Điều 23. Biên bản, nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông....30
Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông....31
CHƯƠNG VII....31
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ....31
Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị....31
Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị....33
Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị....34
Điều 28. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị....36
Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị....37
Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị....38
Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị....41
Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty....41
CHƯƠNG VIII....42
GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC....42
Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý....42
Điều 34. Người điều hành doanh nghiệp....42
Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc....42
CHƯƠNG IX....43
ỦY BAN KIỂM TOÁN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ....43
Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Uỷ ban kiểm toán....44
Điều 37. Thành phần Ủy ban kiểm toán....44
Điều 38. Quyền và nghĩa vụ của Uỷ ban kểm toán....44
Điều 39. Cuộc họp của Uỷ ban kiểm toán....45
Điều 40. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên....45
CHƯƠNG X....46
TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ....46
GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC....46
Điều 41. Trách nhiệm cẩn trọng....46
Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi....46
Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường....49
CHƯƠNG XI....49
QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY....49
Điều 44. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ....49
CHƯƠNG XII....50

TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ, CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN 50
Điều 45. Công nhân viên và công đoàn 50
CHƯƠNG XIII 50
PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 50
Điều 46. Phân phối lợi nhuận 50
CHƯƠNG XIV 51
TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN 51
Điều 47. Tài khoản ngân hàng 51
Điều 48. Trích lập các quỹ 51
Điều 49. Năm tài chính 51
Điều 50. Chế độ kế toán 51
CHƯƠNG XV 52
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, BÁO CÁO TÀI CHÍNH 52
VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN 52
Điều 51. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý 52
Điều 52. Báo cáo thường niên 52
CHƯƠNG XVI 52
KIỂM TOÁN CÔNG TY 52
Điều 53. Kiểm toán 52
CHƯƠNG XVII 53
DẤU CỦA DOANH NGHIỆP 53
Điều 54. Dấu của doanh nghiệp 53
CHƯƠNG XVIII 53
GIẢI THỂ CÔNG TY 53
Điều 55. Giải thể Công ty 53
Điều 56. Thanh lý 53
CHƯƠNG XIX 54
GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ 54
Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ 54
Điều 58. Quyền khởi kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc 54
CHƯƠNG XX 55
BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ 55
Điều 59. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ 55
CHƯƠNG XXI 55
NGÀY HIỆU LỰC 55
Điều 60. Ngày hiệu lực 55

PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ này của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO (sau đây gọi tắt là "Công ty" hoặc "UDICO") là cơ sở pháp lý cho toàn bộ hoạt động của Công ty.

Điều lệ này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các quy định của Công ty được thông qua một cách hợp lệ, phù hợp với các quy định của pháp luật liên quan là những quy tắc và quy định để tiến hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

Điều lệ này được thông qua bởi Đại hội đồng cổ đông tổ chức vào ngày ..... tháng ..... năm 2026 theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày ...../6/2026 (sau đây được gọi là "Điều Lệ").

CHƯƠNG I
ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:
   a. "Vốn điều lệ" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán và theo quy định tại Điều 6 Điều lệ này;
   b. "Luật Doanh nghiệp" là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;
   c. "Luật Chứng khoán" là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
   d. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP là Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
   e. Nghị định số 245/2025/NĐ-CP là Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP;
   f. "Vốn có quyền biểu quyết" là vốn cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
   g. "Việt Nam" là nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
   h. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;
   i. "Người điều hành doanh nghiệp" là Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ này và các văn bản nội bộ của Công ty;
   j. "Người có liên quan" là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với Công ty trong các trường hợp được quy định cụ thể tại Khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp; và các tổ chức, cá nhân có quan hệ với nhau theo các trường hợp được quy định cụ thể tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;
   k. "Người quản lý doanh nghiệp" là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc;
   l. "Cổ đông" là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty;
   m. "Cổ đông sáng lập" là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập của Công ty;
   n. "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;

o. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này.

p. "Sở giao dịch chứng khoán" là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con của Sở giao dịch chứng khoán.

2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.

3. Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

4. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán (nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh) sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

CHƯƠNG II
TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty

1. **Tên Công ty**

a. Tên tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO**

b. Tên tiếng Anh: **IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY**

c. Tên viết tắt: **UDICO**

d. Logo Công ty: UDICO

2. Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:

a. Địa chỉ: Tòa nhà IDICO – URBIZ, Đường Tôn Đức Thắng, Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, Phường Nhơn Trạch, Thành phố Đồng Nai.

b. Điện thoại: (84-2513) 560614

c. Fax: (84-2513) 560610

d. E-mail: vanphong@udico.com.vn;

e. Website: http://www.udico.com.vn

4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

5. Trừ khi chấm dứt hoạt động theo Điều 55 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty là vô thời hạn kể từ Ngày thành lập.

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty

1. Công ty có một người đại diện theo pháp luật giữ chức vụ Giám đốc.
2. Quyền hạn và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật.
   a. Quyền hạn của Người đại diện theo pháp luật:
      (i) Là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty;
      (ii) Đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án.
      (iii) Các quyền khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và Hợp đồng lao động (nếu có).
   b. Nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật:
      (i) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty;
      (ii) Trung thành với lợi ích của Công ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
      (iii) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về doanh nghiệp mà mình và/hoặc người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
      (iv) Chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho Công ty do vi phạm nghĩa vụ quy định tại tiết (i), (ii) và (iii) điểm b khoản 2 Điều này.
      (v) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và Hợp đồng lao động (nếu có).

CHƯƠNG III
MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Đầu tư xây dựng phát triển kinh doanh nhà, cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp, khu kinh tế; cho thuê văn phòng, nhà xưởng; mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở; mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở; cho thuê và vận	6810

STT	Tên ngành	Mã ngành
	hành nhà ở và đất ở; cho thuê và vận hành nhà và đất không để ở; kinh doanh bất động sản khác.	
2.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
3.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
4.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
5.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
6.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
7.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Kinh doanh nguyên, nhiên liệu (xăng dầu)	4671
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Kinh doanh các thiết bị cơ điện, cơ điện lạnh cho công trình dân dụng và công nghiệp. - Bán buôn thiết bị điện mặt trời, pin mặt trời, bộ biến đổi điện (inverter), vật tư và các thiết bị, phụ kiện ngành điện.	4659
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh vật liệu xây dựng	4673
10.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận chuyển hàng hóa	4933
11.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: Khai thác, chế biến các loại quặng, khoáng sản từ quặng titan (hoạt động ngoại tỉnh)	0722
12.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán các loại quặng, khoáng sản	4672
13.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế các công trình đường dây và trạm biến thế. - Thiết kế hệ thống cung cấp điện hạ thế, hệ thống cấp thoát nước trong các khu công nghiệp, đô thị, khu dân cư. - Tư vấn thiết kế và đầu tư xây dựng. - Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế các công trình điện có cấp điện áp ≤35kV. - Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp. - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp, giao thông đường bộ. - Giám sát thi công xây dựng công trình công nghiệp năng lượng (Đường dây và trạm biến áp). - Lập và thẩm tra dự toán đầu tư xây dựng, thẩm tra thiết kế, dự toán và tổng dự toán các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, nhiệt điện, nông nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp, công trình công nghiệp năng lượng (Đường dây và trạm biến áp).	7110

STT	Tên ngành	Mã ngành
	- Khảo sát địa hình, khảo sát địa chất. - Đánh giá tác động môi trường. - Thiết kế kiến trúc công trình. - Thiết kế nội ngoại thất công trình.	
14.	Phá dỡ	4311
15.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
17.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
18.	Cho thuê xe có động cơ	7710
19.	Xây dựng nhà để ở	4101
20.	Xây dựng nhà không để ở	4102
21.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
22.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
23.	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Xây dựng công trình điện, công trình, hệ thống điện mặt trời và các công trình điện năng lượng tái tạo.	4221
24.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
25.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
26.	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: - Phân phối, kinh doanh điện năng; - Đầu tư phát triển lưới điện có tính chất phân phối; - Quản lý, vận hành nhà máy điện, hệ thống điện mặt trời và các công trình điện năng lượng tái tạo.	3513 (Chính)
27.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
28.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển	7730
29.	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo Chi tiết: Sản xuất điện từ các nguồn năng lượng tái tạo, bao gồm: thủy điện, điện gió, điện mặt trời, điện sinh khối, điện hydro từ nguồn năng lượng tái tạo và các nguồn năng lượng tái tạo khác.	3512
30.	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện.	3314
31.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
32.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Thử nghiệm, kiểm định và đánh giá chất lượng thiết bị điện.	7120
33.	Hoạt động trung gian hoặc đại lý điện, khí đốt	3540
34.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống chống sét.	4329

Trong quá trình hoạt động, Công ty có thể điều chỉnh các ngành nghề kinh doanh theo nhu cầu hoạt động và phù hợp với quy định của pháp luật. Các điều chỉnh về ngành nghề kinh doanh (nếu phát sinh) sẽ được công bố thông tin trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty theo quy định của pháp luật và sẽ được cập nhật vào Điều lệ trong lần sửa đổi, bổ sung gần nhất.

2. Mục tiêu hoạt động của Công ty:

   a. Kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông; hoàn thành các nhiệm vụ theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

   b. Phát triển Công ty có trình độ công nghệ, quản lý và chuyên môn hoá cao; gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất kinh doanh với khoa học công nghệ;

   c. Nâng cao chất lượng quản lý và hiệu quả đầu tư, mở rộng liên doanh, liên kết, nâng cao uy tín và khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế;

   d. Nâng cao đời sống người lao động, phát huy truyền thống văn hóa doanh nghiệp;

   e. Duy trì sự hợp tác và phát triển bền vững của nhóm Công ty mẹ - Công ty con.

Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động

Công ty được phép tiến hành hoạt động kinh doanh theo các ngành nghề đã đăng ký như quy định tại Điều lệ này, và các ngành nghề đã thông báo thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh với cơ quan đăng ký kinh doanh về điều chỉnh ngành nghề và đã công bố trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, nếu pháp luật có yêu cầu. Đối với ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, UDICO phải đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của Luật đầu tư, pháp luật chuyên ngành liên quan.

CHƯƠNG IV
VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

1. Vốn điều lệ của Công ty là **83.080.000.000 VND** *(Bằng chữ: Tám mươi ba tỷ không trăm tám mươi triệu đồng Việt Nam).*

2. Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 8.308.000 (Tám triệu, ba trăm lẻ tám ngàn) cổ phần với mệnh giá 10.000 VND/cổ phần (mười nghìn đồng/cổ phần).

3. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật. Khi có thay đổi vốn điều lệ theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thì khoản 1 Điều này mặc nhiên được sửa đổi để ghi nhận vốn điều lệ được điều chỉnh theo nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đó.

4. Cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này.
5. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.
6. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.
7. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định tại Điều 10 của Điều lệ này và pháp luật hiện hành.
8. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật vào từng thời điểm.

Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu

1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.
2. Cổ phiếu là loại chứng khoán do Công ty phát hành xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của Công ty. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại Khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.
3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định), người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.
4. Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu do Công ty phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu nó không bị ảnh hưởng. Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm về thiệt hại do những sai sót đó gây ra.
5. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:
   a. Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác; trường hợp bị mất thì phải cam đoan rằng đã tiến hành tìm kiếm hết mức và nếu tìm lại được sẽ đem trả cho Công ty để tiêu hủy;

b. Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác

Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty.

Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Những hạn chế về chuyển nhượng cổ phần của Công ty quy định tại Điều lệ này chỉ có hiệu lực khi được nêu rõ trong cổ phiếu của cổ phần tương ứng. Cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.
3. Trường hợp cổ đông là cá nhân chết thì người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông đó là cổ đông của Công ty. Trong trường hợp cổ đông bị chết, những người thừa kế của cổ đông bị chết phải có một văn bản thỏa thuận để chỉ định người hoặc một số người đại diện cho số cổ phần của cổ đông bị chết, trong thỏa thuận phải nêu rõ mỗi người sẽ đại diện cho bao nhiêu cổ phần. Trường hợp cổ phần của cổ đông bị chết mà -không có người thừa kế hoặc không xác định được người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị truất quyền thừa kế thì số cổ phần đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự. Khi đó, việc thực hiện quyền liên quan đến số cổ phần của cổ đông bị chết sẽ tạm ngừng cho đến khi có phán quyết của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc xác định người hoặc những người có quyền đại diện cho số cổ phần của cổ đông bị chết hoặc những người thừa kế đạt được sự thỏa thuận.
4. Cổ đông có quyền tặng cho một phần hoặc toàn bộ cổ phần của mình tại Công ty cho người khác; sử dụng cổ phần để trả nợ. Trường hợp này, người được tặng cho hoặc nhận trả nợ bằng cổ phần sẽ là cổ đông của Công ty.

Điều 10. Mua lại cổ phần theo quyết định của Công ty và yêu cầu của cổ đông

1. Mua lại cổ phần theo quyết định của Công ty:
   a. Công ty có quyền mua lại không quá 30% tổng số cổ phần phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán theo quy định sau đây:
      (i) Hội đồng quản trị có quyền quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã bán trong 12 tháng; Trong trường hợp khác, việc mua lại cổ phần do Đại hội đồng cổ đông quyết định hoặc theo quy định của Luật Chứng khoán;

(ii) Hội đồng quản trị quyết định giá mua lại cổ phần. Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại, trừ trường hợp quy định tại tiết (iii) điểm a Khoản này. Đối với cổ phần loại khác, nếu Công ty không quy định và cổ đông có liên quan không có thoả thuận khác thì giá mua lại không được thấp hơn giá thị trường;

(iii) Công ty có thể mua lại cổ phần của từng cổ đông tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần của họ trong Công ty theo trình tự và thủ tục sau đây:

(iii-1) Quyết định mua lại cổ phần của Công ty phải được thông báo bằng phương thức để bảo đảm đến được tất cả cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quyết định đó được thông qua. Thông báo phải có tên, địa chỉ trụ sở chính của Công ty, tổng số cổ phần và loại cổ phần được mua lại, giá mua lại hoặc nguyên tắc định giá mua lại, thủ tục và thời hạn thanh toán, thủ tục và thời hạn để cổ đông chào bán cổ phần của họ cho Công ty;

(iii-2) Cổ đông đồng ý bán lại cổ phần phải gửi văn bản đồng ý bán cổ phần của mình bằng phương thức để bảo đảm đến được Công ty trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày Công ty gửi thông báo về việc mua lại cổ phần cho Cổ đông. Văn bản đồng ý bán cổ phần phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần sở hữu và số cổ phần đồng ý bán; phương thức thanh toán; chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông. Công ty chỉ mua lại cổ phần được chào bán trong thời hạn nói trên.

b. Việc Công ty mua lại cổ phiếu của chính mình đã phát hành theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này chỉ được thực hiện khi đáp ứng các điều kiện sau:

(i) Có quyết định của Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua việc mua lại cổ phiếu để giảm vốn điều lệ, phương án mua lại, trong đó nêu rõ số lượng, thời gian thực hiện, nguyên tắc xác định giá mua lại;

(ii) Đáp ứng đủ nguồn vốn để mua lại cổ phiếu;

(iii) Chỉ định công ty chứng khoán thực hiện giao dịch;

(iv) Đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật liên quan về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;

(v) Không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 36 Luật Chứng khoán.

c. Việc mua lại cổ phiếu được miễn trừ điều kiện quy định tại các tiết (i), (ii), (iii) và (iv) điểm b khoản 2 Điều này trong các trường hợp:

(i) Mua lại cổ phiếu theo yêu cầu của cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều này và Điều 132 của Luật Doanh nghiệp.

(ii) Mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động của Công ty.

(iii) Mua lại cổ phiếu lẻ theo phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu.

d. Công ty phải làm các thủ tục giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị tính theo mệnh giá số cổ phiếu được Công ty mua lại trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán mua lại cổ phiếu.

2. Trường hợp Công ty mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động của Công ty thì:

a. Tổng số lượng cổ phiếu của người lao động đã được Công ty mua lại để giảm vốn điều lệ phải được báo cáo tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên;

b. Công ty phải làm thủ tục giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị tính theo mệnh giá số cổ phiếu được Công ty mua lại trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại điểm a Khoản này.

3. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông:

a. Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại Công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ này có quyền yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu Công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến Công ty trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.

b. Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại điểm a khoản 3 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định của Công ty tại từng thời điểm trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thoả thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức định giá chuyên nghiệp định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 tổ chức định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

CHƯƠNG V
CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị và Uỷ ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị;
3. Giám đốc.

CHƯƠNG VI
CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 12. Quyền của cổ đông

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:
   a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty, pháp luật quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;
   b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
   c. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác (không bao gồm cổ phần ưu đãi do Công ty phát hành tùy mỗi thời điểm mà theo quy định của pháp luật là bị hạn chế chuyển nhượng);
   d. Ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu tại Công ty;
   e. Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;

      Việc cung cấp và sử dụng các thông tin này chỉ nhằm mục đích thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; không được sử dụng cho mục đích khác và phải tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân.;
   f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ , biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
   g. Khi Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty;
   h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 10 của Điều lệ này và Điều 132 Luật Doanh nghiệp;
   i. Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;
   j. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật;

k. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

l. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:

a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.

b. Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;

c. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;

d. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:

a. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định

của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, các cổ đông khác đề cử.

Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông

Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:

1. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.
2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.
3. Tuân thủ Điều lệ Công ty và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty và các quy định khác của Công ty.
4. Chấp hành Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
5. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.
6. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:
   a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
   b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
   c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
   d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử và bằng phương tiện khác theo quy định của pháp luật và quy định của Công ty.
7. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:
   a. Vi phạm pháp luật;
   b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
   c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty.
8. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 14. Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

   Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Công ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

   a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;

   b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;

   c. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 12 Điều lệ này. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

   d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:

   a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày xảy ra trường hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c khoản 3 Điều này;

   b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí hợp lý cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

c. Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp và Điều 18 của Điều lệ này.

Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:
   a. Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
   b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
   c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;
   d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
   e. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
   f. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
   g. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
   h. Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
   i. Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
   j. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị;
   k. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị;
   l. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
   m. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

2. Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua những vấn đề sau:
   a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
   b. Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;

c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán;

d. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;

e. Vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

4. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu hoặc lấy ý kiến bằng văn bản trong các trường hợp sau đây:

a. Các hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 8 Điều 42 của Điều lệ này nếu cổ đông hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng, giao dịch; hoặc

b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện tương ứng với tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua giao dịch khớp lệnh trên Sở Giao dịch chứng khoán hoặc chào mua công khai theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông

a. Tất cả các cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân đều có quyền cử người đại diện theo uỷ quyền thực hiện các quyền cổ đông của mình theo quy định của pháp luật.

b. Ủy quyền của cổ đông là Tổ chức:

(i) Cổ đông là tổ chức có quyền cử 01 hoặc một số người đại diện theo uỷ quyền thực hiện các quyền cổ đông của mình theo quy định của pháp luật; trường hợp có nhiều hơn 01 người đại diện theo uỷ quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện. Việc cử, chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo uỷ quyền phải được thông báo bằng văn bản gửi đến Công ty trong thời hạn sớm nhất. Thông báo phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông;
- Số lượng người đại diện theo ủy quyền và tỷ lệ cổ phần tương ứng của mỗi người đại diện theo ủy quyền;
- Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân của từng người đại diện theo ủy quyền (áp dụng đối với người đại diện theo ủy quyền là cá nhân); Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính (áp dụng đối với người đại diện

theo ủy quyền là tổ chức);

- Thời hạn ủy quyền tương ứng của từng người đại diện theo ủy quyền; trong đó ghi rõ ngày bắt đầu được ủy quyền;
- Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và của người đại diện theo ủy quyền (áp dụng đối với người đại diện theo ủy quyền là cá nhân) hoặc người đại diện theo pháp luật của người đại diện theo ủy quyền (áp dụng đối với người đại diện theo ủy quyền là tổ chức).

(ii) Tổ chức là cổ đông Công ty có sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông có thể ủy quyền tối đa 03 người đại diện.

c. Việc ủy quyền của Cổ đông là cá nhân cũng phải được thực hiện bằng văn bản theo hình thức quy định của pháp luật. Nội dung văn bản chỉ định người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông phải đảm bảo bao gồm các nội dung sau đây và theo quy định của pháp luật:

(i) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý, địa chỉ thường trú và địa chỉ liên lạc của Cổ đông;

(ii) Số lượng đại diện theo ủy quyền và tỷ lệ cổ phần tương ứng của mỗi người đại diện theo ủy quyền;

(iii) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân của từng người đại diện theo ủy quyền (áp dụng đối với đại diện theo ủy quyền là cá nhân); Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính (áp dụng đối với đại diện theo ủy quyền là tổ chức);

(iv) Thời hạn ủy quyền tương ứng của từng đại diện theo ủy quyền; trong đó ghi rõ ngày bắt đầu được ủy quyền;

(v) Họ, tên, chữ ký của Cổ đông và của người đại diện theo ủy quyền (áp dụng đối với đại diện theo ủy quyền là cá nhân) hoặc người đại diện theo pháp luật của đại diện theo ủy quyền (áp dụng đối với người đại diện theo ủy quyền là tổ chức).

d. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

(i) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;

(ii) Không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp.

2. Ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông

a. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều này phải lập thành văn bản. Văn

bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

b. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây nếu Công ty không nhận được thông báo bằng văn bản và cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã khai mạc:

(i) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

(ii) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;

(iii) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo bằng văn bản về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 17. Thay đổi các quyền

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% (tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu 02 cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu 1/3 giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong thời hạn 30 ngày tiếp theo và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 19, 20, 21 Điều lệ này.
4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 14 Điều lệ này.
2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:
   a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;
   b. Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;
   c. Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;
   d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong danh sách bầu thành viên Hội đồng quản trị (nếu có);
   e. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;
   f. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;
   g. Các công việc khác phục vụ đại hội.
3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu Công ty đăng ký niêm yết và giao dịch.

   Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ).

   Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao

gồm:

a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;

b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị (nếu có);

c. Phiếu biểu quyết;

d. Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp;

e. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bao gồm họ và tên cổ đông, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân hoặc Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ và vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;

b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này;

c. Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong

thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:
   a. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho mỗi cổ đông hoặc người đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được uỷ quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.
   b. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:
   a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số.
   b. Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
   c. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;
   d. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.
3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.
4. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
   a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
   b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;
   c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những

biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

   Đối với các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, Công ty có thể sử dụng các chương trình, phần mềm máy tính, dịch vụ công nghệ thông tin ứng dụng trong việc biểu quyết, thu thẻ biểu quyết của Cổ đông để tạo thuận lợi cho Cổ đông.

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

   a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

   b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

   a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

   b. Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

   c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

9. Trường hợp Chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế Chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

10. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông

tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Điều 21. Hình thức và điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.
2. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp về các nội dung sau:
   a. Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ Công ty;
   b. Định hướng phát triển Công ty;
   c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
   d. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
   e. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;
   f. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
   g. Tổ chức lại, giải thể Công ty.
3. Công ty có thể sử dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông, bao gồm biểu quyết từ xa thông qua hệ thống điện tử được bảo mật, qua internet, điện thoại hoặc các phương thức điện tử khác theo quy định của pháp luật. Việc biểu quyết bằng phương thức điện tử phải bảo đảm xác thực cổ đông, tính bảo mật, toàn vẹn dữ liệu và ghi nhận đầy đủ, chính xác kết quả biểu quyết.
4. Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 6, 7 Điều này và khoản 9 Điều 22 Điều lệ này:
   a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
   b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh của Công ty;
   c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
   d. Dự án đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
   e. Tổ chức lại, giải thể Công ty.
5. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 4, 6, 7 Điều này và khoản 9 Điều 22 Điều lệ này.
6. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản

trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ này. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử của Công ty.

7. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi về quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên biểu quyết tán thành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

8. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền quy định tại Điều 15 Điều lệ này, trừ các vấn đề phải thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp được quy định tại khoản 2 Điều 21 Điều lệ này.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

   a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

   b. Mục đích lấy ý kiến;

   c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

   d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

   e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

f. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân được ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền.

5. Phiếu lấy ý kiến có thể được gửi về Công ty theo các hình thức sau:

a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

c. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc bị tiết lộ trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

6. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của cổ đông không nắm giữ chức vụ Người quản lý doanh nghiệp của Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ, số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

e. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

7. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

9. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

phải được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 21 Điều lệ này.

Điều 23. Biên bản, nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:
   a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Công ty;
   b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
   c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
   d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;
   e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
   f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
   g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
   h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
   i. Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều này (trừ điểm (i) khoản này). Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.
2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.
4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông (nếu họp trực tiếp) hoặc danh sách cổ đông đăng ký dự họp được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự cuộc họp đại hội đồng cổ đông trực tuyến (nếu họp trực tuyến), văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu

có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại nghị quyết đó hoặc trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
3. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4 Điều này, nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi quyết định hủy bỏ nghị quyết đó của Tòa án, Trọng tài có hiệu lực, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.
4. Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:
   a. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 21 Điều lệ này.
   b. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.
5. Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài theo quy định tại Khoản 4 của Điều này, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyết định bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng 30 ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

CHƯƠNG VII
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam

kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b. Trình độ chuyên môn;

c. Quá trình công tác;

d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);

e. Các lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

f. Các thông tin khác (nếu có).

g. Các công ty mà ứng cử viên Hội đồng quản trị đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử 01 ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số lượng ứng viên.

   Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số phiếu có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông.

3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định như sau:

   a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

   b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

   c. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.

5. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a. Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;

d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

e. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện nêu trên và đương nhiên không còn là Thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện nêu trên. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại Hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 thành viên.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

3. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo có tối thiểu một (01) thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập và có tối thiểu một (01) thành viên không điều hành.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

a. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

(i) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 4 Điều 25 Điều lệ Công ty;

(ii) Có đơn từ chức và được chấp thuận;

(iii) Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

b. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

(i) Không tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong vòng 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

(ii) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

(iii) Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

c. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại điểm (a) và điểm (b) khoản 4 Điều này.

d. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

(i) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá 1/3 so với số quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá 1/3;

(ii) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Điều lệ này và điểm b khoản 1 Điều 137 của Luật Doanh nghiệp. Trong trường hợp này, cơ chế triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được áp dụng theo quy định tại khoản 5 Điều 25 của Điều lệ này;

(iii) Trừ trường hợp quy định tại tiết i và ii điểm d khoản 4 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

5. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

e. Quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã bán trong thời hạn 12 tháng; Quyết định giá mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 15 và khoản 8 Điều 42 Điều lệ này;

i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc; bổ nhiệm, miễn nhiệm Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và quyết định mức lương, thưởng và quyền lợi khác của những người đó; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công ty của công ty con do Công ty nắm giữ 100% vốn điều lệ; Quyết định việc ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc (Giám đốc) của công ty con do Công ty nắm giữ 100% vốn điều lệ và quyết định mức lương, thưởng và quyền lợi khác của những người đó;

j. Cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác mà Công ty có vốn đầu tư (Công ty là thành viên góp vốn hoặc cổ đông), quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k. Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

l. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

q. Xây dựng và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị và Quy chế về công bố thông tin của Công ty;

r. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với Người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với Người điều hành doanh nghiệp;

s. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty và người quản lý khác của công ty;

t. Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;

u. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025.

4. Từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.

5. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ Công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người đại diện theo ủy quyền của thành viên Hội đồng quản trị có 01 phiếu biểu quyết.

6. Khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

Điều 28. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng.

Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Giám đốc.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:
   a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
   b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị để bàn và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; quyết định việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua các vấn đề trong những trường hợp xét thấy không cần thiết triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường;
   c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; thay mặt Hội đồng quản trị ký các nghị quyết, quyết định và văn bản khác của Hội đồng quản trị sau khi đã có sự thống nhất của đa số các

thành viên Hội đồng quản trị đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị;

d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

f. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc ngày hiệu lực của Quyết định của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

6. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký công ty. Thư ký công ty có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

a. Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;

b. Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;

c. Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;

d. Hỗ trợ công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông;

e. Hỗ trợ công ty trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;

f. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ.

Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu

cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
   a. Có đề nghị của thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
   b. Có đề nghị của Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
   c. Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
   d. Các trường hợp khác (nếu có).
4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.
6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

   Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.
7. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

   Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:
   a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;
   b. Phát biểu với tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự khác một cách đồng thời. Việc thảo luận giữa các thành viên Hội đồng quản trị

có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là "có mặt" tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.

Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

8. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:
   a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
   b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 10 Điều này;
   c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
   d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
   e. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác.
9. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.
10. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.
11. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có 01 phiếu biểu quyết. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số (quá bán) thành viên dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
12. Hội đồng quản trị có quyền thông qua nghị quyết, quyết định bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản đối với tất cả những vấn đề thuộc thẩm quyền quy định tại Điều 27 Điều lệ này. Nghị quyết, quyết định theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua nếu được đa số (quá bán) thành viên Hội đồng quản trị được lấy ý kiến bằng văn bản tán thành. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có 01 phiếu biểu quyết. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
13. Nghị quyết của Hội đồng quản trị về giao dịch với người có liên quan được thông qua theo quy định tại Điều 42 của Điều lệ này và Điều 167 Luật Doanh nghiệp.

Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.
2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty hoặc Thư ký Hội đồng quản trị của Công ty. Nhiệm kỳ của người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:
   a. Có hiểu biết về pháp luật;
   b. Không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;
   c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng quản trị.
3. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:
   a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;
   b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị;
   c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
   d. Tham dự các cuộc họp;
   e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
   f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị;
   g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;
   h. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
   i. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
   j. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG VIII
GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý

Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Công ty có Giám đốc, các Phó giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua một cách hợp pháp và hợp lệ theo quy định của Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp.

Điều 34. Người điều hành doanh nghiệp

1. Người điều hành doanh nghiệp của Công ty bao gồm Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ này và các văn bản nội bộ của Công ty.
2. Theo đề nghị của Giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm mẫn cán để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.
3. Giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.
4. Tiền lương của Người điều hành doanh nghiệp được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Giám đốc.
2. Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.
3. Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Việc bổ nhiệm sẽ đương nhiên hết hiệu lực nếu hợp đồng lao động ký giữa Giám đốc và Công ty chấm dứt mà không được gia hạn.
4. Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau:
   a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp.
   b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh phù hợp với Công ty.

c. Không được là bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Công ty và công ty mẹ.

5. Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

a. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế, quy định, nghị quyết và quyết định do Hội đồng quản trị ban hành;

b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;

d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

f. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;

g. Tuyển dụng lao động;

h. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

i. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;

j. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ và các quy chế, quy định của Công ty, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và theo quy định pháp luật.

k. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động ký với Công ty.

6. Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

7. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Giám đốc mới thay thế.

CHƯƠNG IX
ỦY BAN KIỂM TOÁN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Uỷ ban kiểm toán

1. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán do Hội đồng quản trị đề cử và không phải là Người điều hành doanh nghiệp.
2. Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban kiểm toán phải được Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.

Điều 37. Thành phần Ủy ban kiểm toán

1. Ủy ban kiểm toán có từ 02 thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.
2. Thành viên Ủy ban kiểm toán phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của Công ty và không thuộc các trường hợp sau:
   a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
   b. Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.
3. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh.

Điều 38. Quyền và nghĩa vụ của Uỷ ban kểm toán

Ủy ban kiểm toán có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 161 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, Giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán.
2. Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán.
3. Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết.
4. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro; đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty.
5. Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến Hội đồng quản trị khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và trình Hội đồng quản trị thông qua.

Điều 39. Cuộc họp của Uỷ ban kiểm toán

1. Ủy ban kiểm toán phải họp ít nhất 02 lần trong một năm. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp.
2. Ủy ban kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác được quy định tại Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán. Mỗi thành viên Ủy ban kiểm toán có một phiếu biểu quyết. Quyết định của Ủy ban kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.

Điều 40. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên

1. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm báo cáo hoạt động tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
2. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên phải đảm bảo có các nội dung sau:
   a. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên Ủy ban kiểm toán theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
   b. Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán;
   c. Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty;
   d. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;
   e. Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty;
   f. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp;
   g. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cổ đông.

CHƯƠNG X
TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 41. Trách nhiệm cẩn trọng

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.
2. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo đúng quy định của Điều lệ này, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và quy định của pháp luật.

Điều 42. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp và Người điều hành doanh nghiệp khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp và Người điều hành doanh nghiệp khác và những người có liên quan của các đối tượng này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.
3. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp và Người điều hành doanh nghiệp khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.
4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
5. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp và Người điều hành doanh nghiệp khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.
6. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với một trong các đối tượng sau đây:
   a. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;

b. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của họ;

c. Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác của Công ty phải kê khai theo quy định tại Khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp.

7. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch sau đây:

a. Hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Khoản 6 Điều này và có giá trị giao dịch nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;

b. Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó;

c. Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh có giá trị giao dịch nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác mà Công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế; đồng thời tổ chức đó không phải là cổ đông của Công ty theo quy định tại khoản 2 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

Trường hợp chấp thuận hợp đồng, giao dịch theo quy định tại khoản 7 Điều này, người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho Hội đồng quản trị về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

8. Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận hợp đồng, giao dịch sau đây:

a. Hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Khoản 6 Điều này và có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trên báo cáo tài chính gần nhất.

b. Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó;

c. Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác không phải là cổ đông và những cá nhân,

tổ chức có liên quan của các đối tượng này;

d. Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác mà Công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc hoạt động theo nhóm các công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế; đồng thời tổ chức đó không phải là cổ đông của Công ty theo quy định tại khoản 2 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

Trường hợp chấp thuận hợp đồng, giao dịch theo quy định tại khoản 8 Điều này, người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho Hội đồng quản trị về đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng, giao dịch hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết; hợp đồng, giao dịch được chấp thuận theo quy định tại khoản 1 và khoản 4 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp.

9. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:

a. Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;

b. Đối với giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan theo quy định của Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp.

10. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu theo quyết định của Tòa án và xử lý theo quy định của pháp luật khi được ký kết không đúng với quy định tại Điều này và quy định của pháp luật; người ký kết hợp đồng, giao dịch, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho Công ty khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.

11. Các nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Điều 43. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.
2. Công ty xem xét bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được Công ty ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Công ty, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.
3. Chi phí bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

CHƯƠNG XI
QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY

Điều 44. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ

1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:
   a. Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc của mình trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
   b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty.
2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.
4. Công ty phải lưu giữ Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.
5. Điều lệ Công ty phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.

CHƯƠNG XII
TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ, CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN

Điều 45. Công nhân viên và công đoàn

1. Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.
2. Giám đốc điều hành phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG XIII
PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Điều 46. Phân phối lợi nhuận

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.
2. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.
3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.
4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam.

Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

5. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.
6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG XIV
TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN

Điều 47. Tài khoản ngân hàng

1. Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.
2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.
3. Công ty tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản.

Điều 48. Trích lập các quỹ

Hàng năm, Công ty trích từ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (lợi nhuận ròng) để lập các quỹ, việc lập và tỷ lệ trích các quỹ theo đề xuất của Hội đồng quản trị, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 49. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng 01 hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 cùng năm..

Điều 50. Chế độ kế toán

1. Chế độ kế toán Công ty sử dụng là chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành, chấp thuận.
2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải

chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.

3. Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp Công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

CHƯƠNG XV
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 51. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý

1. Công ty phải lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. Công ty công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty.
3. Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 52. Báo cáo thường niên

Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

CHƯƠNG XVI
KIỂM TOÁN CÔNG TY

Điều 53. Kiểm toán

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thoả thuận với Hội đồng quản trị.
2. Báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.
3. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

CHƯƠNG XVII
DẤU CỦA DOANH NGHIỆP

Điều 54. Dấu của doanh nghiệp

1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.
2. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của Công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty (nếu có).
3. Hội đồng quản trị, Giám đốc sử dụng và quản lý dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG XVIII
GIẢI THỂ CÔNG TY

Điều 55. Giải thể Công ty

1. Công ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:
   a. Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
   b. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác;
   c. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Việc giải thể Công ty do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Điều 56. Thanh lý

1. Tối thiểu 06 tháng trước khi có quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm 03 thành viên, trong đó 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và 01 thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ 01 công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty.
2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Toà án và các cơ quan hành chính.
3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:

a. Các chi phí thanh lý;

b. Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;

c. Nợ thuế;

d. Các khoản nợ khác của Công ty;

e. Số dư còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

CHƯƠNG XIX
GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Công ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa:

   a. Cổ đông với Công ty;

   b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Giám đốc hay người điều hành khác.

   Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Hội đồng quản trị chỉ định 01 chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng 06 tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án.

3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

Điều 58. Quyền khởi kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc

1. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất một phần trăm (01%) số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh Công ty khởi kiện trách nhiệm dân sự đối với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc trong các trường hợp sau đây:

   a. Vi phạm nghĩa vụ Người quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

b. Không thực hiện, thực hiện không đầy đủ, thực hiện không kịp thời hoặc thực hiện trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ công ty, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với quyền và nghĩa vụ được giao;

c. Lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Trình tự, thủ tục khởi kiện thực hiện theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Chi phí khởi kiện trong trường hợp cổ đông, nhóm cổ đông khởi kiện nhân danh công ty được tính vào chi phí của công ty, trừ trường hợp bị bác yêu cầu khởi kiện.

3. Cổ đông, nhóm cổ đông theo quy định tại Điều này có quyền xem xét, tra cứu, trích lục thông tin cần thiết theo quyết định của Tòa án, Trọng tài trước hoặc trong quá trình khởi kiện.

CHƯƠNG XX
BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 59. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ

1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông của Công ty xem xét, quyết định.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

CHƯƠNG XXI
NGÀY HIỆU LỰC

Điều 60. Ngày hiệu lực

1. Bản Điều lệ này gồm hai mươi mốt (21) chương sáu mươi (60) điều được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty nhất trí thông qua vào ngày tháng 6 năm 2026.

2. Điều lệ được lập thành 03 bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty và thay thế cho bản Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua ngày 25 tháng 4 năm 2024 và các văn bản sửa đổi vào năm 2025 của bản Điều lệ đó.

4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị khi có chữ ký của Người

đại diện theo pháp luật hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị và đóng dấu của Công ty.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO
GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoàng Công

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Số: 08 /TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày 05 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022, Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ hiện hành ("Điều lệ") của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO ("Công ty");

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty hiện hành của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO ("Quy chế nội bộ về quản trị công ty");

Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty,

Trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành, Công ty mong muốn điều chỉnh và cập nhật các nội dung của Quy chế nội bộ về quản trị công ty nhằm đảm bảo tuân thủ các văn bản pháp luật mới sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định 155/2020/NĐ-CP. Nội dung Quy chế điều chỉnh, bổ sung được nêu cụ thể tại "*Phụ đính - Những nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO*" đính kèm Tờ trình này.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các nội dung sau:

1. Chấp thuận việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty. Nội dung sửa đổi, bổ sung của Quy chế nội bộ về quản trị công ty được nêu cụ thể tại *"Phụ đính - những nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO"* đính kèm.
2. Phê duyệt dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty (được sửa đổi) của Công ty. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế cho bản Quy chế nội bộ về quản trị công ty hiện hành.
3. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty thực hiện các thủ tục cần thiết và ký ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty (được sửa đổi) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VPTH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Đặng Việt Dũng

PHỤ ĐÍNH
NHỮNG NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

1. Những nội dung được sửa đổi, bổ sung tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO (UDICO), gồm:

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới	Lý do điều chỉnh
Điều 2, khoản 1 điểm c	Giải thích thuật ngữ	c. "Người quản lý doanh nghiệp" là: Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Điều lệ Công ty và các văn bản nội bộ của Công ty.	c. "Người quản lý doanh nghiệp" là: Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Điều lệ Công ty.	Xóa bỏ cụm từ "*và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ này và các văn bản nội bộ của Công ty*" do tại Điều lệ không còn quy định về chức danh nào khác được xem là Người quản lý doanh nghiệp.
Điều 4, khoản 7 điểm b	Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	(v). Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;	Không quy định	Nội dung này được hủy bỏ để phù hợp với khoản 2 Điều 21 của Điều lệ Công ty

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới	Lý do điều chỉnh
Điều 4, khoản 7 điểm c	Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	Không quy định	c. Công ty có thể sử dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông, bao gồm biểu quyết từ xa thông qua hệ thống điện tử được bảo mật, qua internet, điện thoại hoặc các phương thức điện tử khác theo quy định của pháp luật. Việc biểu quyết bằng phương thức điện tử phải bảo đảm xác thực cổ đông, tính bảo mật, toàn vẹn dữ liệu và ghi nhận đầy đủ, chính xác kết quả biểu quyết.	Nội dung bổ sung phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định 155/2020/NĐ-CP và thống nhất với nội dung dự thảo Điều lệ sửa đổi.
Điều 8 khoản 2	Cung cấp thông tin đăng nhập và thực hiện bỏ phiếu điện tử tại ĐHĐCĐ trực tuyến	… Hình thức cung cấp thông tin đăng nhập qua email hoặc điện thoại chỉ được thực hiện dựa trên thông tin cổ đông từ danh sách cổ đông có quyền bỏ phiếu do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập theo thông báo thực hiện quyền của Công ty.	… Hình thức cung cấp thông tin đăng nhập qua email hoặc điện thoại chỉ được thực hiện dựa trên thông tin cổ đông từ danh sách cổ đông có quyền bỏ phiếu do Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam lập theo thông báo thực hiện quyền của Công ty.	Nội dung này được sửa đổi để phù hợp với thực tế
Điều 19 điểm h	Vai trò, Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và Người quản lý doanh nghiệp quan trọng khác của Công ty; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; …	Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc; bổ nhiệm, miễn nhiệm Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và quyết định mức lương, thưởng và quyền lợi khác của những người đó; …	Nội dung này được sửa đổi để phù hợp Điều 18 của Bộ luật lao động và thống nhất với nội dung dự thảo Điều lệ sửa đổi.

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới	Lý do điều chỉnh
Điều 19 Khoản 2	Vai trò, Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	Không quy định	s. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty và người quản lý khác của công ty; t. Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;	Nội dung này được bổ sung để phù hợp với quy định tại Khoản 81 Điều 1 của Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025
Điều 19 Khoản 3	Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị	Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán .	Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025.	Nội dung này được sửa đổi để tuân thủ quy định tại khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP và nội dung dự thảo Điều lệ sửa đổi.
Điều 19 Khoản 4	Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị	Không quy định	Từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.	Nội dung này được sửa đổi để tuân thủ quy định tại khoản 80 Điều 1 của Nghị định 245/2025 và nội dung dự thảo Điều lệ sửa đổi.
Điều 20 Khoản 1	Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người. … Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành và phải đảm bảo có tối thiểu 01 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập.	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 thành viên. … Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo có tối thiểu một (01) thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập và có tối thiểu một (01) thành viên không điều hành.	Nội dung này được sửa đổi để tuân thủ quy định tại khoản 79 Điều 1 của Nghị định 245/2025 và nội dung dự thảo Điều lệ sửa đổi.

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới	Lý do điều chỉnh
Điều 20 Khoản 2 Điểm c	Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	c. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của tối đa 05 công ty khác.	c. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.	Nội dung này được sửa đổi để tuân thủ quy định tại khoản 78 Điều 1 của Nghị định 245/2025 và nội dung dự thảo Điều lệ sửa đổi.
Điều 20 Khoản 6 Điểm f	Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	f. Các công ty mà ứng cử viên Hội đồng quản trị đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).	f. Các công ty mà ứng cử viên Hội đồng quản trị đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).	Nội dung này được sửa đổi để phù hợp quy định tại khoản 78 Điều 1 của Nghị định 245/2025 và nội dung dự thảo Điều lệ sửa đổi.
Điều 30 Khoản 2 Điểm b Tiết (iii)	Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện Giám đốc	(iii) Không được là người có quan hệ gia đình của Người quản lý doanh nghiệp.	(iii) Không được là bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Công ty và công ty mẹ.	Nội dung này được bổ sung để phù hợp quy định tại Khoản 83 Điều 1 Nghị định 245/2025 và nội dung dự thảo Điều lệ sửa đổi.

2. Ngoài các sửa đổi, bổ sung tại mục 1 của Phụ đính này, Quy chế mới có sửa đổi chi tiết về cấu trúc câu, diễn đạt, thuật ngữ và một số dẫn chiếu trong Quy chế để đảm bảo tính thống nhất về hình thức và nội dung của Quy chế (không làm thay đổi ý nghĩa).

3. Sau khi xóa bỏ hoặc bổ sung thêm một số điều khoản thì thứ tự và trật tự một số Điều khoản của Quy chế mới cũng được thay đổi tương ứng.

4. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong Quy chế này hoặc trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

DỰ THẢO

QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Đồng Nai, tháng năm 2026

MỤC LỤC

CHƯƠNG I 3
QUY ĐỊNH CHUNG 3
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng 3
Điều 2. Giải thích thuật ngữ 4
CHƯƠNG II 4
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 4
Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông 4
Điều 4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông 5
Điều 5. Việc Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản 12
CHƯƠNG III 13
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA 13
NGHỊ QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN 13
HOẶC HÌNH THỨC HỘI NGHỊ TRỰC TIẾP KẾT HỢP VỚI 13
TRỰC TUYẾN 13
Điều 6. Thông báo triệu tập họp ĐHĐCĐ trực tuyến 13
Điều 7. Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến 13
Điều 8. Cung cấp thông tin đăng nhập và thực hiện bỏ phiếu điện tử tại ĐHĐCĐ trực tuyến 14
Điều 9. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến 14
Điều 10. Điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ trực tuyến 15
Điều 11. Thảo luận tại ĐHĐCĐ trực tuyến 15
Điều 12. Hình thức thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ trực tuyến 15
Điều 13. Cách thức bỏ phiếu trực tuyến 15
Điều 14. Cách thức kiểm phiếu trực tuyến 16
Điều 15. Thông báo kết quả kiểm phiếu 16
Điều 16. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến 17
Điều 17. Công bố Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông 17
Điều 18. Thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với hội nghị trực tuyến 17
CHƯƠNG IV 17
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 17

Điều 19. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị 18
Điều 20. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị 20
Điều 21. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị 23
Điều 22. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị 24
Điều 23. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị 27
Điều 24. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty 27
CHƯƠNG V 28
ỦY BAN KIỂM TOÁN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 28
Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Ủy ban kiểm toán 28
Điều 26. Thành phần Ủy ban kiểm toán 28
Điều 27. Quyền và trách nhiệm của Ủy ban kiểm toán 29
Điều 28. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán 29
Điều 29. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 29
CHƯƠNG VI 30
Điều 30. Giám đốc 30
CHƯƠNG VII 32
PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ GIÁM ĐỐC 32
Điều 31. Nguyên tắc làm việc 32
Điều 32. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Giám đốc 32
Điều 33. Phối hợp hoạt động giữa Giám đốc và Hội đồng quản trị 32
Điều 34. Đánh giá hoạt động của thành viên HĐQT và Giám đốc, người điều hành .33
Điều 35. Khen thưởng 33
CHƯƠNG VIII 34
NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH 34
Điều 36. Trách nhiệm cẩn trọng 34
Điều 37. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về lợi ích 34
Điều 38. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường 35
CHƯƠNG IX 35
BỔ SUNG, SỬA ĐỔI QUY CHẾ, NGÀY HIỆU LỰC 35
Điều 39. Bổ sung, sửa đổi Quy chế 35
Điều 40. Ngày hiệu lực 36

TỔNG CÔNG TY IDICO
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Số: /QĐ-CT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO năm 2026 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày ___/___/2026,

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO. Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO bao gồm các nội dung sau:

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và những người liên quan.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

1. Những từ ngữ dưới đây được hiểu:

a. Quản trị Công ty là hệ thống các nguyên tắc, bao gồm:

- Đảm bảo cơ cấu quản trị hợp lý;

- Đảm bảo hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị;

- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông và những người liên quan;

- Đảm bảo đối xử công bằng giữa các cổ đông;

- Công khai minh bạch mọi hoạt động của Công ty.

b. "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;

c. "Người quản lý doanh nghiệp" là: Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Điều lệ Công ty;

d. "Người điều hành doanh nghiệp" là Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Điều lệ Công ty và các văn bản nội bộ của Công ty;

e. "Người có liên quan" là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với Công ty trong các trường hợp được quy định cụ thể tại Khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp; và các tổ chức, cá nhân có quan hệ với nhau theo các trường hợp được quy định cụ thể tại Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;

f. "Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành" là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và những người điều hành khác theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Điều lệ Công ty và các văn bản nội bộ của Công ty;

g. "Thành viên độc lập Hội đồng quản trị" là thành viên được quy định tại khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp.

2. Trong quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế nó. Trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định về quản trị Công ty khác quy định tại Quy chế này thì áp dụng quy định của pháp luật chuyên ngành.

3. Các tiêu đề (chương, điều của Quy chế này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Quy chế này.

CHƯƠNG II
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 3. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của công ty, gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. Đại hội đồng cổ đông bao gồm Đại hội đồng thường niên và Đại hội đồng bất thường. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội

đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

a. Thông qua định hướng phát triển của Công ty;

b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;

c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;

d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

e. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;

f. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;

g. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

h. Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;

i. Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;

j. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị;

k. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị;

l. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;

m. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

3. Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua những vấn đề sau:

a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b. Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;

c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán;

d. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;

e. Vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

Điều 4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông:

a. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 14 Điều lệ Công ty.

b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định.

2. Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp, Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông:

Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

3. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông:

a. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu Công ty đăng ký niêm yết và giao dịch.

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi mốt (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông *(tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ)*.

Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;

- Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị *(nếu có)*;

- Phiếu biểu quyết;

- Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp;

- Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất (ba) 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bao gồm họ và tên cổ đông, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân hoặc Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ và vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

c. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được từ chối kiến nghị quy định tại điểm b khoản 3 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại điểm b khoản 3 Điều này;

- Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ Công ty;

- Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông bàn bạc và thông qua.

d. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại điểm b khoản 3 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 3 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

4. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông:

a. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

b. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức *(nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty)*.

5. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông:

Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

- Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho mỗi cổ đông hoặc người đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được uỷ quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

6. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông:

a. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

b. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

c. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều này thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

7. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

a. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

b. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp về các nội dung sau:

(i). Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ Công ty;

(ii). Định hướng phát triển Công ty;

(iii). Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

(iv). Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;

(v). Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;

(vi). Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

(vii). Tổ chức lại, giải thể Công ty.

c. Công ty có thể sử dụng công nghệ thông tin trong việc tổ chức họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông, bao gồm biểu quyết từ xa thông qua hệ thống điện tử được bảo mật, qua internet, điện thoại hoặc các phương thức điện tử khác theo quy định của pháp luật. Việc biểu quyết bằng phương thức điện tử phải bảo đảm xác thực cổ đông, tính bảo mật, toàn vẹn dữ liệu và ghi nhận đầy đủ, chính xác kết quả biểu quyết.

8. Cách thức bỏ phiếu, kiểm phiếu; Thông báo kết quả kiểm phiếu:

a. Cách thức bỏ phiếu:

- Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. Số thành viên của Ban kiểm phiếu do ĐHĐCĐ quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

- Các hình thức biểu quyết: Các nội dung biểu quyết trong chương trình Đại hội thực hiện theo quyết định của Đoàn Chủ tịch với hình thức phù hợp với diễn biến phiên họp, cụ thể:

+ Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết: các nội dung chi tiết được ghi trên Phiếu biểu quyết, các cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu vào ô tương ứng mà mình lựa chọn (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) có sẵn trên Phiếu biểu quyết. Phiếu biểu quyết phải ghi rõ họ tên của đại biểu. Sau đó đại biểu bỏ Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu đặt tại nơi bỏ phiếu.

+ Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết: Một số vấn đề khác cổ đông thực hiện giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội theo yêu cầu của Đoàn Chủ tịch để biểu quyết theo nội dung: Tán thành; Không tán thành; hoặc Không có ý kiến.

Tổng số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung sẽ được thông báo kết quả tại Đại hội.

+ Cách thức bỏ phiếu của hình thức bầu dồn phiếu: Việc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT phải được thực hiện bằng cách bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu. Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

b. Cách thức kiểm phiếu:

- Cách thức kiểm phiếu được tiến hành bằng cách thu thẻ/phiếu biểu quyết tán thành, sau đó thu thẻ/phiếu biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến.

- Đối với phương thức bầu dồn phiếu: Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo quy chế bầu cử của Công ty. Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng.

c. Thông báo kết quả kiểm phiếu:

Sau khi tiến hành kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu sẽ thông báo kết quả kiểm phiếu về từng nội dung cho Chủ tọa. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Chủ tọa/ Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

9. Điều kiện để nghị quyết được thông qua:

a. Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại điểm c, d khoản 9 Điều này và khoản 9 Điều 5 Quy chế này:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

- Tổ chức lại, giải thể Công ty.

b. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại điểm a, c, d khoản 9 Điều này và khoản 9 Điều 5 Quy chế này.

c. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ và quy chế bầu cử của Công ty.

d. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi về quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó biểu quyết tán thành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

e. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

10. Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (theo quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp):

a. Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến công ty trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.

b. Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại điểm a khoản 10 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 tổ chức thẩm định giá để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

11. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

a. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

(i) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

(ii) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

(iii) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;

(iv) Họ, tên chủ tọa và thư ký;

(v) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;

(vi) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

(vii) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

(viii) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

(ix) Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại điểm a khoản này (trừ tiết (x) điểm a khoản này). Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

b. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

c. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

Biên bản ĐHĐCĐ được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại ĐHĐCĐ trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.

d. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông (nếu họp trực tiếp) hoặc danh sách cổ đông đăng ký dự họp được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự cuộc họp đại hội đồng cổ đông trực tuyến (nếu họp trực tuyến), văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 5. Việc Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền quy định tại Điều 3 Quy chế này, trừ các vấn đề phải thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp được quy định tại điểm b khoản 7 Điều 4 Quy chế này.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ Công ty.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

- Mục đích lấy ý kiến;

- Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

- Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

- Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

- Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân được ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền.

5. Phiếu lấy ý kiến có thể được gửi về Công ty theo các hình thức sau:

a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu.

b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

c. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc bị tiết lộ trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

6. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của cổ đông không nắm giữ chức vụ Người quản lý doanh nghiệp của Công

ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

- Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

- Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ, số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

- Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

- Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

7. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

9. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản 9 Điều 4 Quy chế này.

CHƯƠNG III
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN HOẶC HÌNH THỨC HỘI NGHỊ TRỰC TIẾP KẾT HỢP VỚI TRỰC TUYẾN

Điều 6. Thông báo triệu tập họp ĐHĐCĐ trực tuyến

Thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 4 Quy chế này. Phiếu biểu quyết/ bầu cử không cần gửi kèm thông báo mời họp.

Điều 7. Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến

Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ được qui định tại Thông báo họp ĐHĐCĐ, bao gồm:

1. Điều kiện tham gia:

- Có tên trong danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập theo thông báo thực hiện quyền của Công ty.

- Đại diện ủy quyền đủ điều kiện tham dự theo quy định của Điều lệ.

2. Yêu cầu kỹ thuật: Đại biểu cần có thiết bị điện tử kết nối internet (ví dụ: máy tính, máy tính bảng, điện thoại di động, thiết bị điện tử khác có kết nối internet...).

3. Cách thức ghi nhận Đại biểu tham dự đại ĐHĐCĐ trực tuyến: Đại biểu được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến khi Đại biểu đó thực hiện truy cập vào hệ thống bằng các thông tin truy cập đã được cung cấp theo quy định tại Điều 8 Quy chế này và đã thực hiện bỏ phiếu điện tử với bất kỳ vấn đề nào của nội dung Chương trình cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến.

Điều 8. Cung cấp thông tin đăng nhập và thực hiện bỏ phiếu điện tử tại ĐHĐCĐ trực tuyến

1. Thông tin đường dẫn truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử, tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) nhằm tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến sẽ được cung cấp trong thông báo mời họp (hoặc hình thức thông báo thông tin đăng nhập do HĐQT quy định). Đại biểu phải có trách nhiệm bảo mật tên đăng nhập, mật khẩu và các yếu tố định danh khác được cấp để đảm bảo rằng chỉ có Đại biểu mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.

2. Khi Đại biểu có yêu cầu cung cấp lại thông tin đăng nhập, Ban tổ chức Đại hội có thể thông báo thông qua các hình thức: trực tiếp hoặc email/điện thoại. Hình thức cung cấp thông tin đăng nhập qua email hoặc điện thoại chỉ được thực hiện dựa trên thông tin cổ đông từ danh sách cổ đông có quyền bỏ phiếu do Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam lập theo thông báo thực hiện quyền của Công ty.

3. Đại biểu sử dụng tên đăng nhập, mật khẩu truy cập hoặc các yếu tố định danh khác (nếu có) truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu điện tử theo nội dung của Chương trình cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến.

Điều 9. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến

1. Cổ đông thực hiện ủy quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Quy chế này.

2. Một số quy định cần lưu ý khi thực hiện ủy quyền trực tuyến:

Các cổ đông cần tuân thủ cung cấp đầy đủ các thông tin để thực hiện ủy quyền trực tuyến, đặc biệt cung cấp thông tin của bên nhận ủy quyền: số điện thoại, địa chỉ liên lạc và địa chỉ email. Đây là cơ sở để cấp tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) đối với bên nhận ủy quyền.

Hiệu lực của ủy quyền trực tuyến: việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- Khi cổ đông điền đầy đủ các thông tin theo mẫu ủy quyền trực tuyến và hoàn thành thực hiện ủy quyền trực tuyến.

- Giấy ủy quyền được in ra theo mẫu ủy quyền trực tuyến có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu *(nếu là tổ chức)* của bên ủy quyền và cả bên nhận ủy quyền.

- Công ty nhận được Giấy ủy quyền bản chính gửi về trước lúc đại hội khai mạc chính thức.

Hủy bỏ ủy quyền đối với cổ đông đã ủy quyền trực tuyến: cổ đông gửi văn bản chính thức đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến cho công ty trước lúc đại hội khai mạc chính thức. Lưu ý thời gian ghi nhận việc hủy ủy quyền có hiệu lực được tính theo thời gian Công ty nhận được văn bản chính thức đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến.

Hủy bỏ ủy quyền sẽ bị vô hiệu lực nếu đại diện ủy quyền đã tiến hành bỏ phiếu biểu quyết/bầu cử với bất kỳ vấn đề nào của nội dung Chương trình cuộc họp đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

Điều 10. Điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ trực tuyến

Thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 4 Quy chế này.

Điều 11. Thảo luận tại ĐHĐCĐ trực tuyến

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông;

- Chỉ có Đại biểu mới được tham gia thảo luận;

- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung thảo luận theo hình thức quy định cụ thể tại quy chế làm việc của đại hội;

- Ban Thư ký sẽ sắp xếp các nội dung thảo luận của Đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa.

2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:

- Trên cơ sở nội dung thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu;

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời sau.

Điều 12. Hình thức thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ trực tuyến

ĐHĐCĐ trực tuyến thông qua Nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức bỏ phiếu điện tử.

Điều 13. Cách thức bỏ phiếu trực tuyến

1. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết:

- Đại biểu chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết: Tán thành, Không tán thành hoặc không ý kiến với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử.

- Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận biểu quyết để hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.

2. Cách thức bỏ phiếu bầu cử:

Bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu: việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó, Đại biểu thực hiện việc bầu cử bằng cách đánh dấu vào ô "Bầu dồn phiếu" hoặc ghi rõ số phiếu bầu vào ô "Số phiếu bầu" của các ứng viên tương ứng trên Phiếu bầu cử đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử. Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận bầu cử để hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.

3. Một số quy định khác khi thực hiện bỏ phiếu điện tử:

- Trường hợp Đại biểu không thực hiện hết các vấn đề biểu quyết, bầu cử theo nội dung chương trình Đại hội thì các vấn đề chưa được biểu quyết, bầu cử được xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử vấn đề đó.

- Trong trường hợp phát sinh các vấn đề ngoài chương trình đại hội đã gửi, Đại biểu có thể biểu quyết, bầu cử bổ sung. Nếu Đại biểu không thực hiện biểu quyết, bầu cử với những vấn đề phát sinh thì xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử vấn đề phát sinh đó.

- Đại biểu có thể thay đổi kết quả biểu quyết, bầu cử (nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết, bầu cử); bao gồm cả kết quả biểu quyết, bầu cử bổ sung những vấn đề phát sinh ngoài chương trình Đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả biểu quyết, bầu cử cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng đợt kiểm phiếu được quy định trong quy chế làm việc của đại hội.

- Trong trường hợp, Đại biểu thực hiện bầu ghi số: Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên khác với (lớn hơn hoặc nhỏ hơn) tổng số phiếu bầu của Đại biểu đại diện được tính tại thời gian kiểm phiếu bầu cử.

- Thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể trong quy chế làm việc tại đại hội. Đại biểu có thể truy cập hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu 24 giờ trong ngày và 07 (bảy) ngày trong tuần trừ trường hợp bảo trì hệ thống hoặc lý do khác nằm ngoài tầm kiểm soát của Công ty. Kết thúc thời gian bỏ phiếu, hệ thống không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ Đại biểu.

Điều 14. Cách thức kiểm phiếu trực tuyến

- Khi Đại biểu thực hiện biểu quyết/bầu cử, số phiếu biểu quyết, phiếu bầu đều được ghi nhận trên hệ thống theo nguyên tắc số biểu quyết tán thành, biểu quyết không tán thành và biểu quyết không ý kiến.

- Đối với bầu dồn phiếu thì cách thức kiểm phiếu được ghi nhận trên hệ thống theo nguyên tắc quy định tại khoản 2 Điều 13 Quy chế này.

Điều 15. Thông báo kết quả kiểm phiếu

Căn cứ biên bản kiểm phiếu ghi nhận như quy định tại Điều 14 Quy chế này, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của

từng vấn đề theo nội dung chương trình đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Chủ tọa/ Ban Kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 16. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến

- Thực hiện theo quy định tại điểm a, b, c khoản 11 Điều 4 Quy chế này.

- Địa điểm tổ chức được ghi trong biên bản Đại hội cổ đông trực tuyến là địa điểm Chủ tọa Đại hội có mặt để điều khiển Đại hội. Địa điểm này phải trên lãnh thổ Việt Nam.

- Hình thức thông qua biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được quy định cụ thể tại Quy chế làm việc của Công ty tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 17. Công bố Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện theo quy định tại điểm d khoản 11 Điều 4 Quy chế này.

Điều 18. Thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với hội nghị trực tuyến

Trường hợp tổ chức thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với hội nghị trực tuyến, cần thực hiện như sau:

1. Thủ tục thông báo triệu tập ĐHĐCĐ: thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 4 Quy chế này;

2. Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ: thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 4 và Điều 7 Quy chế này;

3. Việc ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ: thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 4 và Điều 9 Quy chế này;

4. Điều kiện tiến hành: thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 4 Quy chế này;

5. Hình thức thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ: thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 4 và Điều 12 Quy chế này;

6. Cách thức bỏ phiếu: thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 8 Điều 4 và Điều 13 Quy chế này;

7. Cách thức kiểm phiếu: thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 8 Điều 4, và Điều 14 Quy chế này;

8. Thông báo kết quả kiểm phiếu: thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 8 Điều 4 và Điều 15 Quy chế này;

9. Lập biên bản họp ĐHĐCĐ: thực hiện theo quy định tại tại điểm a, b, c khoản 11 Điều 4 và Điều 16 Quy chế này;

10. Công bố nghị quyết ĐHĐCĐ: thực hiện theo quy định tại điểm d khoản 11 Điều 4 Quy chế này.

CHƯƠNG IV
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 19. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

e. Quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã bán trong thời hạn 12 tháng; Quyết định giá mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 15 và khoản 8 Điều 42 Điều lệ Công ty;

i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc; bổ nhiệm, miễn nhiệm Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và quyết định mức lương, thưởng và quyền lợi khác của những người đó; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công ty của công ty con do Công ty nắm giữ 100% vốn điều lệ; Quyết định việc ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc (Giám đốc) của công ty con do Công ty nắm giữ 100% vốn điều lệ và quyết định mức lương, thưởng và quyền lợi khác của những người đó;

j. Cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác mà Công ty có vốn đầu tư (Công ty là thành viên góp vốn hoặc cổ đông), quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k. Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

l. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

q. Xây dựng và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị và Quy chế về công bố thông tin của Công ty;

r. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với Người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với Người điều hành doanh nghiệp;

s. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty và người quản lý khác của công ty;

t. Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;

u. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ- CP ngày 31/12/2020 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025.

4. Từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.

5. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người đại diện theo ủy quyền của thành viên Hội đồng quản trị có 01 phiếu biểu quyết.

6. Khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị

quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, Cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

Điều 20. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Nhiệm kỳ, số lượng, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 thành viên.

Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo có tối thiểu một (01) thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập và có tối thiểu một (01) thành viên không điều hành.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị

a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

c. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.

d. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;

- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;

- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng các điều kiện và điều kiện nêu trên và đương nhiên không còn là Thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không còn đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện nêu trên. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại Hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

3. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị:

a. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử 01 ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số lượng ứng viên.

Các Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số phiếu có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông.

b.Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

4. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ hai (02) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu ngang nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau đó hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

5. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

a. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

(i). Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp và khoản 4 Điều 25 Điều lệ Công ty;

(ii). Có đơn từ chức và được chấp thuận;

(iii). Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

b. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

(i). Không tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong vòng 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

(ii). Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

(iii). Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

c. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại điểm (a) và điểm (b) khoản 5 Điều này.

d. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

(i). Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;

(ii). Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Điều lệ Công ty và điểm b khoản 1 Điều 137 của Luật doanh nghiệp; Trong trường hợp này, cơ chế triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được áp dụng theo quy định tại khoản 5 Điều 25 Điều lệ Công ty;

(iii) Trừ trường hợp quy định tại tiết (i) và (ii) điểm d khoản 5 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

e. Sau khi có quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

6. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị

Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ

đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b. Trình độ chuyên môn;

c. Quá trình công tác;

d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);

e. Các lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

f. Các thông tin khác (nếu có).

g. Các công ty mà ứng cử viên Hội đồng quản trị đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

7. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị:

a. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó.

b. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc ngày hiệu lực của Quyết định của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điều 21. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng.

Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp,

được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 22. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị trong các trường hợp sau. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

a. Có đề nghị của thành viên độc lập Hội đồng quản trị;

b. Có đề nghị của Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;

c. Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;

d. Các trường hợp khác (nếu có).

Đề nghị quy định tại khoản này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

4. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;

b. Phát biểu với tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự khác một cách đồng thời. Việc thảo luận giữa các thành viên Hội đồng quản trị có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là "có mặt" tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.

Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

5. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 6 Điều này;

c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử và bằng phương tiện khác.

e. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

6. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

7. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số (quá bán) thành viên dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Nghị quyết, quyết định theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua nếu được đa số (quá bán) thành viên Hội đồng quản trị được lấy ý kiến bằng văn bản tán thành. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch. Nghị quyết, quyết định này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết, quyết định được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ.

a. Trừ quy định tại điểm b khoản 7 Điều này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được uỷ quyền theo quy định tại khoản 5 Điều này có 01 phiếu biểu quyết;

b. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

8. Lập biên bản họp Hội đồng quản trị

a. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

(i). Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

(ii). Thời gian, địa điểm họp;

(iii). Mục đích, chương trình và nội dung họp;

(iv). Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;

(v). Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;

(vi). Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;

(vii). Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

(viii). Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

(ix). Họ, tên, chữ ký Chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 8 Điều này.

b. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các tiết (i), (ii), (iii), (iv), (v), (vi), (vii) và (viii) điểm a khoản 8 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc Chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội

dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.

c. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

d. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

e. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

9. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phải được thông báo tới các bên liên quan theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Điều 23. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 24. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị phải bổ nhiệm ít nhất 01 Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty hoặc Thư ký Hội đồng quản trị của Công ty. Nhiệm kỳ của người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty phải được thông báo tới các bên liên quan theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

2. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty;

a. Có hiểu biết về pháp luật;

b. Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;

c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty.

a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;

b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị;

c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

d. Tham dự các cuộc họp;

e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;

f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản;

g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;

h. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;

i. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;

j. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

CHƯƠNG V
ỦY BAN KIỂM TOÁN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Uỷ ban kiểm toán

1. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán do Hội đồng quản trị đề cử và không phải là người điều hành Công ty.

2. Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban kiểm toán phải được Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.

Điều 26. Thành phần Ủy ban kiểm toán

1. Ủy ban kiểm toán có từ 02 thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.

2. Thành viên Ủy ban kiểm toán phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của Công ty và không thuộc các trường hợp sau:

a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

b) Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

3. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh.

Điều 27. Quyền và trách nhiệm của Ủy ban kiểm toán

Ủy ban kiểm toán có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 161 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, Giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán.

2. Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán.

3. Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết.

4. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro; đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty.

5. Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến Hội đồng quản trị khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và trình Hội đồng quản trị thông qua.

Điều 28. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán

1. Ủy ban kiểm toán phải họp ít nhất 02 lần trong một năm. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp.

2. Ủy ban kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác được quy định tại Quy chế hoạt động Ủy ban kiểm toán. Mỗi thành viên Ủy ban kiểm toán có một phiếu biểu quyết. Quyết định của Ủy ban kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.

Điều 29. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên

1. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm báo cáo hoạt động tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

2. Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên phải đảm bảo có các nội dung sau:

a) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên Ủy ban kiểm toán theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

b) Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán;

c) Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty;

d) Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

e) Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty;

f) Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp;

g) Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cổ đông.

CHƯƠNG VI
GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Điều 30. Giám đốc

1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc

a. Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

b. Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

(i). Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế, quy định, nghị quyết và quyết định do Hội đồng quản trị ban hành;

(ii). Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

(iii). Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;

(iv). Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

(v). Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

(vi). Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;

(vii). Tuyển dụng lao động;

(viii). Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

(ix). Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;

(x). Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ và các quy chế, quy định của Công ty, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và theo quy định pháp luật

(xi) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty, các nghị quyết của HĐQT, hợp đồng lao động ký với Công ty.

c. Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc

a. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Giám đốc.

b. Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

(i). Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp.

(ii). Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh phù hợp với Công ty.

(iii) Không được là bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại Công ty và công ty mẹ.

c. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Giám đốc mới thay thế.

d. Sau khi có quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc Công ty, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

e. Giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định. Tiền lương của Giám đốc được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

CHƯƠNG VII
PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ GIÁM ĐỐC

Điều 31. Nguyên tắc làm việc

Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác phải tự chịu trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao và phải nghiêm túc phối hợp hoạt động để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cổ đông, sự của phát triển Công ty.

Tất cả các thành viên đều có quyền bảo lưu ý kiến thống nhất hoặc không thống nhất đối với một nội dung và có trách nhiệm giải trình về việc đó khi được yêu cầu.

Điều 32. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị và Giám đốc

1. Đối với công tác tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, Hội đồng quản trị phải thông báo cho Giám đốc về việc phối hợp, sử dụng nguồn lực trong thời hạn hợp lý theo quy định tại Điều lệ Công ty;

2. Trong trường hợp cấp thiết, Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Giám đốc, người điều hành khác trong Công ty cung cấp các thông tin về hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan;

3. Các vấn đề thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị phê duyệt theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty do Giám đốc đề xuất phải được Hội đồng quản trị phản hồi trong thời hạn theo quy định tại Điều lệ Công ty;

4. Hội đồng quản trị khen thưởng hoặc kỷ luật đối với việc thực hiện hoàn thành hoặc không hoàn thành nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc.

Điều 33. Phối hợp hoạt động giữa Giám đốc và Hội đồng quản trị

1. Giám đốc là người thay mặt điều hành mọi hoạt động của Công ty, đảm bảo Công ty hoạt động liên tục và hiệu quả.

2. Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao và phải báo cáo Hội đồng quản trị khi được yêu cầu.

3. Khi có đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty, Giám đốc gửi cho Hội đồng quản trị sớm nhất có thể nhưng không ít hơn 07 ngày làm việc trước ngày nội dung đó cần được quyết định;

4. Khi chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh; Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được Giám đốc trình để Hội đồng quản trị thông qua;

5. Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động thôi việc, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với cán bộ quản lý do Hội đồng quản trị phê chuẩn;

6. Các nội dung khác cần xin ý kiến của Hội đồng quản trị phải được gửi trước ít nhất là 07 ngày làm việc và Hội đồng quản trị sẽ phản hồi trong vòng 07 ngày làm việc.

Điều 34. Đánh giá hoạt động của thành viên HĐQT và Giám đốc, người điều hành

1. HĐQT có trách nhiệm xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động cho tất cả các đối tượng là thành viên HĐQT, Giám đốc và người điều hành khác.

2. Các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động phải hài hòa giữa lợi ích của người điều hành doanh nghiệp với lợi ích lâu dài của công ty và cổ đông. Các chỉ số tài chính và phi tài chính được sử dụng trong đánh giá được HĐQT cân nhắc thận trọng và quyết định tại từng thời điểm. Trong đó, các chỉ tiêu phi tài chính có thể được đề cập như: quyền lợi của các bên liên quan, hiệu quả hoạt động, những tiến bộ và cải tiến đạt được, v.v....

3. Hàng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công và các tiêu chuẩn đánh giá đã được thiết lập/các kết quả đạt được, HĐQT tổ chức thực hiện đánh giá hoạt động thành viên HĐQT.

4. Việc đánh giá hoạt động của người điều hành khác thực hiện theo các quy định nội bộ hoặc có thể dựa vào bản tự đánh giá hoạt động của những người điều hành này.

Điều 35. Khen thưởng

1. HĐQT hoặc tiểu ban liên quan có trách nhiệm xây dựng chính sách khen thưởng. Việc khen thưởng được thực hiện dựa trên kết quả đánh giá hoạt động tại Điều 34 của Quy chế này.

2. Các hình thức khen thưởng: bằng tiền, bằng cổ phiếu (phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty) hoặc các hình thức khác do HĐQT xây dựng. Các hình thức khen thưởng sẽ do Giám đốc phải lập kế hoạch trình HĐQT phê chuẩn, trường hợp vượt thẩm quyền sẽ trình ĐHĐCĐ thông qua.

3. Chế độ khen thưởng đối với đối tượng là thành viên HĐQT do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

4. Đối với đối tượng là người điều hành doanh nghiệp: nguồn kinh phí thưởng được trích từ Quỹ khen thưởng phúc lợi của Công ty và nguồn hợp pháp khác. Mức khen thưởng được căn cứ vào kết quả kinh doanh thực tế hàng năm, Giám đốc sẽ đề xuất HĐQT phê chuẩn, trường hợp vượt thẩm quyền sẽ trình ĐHĐCĐ thông qua.

CHƯƠNG VIII
NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Điều 36. Trách nhiệm cẩn trọng

Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.

Điều 37. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về lợi ích

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

5. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:

a. Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị,

Giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;

b. Đối với giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

Điều 38. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Công ty xem xét bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được Công ty ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Công ty, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.

3. Chi phí bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

CHƯƠNG IX
BỔ SUNG, SỬA ĐỔI QUY CHẾ, NGÀY HIỆU LỰC

Điều 39. Bổ sung, sửa đổi Quy chế

1. Việc bổ sung, sửa đổi Quy chế này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến quản trị Công ty chưa được đề cập trong Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

Điều 40. Ngày hiệu lực

1. Quy chế này gồm chín (9) chương bốn mươi (40) điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO nhất trí thông qua ngày …… tháng 6 năm 2026.

2. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty này là duy nhất và chính thức của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO.

3. Các bản sao hoặc trích lục Quy chế này phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Người đại diện theo pháp luật hoặc ít nhất ½ tổng số thành viên Hội đồng quản trị và con dấu của Công ty mới có giá trị.

Nơi nhận:
- HĐQT;
- UBKT;
- Ban Giám đốc;
- Các Phòng, Ban, Đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VPTH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Đặng Việt Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Số: 09 /TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày 05 tháng 6 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022, Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ hiện hành ("Điều lệ") của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO ("Công ty");

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO ("Quy chế hoạt động HĐQT");

Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty,

Trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành, Công ty mong muốn điều chỉnh và cập nhật các nội dung Quy chế hoạt động HĐQT nhằm đảm bảo hoạt động của Hội đồng quản trị tuân thủ các văn bản pháp luật mới sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định 155/2020/NĐ-CP. Nội dung Quy chế điều chỉnh, bổ sung được nêu cụ thể tại *"Phụ đính những nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO"* đính kèm Tờ trình này.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các nội dung sau:

1. Chấp thuận việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty. Nội dung sửa đổi, bổ sung của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị được nêu cụ thể tại *"Phụ đính những nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO"* đính kèm.
2. Chấp thuận dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (được sửa đổi). Quy chế hoạt động này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế cho bản Quy chế hoạt động hiện hành.
3. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty thực hiện các thủ tục cần thiết và ký ban hành Quy chế hoạt động HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VPTH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Đặng Việt Dũng

PHỤ ĐÍNH
NHỮNG NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

1. Những nội dung được sửa đổi, bổ sung tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO (UDICO), gồm:

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới	Lý do điều chỉnh
Phần căn cứ		Không quy định	Nghị định số 245/2025/NĐ-CP là Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Bổ sung thêm căn cứ là Nghị định 245/2025 ngày 11/9/2025 sửa đổi, bổ sung Nghị định 155/2020
Điều 3 Khoản 3	Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị	Từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị	Sửa đổi để phù hợp với Khoản 80 Điều 1 Nghị định 245/2025 - NĐ/CP
Điều 5 Khoản 1	Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị	Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO có 05 thành viên. Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành và phải đảm bảo có tối thiểu 01 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập.	Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO có 05 thành viên. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo có tối thiểu một (01) thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập và có tối thiểu một (01) thành viên không điều hành.	Sửa đổi để phù hợp với Khoản 79 Điều 1 Nghị định 245/2025 - NĐ/CP ngày 11/9/2025
Điều 6 khoản 1 điểm c	Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị	c. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty khác.	c. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.	Sửa đổi để phù hợp với Khoản 78 Điều 1 Nghị định 245/2025 - NĐ/CP

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới	Lý do điều chỉnh
Điều 9 Khoản 4	Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	4. … Tỷ lệ biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 21 Điều lệ Công ty.	4. … Tỷ lệ biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 21 Điều lệ Công ty.	Cập nhật cho phù hợp thứ tự Điều khoản theo dự thảo Điều lệ sửa đổi
Điều 10 khoản 1 điểm f	Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	Các công ty mà ứng cử viên Hội đồng quản trị đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).	Các công ty mà ứng cử viên Hội đồng quản trị đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).	Sửa đổi để phù hợp với Khoản 78 Điều 1 Nghị định 245/2025 - NĐ/CP và Dự thảo Điều lệ sửa đổi.
Điều 11 khoản 2 điểm h	Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	h. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và Người quản lý doanh nghiệp quan trọng khác của Công ty; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; …	h. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc; bổ nhiệm, miễn nhiệm Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và quyết định mức lương, thưởng và quyền lợi khác của những người đó;...	Điều chỉnh tương ứng nội dung tại điểm i Khoản 2 Điều 27 của Dự thảo Điều lệ sửa đổi.
Điều 11 Khoản 2	Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	Không quy định	s. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty và người quản lý khác của công ty t. Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.	Bổ sung để phù hợp với Khoản 81 Điều 1 Nghị định 245/2025 - NĐ/CP và Dự thảo Điều lệ sửa đổi.

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới	Lý do điều chỉnh
Điều 11 khoản 3	Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	Không quy định	Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP	Nội dung này được bổ sung để tuân thủ quy định tại khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.
Điều 12 khoản 1 điểm c, điểm d	Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch	c. Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh có giá trị giao dịch nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác mà Công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế;	c. Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh có giá trị giao dịch nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác mà Công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế; đồng thời tổ chức đó không phải là cổ đông của Công ty theo quy định tại khoản 2 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP;	Sửa đổi để phù hợp với quy định tại khoản 84 Điều 1 của NĐ 245/2025 (sửa đổi khoản 3, khoản 4 Điều 293 NĐ 155/2020).
		d. Giao dịch giữa Công ty với một trong các đối tượng quy định tại Điểm (b) khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng	d. Không quy định	Xóa bỏ điểm d này vì có nội dung trùng với điểm a, khoản 1 Điều 12 của Quy chế (sau khi cập nhật như nêu trên).

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới	Lý do điều chỉnh
		giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.		
Điều 16 Khoản 2	Biên bản họp Hội đồng quản trị	Không quy định	Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với công ty do từ chối ký biên bản họp theo quy định của của pháp luật và Điều lệ công ty.	Nội dung này được sửa đổi để tuân thủ quy định tại khoản 6 Điều 7 của Luật số 03/2022/QH15

2. Ngoài các sửa đổi, bổ sung tại mục 1 của Phụ đính này, Quy chế mới có sửa đổi chi tiết về cấu trúc câu, diễn đạt, thuật ngữ và một số dẫn chiếu trong Quy chế để đảm bảo tính thống nhất về hình thức và nội dung của Quy chế (không làm thay đổi ý nghĩa).

3. Sau khi xóa bỏ hoặc bổ sung thêm một số điều khoản thì thứ tự và trật tự một số Điều khoản của Quy chế mới cũng được thay đổi tương ứng.

4. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong Quy chế này hoặc trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty

5. Trong trường hợp Điều lệ, những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty chưa được đề cập trong Quy chế này hoặc trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

DỰ THẢO

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Đồng Nai, tháng năm 2026

MỤC LỤC

CHƯƠNG I 2
QUY ĐỊNH CHUNG 2
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng 2
Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị 3
CHƯƠNG II 3
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 3
Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị 3
Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị 3
Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị 4
Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị 4
Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị 5
Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị 6
Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị 7
Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị 8
CHƯƠNG III 9
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 9
Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 9
Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch 11
Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường 12
Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị 13
CHƯƠNG IV 13
CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 13
Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị 13
Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị 16
CHƯƠNG V 16
BÁO CÁO, CÔNG KHAI LỢI ÍCH 16
Điều 17. Trình báo cáo hằng năm 17
Điều 18. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị 17
Điều 19. Công khai các lợi ích liên quan 18
CHƯƠNG VI 18
MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 18
Điều 20. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị 18
Điều 21. Mối quan hệ với Ban điều hành 19
Điều 22. Mối quan hệ với Ủy ban kiểm toán 19
CHƯƠNG VII 19
BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI QUY CHẾ 19
Điều 23. Bổ sung, sửa đổi Quy chế 19
CHƯƠNG VIII 19
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH 19
Điều 24. Hiệu lực thi hành 19

TỔNG CÔNG TY IDICO
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Số: /QĐ-CT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020; sửa đổi, bổ sung Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO năm 2026 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày __/__/2026,

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO bao gồm các nội dung sau:

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp đối với Hội đồng quản trị,

các thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.

2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

CHƯƠNG II
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:

a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;

b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;

c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;

d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

đ) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.

3. Từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản

Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Giám đốc, Phó giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp, Người điều hành doanh nghiệp khác của Công ty (sau đây gọi chung là "Người quản lý Công ty") cung cấp thông tin,

tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty với điều kiện là việc cung cấp đó phải nhằm để phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị đó và tuân thủ quy trình yêu cầu cung cấp thông tin như quy định tại Khoản 2 Điều này.

2. Người quản lý Công ty được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu cung cấp thông tin thực hiện như sau:

a. Thành viên Hội đồng quản trị phải gửi nội dung yêu cầu cung cấp thông tin cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, trong đó nêu rõ các nội dung thông tin, tài liệu cần cung cấp và mục đích của yêu cầu cung cấp thông tin này;

b. Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị thông qua, thành viên Hội đồng quản trị có yêu cầu phải lập yêu cầu cung cấp thông tin bằng văn bản gửi đến Người quản lý Công ty có liên quan. Yêu cầu cung cấp thông tin phải nêu rõ thông tin, tài liệu được yêu cầu, lý do yêu cầu, mục đích sử dụng thông tin, kèm theo cam kết sử dụng thông tin, tài liệu được cung cấp đúng mục đích và bảo mật các thông tin, tài liệu được cung cấp;

c. Người quản lý Công ty có liên quan phải cung cấp các thông tin theo yêu cầu trong vòng 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO có 05 thành viên. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo có tối thiểu một (01) thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập và có tối thiểu một (01) thành viên không điều hành.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

4. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và Quy chế này.

Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của tối đa 05 công ty khác.

d) Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;

- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;

- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

2. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại điểm d khoản 1 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm Giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị để bàn và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; quyết định việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua các vấn đề trong những trường hợp xét thấy không cần thiết triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường;

c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Thay mặt Hội đồng quản trị ký các nghị quyết, quyết định và văn bản khác của Hội đồng quản trị sau khi đã có sự thống nhất của đa số các thành viên Hội

đồng quản trị đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị;

d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

e) Thực thi các nhiệm vụ và trách nhiệm khác theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị theo yêu cầu và hoàn cảnh thực tế;

f) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc ngày hiệu lực của Quyết định của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

6. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;

b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;

c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;

d) Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông;

đ) Hỗ trợ công ty trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;

e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty.

Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 4 Điều 25 Điều lệ Công ty;

b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;

c) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

a) Không tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong vòng 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

b) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

c) Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá 1/3 so với số quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá 1/3;

b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Điều lệ Công ty và điểm b khoản 1 Điều 137 của Luật Doanh nghiệp. Trong trường hợp này, cơ chế triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được áp dụng theo quy định tại khoản 5 Điều 25 của Điều lệ Công ty;

c) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử 01 ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số lượng ứng viên.

Các Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số phiếu có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

4. Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo phương thức biểu quyết tại cuộc họp. Tỷ lệ biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 21 Điều lệ Công ty.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;

b) Trình độ chuyên môn;

c) Quá trình công tác;

d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);

đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;

e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;

f) Các công ty mà ứng cử viên Hội đồng quản trị đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

CHƯƠNG III
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

đ. Quyết định mua lại không quá mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần của từng loại đã bán trong thời hạn mười hai (12) tháng; Quyết định giá mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

e. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

f. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

g. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 15 và khoản 8 Điều 42 Điều lệ Công ty;

h. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc; bổ nhiệm, miễn nhiệm Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty và quyết định mức lương, thưởng và quyền lợi khác của những người đó; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công ty của công ty con do Công ty nắm giữ 100% vốn điều lệ; Quyết định việc ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc (Giám đốc) của công ty con do Công ty nắm giữ 100% vốn điều lệ và quyết định mức lương, thưởng và quyền lợi khác của những người đó;

i. Cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác mà Công ty có vốn đầu tư (Công ty là thành viên góp vốn hoặc cổ đông), quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k. Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

l. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

q. Xây dựng và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị và Quy chế về công bố thông tin của Công ty.

r. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với Người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với Người điều hành doanh nghiệp;

s. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty và người quản lý khác của công ty

t. Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

u. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật

Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 và được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP.

4. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

5. Khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, Cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch

1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch sau đây:

a) Hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty với người có liên quan sau đây:

(i) Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;

(ii) Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;

(iii) Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác của Công ty phải kê khai theo quy định tại khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp.

b) Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và Cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của Cổ đông đó;

c) Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh có giá trị giao dịch nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác mà Công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các

công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế; đồng thời tổ chức đó không phải là cổ đông của Công ty theo quy định tại khoản 2 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP;

2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

1. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;

b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;

c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ công ty yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản theo quy định tại Điểm (a) Khoản 2 Điều 12 Điều lệ Công ty. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:

a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày xảy ra trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c khoản 1 Điều này;

b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 1 Điều này có quyền đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

c) Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp và Điều 18 của Điều lệ công ty.

3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc

sau đây:

a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;

c) Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;

d) Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong danh sách bầu thành viên Hội đồng quản trị (nếu có);

đ) Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;

e) Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;

f) Các công việc khác phục vụ đại hội.

Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị.

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

CHƯƠNG IV
CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Có đề nghị của thành viên độc lập Hội đồng quản trị;

b) Có đề nghị của Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;

c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;

d) Các trường hợp khác (nếu có).

Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

6. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

a) Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;

b) Phát biểu với tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự khác một cách đồng thời. Việc thảo luận giữa các thành viên Hội đồng quản trị có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là "có mặt" tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp

được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.

Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

7. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 9 Điều này;

c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác.

8. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

9. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

10. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số (quá bán) thành viên dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Nghị quyết, quyết định theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua nếu được đa số (quá bán) thành viên Hội đồng quản trị được lấy ý kiến bằng văn bản tán thành. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Nghị quyết, quyết định này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết, quyết định được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ.

a) Trừ quy định tại điểm b khoản 10 Điều này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được uỷ quyền theo quy định tại khoản 7 Điều này trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có 01 phiếu biểu quyết;

b) Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp và Điều 42 Điều lệ Công ty.

Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Thời gian, địa điểm họp;

c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;

d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;

đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;

e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;

f) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

g) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

h) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, f và g khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.

3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

CHƯƠNG V
BÁO CÁO, CÔNG KHAI LỢI ÍCH

Điều 17. Trình báo cáo hằng năm

1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:

a) Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;

b) Báo cáo tài chính;

c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;

2. Báo cáo quy định tại khoản 1 Điều này và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

Điều 18. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 19. Công khai các lợi ích liên quan

Việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

CHƯƠNG VI
MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 20. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này.

3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

Điều 21. Mối quan hệ với Ban điều hành

Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết, quyết định để Giám đốc và ban điều hành điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 22. Mối quan hệ với Ủy ban kiểm toán

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ủy ban kiểm toán theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

2. Khi tiếp nhận biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ủy ban kiểm toán, Hội đồng quản trị phải có trách nhiệm nghiên cứu chỉ đạo Giám đốc cùng các bộ phận liên quan phối hợp xây dựng kế hoạch củng cố, chấn chỉnh kịp thời.

CHƯƠNG VII
BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI QUY CHẾ

Điều 23. Bổ sung, sửa đổi Quy chế

1. Việc bổ sung, sửa đổi Quy chế này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

2. Các tiêu đề (chương, điều của Quy chế) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Quy chế này.

3. Nếu có bất kỳ điều khoản nào mâu thuẫn với Điều lệ Công ty hoặc những nội dung chưa được quy định trong Quy chế này thì sẽ áp dụng theo Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của pháp luật. Trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

CHƯƠNG VIII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 08 Chương 24 Điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO nhất trí thông qua ngày tháng 6 năm 2026.

2. Quy chế này thay thế cho Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành ngày 25/4/2024;

3. Những nội dung chưa được quy định trong Quy chế này sẽ được áp dụng theo các quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của pháp luật.

Nơi nhận:
- HĐQT;
- UBKT;
- Ban Giám đốc;
- Các Phòng, Ban, Đơn vị trực thuộc;
- Lưu: HĐQT, VPTH.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Đặng Việt Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022, Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Căn cứ Điều lệ hiện hành ("Điều lệ") của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO;

- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO năm 2026 đã được Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua, với số phiếu tán thành là .....% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO
QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội:

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026:

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	KH 2026 /TH 2025
1	Tổng doanh thu và Thu nhập khác	3.391,98	3.718,02	109,61%
2	Lợi nhuận trước thuế	128,02	129,66	101,28%
3	Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến)	0%	0%	
4	Tổng giá trị đầu tư	19,62	134,07	683,5%

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026;

3. Báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025.

4. Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán năm 2025 và Kế hoạch năm 2026.

Điều 2. Đại hội thông qua các Tờ trình do Hội đồng quản trị trình Đại hội, gồm:

1. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;
2. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026;
3. Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026;

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	KH 2026 /TH 2025
1	Tổng doanh thu và Thu nhập khác	3.391,98	3.718,02	109,61%
2	Lợi nhuận trước thuế	128,02	129,66	101,28%
3	Tổng giá trị đầu tư	19,62	134,07	683,5%

4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Phân phối lợi nhuận năm 2025:

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2025
I	**Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối**	**326.512.736.051**
	Tính đến cuối năm trước (năm 2024)	224.474.904.140
	Năm nay	102.037.831.911
II	**Phân phối lợi nhuận năm 2025**	
1	**Trích quỹ**	
	Quỹ khen thưởng	510.189.160
	Quỹ phúc lợi	510.189.160
2	**Chi trả cổ tức năm 2025**	**Không thực hiện chi trả**
III	**Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau**	**325.492.357.731**

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2026
I	**Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang**	**325.492.357.731**
II	**Lợi nhuận sau thuế năm nay**	**103.730.919.351**
III	**Phân phối lợi nhuận năm 2026**	**1.037.309.194**
1	**Trích quỹ**	
	Quỹ khen thưởng (0,5%/Lợi nhuận sau thuế)	518.654.597
	Quỹ phúc lợi (0,5%/Lợi nhuận sau thuế)	518.654.597
2	**Chi trả cổ tức năm 2026**	**Không thực hiện chi trả**
IV	**Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau**	**428.185.967.888**

5. Tờ trình thông qua tổng mức thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026:

5.1. Tổng mức chi thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị năm 2025 là: 1.997.440.000 đồng *(Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch năm 2025 là: 2.200.000.000 đồng).*

5.2. Kế hoạch Tổng mức chi thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Công ty năm 2026 (áp dụng từ tháng 01 đến hết tháng 12 năm 2026) là: **2.200.000.000 đồng**, cụ thể như sau:

- Tổng mức thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị là 2.200.000.000 đồng. Mức chi từng thành viên do Hội đồng quản trị quyết định theo nguyên tắc nhất trí.

- Thành viên Hội đồng quản trị được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại và và các chi phí hợp lý khác khi thực hiện nhiệm vụ được giao theo chi phí thực tế phát sinh và Quy định các khoản chi tiêu nội bộ của Công ty.

6. Thông qua báo cáo kết quả mua lại cổ phiếu của người lao động làm cổ phiếu quỹ và phương án thực hiện thủ tục giảm vốn điều lệ cụ thể như sau:

Đại hội đồng cổ đông ghi nhận báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả mua lại 8.000 cổ phiếu của người lao động theo chương trình phát hành cổ phiếu cho người lao động (ESOP) để làm cổ phiếu quỹ, với tổng giá trị mua lại là 80.000.000 đồng.

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án hủy cổ phiếu quỹ và giảm vốn điều lệ của Công ty với các nội dung sau:

- Tổng số cổ phần đã phát hành: 8.308.000 cổ phần, tương đương vốn điều lệ hiện tại là 83.080.000.000 đồng;

- Tổng số lượng cổ phiếu quỹ Công ty đang nắm giữ: 8.000 cổ phiếu, tương ứng tổng mệnh giá là 80.000.000 đồng.

- Công ty thực hiện thủ tục hủy số cổ phiếu quỹ và điều chỉnh giảm vốn điều lệ ghi nhận trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp từ 83.080.000.000 đồng xuống còn 83.000.000.000 đồng.

- Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty đối với các nội dung liên quan đến vốn điều lệ và tổng số cổ phần của Công ty phù hợp với kết quả hủy cổ phiếu quỹ.

- Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị và/hoặc Giám đốc kiêm Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các thủ tục hủy cổ phiếu quỹ; thực hiện các thủ tục đăng ký giảm vốn điều lệ, sửa đổi Điều lệ Công ty, đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và các thủ tục khác có liên quan tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

7. Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở, ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO:

7.1. Địa chỉ trụ sở Công ty sau thay đổi: Tòa nhà IDICO - URBIZ, Đường Tôn Đức Thắng, Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1, Phường Nhơn Trạch, Thành phố Đồng Nai.

7.2. Thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

7.2.1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
2	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn nguyên, nhiên liệu (xăng dầu)	4671
3	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn vật liệu xây dựng	4673
4	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn các loại quặng, khoáng sản	4672
5	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: - Phân phối, kinh doanh điện năng; - Đầu tư phát triển lưới điện có tính chất phân phối; - Quản lý, vận hành nhà máy điện, hệ thống điện mặt trời và các công trình điện năng lượng tái tạo.	3513 (Chính)
6	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo Chi tiết: Sản xuất điện từ các nguồn năng lượng tái tạo, bao gồm: thủy điện, điện gió, điện mặt trời, điện sinh khối, điện hydro từ nguồn năng lượng tái tạo và các nguồn năng lượng tái tạo khác.	3512
7	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện	3314
8	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
9	Hoạt động thử nghiệm và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Thử nghiệm, kiểm định và đánh giá chất lượng thiết bị điện.	7120
10	Hoạt động trung gian hoặc đại lý điện, khí đốt	3540
11	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống chống sét.	4329

7.2.2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành
1	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ: Chi tiết: Thí nghiệm vật tư, thiết bị điện, máy biến thế.	7212
2	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Kinh doanh nguyên, nhiên liệu (xăng dầu)	4661
3	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh vật liệu xây dựng	4663
4	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán các loại quặng, khoáng sản	4662
5	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Phân phối, kinh doanh điện năng	3512
6	Sản xuất điện	3511
7	Sửa chữa thiết bị điện. Chi tiết: Bảo trì các loại vật tư, thiết bị điện, máy biến thế. Sửa chữa các máy biến áp	3314

7.2.3. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Đầu tư xây dựng phát triển kinh doanh nhà, cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp, khu kinh tế; *cho thuê văn phòng, nhà xưởng; mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở; mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở; cho thuê và vận hành nhà ở và đất ở; cho thuê và vận hành nhà và đất không để ở; kinh doanh bất động sản khác.*	6810
2	Lắp đặt máy móc thiết bị công nghiệp	3320
3	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
4	Lắp đặt hệ thống điện	4321
5	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
6	Xây dựng công trình đường bộ	4212
7	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
8	Xây dựng công trình điện Chi tiết: *Xây dựng công trình điện, công trình, hệ thống điện mặt trời và các công trình điện năng lượng tái tạo.*	4221
9	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Kinh doanh các thiết bị cơ điện, cơ điện lạnh cho công trình dân dụng và công nghiệp. - *Bán buôn thiết bị điện mặt trời, pin mặt trời, bộ biến đổi điện (inverter), vật tư và các thiết bị, phụ kiện ngành điện.*	4659
10	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng *không kèm* người điều khiển	7730

7.3. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty

(Kèm theo Điều lệ (sửa đổi) và Tờ trình thay đổi địa chỉ trụ sở, điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty).

7.4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xem xét, quyết định việc điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện về mặt kỹ thuật, câu chữ, mã ngành kinh tế, biểu mẫu và nội dung chi tiết của ngành, nghề kinh doanh đối với nội dung thay đổi địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh và Điều lệ Công ty theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp; bao gồm việc cập nhật, chuẩn hóa, điều chỉnh nội dung chi tiết ngành, nghề kinh doanh và mã ngành kinh tế tương ứng nhằm bảo đảm phù hợp với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam và quy định của pháp luật.

Việc điều chỉnh nêu trên không được làm thay đổi phạm vi, mục tiêu, bản chất các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và không bao gồm

việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh mới ngoài phạm vi đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Hội đồng quản trị được quyền ủy quyền cho Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật tổ chức triển khai thực hiện.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất.

8. Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (được sửa đổi) của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO.

(Kèm theo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO được sửa đổi, bổ sung).

9. Phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (được sửa đổi) của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO

(Kèm theo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO được sửa đổi, bổ sung).

Điều 3: Điều khoản thi hành:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO giao Hội đồng quản trị triển khai, giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện các nội dung được Đại hội biểu quyết thông qua tại kỳ Đại hội này nhằm đảm bảo lợi ích của các cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp với quy định của Pháp luật. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát và báo cáo kết quả thực hiện các công việc này với Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất.

Nghị quyết này gồm .... trang, được lập và thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO ngày 29/6/2026 với ... cổ phần biểu quyết tán thành chiếm tỷ lệ ..% tổng số .... cổ phần tham gia biểu quyết và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua. Nghị quyết này được đăng tải trên website: http://www.udico.com.vn để thông báo đến toàn thể Cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:
- Các cổ đông (Website Công ty);
- UBCKNN;
- Sở GDCK TPHCM;
- HĐQT, BGĐ, UBKT;
- Lưu VPTH.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Đặng Việt Dũng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng 6 năm 2026

GIẤY UỶ QUYỀN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Kính gửi: **Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO**

1.Bên ủy quyền:

Tên cổ đông : .....

Địa chỉ thường trú/Trụ sở chính :.....

.....

Điện thoại :.....; Fax: .....; Email:.....

CCCD/Hộ chiếu/GCNĐKDN số:.....; Cấp ngày:.....;

Nơi cấp :.....

Người đại diện (đối với tổ chức):.....; Chức vụ:.....

Số cổ phần sở hữu (tại thời điểm ngày đăng ký cuối cùng – ngày 27/5/2026): .....cổ phần.

2.Bên được ủy quyền:

Tên tổ chức/cá nhân: .....

Địa chỉ thường trú/Trụ sở chính :.....

.....

Điện thoại :.....; Fax: .....; Email:.....

CCCD/Hộ chiếu/GCNĐKDN số:.....; Cấp ngày:.....;

Nơi cấp :.....

Người đại diện (đối với tổ chức):.....; Chức vụ:.....

Số cổ phần được ủy quyền: ..... cổ phần.

3. Nội dung ủy quyền:

Bên được ủy quyền được quyền đại diện cho Bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ tại Đại hội liên quan đến số cổ phần được uỷ quyền. Giấy ủy quyền này có hiệu lực đến khi kết thúc kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO.

BÊN ĐƯỢC UỶ QUYỀN	**BÊN UỶ QUYỀN**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu[nếu là tổ chức])	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu[nếu là tổ chức])*

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

....., ngày.....tháng.....năm 2026

GIẤY XÁC NHẬN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Kính gửi: **Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO**

Tên cổ đông: .....

.....

CCCD/Hộ chiếu/GCNĐKDN số: .....; Cấp ngày:.....;
Nơi cấp:.....

Người đại diện (đối với tổ chức) :.....; Chức vụ:.....

Địa chỉ thường trú/Trụ sở chính: .....

.....

Điện thoại:.....; Fax: .....

Số cổ phần nắm giữ (tại thời điểm ngày đăng ký cuối cùng - ngày 27/5/2026): ..... cổ phần, chiếm..... % vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện sở hữu: .....cổ phần, chiếm ..... % vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: .....cổ phần, chiếm ..... % vốn điều lệ.

Xác nhận tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO năm 2026.

CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu [nếu là tổ chức])

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

PHIẾU BIỂU QUYẾT

TÊN CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN: .....

SỐ CỔ PHẦN ĐƯỢC QUYỀN BIỂU QUYẾT: ..... **cổ phần.**

Trong đó: - Số cổ phần sở hữu: ..... cổ phần.

- Số cổ phần được ủy quyền: ..... cổ phần.

CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT THÔNG QUA (Đánh dấu "X" vào ô chọn):

STT	Nội dung	Ý kiến biểu quyết		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1.	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026.			
2.	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026.			
3.	Báo cáo của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025.			
4.	Báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán năm 2025 và Kế hoạch năm 2026.			
5.	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.			
6.	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.			
7.	Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026.			
8.	Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch năm 2026.			
9.	Tờ trình thông qua tổng mức thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026.			
10.	Tờ trình thông qua báo cáo kết quả mua lại cổ phiếu của người lao động làm cổ phiếu quỹ và phương án thực hiện thủ tục giảm vốn điều lệ.			
11.	Tờ trình thay đổi địa chỉ trụ sở, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty.			
12.	Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.			
13.	Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.			

Đồng Nai, ngày 29 tháng 6 năm 2026

Người biểu quyết

(Ký, ghi rõ họ và tên)

.....

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
BUSINESS REGISTRATION NUMBER: 3600486108

No: 138 /TB-CT

Dong Nai, June 5th 2026

INVITATION TO THE MEETING

Annual General Meeting of Shareholders 2026
IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company

To: **Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company**

The Board of Directors of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company ("UDICO") would like to invite shareholders to attend the Annual General Meeting of Shareholders ("AGM") in 2026 as follows:

1. Time: ***8:30 A.M June 29th 2026 (on Monday).***

2. Location: IDICO-URBIZ Hall, IDICO-URBIZ Building, Ton Duc Thang Street, Nhon Trach 1 Industrial Park, Nhon Trach Ward, Dong Nai City.

3. Meeting Format: In-person meeting.

4. Attendees:

All shareholders who have the names on the list of securities holders entitled to attend the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company at the last registration date (May 27th, 2026) and their legally authorized representatives as stipulated by law and the Company Charter.

5. Meeting Agenda:

5.1. Approve the Reports:

+ Report on the results of production, business, and investment activities in 2025, the Plan in 2026.

+ Report on the activities of the Board of Directors in 2025, and the Plan in 2026.

+ Report of Independent Members of the Board of Directors on the activities of the Board of Directors in 2025.

+ Report on the activities of Independent Members of the Board of Directors in the Auditing Committee in 2025 and the Plan in 2026.

5.2. Approve the Submissions:

+ The Submission for approving the audited 2025 financial statements.

+ The Submission for selecting an auditing firm for Financial Statements in 2026;

+ The Submission for approving the 2026 production and business plan.

+ The Submission for approving the 2025 profit distribution and the Plan in 2026.

+ The Submission for approving the total remuneration and bonuses of the BOD in 2025 and the Plan in 2026.

+ The Submission for approving the report on the repurchase of employee shares for treasury shares and the plan for implementing the procedure to reduce charter capital.

+ The Submission for changing the registered office address, adjusting the business industry, and amending the Company Charter.

+ The Submission for amending and supplementing the internal regulations on corporate governance.

+ The Submission for amending and supplementing the operating regulations of the BOD.

- Some other contents under the authority of the General Meeting of Shareholders (if any).

6. Meeting Documents:

Documents and forms related to the General Meeting are posted on the Website: ***www.udico.com.vn - Shareholder Relations***.

7. Confirmation of Attendance:

For organizational purposes, Shareholders or Authorized Representatives are kindly requested to confirm their attendance ***before 4:30 P.M on June 26th 2026***, by one of the following methods:

- Telephone: 02513.560614 - 02513.560613;

- Email: vanphong@udico.com.vn;

- Or send the Confirmation of Attendance to IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company.

When attending the General Meeting, Shareholders/ Authorized Representatives are kindly requested to bring their Citizen Identity Card/Passport and a valid Authorization Document (in case of attending the General Meeting by authorization) for registration procedures.

Respectful invitation./.

Recipients:
- As above;
- Company Website;
- Saved : General Office, BOD.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

[Signed]

Dang Viet Dung

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Dong Nai, June 5th 2026

AGENDA
THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

1. Time: ***08:30 A.M on June 29th 2026*** *(on Monday).*

2. Location: ***IDICO-URBIZ Hall - IDICO-URBIZ Building, Ton Duc Thang Street, Nhon Trach 1 Industrial Zone, Nhon Trach Ward, Dong Nai City.***

Time	Contents
08:30-09:00	**Register the list of shareholders**
09:00-09:30	**Opening Procedures**
	- Report on checking the qualifications of shareholders attending the General Meeting.
	- Announce reasons.
	- Approve the personnel of the Presidium, Secretariat, and Vote Counting Committee
	- Approve the AGM Agenda.
	- Approve the Working Regulations of the General Meeting
09:30-11:20	**Meeting Agenda**
09:30-10:15	Approve the reports: - Report on the results of production, business, and investment activities in 2025, the Plan in 2026. - Report on the activities of the Board of Directors in 2025, and the Plan in 2026. - Report of Independent Members of the Board of Directors on the activities of the Board of Directors in 2025. - Report on the activities of Independent Members of the Board of Directors in the Auditing Committee in 2025 and the Plan in 2026.
	Approve the Submissions: - The Submission for approving the audited 2025 financial statements. - The Submission for selecting an auditing firm for Financial Statements in 2026; - The Submission for approving the 2026 production and business plan. - The Submission for approving the 2025 profit distribution and the Plan in 2026. - The Submission for approving the total remuneration and bonuses of the BOD in 2025 and the Plan in 2026. - The Submission for approving the report on the repurchase of employee shares for treasury shares and the plan for implementing the procedure to reduce charter capital. - The Submission for changing the registered office address, adjusting the business industry, and amending the Company Charter. - The Submission for amending and supplementing the internal regulations on corporate governance. - The Submission for amending and supplementing the operating regulations of the BOD. - Some other contents under the authority of the GMS (if any).
10:15-10:45	Discuss and vote to approve the contents of the General Meeting.
10:45-11:00	Break time
11:00-11:15	Approve the Minutes and Resolutions of the General Meeting.
11:15-11:20	Close the General Meeting

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT-STOCK COMPANY

DRAFT

Dong Nai, date 05 *month* 6 *year 2026*

WORKING REGULATIONS
THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT-STOCK COMPANY

- Based on the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 on June 17th, 2020, amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 on January 11th, 2022, Law No. 76/2025/QH15 on June 17th, 2025, and guiding documents for its implementation;

- Based on the Securities Law No. 54/2019/QH14 on November 26th, 2019, amended and supplemented by Law No. 56/2024/QH15 on November 29th, 2024, and guiding documents for its implementation;

- Based on the current Charter ("Charter") of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company;

- Based on the Internal Regulations on Corporate Governance;

To ensure the success of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint-Stock Company, the Board of Directors has established the following regulations and working principles of the General Meeting as follow:

Article 1. Scope and subjects of application

- Scope of application: These Regulations apply to the organization of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment JSC on June 29th 2026.

- Subjects of application: All shareholders, representatives (authorized people) of shareholders who currently own shares of IDICO Urban and House Development Investment Joint-Stock Company according to the list of shareholders finalized on May 27th 2026 and guests attending the Annual General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint-Stock Company must comply with the provisions of these Regulations, the Company's Charter and current regulations of law.

Article 2. Explanation of abbreviations and terms

- Company	:	IDICO Urban and House Development Investment Joint-Stock Company
- BOD	:	Board of Directors
- AC	:	Auditing Committee
- Organizers	:	Board of Meeting Organization
- GMS	:	General Meeting of shareholders
- Delegates	:	Shareholders, representatives of shareholders (authorized people)

Article 3. Conditions for conducting the General Meeting of Shareholders

1. The GMS shall be held when the number of delegates attending the meeting represents more than 50% of the total number of ballots (Clause 1, Article 19 of the Company's Charter).

2. In case that there are not enough good conditions for conducting the first meeting according to the provisions of Clause 1, Article 19 of the Company's Charter, the invitation to the second meeting shall be sent within 30 days after the date of the first meeting. The second GMS shall be held when the number of shareholders attending the meeting represents 33% or more of the total number of ballots.

3. In case that that there are not enough good conditions for conducting the second meeting according to the provisions of Clause 2, Article 19 of the Company Charter, the invitation to the third meeting shall be sent within 20 days after the date of the second meeting. The third GMS shall be held regardless of the total number of ballots of the shareholders attending the meeting.

Article 4. Delegates attending the General Meeting of Shareholders

1. All shareholders or representatives authorized in documents by one or more shareholders whose names are on the list of Company's shareholders at the time of the last registration date to exercise the right to attend the 2026 Annual GMS *(May 27th 2026)*.

2. Rights of shareholders when attending the General Meeting:

- To directly attend or authorize another person to attend the General Meeting in formatted documents.

- To discuss and vote on all matters within the authority of the General Meeting according to the provisions of the Law on Enterprises, other relevant legal documents and the Company's Charter.

- To be notified by the Organizer the content, agenda of the General Meeting and attached documents

- Each shareholder or authorized person attending the General Meeting shall receive a voting card after registering to attend the General Meeting with the Board of Shareholders' Qualification Examination.

- Shareholders and authorized people who arrive late, when the General Meeting has not finished, have the right to register and vote immediately at the General Meeting on issues that have not been voted on. In this case, the Host is not responsible for stopping the General Meeting and the validity of the previous votes will not be affected.

3. Obligations of shareholders when attending the General Meeting:

- Shareholders or authorized people attending the General Meeting must bring their ID card/passport, Meeting Invitation, Letter of Authorization (for authorized representatives) and register to attend the General Meeting with the Board of Shareholders' Qualification Examination.

- Dress formally.

- Speak and vote as the instructions of Chairman.

- Strictly comply with these Regulations and respect the results of the General Meeting.

Article 5. Guests at the General Meeting

- People who are the Company's managers, guests, the members of the Organizers who are not shareholders of the Company but are invited to attend the General Meeting.

- Guests do not participate in the discussion at the General Meeting *(exceptional cases where they are invited by the Host of General Meeting, or have registered in advance with the Organizers and have been approved by the Host of General Meeting)*.

Article 6. The host of General Meeting and The Presidium

1. The Presidium includes 02 people, 01 Host and 01 Member.

2. The Chairman of the BOD shall be the Host of the General Meeting or the Chairman of the BOD shall authorize another member of the BOD to host the General Meeting, nominates members of The Presidium and gets approved by the General Meeting.

In case that the Chairman is absent or temporarily unable to work, the remaining members of the BOD shall elect one of them to host the General Meeting according to the majority principle of elections.

In other cases, the person who signs the invitations for the GMS will direct the General Meeting to elect the Host of the meeting and the person with the highest rate of votes will be appointed as the Host of the General Meeting.

3. The Host has the right to give necessary solutions to direct the meeting in a reasonable, orderly manner, in accordance with the approved agenda and the reflection of the desires of the majority of the meeting attendees.

4. Duties of The Presidium:

- Direct the General meeting in accordance with the agenda and regulations approved by the General Meeting.

- Assign and introduce representatives of the BOD and the AC of the Company to present Reports and Submissions at the General Meeting;

- Introduce the members of The Vote Counting Committee in the General Meeting to vote.

- Guide the General Meeting to discuss and vote on issues within the agenda of the General Meeting and related issues throughout the General Meeting.

- Respond to and record issues within the agenda approved by the General Meeting;

- Solve issues arising during the General Meeting.

- Approve and issue documents, results, minutes, and resolutions of the General Meeting after the end of the General Meeting.

- The decisions of the Presidium on issues of order, procedures, or events arising outside the agenda of the General Meeting will be the highest judgment.

Article 7. The Board of Shareholders' Qualification Examination

1. The Board of Shareholders' Qualification Examination in the General Meeting includes 01 Head and 02 members (if necessary), responsible to the Presidium and the GMS for their duties. The Board of Shareholders' Qualification Examination is decided by the BOD:

2. Duties:

- Examine the qualifications of shareholders or authorized representatives attending the meeting. Request shareholders, authorized people attending the General Meeting and invited guests to present their ID/Passport, Meeting Invitation, Authorization Letter *(for authorized representatives)*.

- Issue voting cards and documents of the General Meeting to shareholders or authorized people attending the meeting.

- Report to the General Meeting on the results of examining the Qualification of shareholders attending the General Meeting at the following times:

+ Before the opening of the General Meeting.

+ Before each time of voting in the General Meeting, if there is a change in the number of shareholders registered to attend the General Meeting *(shareholders attending the meeting late are allowed to register to attend the meeting)*.

Article 8. The Secretariat:

- The Secretariat consists of 02 people responsible to the Presidium and the GMS for their duties and under control of the Presidium. The Secretariat is appointed by the Host.

- Duties:

+ Receive and review shareholders' opinion registration forms during the General Meeting and send them to the Presidium to decide.

+ Record the minutes of the GMS fully and honestly, including all the content of the General Meeting and the issues approved by the shareholders or emphasized at the General Meeting.

+ Assist the Host in announcing the Draft Minutes of the General Meeting and Resolutions on issues approved at the General Meeting.

+ Perform other tasks as assigned by the Presidium.

+ Be jointly responsible for the truthfulness and accuracy of the contents of the Minutes and Resolutions of the General Meeting.

Article 9. The Vote Counting Committee (Voting and Electing)

1. The Vote Counting Committee introduced by the Host of the Meeting and elected by the General Meeting includes 01 Head and 02 members.

2. Duties:

- Instruct how to vote and conduct the process of Vote Counting.

- Prepare and announce the Minutes of Vote Counting for the election of the GMS.

- Be responsible to the Presidium and the GMS when performing their duties.

Article 10. Discussion at the General Meeting

1. Principles:

- Discussions shall only be conducted within the prescribed time and within the scope of issues presented in the agenda of the GMS;

- Delegates having opinions shall register the content on the Question Form and forward it to the Secretariat;

- The Secretariat shall arrange the shareholders' Question Forms in the order of registration and forward them to the Presidium;

- Delegates shall raise their hands when they need to speak or debate only when the Host of the General Meeting agrees. Each delegate shall speak in no more than 03 minutes with brief and unrepeatable contents.

- The proposed content does not violate the law and does not involve in personal issues or does not exceed the authority of the enterprise.

- The Host of the General Meeting has the right to remind or request shareholders to focus on the primary content that needs to be presented to save time and ensure the quality of the discussion. The Host has the right to interrupt the presentation of shareholders' opinions if necessary

2. Answering the opinions of delegates:

- Basing on the question form of the delegates, the Host or any members designated by the Host will answer the opinions of the delegates;

- In case of organizing time limit, questions that have not been answered directly at the General Meeting will be answered directly by the Company in emails or in documents.

Article 11. Voting at the General Meeting

1. Principles:

All issues in the agenda and meeting content of the General Meeting must be discussed and voted in public by the GMS.

Voting cards and ballots are printed, stamped and sent directly to delegates at the General Meeting by the Company (attached with the documents for attending the GMS). Each delegate is given a Voting Card and a ballot. The Voting Card and the ballot clearly are written with all information of the full name, number of shares owned, and authorized to vote of that delegate.

2. Voting at the General Meeting:

2.1. Voting Procedure:

- Voting by raising voting cards: This way is applied to approve the following contents: Agenda of General Meeting; Working regulations at the General Meeting and Members of the Presidium, the Secretariat, the Vote Counting Committee (Voting and electing); Election List; Election regulations; Minutes of the General Meeting and Resolutions of the General Meeting.

- Voting by filling out the Ballot:

This way is applied to approve the contents of the Reports and Submission at the General Meeting, specifically:

- Approve Reports:

+ Report on the results of production, business, and investment activities in 2025, the Plan in 2026.

+ Report on the activities of the Board of Directors in 2025, and the Plan in 2026.

+ Report of Independent Members of the Board of Directors on the activities of the Board of Directors in 2025.

+ Report on the activities of Independent Members of the Board of Directors in the Auditing Committee in 2025 and the Plan in 2026

- Approve Submissions:

- The Submission for approving the audited 2025 financial statements.

- The Submission for selecting an auditing firm for Financial Statements in 2026;

- The Submission for approving the 2026 production and business plan.

- The Submission for approving the 2025 profit distribution and the Plan in 2026.

- The Submission for approving the total remuneration and bonuses of the BOD in 2025 and the Plan in 2026.

- The Submission for approving the report on the repurchase of employee shares for treasury shares and the plan for implementing the procedure to reduce charter capital.

- The Submission for changing the registered office address, adjusting the business industry, and amending the Company Charter.

- The Submission for amending and supplementing the internal regulations on corporate governance.

- The Submission for amending and supplementing the operating regulations of the BOD.

- Some other contents under the authority of the GMS (if any).

2.2. Voting methods:

- Delegates vote to "Agree", " Disagree" or "No opinion" on an issue mentioned to vote at the General Meeting by raising the Voting Card or filling in the options on the **Ballot.**

- Voting by raising Voting Card: Shareholders or authorized representatives of shareholders with voting rights can vote "Agree", "Disagree" or "No opinion" by raising their Voting Card under the direction of the Presidium.

- Voting by filling out the Ballot: For each content, delegates choose one (01) of the three (03) options "Agree", "Disagree", "No opinion" already printed in the Ballot by marking "X" in the box they choose. After completing the contents to be voted on at the General Meeting, delegates send the Ballot to the sealed ballot box at the General Meeting according to the instructions of The Vote Counting Committee. The Ballot must be signed and clearly state the full name of the delegate.

2.3. Validity and invalidity of the Ballots:

- Valid ballots are:

+ Ballots are printed in the form issued by the Organizers, with the Company's red seal, without erasures, scratches, tears, etc., without any additional content other than the regulations and must have the signature and full name of the attending delegate.

+ Voting content (Report, Submission) is marked by the delegate in one (01) of the three (03) voting boxes.

- Invalid ballots are:

+ Other contents are added to the ballots;

+ Ballots are not printed in the form issued by the Organizers, the ballot does not have the Company's red seal or has been erased, scratched, or written with

additional content other than the regulations, the ballot does not have a signature and clearly state the delegate's full name.

+ Voting content is not marked or marked by the delegate in more than one (01) of the three voting boxes.

2.4. Voting rules:

- Every 01 (one) share is equivalent to one voting right. Each delegate attending the General Meeting represents one or more voting rights.

- At the date of closing the shareholder list (May 27th 2026), the total number of voting shares of the Company is: **8,300,000 shares**, equivalent to **8,300,000 voting rights**.

- Issues requiring voting at the General Meeting shall only be approved when approved by shareholders representing more than 50% of the total number of ballots of all shareholders attending and voting at the General Meeting. In some cases, voting issues specified in Clause 3, Article 21 of the Company's Charter shall only be approved when approved by shareholders representing 65% or more of the total number of ballots of all shareholders attending and voting at the General Meeting.

2.5. Recording voting results:

The Vote Counting Committee will check, summarize and report to the Presidium the vote counting results of each issue according to the Agenda in General Meeting. The vote counting results will be announced by the Ballot Counting Committee immediately before the closing of the meeting.

Article 12. Minutes and Resolutions of the General Meeting

1. All contents at the General Meeting must be recorded by the Secretariat in the Minutes of the General Meeting.

2. The Minutes and Resolutions of the General Meeting must be read and approved by the General Meeting before the closing of the meeting.

3. The Minutes of the General Meeting, Resolutions of the General Meeting, Minutes of the shareholders' qualification examination, Minutes of the vote counting, and other documents recording the meeting proceedings and results of the General Meeting must be stored at the Company Head office.

Article 13. Implementation of the Regulations

These Regulations shall be read publicly in the 2026 Annual GMS and shall take effect immediately after being approved by the GMS of IDICO House and Urban Development Investment JSC.

Shareholders, authorized representatives, and invited guests who violate these Regulations shall be considered and handled by the Presidium in accordance with the Company Charter and the Law on Enterprises, depending on the specific level.

Recipients:
- GMS;
- Members of BOD, BOM;
- Saved: General Office; The secretariat.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

Dang Viet Dung

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT-STOCK COMPANY

No: 28 /BC-CT

Dong Nai, June 5th 2026

REPORT

ON THE RESULTS OF PRODUCTION, BUSINESS, AND INVESTMENT ACTIVITIES IN 2025, THE PLAN IN 2026

To: **The General Meeting of Shareholders**

In accordance with the resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company (UDICO), the Board of Directors (BOD) hereby reports on the results of production, business, and investment activities in 2025 and the plan in 2026 as follows:

I. RESULTS OF PRODUCTION, BUSINESS, AND INVESTMENT ACTIVITIES IN 2025

Overall, in 2025, UDICO has completed and exceeded the planned production and business targets, specifically:

1. Key targets achieved in 2025

NO	Target	Currency	Plan 2025	Actual 2025	% Actual 2025/ Plan 2025
I	**Total revenue and other income**	**Billion dong**	**3.203,94**	**3.391,98**	**105,9%**
I	Revenue from Production and Business	Billion dong	3.194,64	3.379,70	105,8%
	Electricity Production and Trade	Billion dong	3.153,47	3.307,78	104,9%
	Construction	Billion dong	35,00	65,94	188,4%
	Real Estate Business (Commercial)	Billion dong	3,18	3,22	101,4%
	Other Sectors	Billion dong	2,98	2,75	92,3%
	Financial income	Billion dong	9,2	11,85	128,7%
	Other incomes	Billion dong	0,10	0,44	437,1%
II	**Total Profit Before Tax**	Billion dong	**75,47**	**128,02**	**169,6%**
III	**Dividend Payout Ratio (Expected)**	%	**0%**	**0%**	
IV	**Total Investment Value**	**Billion dong**	**76,56**	**19,62**	**25,6%**

2. 2. Production and business performance

2.1. Electricity business.

Electricity business revenue in 2025 is implemented at 3,307.78 billion VND, reaching 104.9% of the 2025 plan; an increase of 13% compared to the same period in 2024.

Gross profit from the electricity business in 2025 is implemented at 132.62 billion VND, reaching 146.3% of the 2025 plan; an increase of 48.1% compared to the same period in 2024.

Revenue and gross profit from the electricity business in 2025 will increase compared to the same period in 2024 due to increased electricity consumption by

customers compared to 2024 and due to the increase in electricity selling prices from May 10th, 2025.

Electricity supply reliability in 2025:

Incidents

Plan : SAIDI (minutes): 18.29 minutes; SAIFI (times): 0.36 times

Actual : SAIDI (minutes): 15.81 minutes; SAIFI (times): 0.26 times

Planned power outages:

Plan : SAIDI (minutes): 1302 minutes; SAIFI (times): 2.12 times.

Actual : SAIDI (minutes): 1376 minutes; SAIFI (times): 2.23 times.

(In 2025, additional power outages will be implemented for the construction of the 22kV Huu Thanh grid loop and the power outage schedule for the 110kV UDICO Huu Thanh substation, originally scheduled in December 2024, will be moved to January 2025 at the requests of customers.)

If the above cases are excluded, the reliability index for planned implementation in 2025 is:

Actual : SAIDI (minutes): 1289.81 minutes; SAIFI (times): 2.09 times.

2.2. Construction and Maintenance Business.

Revenue from construction and maintenance services in 2025 is 65.94 billion VND, reaching 188.4% of the 2025 plan; doubled compared to the same period in 2024.

The gross profit from construction and maintenance services in 2025 is 9.46 billion VND, equivalent to 250.6% of the 2025 plan; a twofold increase compared to the same period in 2024. This profit is from the construction and maintenance of substations for customers in Nhon Trach and Huu Thanh Industrial Parks within UDICO's power supply area.

The gross profit from construction and maintenance services in 2025 exceeded the 2025 plan because the Company strengthened its efforts to approach new customers leasing land in Huu Thanh Industrial Park and promptly grasped the needs of customers investing in expanding substations in Nhon Trach Industrial Park, effectively managing costs and offering construction contracts at the most reasonable prices.

2.3. Real Estate Business.

Real estate business revenue in 2025 is implemented at 3.22 billion VND, reaching 101.4% of the 2025 plan; an increase of 4.2% compared to the same period in 2024.

Gross profit from real estate business in 2025 is implemented at 0.94 billion VND, reaching 105.7% of the 2025 plan; an increase of 13.7% compared to the same period in 2024.

The increase in gross profit from real estate business in 2025 compared to 2024 is due to an increase in the average number of rooms rented and a decrease in operating costs compared to 2024 (the average number of rental rooms in 2025 is 165 rooms/170 rooms).

2.4. Other service businesses.

Revenue from other business services in 2025 is implemented at 2.75 billion VND, reaching 92.3% of the 2025 plan; a 3.3% increase compared to the same period in 2024.

Gross profit from other business services in 2025 is implemented at 2.53 billion VND, reaching 86.4% of the 2025 plan; a 3.3% decrease compared to the same period in 2024.

Revenue from other services in 2025 includes consulting services, surveys, safety monitoring, connection monitoring, use of electricity infrastructure, leasing of 1-3P substations for temporary power supply to customers, etc.

2.5. Other Income.

Other income in 2025 is implemented at 0.44 billion VND. This is revenue from the liquidation of equipment and materials recovered during the process of handling incidents, testing and maintenance of tools, equipment, and fixed assets.

3. Financial Performance

3.1. Accounts Receivable and Other Liabilities

- Accounts Receivable: 150.3 billion VND.

- Accounts Payable: 254.2 billion VND.

In which: *+ Bank Debt* *: 97.0 billion VND.*

+ Debt to Customers, Suppliers, and Others: 157.2 billion VND.

Some financial indicators in 2025:

- Debt-to-equity ratio/ Total equity: 0.45

- Net Profit Margin / Net revenue: 3.02%

- Net Profit Margin / Average equity: 19.8%

Regarding borrowing situation:

In 2025, the Company will not take out medium- or long-term investment loans. The working capital loan limit for production, business operations, and periodic electricity bill payments at banks is 220 billion VND.

At the end of 2025, the Company will not renew its working capital loan limit at Vietinbank (60 billion VND), but focus on increasing and maintaining limits at BIDV and Vietcombank, totaling 190 billion VND.

The outstanding short-term bank loan balance as of December 31st, 2025 is 97 billion VND, with an interest rate of 5.5% per year. Interest expense for 2025 is 3.07 billion VND.

Regarding financial revenue:

Financial revenue in 2025 is implemented at 11.85 billion VND, equivalent to 128.7% of the 2025 plan and a 59.5% increase compared to the same period in 2024. Financial profit contributed 8.77 billion VND to the Company profit before tax structure.

3.2. Dividends.

The Company allocates after-tax profits for reinvestment and will not distribute dividends in 2025, as approved by the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.

3.3. Financial investments.

The Company also has one financial investment in IDICO Machinery Erection Construction Investment Joint Stock Company (LMI) worth 2.644 billion VND, equivalent to 4.81% of the charter capital. LMI's dividend payment for 2025 is 8%, equivalent to 212 million VND.

3.4. Implementation of the plan to increase charter capital in 2025.

The Annual General Meeting of Shareholders Resolution No. 01/NQ-DHDCD on April 22nd, 2025, approved the plan to issue shares to existing shareholders to increase the Company Charter Capital, as the Submission No. 07/TTr-HDQT on March 31st, 2025.

The total amount expected to be raised from the issuance is 249,240,000,000, VND which will be used to supplement capital for production and business activities and project investments. This includes: the substation and power grid system of Huu Thanh Industrial Park – Phase 2, the substation and power grid system of Tan Phuoc 01 Industrial Park, and the substation and power grid system of Phu Long Industrial Park.

However, due to the incomplete investment preparation procedures with the electricity sector and local authorities for new investment projects in 2025, the Company has not yet carried out procedures related to the plan to issue shares to existing shareholders to increase charter capital.

4. Investment and Construction Implementation Status

In 2025, the Company will invest in projects with a total investment value of 19.62 billion VND, equivalent to 25.6% of the 2025 plan. The disbursement value for projects in 2025 is 9.4 billion VND. This includes the following projects:

4.1. 110/22kV Huu Thanh Industrial Park Substation Project.

a. General information of the project.

Project name: 110/22kV Huu Thanh Industrial Park Substation.

Location: Huu Thanh Industrial Park, Duc Hoa commune, Long An province.

Capacity: 189 MVA (3 x 63 MVA).

Total investment: 284.078 billion VND.

Expected project completion time: 2028

b. Current project progress.

- Progress of investment in transformer No. 2 of the project:

Completion of construction drawing design procedures, fire protection design approval, establishment of connection agreement procedures, appraisal of post-basic design implementation at the Department of Industry and Trade, agreement on technical design of electricity metering system and data collection system, preparation of construction bidding documents, and equipment procurement bidding documents.

Currently, the company is organizing the evaluation and selection of construction contractors, expected to complete the contractor selection process in Quarter 2 2026.

The value of investment consulting services implemented in 2025 is: 0.56 billion VND.

- Progress of 22kV power grid investment for customer supply:

*** 22kV Power Grid Phases 1 & 2**

In 2025, the company will implement construction on several lines for which land has been handed over in phases 1 & 2, with an investment value of approximately 7.74 billion VND, equivalent to 86% of the 2025 plan.

The company has completed acceptance testing and put into operation a part of the 22kV power grid system for phases 1 & 2. Some lines will be constructed in a later phase due to the lack of land from the Industrial Park investor.

*** 22kV Power Grid Phase 3A**

In 2025, the company will implement construction on several lines for which land has been handed over in phase 3A. The investment value is approximately 11 billion VND, equivalent to 100% of the 2025 plan.

Currently, the 22kV power grid, phase 3A, has been completed and put into operation since December 2025. Some lines, due to the lack of land from the Industrial Park investor, will have their remaining construction completed in a later phase.

*** 22kV Huu Thanh Loop Line**

The plan to upgrade the 22kV loop line connecting to the 22kV distribution grid of Huu Thanh Industrial Park has an approved investment value of 1.25 billion VND in 2025.

Currently, the company is implementing construction and expects to complete and put it into operation from Quarter 2 2026.

The total investment value of the 22kV power grid project in 2025 is 18.74 billion VND, equivalent to 89% of the annual plan.

- Project disbursement progress:

The value of disbursements to be implemented in 2025 is: 9.08 billion VND.

4.2. Project to renovate and upgrade the 22kV distribution grid in Nhon Trach Industrial Park.

The plan to renovate and upgrade the 22kV distribution grid in Nhon Trach Industrial Park, with an approved investment value of 8.7 billion VND in 2025, includes 3 items: 22kV power line supplying electricity to Coherent Company; Renovating the power grid system to improve the reliability of electricity supply to customers; Upgrading the 22kV loop connection supplying power to Hwaseung.

Based on the actual load situation of customers in 2025 and the periodic maintenance plan of the power grid system, the Company plans to implement the investment in these projects when needed to ensure the efficient use of investment capital.

4.3. Project in applying digital transformation to the operation of 110kV substations and 22kV power grid.

Implementation of relocating the SCADA system from Tuy Ha 110kV substation and Nhon Trach 5 110kV substation to the control room at the Company head office.

Currently, the project has been completed and put into operation since June 2025. The investment value and disbursement in 2025 is 0.316 billion VND.

4.4. 22kV Distribution Grid Supplying Electricity to Tan Phuoc 1 Industrial Park.

UDICO Company has been accepted by IDICO Tien Giang Joint Stock Company (IDICO-ITC) to be the investor and operator of the 22kV distribution grid supplying electricity to the industrial park, according to document No. 04/ITC-KT on June 3rd, 2024.

Currently, the company is selecting a design consultant and continuing to coordinate with IDICO-ITC to work with the electricity sector and local authorities to complete the relevant investment preparation procedures for the project.

4.5. High-rise Apartment Project on National Highway 1K and Apartment Building No. 3 in Hiep Phuoc.

+ High-rise Apartment Project on National Highway 1K:

The 2024 Extraordinary General Meeting of Shareholders (Resolution No. 02/NQ-DHDCD on November 27th, 2024) approved the adjustment of the investment project.

The BOD issued Decision No. 04/QD-HDQT on March 31st, 2025, approving the project adjustment and directing the Board of Management (BOM) to implement related legal procedures, including updating project information, adjusting the total investment amount and implementation schedule. Subsequently, in February 2026, at the request of the competent authority, the BOD issued supplementary Decision No. 05/QD-HDQT on March 23rd, 2026, to further adjust and update the project name, investor, location, and implementation schedule.

The project has been included in the Housing Development Program of Dong Nai Province for the period 2021–2030. The company is currently carrying out procedures to adjust the project (including progress, location, investor name, and related contents); after this, it will continue to implement the next steps according to current regulations.

At the time of this report, the project legal procedures are still in the process of completion. In the coming time, the company will continue to accelerate the progress of related procedures, while simultaneously seeking and selecting a suitable partner to implement the project when all conditions are met according to regulations.

+ Apartment Building No. 3 Hiep Phuoc:

The 2023 Annual General Meeting of Shareholders (April 25th, 2023) approved the plan to seek and select a capable partner to cooperate/contribute capital to implement the project.

The BOD has directed the implementation of a review of legal documents, the execution of procedures to adjust the progress and total investment amount; and continued to seek partners and develop a cooperation investment plan. According to the law on investment and housing, the project must have its investment policy adjusted (including extension of the progress schedule) and updated to conform with the local housing development program and plan before continuing implementation.

At the time of this report, this project is still in the process of completing the legal procedures mentioned above. In the coming period, the Company will continue to accelerate the implementation of related procedures and implement the item according to the approved investment policy of the project when all conditions under the law are met.

5. Organization and Personnel Situation

The total number of employees on the payroll managed by Company on December 31st, 2025 is: 101 people (16 women; 85 men).

Over the past year, the BOM has continued to maintain the company organizational structure according to the approved model, ensuring rationality and efficiency. Departments and units have been assigned clear tasks and functions, facilitating smooth and effective coordination between departments, helping the company operate stably and achieve the goals set for the past year.

The company has recruited personnel to fill key positions, meeting the demands of expanding production and business and improving service quality.

Emphasis has been placed on training and developing the staff. Professional and soft skills training programs have been organized, contributing to enhancing the capabilities of the workforce.

Compensation policies have continued to improve, ensuring the rights of employees, from salaries and bonuses to welfare benefits and insurance. Continue to maintain corporate culture activities to create motivation and cohesion for employees, such as: organizing team building activities, year-end parties, giving gifts on the occasion of Mid-Autumn Festival and Lunar New Year...

II. PRODUCTION, BUSINESS AND INVESTMENT PLAN IN 2026

Based on the results achieved in the past years and the forecast of the economic and social situation in 2026, the Company develops the plan in 2026 as follows:

1. Main targets in the 2026 plan

NO	Target	Currency	Actual 2025	Plan 2026	% Actual 2025/ Plan 2025
I	**Total revenue and other income**	**Billion dong**	**3.391,98**	**3.718,02**	**109,6%**
1	Revenue from Production and Business	*Billion dong*	3.379,70	3.702,10	109,5%
	Electricity Production and Trade	*Billion dong*	*3.307,78*	*3.651,38*	*110,4%*
	Construction	*Billion dong*	*65,94*	*45,00*	*68,2%*
	Real Estate Business (Commercial)	*Billion dong*	*3,22*	*3,23*	*100,3%*
	Other Sectors	*Billion dong*	*2,75*	*2,48*	*90,2%*
2	Financial income	*Billion dong*	11,85	15,71	132,6%
3	Other incomes	*Billion dong*	0,44	0,20	45,8%
II	**Total Profit Before Tax**	*Billion dong*	**128,02**	**129,66**	**101,3%**
III	**Dividend Payout Ratio (Expected)**	%	**0%**	**0%**	
IV	**Total Investment Value**	***Billion dong***	**19,62**	**134,07**	**683,5%**

2. Key tasks in 2026

In 2026, UDICO Company sets the key task of enhancing the professional electricity distribution and retail model, operating centrally, and enhancing the customer experience.

- Expanding the power supply coverage to meet the electricity demands of customers in industrial parks.

- Strengthening and standardizing construction and maintenance services for customers.

- Optimizing the exploitation of the Company real estate projects.

- Operating the industrial park digital control center and improving customer service quality.

3. Implementation Solutions

3.1. Electricity Business.

The planned revenue from electricity business in 2026 is VND 3,651.38 billion, equivalent to 110.4% of the 2025 results.

The planned gross profit from electricity business in 2026 is VND 138.07 billion, equivalent to 104.1% of the 2025 results.

The increase in planned revenue and gross profit from electricity business in 2026 compared to 2025 is due to the increase in the amount of electricity customers registered to use compared to 2025.

Electricity supply reliability in 2026:

Incidents : SAIDI (minutes): 15.02 minutes; SAIFI (times): 0.25 times.

Planned power outages : SAIDI (minutes): 1376 minutes; SAIFI(times): 2.23 times.

3.2. Construction and maintenance business.

Revenue from construction and maintenance services planned in 2026 is 45 billion VND, equivalent to 68.2% of the 2025 results.

Gross profit from construction and maintenance services planned in 2026 is 5.65 billion VND, equivalent to 59.7% of the 2025 results: This is the profit from providing services in the field of power substation construction and maintenance for customers in Nhon Trach and Huu Thanh Industrial Parks within UDICO's power supply area.

The gross profit from construction and maintenance services planned in 2026 is lower than the 2025 results because the Company assesses the development of new substations in the Industrial Parks to be lower than in 2025. At the same time, most existing businesses have already undergone periodic maintenance and testing in 2025.

3.3. Real Estate Business.

The planned revenue from real estate business in 2026 is 3.23 billion VND, corresponding to the actual revenue in 2025.

The planned gross profit from real estate business in 2026 is 1.03 billion VND, equivalent to 109.5% of the actual result in 2025.

The increase in the planned gross profit from real estate business in 2026 compared to the actual result in 2025 is due to the value of repairs and maintenance for apartment buildings No. 1 and No. 2, which were carried out from 2023, being allocated until the end of January 2026, so it reduced operating costs in 2026.

3.4. Other business areas.

The planned revenue from other business activities in 2026 is 2.48 billion VND, equivalent to 90.2% of the 2025 results.

The planned gross profit from other business activities in 2026 is 1.95 billion VND, equivalent to 77.3% of the 2025 results.

The planned revenue from other business activities in 2026 includes consulting services, surveys, safety monitoring, connection monitoring, electricity infrastructure usage, power system operation, and leasing of temporary power substations for customers...

The decrease in planned gross profit from other business activities in 2026 compared to 2025 is due to the company ceasing to lease locations for telecommunication BTS stations from 2026 onwards to ensure occupational safety, substation operation safety, and grid system safety. At the same time, due to the lower assessment of new substation development in industrial parks compared to 2025, revenue from safety consulting and supervision decreased.

4. Financial Activities

UDICO Company plans to achieve a minimum financial profit of 11.34 billion VND in 2026.

Continue working with banks to ensure sufficient short-term and medium-term capital for production and business activities with the most optimal loan interest rate policies.

Monitor short-term loans due according to plan, recover loan principal and record financial income promptly and fully to increase financial profit in the year.

5. Investment and Construction Activities

According to the 2026 plan, the Company will invest in projects with a total value of 134.07 billion VND. UDICO projects focus on providing electricity to customers in Nhon Trach and Huu Thanh Industrial Parks, supplying temporary power to new industrial park projects in Dong Thap, and completing investment procedures to qualify for real estate projects in Hoa An and Hiep Phuoc.

Specifically, the projects include:

5.1. Huu Thanh Industrial Park 110/22 kV Substation Project - Tay Ninh.

The estimated investment value in 2026 is 56.50 billion VND. This includes:

Implementing Phase 2 (Installation of 63MVA transformer No. 2) for the project, with an estimated total investment of 40.16 billion VND. Simultaneously, implementing the investment for Phase 3B of the 22kV power grid connecting to transformer No. 2, with an investment value of 11.50 billion VND in 2026.

Completion of the 22kV power grid construction, Phases 1 & 2 (remaining parts), Phase 3A, and renovation of the 22kV power grid loop connection, with an investment value of 4.84 billion VND in 2026.

5.2. Nhon Trach Industrial Park 110/22kV Substation Project

In 2026, the company will invest in installing 87B and 87L/(85+21) relays for Nhon Trach 5 Substation and 87L relays for Tuy Ha 110/22kV Substation. The estimated investment value in 2026 is 2.5 billion VND. The investment in installing 87B and 87L/(85+21) relays will be carried out according to the technical operation requirements of Dong Nai Power Company.

Regarding increasing capacity and expanding Nhon Trach 5 Substation: To prepare to meet the increased load demand in Nhon Trach Industrial Park, in 2026 the company plans to complete the planning procedures for an additional 63MVA transformer and prepare investment procedures with a value of 1.8 billion VND.

5.3. Nhon Trach Industrial Park 22kV Power Grid Upgrade Project.

The estimated investment value for 2026 is 22.07 billion VND. This includes:

- 22kV power line supplying MTC Company: 3.120 billion VND.

- 22kV power line supplying the Datacenter project: 8.825 billion VND.

- Upgrading the 22kV power grid system to improve power supply reliability: 1.0 billion VND.

- Upgrading the loop connection of the 22kV power line in Nhon Trach Industrial Park: 1.25 billion VND.

- Relocating power lines No. 12 and No. 4: 8.87 billion VND.

5.4. Tan Phuoc 1 Industrial Park Substation Project - Dong Thap.

In 2026, the Company and IDICO-ITC plan to complete the legal procedures with the electricity sector and local authorities regarding the investment in the Tan Phuoc 1 Industrial Park Substation.

The estimated investment value in 2026 is: 8.04 billion VND. Including:

- Consulting package for design and investment procedures: 3.34 billion VND.

- Investment in a 22kV power grid for temporary power supply to the project: 4.70 billion VND.

5.5. High-rise apartment complex project on National Highway 1K.

In 2026, the Company will focus on completing the legal procedures and preparing for investment to qualify for the implementation of the remaining items. Simultaneously, it will continue to seek and select capable partners and calculate suitable investment and business cooperation plans for the remaining items, submitting them to the competent authorities for approval and implementation when conditions are met, ensuring project efficiency.

The projected investment value for 2026 is VND 43.15 billion, including:

- Surveying, designing construction drawings, estimating costs, and constructing the renovation and connection of the drainage system for Road No. 1 and Road No. 8 with an investment value of 4.11 billion VND.

- Implementing the construction of the remaining villa and townhouses with an investment value of 39.04 billion VND.

5.6. Apartment Building No. 3 - Hiep Phuoc Resettlement Area and Apartment Complex Project.

In 2026, the Company will not set a financial plan for project implementation but will focus on completing the following related procedures:

- Complete environmental procedures for the Project.

- Complete legal procedures and investment preparation related to the conditions for further implementation of Apartment Building No. 3 in Hiep Phuoc.

- Continue searching for and selecting capable partners and calculating suitable investment cooperation plans for submission to competent authorities for approval and implementation when conditions are met to ensure project effectiveness.

6. Organization and Personnel

In 2026, the Company will implement solutions to ensure human resources meet the requirements of production and business operations, improve the quality of

the workforce, and perfect the organization towards a streamlined and efficient structure, specifically:

- Maintain a stable workforce; flexibly allocate personnel according to actual needs.

- Build a succession plan; recruit additional personnel to ensure sufficient operational and specialized personnel.

- Continue applying a salary and bonus mechanism linked to production and business efficiency and labor productivity; gradually improve the compensation policy towards competitiveness, suitability to the market and financial capacity.

- Consider adjusting employee income based on performance and work efficiency; Fully implement all regulations and policies as prescribed by law.

- Strengthen professional training and development; promote internal training on occupational safety, electrical system operation, and specialized software applications.

- Encourage employees to improve their professional qualifications and management skills to meet the requirements of digital transformation and the Company development orientation.

- Improve the processes, promote technology application; strengthen risk control and monitoring.

- Enhance labor discipline, build corporate culture; promote productivity and digital transformation.

- Continue to enhance the organization towards a lean and efficient structure, ensuring flexible and effective operation.

The above is the Report on the Results of Production, Business, and Investment activities in 2025 and the Plan in 2026 of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company.

We look forward to receiving feedback from the General Meeting of Shareholders.

Thanks and Best Regards.

Recipients:
- As above;
- BOD;
- Auditing Committee;
- Saved: General Office, Finance & Accounting Department.

DIRECTOR

[Signed]

Nguyen Hoang Cong

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

No: 07/BC-HDQT

Dong Nai, June 5th 2026

REPORT
ON THE ACTIVITIES OF THE BOARD OF DIRECTORS IN 2025 AND THE PLAN IN 2026

To: **The General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company**

I. ACTIVITIES OF THE BOARD OF DIRECTORS IN 2025

The Board of Directors of Company (BOD) consists of 5 members, including 1 Independent Member of the BOD and 1 Member concurrently serving in the Board of Management (BOM), specifically as follows:

1. Mr. Dang Viet Dung - Chairman of the BOD;
2. Mr. Nguyen Hoang Cong - Member, Company Director.
3. Mr. Nguyen Van Thinh - Member, Member of the Auditing Committee.
4. Mr. Le Hoang Thinh - Independent Member, Chairman of the Auditing Committee.
5. Mr. Tran Minh Quang - Member.

At the beginning of 2025, the BOD of Company had 2 (two) Independent Members. However, from August 8th, 2025, Mr. Nguyen Van Thinh no longer meets the criteria for being an Independent Member of the BOD as stipulated by law due to directly or indirectly owning more than 1% of the total voting shares of the Company. Therefore, at the time of preparing this report, the BOD of Company has 01 (one) Independent Member.

The BOD of Company operates collectively, in which each member is assigned specific duties and responsibilities. All matters within the authority of the BOD are discussed collectively and presented in the Minutes of Meetings or Written Opinion Forms.

The BOD of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company reports to shareholders on the activities in 2025 with the following main contents:

1. Summary of BOD meetings and BOD decisions

In 2025, the BOD of Company organized 11 in-person meetings and 27 meetings through Written Opinion Forms, to ensure the agenda, the number of members attending, and voting according to legal requirements, as details below:

NO	Content	Results	Notes
1	Number of BOD meetings	11	

NO	Content	Results	Notes
2	Number of Written Opinion Forms from BOD	27	
3	Number of Issued Resolutions	27	
	Number of Issued Decisions	16	

The decisions of the BOD at the meetings were in accordance with current legal regulations; and consistent with the Charter and Resolutions approved by the General Meeting of Shareholders (GMS).

2. Management and direction of the implementation of the 2025 plan objectives and targets according to the Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders

2.1/ Production and business activities:

According to the Resolution of the GMS, the BOD has directed the implementation of key production and business plans in 2025. Specifically:

- Production objectives: Ensuring service quality, improving productivity and efficiency of production and business operations.

- Business plan: Promoting market expansion, increasing revenue and profit, focusing on the core products, industries, and strengths of Company.

- Implementation solutions: Promoting the application of technology and technical improvements to enhance product quality, operational efficiency, and the competitiveness of Company; Completing the smart grid ecosystem through the synchronized deployment of SCADA, MiniSCADA, DMS, MDMS, SERS, and ELOGBOOK systems; Step-by-step integration and data interoperability between systems, aiming for centralized operation, automation, and real-time monitoring; perfecting organizational structure, standardizing planning processes and competency assessment systems; and improving the quality of human resources to meet development requirements.

2.2/ Organizational and Personnel Management:

The BOD has paid special attention to organizational and personnel management to improve operational efficiency and enhance the quality of human resources for helping the company maintain and develop sustainably in the long term. Specifically:

- Evaluation and improvement of organizational structure: Directed to continue reviewing and reorganizing the organizational structure to align with the long-term development strategy of company. The organizational chart, annual planning process, and performance evaluation regulations have been enhanced.

- Training and human resource development: The company has organized professional training and skills development courses for employees to improve work efficiency and meet increasingly demanding job requirements.

- Recruitment and talent retention: Recruitment and benefits programs have been improved to attract and retain highly qualified and experienced personnel.

2.3/ Financial activities:

The BOD closely monitors financial management to ensure the achievement of set targets for helping the Company maintain stable operations and achieve profit targets in 2025. Specifically:

- Budget Management: The Company has developed and strictly controlled the budget, ensuring reasonable and efficient spending.

- Cost Optimization: Measures to reduce production and management costs have been implemented to increase profit margins.

- Cash Flow Assurance: Effective cash flow management measures have been implemented, focusing on maintaining liquidity and ensuring capital for production and business operations.

- Debt and Cost Control: Ensuring that debt and operating cost ratios remain at optimal levels to maintain the Company's long-term financial stability.

2.4/ Other Activities:

- Digital Transformation: The BOD has directed the acceleration of digital transformation in management, operations, and production to help the Company improve efficiency and adapt to modern technological development trends.

- Social Welfare Activities: Participating in community support activities, contributing to charitable and social welfare programs to help build an image of a socially responsible enterprise.

3. Monitoring Activities of the BOD

3.1/ Regarding Monitoring Methods:

Over the past year, the BOD has implemented the following monitoring methods:

- Monitoring through ordinary and extraordinary meetings: The BOD held regular meetings as prescribed, as well as extraordinary meetings when necessary, to monitor the activities of the Director and the BOM.

- Monitoring through regular and irregular reports: The BOD requested the BOM and relevant departments to provide financial reports, business performance reports, and other activities on a quarterly, annual, or urgent reports to check and evaluate operational efficiency.

- Monitoring through on-site inspections: Members of the BOD participated in on-site inspections at offices, projects, etc., to ensure the implementation of the business plan and compliance with internal regulations.

- Supervision through specialized committees: conducting in-depth supervision of specific areas of the Company, thereby providing information and recommendations to the BOD.

3.2/ Regarding the results of supervision of the Director and the BOM:

a/ Regarding the management and implementation of the production and business plan

The BOD has supervised the implementation of the Company production and business plans through detailed reports from the Director and the BOM. The results of the supervision show that:

- The basic economic, financial, and investment indicators are implemented by the Director and the BOM in accordance with the approved plans.

- The BOD acknowledges the efforts in achieving revenue and profit targets, and highly appreciates the flexibility and efforts of the BOM in adjusting plans and strategies to ensure production and business results in accordance with the Resolution of the GMS, with the following results:

Targets	UNIT	Plan in 2025	Actual in 2025	% Actual 2025/ Plan 2025
1. Revenue + Other Income	Billion dong	3.203,94	3.391,98	105,9%
2. Profit before tax	Billion dong	75,47	128,02	169,6%
3. Total investment capital	Billion dong	76,56	19,62	25,6%

b/ Regarding compliance with internal regulations and the Company Charter

The BOD closely monitors compliance with internal regulations and the Company Charter. Through reports, inspections, and regular meetings, the BOD has found that:

- The Director and the BOM have seriously implemented the provisions of the Company Charter and internal regulations, ensuring transparency and efficiency in management.

- Compliance with laws and regulations on corporate governance and protection of shareholder rights has been fully implemented.

c/ Regarding financial management

The BOD supervises the Company financial management through financial reports, independent audits, and internal control measures. The results of the supervision show that:

- The Company financial activities are carried out in accordance with legal regulations and accounting standards.

- Cost allocation and cash flow management are implemented rationally and effectively, thereby ensuring financial stability in production and business operations.

- Capital is preserved and used effectively and for the intended purpose; Average Net Profit Margin / Equity Ratio in 2025: 19.8%.

4. Remuneration, expenses, and other benefits of the BOD

No	Full name	Position	Types of incomes	Total (Dong)	Notes
1	Dang Viet Dung	Chairman of the BOD	Income from remuneration and other benefits	1.030.840.000	
2	Nguyen Hoang Cong	Executive Member of the BOD	Remuneration	48.000.000	
3	Le Hoang Thinh	Independent Member of the BOD, Chairman of the Auditing Committee	Income from remuneration and other benefits	366.680.000	
4	Nguyen Van Thinh	Member of the BOD, Member of the Auditing Committee	Income from remuneration and other benefits	366.280.000	
5	Tran Minh Quang	Non-Executive Member of the BOD	Income from remuneration and other benefits	185.640.000	
*	**Total:**			**1.997.440.000**	

5. Activities of Independent Members of the BOD and evaluations of Independent Members on the Board of Director performance

In 2025, Independent Members of the BOD fully performed their roles and responsibilities as stipulated by law, the Company Charter, and the Ooperating regulations of the BOD.

Independent members participated in the Auditing Committee (AC), performing supervisory and support functions for the BOD in risk management, internal auditing, and compliance control.

During the year, Independent Members reviewed, evaluated, and provided independent opinions on the control system, internal auditing, and the level of compliance with legal regulations and accounting standards; They also fully participated in BOD meetings, contributing independent and objective opinions on important issues, including strategic direction and business production plans.

Through these activities, Independent Members have contributed to enhancing transparency, governance efficiency, and risk control, ensuring that the BOD operations comply with legal regulations, the Company Charter, and corporate governance practices.

By monitoring, participating, and supervising in 2025, the Independent Member of the BOD assessed that the BOD maintained stable operations, complied with the Company Charter, the Operating Regulations of the BOD, and current legal regulations; fully implemented the Resolutions of the GMS and authorized tasks; and proactively guided the Company's strategic direction and business operations.

The assessment report of the Independent Members in the BOD on the activities of the BOD in 2025 is referenced in the attached report of Independent Member on the activitivies in 2025.

6. Activities of the Auditing Committee (AC) under the BOD:

In 2025, the AC under the Board of Directors performed its functions and duties as stipulated in the Enterprise Law, the Securities Law, Decree No. 155/2020/ND-CP, the Company Charter, and the Operating Regulations of the AC.

The AC held two meetings, with 100% attendance of its members; it supervised the preparation and publication of financial statements, assessed the accuracy and fairness of the financial statements before submission to the BOD; and supervised compliance with legal regulations on accounting, auditing, and information disclosure.

In addition, the AC supervised risk management, internal audit, and compliance control at the Company; monitored the implementation of recommendations from internal and independent auditors; and recommended solutions to the BOD to improve the effectiveness of risk management and control in accordance with the Company scale and actual conditions.

Through the activities, the AC contributed to enhancing transparency and governance efficiency, ensuring that the Company operations comply with legal regulations, the Company Charter, and corporate governance practices applicable to public companies.

7. Activities of other subcommittees of the BOD: None.

8. Reporting on related transactions:

+ Between the company, the subsidiaries, or a company in which the public company holds 50% or more of the charter capital, and a member of the BOD and their related parties: None.

+ Between the company and a company in which a member of the BOD is a founding member or a business manager for the three years preceding the transaction: None.

9. Report on the implementation of previously approved resolutions of the General Meeting of Shareholders that have not yet been implemented

9.1/ Completed tasks

Issuance of shares under the Employment Stock Ownership Plan (Resolution of the Extraordinary General Meeting of Shareholders 2024 No. 02/NQ-DHDCD on November 27th, 2024):

The Company has completed the issuance of 308,000 shares according to the plan approved by the GMS; simultaneously, it has completed the amendment of the Charter, registration of changes in charter capital and related procedures in accordance with the law. The implementation ensures compliance with the Resolution and the interests of shareholders.

9.2/ Ongoing Activities

a/ Real Estate Projects

+ High-rise Apartment Project on National Highway 1K:

The Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2024 (Resolution No. 02/NQ-DHDCD on November 27th, 2024) approved the adjustment of the investment project.

The BOD issued Decision No. 04/QD-HDQT on March 31st, 2025, approving the project adjustment and directing the BOM to implement the relevant legal procedures, including updating project information, adjusting the total investment amount and implementation schedule. Subsequently, in February 2026, at the request of the competent authority, the BOD issued supplementary Decision No. 05/QD-HDQT on March 23rd, 2026, to further adjust and update the project name, investor, location, and implementation schedule.

The project has been included in the Housing Development Program of Dong Nai Province for the period 2021–2030. The company is currently carrying out the procedures for adjusting the project (including schedule, location, investor name, and related contents); after which, it will continue to implement the next steps according to current regulations.

At the time of this report, the project legal procedures are still in the process of completion. In the coming period, the company will continue to expedite the implementation of related procedures, while simultaneously seeking and selecting a suitable partner to implement the project once all conditions are met according to regulations.

+ Apartment Building No. 3 Hiep Phuoc:

The 2023 Annual General Meeting of Shareholders (April 25th, 2023) approved the plan to seek and select a capable partner for cooperation/investment to implement the project.

The BOD has directed the review of legal documents, the implementation of procedures to adjust the progress and total investment amount, and continues to seek partners and develop a cooperation investment plan. According to the law on investment and housing, the project must have its investment policy adjusted (including extension of the progress) and updated to conform with the local housing development program and plan before continuing implementation.

At the time of this report, this project is still in the process of completing the legal procedures mentioned above. In the future, the Company will continue to expedite the implementation of related procedures and deploy the item in accordance with the approved investment plan of the project when all conditions under the law are met.

b/ Expanding the Power Supply Area

The Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2022 (November 14th, 2022) approved the principle of researching and preparing investment procedures for 110/22kV substation projects and power grid systems to expand the power supply coverage nationwide.

The BOD has directed the BOM to seek investment opportunities and prepare investment procedures for power supply projects.

The company is currently coordinating with IDICO Tien Giang Joint Stock Company (IDICO-ITC) to research investment in a power supply system for Tan Phuoc 1 Industrial Park; initially, the 22kV distribution grid project will be implemented under the agreement for investor and business operation as the document No. 04/ITC-KT on June 3rd, 2024. Currently, the company is selecting a design consultant and coordinating with relevant parties to complete the investment preparation procedures in accordance with regulations. In 2026, the Company, in coordination with IDICO-

ITC, is expected to complete the legal procedures with the electricity sector and relevant state management agencies to implement the investment in the 110kV substation at Tan Phuoc 1 Industrial Park.

In addition, the Company will continue to seek, research, and prepare investment procedures for new power supply projects in accordance with the policy approved by the GMS.

Regarding the resolutions approved by the GMS that are currently being implemented, the BOD commits to closely monitoring, directing, and supervising the implementation process in the coming period, ensuring compliance with legal regulations and protecting the interests of shareholders.

c/ Unimplemented Tasks

Issuing shares to existing shareholders to increase charter capital in 2025 (Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders 2025 No. 01/NQ-DHDCD on April 25th, 2025):

Basing on the progress of project implementation and actual capital demands, the Company has not implemented the plan to issue shares to existing shareholders according to the above Resolution and will not implement this plan at the present time.

II. PLAN OF THE BOARD OF DIRECTORS IN 2026

1. Business and Production Plan in 2026

The BOD unanimously agrees to submit to the Annual General Meeting of Shareholders the business and production plan in 2026 with the following key indicators:

+ Total revenue and other income:	3,718,020 million dong;
+ Profit before tax:	129,660 million dong;
+ Dividend payout:	0%;
+ Total investment value:	134,070 million dong;

2.1. Objectives:

To ensure sustainable growth, improve the efficiency of production and business operations, and expand the market; to move towards a professional electricity distribution and retail service company model by applying digital technology and cooperating in investment in electricity projects to expand the scope of electricity supply.

2.2 Key tasks:

- Continue to monitor and support the BOM in implementing the 2026 production and business plan.

- Ensure all company activities comply with the Company Charter, internal regulations, and current laws.

- Continue to improve the internal management process system towards standardization and transparency.

- Promote innovation and the application of technology in the management and operation of the system. Continue researching and investing in digital transformation

projects to optimize the management and operation of 110/22kV substations and 22kV power grids. Reduce power losses and operating costs. Enhance remote monitoring and control capabilities; enhance the reliability of power supply and ensure system safety (deploying a smart grid in stages, ready to integrate future technology modules).

The above is an assessment report of the BOD on the Company management and operation in 2025 and the operational plan for 2026.

The BOD respectfully requests shareholders to review, provide feedback, and approve this report. We also look forward to continuing to receive the attention and support of shareholders, and the cooperation of partners and investors in the near future.

On behalf of the BOD, we wish all shareholders good health and success.

We wish the General Meeting great success.

Thanks and Best Regards./.

Recipients:
- As above;
- BOD;
- Saved: General Office; Documents of GMS.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

[Signed]

Dang Viet Dung

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

No: 21 /BC

Dong Nai, June 5th 2026

REPORT

ASSESSMENT BY AN INDEPENDENT MEMBER IN THE BOARD OF DIRECTORS ON ACTIVITIES OF THE BOARD OF DIRECTORS IN 2025

To: **The General Meeting of Shareholders**

Evaluating the performance of the Board of Directors (BOD) in 2025, I, Le Hoang Thinh – An Independent Member of the BOD of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company, would like to report the evaluation results as follows:

1. Regarding the Activities of Independent Members in the BOD

In 2025, the BOD of Company has 5 members. At the beginning of the year, the BOD had 2 (two) independent members. During the year, there was a change in the status of independent members due to no longer meeting the conditions stipulated by law. Therefore, at the time of preparing this report, the BOD of Company has 1 (one) independent member.

IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company has complied with the conditions and the number of Independent Members of the BOD as stipulated by law and the Company Charter.

The Independent Members of the BOD have fully exercised their rights and obligations as stipulated by law, the Company Charter, and the operating regulations of the BOD; they have fully attended meetings, participated in discussions, and voted independently on matters within the authority of the BOD.

Simultaneously, the Independent Members of the BOD participated in the Auditing Committee, oversaw financial matters, internal control systems, risk management, and compliance with legal regulations within the Company.

2. Regarding the Performance of the Board of Directors

- In 2025, the BOD closely monitored the implementation of the business production plan and played an active role in guiding the Company strategic development. The BOD regularly held and maintained ordinary and extraordinary meetings to promptly discuss issues, issue specific resolutions, and decisions within the authority to direct the BOM in implementing key tasks. In performing the functions and duties, the BOD complied with the provisions of the Enterprise Law, the Company Charter, the Operating Regulations of the BOD, and the Resolutions of the General Meeting of Shareholders;

- Each member of the BOD fully performed their functions and duties; Participate in discussions and vote on matters within their authority honestly and carefully, for the benefit of shareholders and the development of the Company.

3. Overall Assessment

By participating, monitoring, and supervising in 2025, I find that the BOD has performed the functions and duties in accordance with the law; complied with the Company Charter, the operating regulations of the BOD, and related regulations; fully implemented the contents of the Resolution of the General Meeting of Shareholders;

governance and supervision were carried out regularly, ensuring transparency and effectiveness. No significant violations were detected in the activities of the BOD.

4. Recommendations

In the future, I propose that the BOD continue to improve operational efficiency, strengthen risk management and internal control, and enhance the role of independent members of the BOD in supervision and critical review.

Above is the Report by an Independent Member in the BOD on the activities of the BOD in 2025.

Wishing the General Meeting great success.

Sincerely,

AN INDEPENDENT MEMBER IN THE BOARD OF DIRECTORS

[Signed]

Le Hoang Thinh

UDICO

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

No: 02 /BC

Dong Nai, June 5th 2026

REPORT
BY INDEPENDENT MEMBERS IN THE BOARD OF DIRECTORS IN THE AUDITING COMMITTEE ON THE ACTIVITIES OF THE AUDITING COMMITTEE IN 2025 AND OPERATIONAL DIRECTIONS FOR 2026

To: **The General Meeting of Shareholders**

- Based on the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 on June 17th, 2020, as amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 on January 11th, 2022, Law No. 76/2025/QH15 on June 17th, 2025, and guiding documents for implementation;

- Based on the current Charter ("Charter") of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company;

- Based on the Regulations on the Operation of the Auditing Committee issued by the Board of Directors on November 24th, 2023;

- Based on the results of the inspection and supervision of the management and operation of the Company production and business activities in 2025.

The independent members of the Board of Directors in the Auditing Committee ("AC") of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company ("UDICO") hereby report to the General Meeting of Shareholders on the activities of the Auditing Committee in 2025 and the orientation for 2026 as follows:

I. ACTIVITIES OF THE AUDITING COMMITTEE

1. Personnel

The Auditing Committee was established by the Board of Directors ("BOD") on November 24th, 2023, according to Resolution No. 26/NQ-HDQT and Decision No. 76/QD-CT of the Board of Directors ("BOD"), elected with 02 members of the BOD, including an independent member of the BOD as the Chairman of the Auditing Committee:

NO	Members in AC	Positions	Date of commencement as a member of the AC	Professional qualifications
1	Mr. Le Hoang Thinh	Chairman	24/11/2023	Bachelor of Economics, Master of Management - Accounting - Auditing
2	Mr. Nguyen Van Thinh	Member	24/11/2023	Electrical Engineer; Short-

				term training in Business Administration

2. Summary of Meetings

NO	Member of the AC	Number of Meetings Attended	Attendance Rate	Voting Rate
1	Mr. Le Hoang Thinh	2	100%	100%
2	Mr. Nguyen Van Thinh	2	100%	100%

The meetings of the AC were organized in accordance with the Operating Regulations, ensuring the participation of members and compliance with legal regulations.

3. Remuneration and Operating Expenses of the AC in 2025

- Regarding the remuneration of the AC in 2025: details of the remuneration of the members of the AC will be reported and published in accordance with the provisions of the Enterprise Law and the Securities Law. In addition to this remuneration, the members of the AC do not receive any other benefits or remuneration.

- Specific information and figures are presented in detail in the audited Financial Statements for 2025 and the Annual Report for 2025. Shareholders are kindly requested to view these reports in detail, which are posted on the website of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company at the following link: https://udico.com.vn/quan-he-co-dong/

- Operating expenses of the AC in 2025: comply with the internal regulations and rules of UDICO.

4. Activities of the AC

The activities of the AC comply with the issued operating regulations and relevant adjusted legal regulations, based on the demands and actual operational situation of UDICO. Some key activities of the AC in 2025 are as follows:

- Monitoring the accuracy of the Financial Statements ("Financial Statements"), improving the quality of UDICO periodically published Financial Statements.

- Directing and supervising the activities of the Internal Auditing Team ("IAT") in 2025.

- Requesting a review of matters related to shareholder inquiries before and after the 2025 Annual General Meeting ("AGM").

- Working with independent auditing firms, analyzing, evaluating, and proposing the selection of independent auditing firms and their fees for the approval of the BOD.

- Other tasks as stipulated in the Charter, the Resolutions of AGM, and the Operating Regulations of AC.

II. RESULTS OF THE AUDIT AND EVALUATION OF SOME KEY ACTIVITIES

1. Results of the audit and evaluation of the financial situation

- The recording and storage of documents, the accounting information system, and the preparation of basic accounting books are carried out in accordance with current regulations.

- The Auditing Committee has reviewed the semi-annual and annual financial statements for 2025 and agrees with the assessments of the independent auditors.

- The financial statements are prepared and presented fairly and in accordance with Vietnamese Accounting Standards, the Vietnamese Enterprise Accounting System, and relevant legal regulations on the preparation and presentation of financial statements. From a material perspective, the financial statements fairly and reasonably reflect UDICO financial situation as of December 31st, 2025.

2. Results of Monitoring Operations in 2025

- The BOD has formulated a development strategy suitable to the Company situation and directed the systematic organization of business operations, preserving and developing the shareholders' capital contributions.

- The Board of Management ("BOM") and functional departments have seriously implemented the resolutions of the General Meeting of Shareholders and performed their functions and duties well in accordance with the law and the Company Charter.

- Regarding human resources, the BOM continues to strengthen and streamline the personnel structure in line with UDICO development orientation.

- Departments continue to improve the system of regulations and operating procedures and enhance the role of risk control at the frontline.

3. Results of monitoring the activities of the BOD and BOM, and evaluation of coordination between the AC and the BOD, the BOM, and shareholders

- Continuing to face many difficulties and challenges in 2025, the BOD and the BOM have quickly and flexibly adapted to provide appropriate solutions, ensuring business efficiency, improving the system of management processes, developing the information technology system, etc., creating a foundation for development in the following years. Members of the AC have demonstrated a high sense of responsibility in performing their duties, ensuring honesty and objectivity in the work of the BOD and the BOM.

- In 2025, the BOD and the BOM performed their functions and duties in strict compliance with the law, the Company Charter, and the decisions of the General Meeting of Shareholders.

- The supervising activities of AC were implemented in diverse ways through reporting channels and contact with members of the BOM, the Chief Accountant, and independent auditors.

- During the performance of the duties, the AC always coordinated well with members of the BOD, members of the BOM, and relevant managers and always received their cooperation. In 2025, the AC consistently incorporated shareholder feedback regarding the management of the BOD and the operational activities of the BOM.

4. Assessment of Transactions with Related Parties

- Transactions with related parties were strictly controlled and complied with the law, the Charter, and Regulations of UDICO; no conflicts of interest were detected in transactions with related parties.

- Transactions with related parties have been fully disclosed in accordance with legal regulations and fully explained in the financial statements and the Corporate Governance Report in 2025; no irregularities were detected in these transactions.

5. Assessment of the Internal Control and Risk Management System

The Company internal control system is established and operated in accordance with current regulations; internal procedures and regulations are being gradually improved. Risk management is implemented and controlled at all management levels. Based on monitoring, the AC finds that the internal control and risk management system basically meets management requirements, and no significant risks affecting the Company operations have been detected.

III. CONCLUSION AND RECOMMENDATIONS

- The BOD, the BOM, and department managers should continue to cooperate and provide timely information to enable the AC to fully perform its functions and duties.

- The BOM needs to enhance the role in control and self-control to minimize operational risks; this includes strengthening the application of technology in management, and improving and enhancing the system management capabilities.

- The BOM needs to pay more attention to the company-wide risk management (establishing, implementing, monitoring, evaluating, and managing risks) and strengthen internal control activities to improve and enhance the effectiveness of the company management system and risk management processes.

- The BOM has a specific plan to update new information to improve the business process system and conduct regular training so that employees understand the documents related to their individual and unit responsibilities; and to improve compliance awareness and contribute ideas during the performance of their duties.

IV. OPERATIONAL DIRECTIONS OF THE AUDITING COMMITTEE IN 2026

The operational direction of the AC in 2026 is as follows:

- Continue to fully fulfill the obligations and authority and achieve the objectives of the AC in accordance with the operating regulations of the AC; complete other tasks in accordance with the law, the Company Charter, and the Company internal governance regulations.

- Strengthen supervision of the implementation of legal regulations, the Company Charter, Resolutions of the General Meeting of Shareholders, Resolutions of the BOD, and Internal Governance Regulations of UDICO; inspect and monitor the results of achieving objectives and plans.

- Conduct audits of semi-annual and annual financial statements as prescribed; coordinate with the BOD and the BOM to improve and enhance UDICO internal control activities.

- Regularly inspect and monitor the activities of departments within UDICO and make recommendations to improve the company governance and risk management

processes.

- Advise on the development and improvement of the internal audit system, review of the internal control system and risk management.

- Enhance the effectiveness of internal control and risk management.

- Perform other tasks as prescribed by law and the operating regulations of the AC.

The above is the Report by the Independent Member in the BOD in the AC on the activities of the AC in 2025 and operational directions for 2026.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.

Thanks and Best regards.

Recipients:
- As above;
- BOD;
- Saved: General Office.

INDEPENDENT MEMBER IN THE AUDITING COMMITTEE

[Signed]

Le Hoang Thinh

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

No: 04 /TTr-HDQT

Dong Nai, June 5th 2026

SUBMISSION
Regarding approving the audited 2025 financial statements.

To: **The General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company**

- Based on the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 on June 17th, 2020, as amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 on January 11th, 2022, Law No. 76/2025/QH15 on June 17th, 2025, and implementing documents;

- Based on the current Charter ("Charter") of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company;

- Based on the 2025 Financial Statements audited by Ernst & Young Vietnam Limited.

The Board of Directors (BOD) respectfully submits to the General Meeting of Shareholders the audited 2025 financial statements with the following main contents:

I	**Balance Sheet**	
	Total assets	821,528,629,202 dong
	Liabilities	254,223,130,911 dong
	Owner's equity	567,305,498,291 dong
II	**Income Statement**	
	Total revenue and income	3,391,980,279,257 dong
	Total accounting profit before tax	128,023,883,309 dong
	Basic earnings per share	12,221 dong/per share

(Details are provided in the attached 2025 audited financial statement.)

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.

Thanks and Best Regards./.

Recipients:
- As above;
- BOD;
- Auditing Committee;
- Saved: Finance & Accounting Dept, General Office.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

[Signed]

Dang Viet Dung

Idico Urban and House Development Investment Joint Stock Company

Financial statements

For the year ended 31 December 2025

Ernst & Young Vietnam Limited
2 Hai Trieu Street, Sai Gon Ward
Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252
Email: eyhcmc@vn.ey.com
Website (EN): ey.com/en_vn
Website (VN): ey.com/vi_vn

Shape the future with confidence

Reference: 13689395/68624284/FN

INDEPENDENT AUDITORS' REPORT

To: The Shareholders of Idico Urban and House Development Investment Joint Stock Company

We have audited the accompanying financial statements of Idico Urban and House Development Investment Joint Stock Company ("the Company"), as prepared on 20 March 2026 and set out on pages 5 to 38, which comprise the balance sheet as at 31 December 2025, and the income statement and the cash flow statement for the year then ended and the notes thereto.

Management's responsibility

Management is responsible for the preparation and true and fair presentation of these financial statements in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Enterprise Accounting System and the statutory requirements relevant to the preparation and presentation of the financial statements, and for such internal control as the Director determines is necessary to enable the preparation and presentation of the financial statements that are free from material misstatement, whether due to fraud or error.

Auditors' responsibility

Our responsibility is to express an opinion on these financial statements based on our audit. We conducted our audit in accordance with Vietnamese Standards on Auditing. Those standards require that we comply with ethical requirements and plan and perform the audit to obtain reasonable assurance about whether the financial statements are free from material misstatement.

An audit involves performing procedures to obtain audit evidence about the amounts and disclosures in the financial statements. The procedures selected depend on the auditors' judgment, including the assessment of the risks of material misstatement of the financial statements, whether due to fraud or error. In making those risk assessments, the auditors consider internal control relevant to the Company's preparation and true and fair presentation of the financial statements in order to design audit procedures that are appropriate in the circumstances, but not for the purpose of expressing an opinion on the effectiveness of the Company's internal control. An audit also includes evaluating the appropriateness of accounting policies used and the reasonableness of accounting estimates made by the management, as well as evaluating the overall presentation of the financial statements.

We believe that the audit evidence we have obtained is sufficient and appropriate to provide a basis for our audit opinion.

A member firm of Ernst & Young Global Limited

Shape the future
with confidence

Opinion

In our opinion, the financial statements give a true and fair view, in all material respects, of the financial position of the Company as at 31 December 2025, and of the results of its operations and its cash flows for the year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Enterprise Accounting System and the statutory requirements relevant to the preparation and presentation of the financial statements.

Ernst & Young Vietnam Limited

Nguyen Thi Nhu Quynh
Deputy General Director
Audit Practicing Registration Certificate
No. 3040-2024-004-1

Pham Ninh Tung
Auditor
Audit Practicing Registration Certificate
No. 5631-2025-004-1

Ho Chi Minh City, Vietnam

20 March 2026

A member firm of Ernst & Young Global Limited

BALANCE SHEET
as at 31 December 2025

VND

Code	ASSETS	Notes	Ending balance	Beginning balance
100	**A. CURRENT ASSETS**		**537,985,751,994**	**423,527,321,335**
110	***I. Cash and cash equivalents***	***4***	***45,481,274,354***	***190,389,660,907***
111	1. Cash		5,481,274,354	18,984,927,336
112	2. Cash equivalents		40,000,000,000	171,404,733,571
120	***II. Short-term investment***		***245,000,000,000***	-
123	1. Held-to-maturity investments	5	245,000,000,000	-
130	***III. Current accounts receivable***		***150,339,370,301***	***131,545,856,861***
131	1. Short-term trade receivables	6	143,786,939,510	124,490,917,880
132	2. Short-term advances to suppliers	7	10,488,369,339	12,839,742,651
136	3. Other short-term receivables	8	5,021,343,281	1,710,901,389
137	4. Provision for doubtful short-term receivables	6, 7, 9	(8,957,281,829)	(7,495,705,059)
140	***IV. Inventory***	***10***	***96,135,999,600***	***99,287,945,041***
141	1. Inventories		97,872,039,644	99,287,945,041
149	2. Provision for obsolete inventories		(1,736,040,044)	-
150	***V. Other current assets***		***1,029,107,739***	***2,303,858,526***
151	1. Short-term prepaid expenses		1,029,107,739	1,256,059,383
152	2. Value-added tax deductible	16	-	728,488,969
153	3. Tax and other receivables from the State	16	-	319,310,174
200	**B. NON-CURRENT ASSETS**		**283,542,877,208**	**298,348,075,262**
220	***I. Fixed assets***		***238,671,805,604***	***244,452,760,223***
221	1. Tangible fixed assets	11	238,671,805,604	244,452,760,223
222	Cost		526,362,899,009	497,279,443,398
223	Accumulated depreciation		(287,691,093,405)	(252,826,683,175)
230	***II. Investment properties***	***12***	***1,535,909,849***	***2,414,967,941***
231	1. Cost		16,046,366,973	16,046,366,973
232	2. Accumulated depreciation		(14,510,457,124)	(13,631,399,032)
240	***III. Long-term assets in progress***		***34,652,679,528***	***43,700,030,719***
241	1. Long-term work-in-process	13.1	24,512,320,294	24,512,320,294
242	2. Construction in progress	13.2	10,140,359,234	19,187,710,425
250	***IV. Long-term investment***		***2,644,242,965***	***2,644,242,965***
253	1. Investment in another entity	14	2,644,242,965	2,644,242,965
260	***V. Other long-term assets***		***6,038,239,262***	***5,136,073,414***
261	1. Long-term prepaid expenses		779,194,890	1,557,304,310
262	2. Deferred tax assets	25.3	604,649,248	-
263	3. Long-term tools, supplies and spare parts		4,654,395,124	3,578,769,104
270	**TOTAL ASSETS**		**821,528,629,202**	**721,875,396,597**

BALANCE SHEET (continued)
as at 31 December 2025

VND

Code	RESOURCES	Notes	Ending balance	Beginning balance
300	**C. LIABILITIES**		**254,223,130,911**	**258,459,198,233**
310	***I. Current liabilities***		***254,117,920,227***	***258,349,603,769***
311	1. Short-term trade payables	15.1	116,308,331,169	106,676,723,844
312	2. Short-term advances from customers	15.2	19,108,359,945	7,764,567,736
313	3. Statutory obligations	16	9,765,323,406	4,593,713,543
314	4. Payables to employees		6,878,226,900	6,925,629,406
315	5. Short-term accrued expenses		79,726,027	65,316,712
318	6. Short-term unearned revenues		-	63,636,364
319	7. Other short-term payables	17	3,774,553,422	2,259,048,270
320	8. Short-term loans	18	97,000,000,000	129,020,000,000
322	9. Bonus and welfare fund		1,203,399,358	980,967,894
330	***II. Non-current liability***		***105,210,684***	***109,594,464***
336	1. Long-term unearned revenue		105,210,684	109,594,464
400	**D. OWNERS' EQUITY**		**567,305,498,291**	**463,416,198,364**
410	***I. Capital***	***19***	***567,305,498,291***	***463,416,198,364***
411	1. Share capital		83,080,000,000	80,000,000,000
411a	- *Shares with voting rights*		83,080,000,000	*80,000,000,000*
412	2. Share premium		16,200,000,000	16,200,000,000
415	3. Treasury shares		(80,000,000)	-
418	4. Investment and development fund		141,592,762,240	141,592,762,240
421	5. Undistributed earnings		326,512,736,051	225,623,436,124
421a	- *Undistributed earnings by the end of prior year*		*224,474,904,140*	*168,196,836,928*
421b	- *Undistributed earnings of the current year*		*102,037,831,911*	*57,426,599,196*
440	**TOTAL LIABILITIES AND OWNERS' EQUITY**		**821,528,629,202**	**721,875,396,597**

Tran Thi Nga
Preparer

Nguyen Manh Toai
Chief Accountant

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO

Nguyen Hoang Cong
Director

Dong Nai Province, Vietnam

20 March 2026

INCOME STATEMENT
for the year ended 31 December 2025

VND

Code	ITEMS	Notes	Current year	Previous year
01	1. Revenues from sale of goods and rendering of services	20.1	3,379,696,916,302	2,967,385,498,973
10	2. Net revenues from sale of goods and rendering of services	20.1	3,379,696,916,302	2,967,385,498,973
11	3. Cost of goods sold and services rendered	21	(3,234,154,291,979)	(2,869,575,861,012)
20	4. Gross profits from sale of goods and rendering of services		145,542,624,323	97,809,637,961
21	5. Finance income	20.2	11,846,252,754	7,425,166,817
22	6. Finance expenses	22	(3,073,366,942)	(1,918,122,525)
23	- *In which: Interest expense*		*(3,073,366,942)*	*(1,971,010,290)*
26	7. General and administrative expenses	23	(26,150,686,917)	(28,722,492,690)
30	8. Operating profit		128,164,823,218	74,594,189,563
31	9. Other income		437,110,201	402,313,775
32	10. Other expenses		(578,050,110)	(2,138,584,982)
40	11. Other loss		(140,939,909)	(1,736,271,207)
50	12. Accounting profit before tax		128,023,883,309	72,857,918,356
51	13. Current corporate income tax expense	25.1	(26,590,700,646)	(15,431,319,160)
52	14. Deferred tax income		604,649,248	-
60	15. Net profit after tax		102,037,831,911	57,426,599,196
70	16. Basic earnings per share	19.5	12,221	7,035
71	17. Diluted earnings per share	19.5	12,221	7,035

Tran Thi Nga	Nguyen Manh Toai	Nguyen Hoang Cong
Preparer	Chief Accountant	Director

Dong Nai Province, Vietnam

20 March 2026

CASH FLOW STATEMENT
for the year ended 31 December 2025

VND

Code	*ITEMS*	*Notes*	*Current year*	*Previous year*
	I. CASH FLOWS FROM OPERATING ACTIVITIES			
01	**Accounting profit before tax**		**128,023,883,309**	**72,857,918,356**
	Adjustments for:			
02	Depreciation and amortisation	11, 12	35,855,953,364	31,786,627,259
03	Provisions		3,197,616,814	4,173,346,398
05	Gains from investing activities		(11,846,361,846)	(7,427,694,317)
06	Interest expense	22	3,073,366,942	1,971,010,290
08	**Operating profit before changes in working capital**		**158,304,458,583**	**103,361,207,986**
09	Increase in receivables		(16,289,583,387)	(6,259,700,311)
10	Decrease (increase) in inventories		2,125,793,397	(4,040,036,723)
11	Decrease in payables		16,511,170,857	17,591,967,308
12	Decrease (increase) in prepaid expenses		1,005,061,064	(1,949,474,632)
14	Interest paid		(3,058,957,627)	(1,914,553,852)
15	Corporate income tax paid	16	(22,138,339,997)	(14,694,505,030)
17	Other cash outflows for operating activities		(926,100,520)	(1,115,914,600)
20	**Net cash flows from operating activities**		**135,533,502,370**	**90,978,990,146**
	II. CASH FLOWS FROM INVESTING ACTIVITIES			
21	Purchases and construction of fixed assets		(15,350,553,997)	(84,262,162,291)
22	Proceeds from disposal of fixed assets		120,000	2,780,250
23	Payments for lendings and term deposit		(255,000,000,000)	(165,000,000,000)
24	Collections from lendings and term deposit		10,000,000,000	165,000,000,000
27	Interest and dividend received		8,928,545,074	7,300,408,741
30	**Net cash flows used in investing activities**		**(251,421,888,923)**	**(76,958,973,300)**

CASH FLOW STATEMENT (continued)
for the year ended 31 December 2025

VND

Code	ITEMS	Notes	Current year	Previous year
	III. CASH FLOWS FROM FINANCING ACTIVITIES			
31	Share issuance	19	3,080,000,000	-
32	Repurchase issued shares	19	(80,000,000)	-
33	Proceeds from borrowing	18	2,704,500,000,000	2,354,869,056,890
34	Repayment of borrowings	18	(2,736,520,000,000)	(2,275,936,606,668)
40	**Net cash flows (used in) from financing activities**		**(29,020,000,000)**	**78,932,450,222**
50	**Net (decrease) increase in cash and cash equivalents in year**		**(144,908,386,553)**	**92,952,467,068**
60	**Cash and cash equivalents at beginning of the year**		**190,389,660,907**	**97,437,193,839**
70	**Cash and cash equivalents at end of the year**	**4**	**45,481,274,354**	**190,389,660,907**

Tran Thi Nga	Nguyen Manh Toai	Nguyen Hoang Cong
Preparer	Chief Accountant	Director

Dong Nai Province, Vietnam

20 March 2026

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

No: 22 /TTr-HDQT

Dong Nai, June 5th 2026

SUBMISSION

Regarding selecting an auditing firm for the financial statements in 2026 of Company

To: **The General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company**

- Based on the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 on June 17th, 2020, amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 on January 11th, 2022, and Law No. 76/2025/QH15 on June 17th, 2025 and implementing guidelines;

- Based on the Current Charter ("Charter") of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company;

- Based on the recommendation of the Auditing Committee regarding the selection of the list of auditing firms approved to audit the 2026 financial statements of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company at the Company Board of Directors meeting on 04/6/2026,

The BOD respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approving the plan to select a reputable auditing firm with a quality of audit and a fee commensurate with the quality and scope of the audit, to audit the 2026 financial statements of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company, as follows:

1. List of Auditing Firms:

- ***Ernst & Young Vietnam Co., Ltd. (Business Registration Number: 0300811802)***

Address: No. 2, Hai Trieu Street, Saigon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.

- ***PWC Vietnam Co., Ltd. (Business Registration Number: 0100157406)***

Address: No. 29, Le Duan Street, Saigon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.

- ***KPMG Vietnam Co., Ltd. (Business Registration Number: 0100112042)***

Address: 46th Floor, Keangnam Landmark 72 Tower, Pham Hung Street, Yen Hoa Ward, Hanoi City, Vietnam.

- ***Deloitte Vietnam Auditing Co., Ltd. (Business Registration Number: 0100112500)***

Address: 12th Floor, Diamond Park Plaza Building, 16 Lang Ha Street, Giang Vo Ward, Hanoi City, Vietnam.

2. The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to decide on the selection of an auditing firm from the above list to audit the 2026 financial statements of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.

Sincerely./.

Recipients:
- As above;
- BOD;
- Auditing Committee;
- Saved: Finance & Accounting, General Office

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

[Signed]

Dang Viet Dung

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
Road No. 4, Nhon Trach 1 Industrial Zone, Nhon Trach Ward, Dong Nai City, Vietnam
Tel: (+84) 251 356 0614. Fax: (+84) 251 356 0610 | www.udico.com.vn |

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

No: 44 /TTr-HDQT

Dong Nai, June 5th 2026

SUBMISSION

Regarding approving the 2026 production, business and investment plan

To: **The General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company**

- Based on the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 on June 17th, 2020, amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 on January 11th, 2022, and Law No. 76/2025/QH15 on June 17th, 2025 and implementing guidelines;

- Based on the Current Charter ("Charter") of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company (UDICO);

The Board of Directors (BOD) respectfully submits to the General Meeting of Shareholders the production, business, and investment plan for 2026 as follows:

Currency: million dong

NO	Indicator	Actual 2025	Plan 2026	Plan 2026/ Actual 2025
1	**Total Revenue and Other Income**	**3.391,98**	**3.718,02**	**109,61%**
1.1	Revenue from Production and Business	3.379,70	3.702,10	109,54%
	Electricity Production and Trade	*3.307.78*	*3.651,38*	*110,39%*
	Construction	*65,94*	*45,00*	*68,25%*
	Real Estate Business (Commercial)	*3,22*	*3,23*	*100,29%*
	Other Sectors	*2,75*	*2,48*	*90,24%*
1.2	Financial Revenue	11,85	15,71	132,64%
1.3	Other income	0,44	0,20	45,76%
2	**Profit before tax**	**128,02**	**129,66**	**101,28%**
3	**Total investment value**	**19,62**	**134,07**	**683,5%**

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.

Thanks and Best Regards./.

Recipients:
- As above;
- BOD;
- Auditing Committee;
- Saved: Finance & Accounting, General Office.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

[Signed]

Dang Viet Dung

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

No: 04 /TTr-HDQT

Dong Nai, June 5th 2026

SUBMISSION

Regarding approving the 2025 profit distribution and the plan in 2026.

To: **The General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company**

- Based on the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 on June 17th, 2020, amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 on January 11th, 2022, Law No. 76/2025/QH15 on June 17th, 2025 and guiding documents;

- Based on the Current Charter of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company;

- Based on the 2025 financial statements audited by Ernst & Young Vietnam Co., Ltd.;

The Board of Directors respectfully submits to the General Meeting of Shareholders the 2025 profit distribution plan and the plan in 2026 as follows:

1. The 2025 profit distribution plan:

Currency: dong

NO	Targets	2025
I	**Undistributed after-tax profit**	**326,512,736,051**
	Calculated at the end of the previous year (2024)	224,474,904,140
	Current year	102,037,831,911
II	**2025 Profit distribution**	**1,020,378,320**
1	**Allocation to funds**	
	Bonus fund (1)	510,189,160
	Welfare fund (2)	510,189,160
2	**2025 Dividend payment(3)**	**No payment**
III	**Undistributed profit carried over to the next year**	**325,492,357,731**

2. Profit distribution plan in 2026:

Currency: dong

NO	Targets	2026
I	**Undistributed profit from the previous year carried over**	**325,492,357,731**
II	**Profit after tax in the current year**	**103,730,919,351**
III	**Profit distribution in 2026**	**1,037,309,194**
1	**Allocation to fund**	
	Bonus fund (0.5%/Profit after tax)	518,654,597 dong
	Welfare Fund (0.5%// Profit after tax)	518,654,597 dong
2	**Dividend Payment in 2026**	**No payment**

According to the Annual General Meeting Resolution 2025 on April 25th, 2025:

(1) The plan for allocating the bonus fund in 2025 is: 0.5% of profit after tax.

(2) The plan for allocating the welfare fund in 2025 is: 0.5% of profit after tax.

(3) The plan for dividend distribution in 2025: No payment will be made.

NO	Targets	2026
IV	**Undistributed Profits Carried Over to the Next Year**	**428,185,967,888**

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.

Thanks and Best Regards./.

Recipients:
- As above;
- BOD;
- Auditing Committee;
- Saved: Finance & Accounting Dept, General Office.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

[Signed]

Dang Viet Dung

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

No: 05 /TTr-HDQT

Dong Nai, June 5th 2026

SUBMISSION

Regarding approving the total remuneration and bonuses of the Board of Directors in 2025 and the plan in 2026

To: **The General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company**

- Based on the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 on June 17th, 2020, amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 on January 11th, 2022, Law No. 76/2025/QH15 on June 17th, 2025, and guiding documents for implementation;

- Based on the current Charter ("Charter") of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company ("the Company");

- Based on Resolution No. 01/NQ-DHDCD on April 25th, 2025, of the Annual General Meeting of Shareholders in 2025;

- Based on the production, business and investment results in 2025 and the production, business and investment plan in 2026 of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company,

The Board of Directors (BOD) respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the total amount of remuneration and bonuses for the BOD, specifically as follows:

1. Total amount of remuneration and bonuses for the BOD in 2025 is: **1,997,440,000** VND *(the General Meeting of Shareholders approved the 2025 plan: 2,200,000,000 VND).*

2. Planned total amount of remuneration and bonuses for the BOD in 2026:

- Total amount of remuneration and bonuses for the BOD of the Company in 2026 (applicable from January to the end of December 2026) is: **2,200,000,000** VND. The expenditure for members is decided by the BOD based on agreement.

- Members of the BOD are reimbursed for food, accommodation, travel, and other reasonable expenses incurred while performing their assigned duties, based on actual costs and in accordance with the Company Internal Expenditure Regulations.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.

Thanks and Best Regards./.

Recipients:
- As above;
- BOD,
- Auditing Committee;
- Saved: General Office.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

[Signed]

Dang Viet Dung

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

No: 14 /TTr-HDQT *Dong Nai, 2026*

SUBMISSION

Regarding approving the report on the repurchase of employee shares for treasury shares and the plan for implementing the procedure to reduce charter capital

To: **The General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company**

- Based on the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 on June 17th, 2020, amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 on January 11th, 2022, Law No. 76/2025/QH15 on June 17th, 2025 and guiding documents for implementation;

- Based on the Current Charter of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company;

- Based on Resolution No. 02/NQ-DHDCD on November 27th, 2024, of the Extraordinary General Meeting of Shareholders in 2024;

- Based on Submission No. 11/TTr-HDQT on November 6th, 2024, on the approval of the plan to issue shares under Employment Stock Ownership Plan ("ESOP");

- Based on Report No. 62/BC-CT on October 3rd, 2025, on the results of the repurchase of employee shares for treasury shares;

The Board of Directors (BOD) respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approving the report on the results of the repurchase of employee shares for treasury shares and the plan for implementing the procedure to reduce charter capital, specifically as follows:

1. Report on the results of the repurchase of employee shares for treasury shares:

- Number of shares repurchased: 8,000 shares.

- Total value of shares repurchased: 80,000,000 VND.

- Purpose of repurchase: To be used as treasury shares for employees who resign at the company after receiving shares in the ESOP.

- Implementation period: From August to September 2025.

- Number of treasury shares after the transaction: 8,000 shares.

2. Approval of the plan to reduce charter capital:

- Total number of shares issued: 8,308,000 shares, equivalent to the current charter capital of 83,080,000,000 VND.

- Total number of treasury shares currently held by the Company: 8,000 shares, corresponding to a total face value of 80,000,000 VND.

- The Company is carrying out the procedure to cancel treasury shares and adjust the registered capital recorded on the Business Registration Certificate from 83,080,000,000 VND to 83,000,000,000 VND.

- The General Meeting of Shareholders assigns and authorizes the Board of Directors and/or the Director/Legal Representative of the Company to carry out the procedures for canceling treasury shares, registering the reduction in registered capital, adjusting the Business Registration Certificate with the competent authority, and amending and supplementing the Company Charter in accordance with current laws.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval.

Recipients:
- As above;
- BOD;
- Saved: General Office; Documents of the General Meeting.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

[Signed]

Dang Viet Dung

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

No. 04 /TTr-HDQT

Dong Nai, June 5th 2026

SUBMISSION

Regarding changing the registered office address, adjusting business industry, and amending the Company Charter.

To: **The General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company**

Based on the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 on June 17th, 2020, amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 on January 11th, 2022, Law No. 76/2025/QH15 on June 17th, 2025 and guiding documents for implementation;

Based on the Securities Law No. 54/2019/QH14 on November 26th, 2019, amended and supplemented by Law No. 56/2024/QH15 on November 29th, 2024, and the implementing guidelines;

Based on the Current Charter ("Charter") of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company ("the Company");

Based on the Company operational requirements;

Depending on the demand to organize and arrange operations and ensure the compliance with current legal regulations, the Company simultaneously implements the following contents:

(i) Change the registered office address to suit the actual operating situation and management and operational requirements of the Company;

(ii) Adjust and update the business sectors and occupations in accordance with Decision No. 36/2025/QD-TTg on September 29th, 2025, of the Prime Minister promulgating the System of Vietnamese Economic Sectors (replacing Decision No. 27/2018/QD-TTg on July 6th, 2018), and add some new sectors and occupations to meet the current actual business demands of the Company;

(iii) Amend and supplement the Company Charter to update the provisions of Law No. 76/2025/QH15 on June 17th, 2025 (amending and supplementing the Enterprise Law), Law No. 56/2024/QH15 on November 29th, 2024 (amending and supplementing the Securities Law), Government Decree No. 245/2025/ND-CP on September 11th, 2025 (amending and supplementing Decree No. 155/2020/ND-CP detailing the implementation of a number of articles of the Securities Law) and guiding documents for implementation.

Details of the adjustments and additions are presented in: *"Appendix 01 - Adjustments to the business industry of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company" and "Appendix 02 - Amendments and additions to the Charter of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company"* attached to this Submission.

The Board of Directors (BOD) respectfully submits the following contents to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval:

1. Approving the change of the registered office address:

- Current address: Road No. 4, Nhon Trach 1 Industrial Park, Phuoc Thien Commune, Nhon Trach District, Dong Nai Province (According to the two-tier

- Current address: Road No. 4, Nhon Trach 1 Industrial Park, Phuoc Thien Commune, Nhon Trach District, Dong Nai Province (According to the two-tier local government model: Road No. 4, Nhon Trach I Industrial Park, Nhon Trach Ward, Dong Nai City)

- Updated address: IDICO – URBIZ Building, Ton Duc Thang Road, Nhon Trach I Industrial Park, Nhon Trach Ward, Dong Nai City.

2. Approving the adjustment, change, and addition of the Company business industry and activities.

The details of the business industry adjustment and addition are specified in " Appendix 01 - Adjustments to the business industry of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company " attached.

3.Approving the amendments and additions to the Company's Charter.

The details of the amendments and additions to the Charter are specified in "Appendix 02 - Amendments and additions to the Charter of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company ".

4. Approving the content of the Company's Charter (as amended and supplemented). This Charter takes effect from the date of its approval by the General Meeting of Shareholders and replaces the Current Charter.

5. Authorize and delegate to the BOD to decide on the change of the registered office address, the adjustment and the update of business industry appoved by the General Meeting of Shareholders in Part 01 and Part 02 of this Submission, and amendments to the relevant business registration documents in order to implement and complete the procedures for notifying or registering changes to the business registration content in accordance with the law and guidance of competent State agencies.

6. Authorize the Chairman of the BOD and the Director – the legal representative of the Company – to carry out the necessary procedures to change the registered office address; adjust and update the business industry and sign & issue the Company Charter approved by the General Meeting of Shareholders, in accordance with legal regulations.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./.

Recipients:
- As above;
- BOD;
-Saved: General Office.

ON BEHALF OF THE BOD
CHAIRMAN

[Signed]

Dang Viet Dung

APPENDIX 01
REGULATIONS ON BUSINESS SECTORS AND INDUSTRIES OF IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

1. The adjustments to the business industries of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company (UDICO) include:

Article / Clause	Title	Business sectors/ industries before adjustments	Business sectors/ industries after adjustments	Notes	Reason for the adjustments
Article 4, Clause 1	Business sectors/ industries of company	1. Real estate business, land use rights belonging to the owner, user or tenant. Details: Investment in construction and business development of housing, urban technical infrastructure, residential areas, industrial parks, economic zones, hydroelectric and thermal power projects; Trading in technical services in industrial and urban zones. Industry code: 6810	Real estate business, land use rights belonging to the owner, user or lessee. Details: Investment in construction and development of housing, urban technical infrastructure, residential areas, industrial parks, economic zones; leasing of offices and factories; buying and selling of residential houses and land use rights; buying and selling of non-residential houses and land use rights; leasing and operation of residential houses and land; leasing and operation of non-residential houses and land; other real estate business. Industry code: 6810	There have been changes (details have been modified)	Amended the content of business sectors/ industries to comply with the regulations in Decision 36/2025/QD-TTg on September 29th, 2025, promulgating the Vietnamese economic sector classification system.
		2. Installation of industrial machinery and equipment Details: *Installation of machinery and equipment for construction purposes.* Industry code: 3320	Installation of industrial machinery and equipment Industry code: 3320	There are changes (details are omitted)	Amended the content of business sectors to comply with the regulations in Decision 36/2025/QD-TTg on September 29th, 2025,

Article / Clause	Title	Business sectors/ industries before adjustments	Business sectors/ industries after adjustments	Notes	Reason for the adjustments
					promulgating the Vietnamese economic sector classification system.
		3. Water extraction, treatment, and supply Details: *Water business* Industry code: 3600	Water extraction, treatment, and supply Industry code: 3600	There are changes (details are omitted)	As above
		4. Electrical system installation Detail: - Installation of electromechanical equipment for civil and industrial construction projects. - Installation of solar power equipment (no mechanical processing, waste recycling, or electroplating at the headquarters). Industry code: 4321	Electrical system installation Industry code: 4321	There are changes (details are omitted)	As above
		5. Extraction of stone, sand, gravel, and clay Details: Mining and processing of construction materials. Industry code: 0810	Extraction of stone, sand, gravel, and clay. Industry code: 0810	Separate into 2 branches	As above
			Manufacture of building materials from clay Industry code: 2392		As above
		6. Wholesale of solid, liquid, and gaseous fuels and related products Details: Trading in raw materials and fuels (petroleum products). Industry code: 4661	Wholesale of solid, liquid, and gaseous fuels and related products. Details: Wholesale of raw materials and fuels (petroleum products) Industry code: 4671	Change the Industry Code	As above

Article / Clause	Title	Business sectors/ industries before adjustments	Business sectors/ industries after adjustments	Notes	Reason for the adjustments
		7. Wholesale of other machinery, equipment and spare parts Details: Trading in electromechanical and refrigeration equipment for civil and industrial construction projects. Industry code: 4659	Wholesale of other machinery, equipment and spare parts Details: - Trading in electromechanical and refrigeration equipment for civil and industrial construction projects. - Wholesale of solar power equipment, solar panels, inverters, materials and equipment, and accessories for the electrical industry. Industry Code: 4659	There are changes (details are omitted)	
		8. Wholesale of other building materials and installation equipment Details: Trading in building materials Industry code: 4663	Wholesale of other building materials and installation equipment Details: Trading in building materials Industry code: 4673	Change the Industry Code	As above
		11. Wholesale of metals and metal ores Details: Buying and selling various types of ores and minerals Industry code: 4662	Wholesale of metals and metal ores Details: Buying and selling various types of ores and minerals Industry code: 4672	Change the Industry Code	As above
		18. Construction of residential buildings Details: Construction of civil works Industry code: 4101	Construction of residential buildings Industry code: 4101	There are changes (details are omitted)	As above
		20. Railway construction Details: Construction of transportation infrastructure Industry code: 4211	Railway construction Industry code: 4211	There are changes (details are omitted)	As above

Article / Clause	Title	Business sectors/ industries before adjustments	Business sectors/ industries after adjustments	Notes	Reason for the adjustments
		21. Road construction Details: Construction of transportation infrastructure Industry code: 4212	Road construction Industry code: 4212	There are changes (details are omitted)	As above
		22. Construction of electrical works Industry code: 4221	Electrical Construction Details: *Construction of electrical works, solar power systems and other renewable energy projects* Industry Code: 4221	There have been changes (more details)	As above
		23. Construction of water supply and drainage systems. Details: Construction of irrigation works Industry code: 4222	Construction of water supply and drainage systems. Industry code: 4222	There have been changes (details omitted)	As above
		24. Construction of other civil engineering works Details: Construction of industrial and infrastructure engineering works Industry code: 4299	Construction of other civil engineering works Industry code: 4299	There have been changes (details omitted)	As above
		25. Electricity transmission and distribution Details: Distribution and trading of electricity Industry code: 3512 (main)	Electricity Transmission and Distribution Details: - Distribution and trading of electricity; - Investment in the development of distribution grids; - Management and operation of power plants, solar power systems, and renewable energy projects. Industry Code: 3513 (Main)	Change the Industry Code and add further details.	As above

Article / Clause	Title	Business sectors/ industries before adjustments	Business sectors/ industries after adjustments	Notes	Reason for the adjustments
		26. Installation of water supply and drainage systems, heating and air conditioning systems Details: Installation of electromechanical and refrigeration equipment for civil and industrial construction projects Industry code: 4322	Installation of water supply and drainage systems, heating and air conditioning systems Industry code: 4322	There have been changes (details omitted)	As above
		27. Leasing of machinery, equipment and other tangible goods without an operator. Details: Rental of construction and civil engineering machinery and equipment, *including* operators. Industry code: 7730	Leasing of machinery, equipment and other tangible goods without an operator. Details: Rental of construction and civil engineering machinery and equipment, *excluding* operators. Industry code: 7730	There has been a change (changed to "excluding" in the details).	As above
		28. Electricity production Industry code: 3511	Electricity Production from Renewable Energy Sources Details: Electricity production from renewable energy sources, including: hydropower, wind power, solar power, biomass power, hydrogen power from renewable energy sources, and other renewable energy sources. Industry Code: 3512	Change the industry code and select only electricity production from renewable energy sources.	Update the industry code to comply with Decision No. 36/2025/QD-TTg of the Prime Minister on September 9th, 2025, and add details of new industries to meet the current actual business demands of the Company.
		29. Repairing electrical equipment.	Repairing and maintaining electrical equipment. Industry code: 3314	There are changes (details removed, the	As above

Article / Clause	Title	Business sectors/ industries before adjustments	Business sectors/ industries after adjustments	Notes	Reason for the adjustments
		Details: Maintenance of electrical materials, equipment, and transformers. Repair of transformers. Industry code: 3314		word "maintenance" added).	
		30. Scientific research and technological development in the field of science and technology: Details: Testing of electrical materials, equipment, and transformers. Industry code: 7212	Cancel		

2. Adding business sectors/ industries

No.	Name	Industry code	
1	Drainage and handle wastewater treatment	3700	Adding new business industry to meet the actual business operational demands of the Company.
2	Technical testing and analysis activities Details: Testing, inspection, and quality assessment of electrical equipment.	7120	As above
3	Intermediary or agency activities related to electricity and gas.	3540	As above
4	Installation of other building systems Details: Installation of lightning protection system.	4329	As above

3. In the case that there are legal provisions relating to the Company business and activities not mentioned in Section 1 above, or in the case that there are new legal provisions different from these contents, those legal provisions shall automatically apply and govern the Company business and activities.

APPENDIX 02
AMENDMENTS AND SUPPLEMENTS TO THE CHARTER OF IDICO URBAN AND HOUSING DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

1. The amendments and supplements to the Charter of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company (UDICO) are as follows:

Article / Clause	Title	Provisions in the Former Charter	Amended / Supplemented Provisions in the New Charter	Reason for Amendment
Article 1, Clause 1	Interpretation of terms	b. "Law on Enterprises" means Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on 17 June 2020; c. "Law on Securities" means Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on 26 November 2019;	b. The Enterprise Law is Law No. 59/2020/QH14 on June 17th, 2020, amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15; Law No. 76/2025/QH15 on June 17th, 2025; c. The Securities Law is Law No. 54/2019/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26th, 2019, amended and supplemented by Law No. 56/2024/QH15 on November 29th, 2024; d. Decree No. 155/2020/ND-CP is Decree No. 155/2020/ND-CP on December 31st, 2020 of the Government detailing a number of articles of the Securities Law; e. Decree No. 245/2025/ND-CP is Decree No. 245/2025/ND-CP on September 11th, 2025, of the Government amending and supplementing a number of articles of Decree 155/2020/ND-CP;	To update new legal documents amending and supplementing the Law on Enterprises, the Law on Securities, and Decree No. 245/2025/ND-CP amending and supplementing Decree No. 155/2020/ND-CP.
Article 1, Clause 1, Point c	Interpretation of terms	c. "Enterprise manager" means the Chairman of the Board of Directors, members of the Board of Directors, the Director, and other persons holding managerial titles as stipulated in this Charter and the internal regulations of the Company;	k. Enterprise manager means the Chairman of the Board of Directors, members of the Board of Directors, and the Director.	To remove the phrase "and other persons holding managerial titles as stipulated in this Charter and the internal regulations of the Company" because the Charter no longer provides for any other title to be deemed an enterprise manager.
Article 2, Clause 3, Point a	Name, type, head office, branches, representative offices, business locations, and	Street No. 4, Nhon Trach I Industrial Park, Phuoc Thien Commune, Nhon Trach District, Dong Nai Province	IDICO - URBIZ Building, Ton Duc Thang Street, Nhon Trach I Industrial Park, Nhon Trach Ward, Dong Nai City	To change the head office address in line with the Company's actual operations and management

	duration of operation of the Company			requirements.
Article 4, Clause 1	Objectives of operation of the Company	Business lines of the Company: Detailed in Appendix 01	Business lines of the Company: Detailed in Appendix 01	Update the industry code to comply with Decision No. 36/2025/QD-TTg of the Prime Minister on September 9th, 2025, and add some new industries to meet the current actual business demands of the Company.
Article 10, Clause 3, Point a	Repurchase of shares as the requests of shareholders	Shareholders who have voted against the resolution on the reorganization of the Company or changes to the rights and obligations of shareholders as stipulated in this Company Charter have the right to request the Company to repurchase their shares...	Shareholders who voted against the resolution on the reorganization of the Company or the change in the rights and obligations of shareholders as stipulated in this Company Charter have the right to request the Company to repurchase their shares...	Adjusted to conform with Clause 1, Article 132 of the Enterprise Law.
Article 12, Clause 1, Point e	Rights of shareholders	To review, look up and extract information on his/her name and contact address in the list of shareholders with voting rights; and request correction of his/her inaccurate information;	To review, search, and retrieve information regarding the name and contact address in the list of shareholders entitled to vote as stipulated by law and the Company Charter; request correction of inaccurate information; The provision and use of this information is solely for the purpose of exercising the rights and obligations of shareholders as stipulated by law and the Company Charter; it may not be used for other purposes and must comply with the law on personal data protection.	To ensure compliance with the Law on Enterprises and the law on personal data protection.
Article 12, Clause 2, Point a	Rights of shareholders	Not provided	Shareholders, or groups of shareholders, are fully responsible to the law for the accuracy and truthfulness of the documents and evidence provided to the competent authority when requesting the convening of a General Meeting of Shareholders.	Supplemented in accordance with Clause 4 Article 115 of the Law on Enterprises as amended and supplemented in 2025.
Article 14, Clause 4, Point b	Convening an extraordinary General Meeting of Shareholders	b. ... In this case, the shareholder or group of shareholders convening the General Meeting of Shareholders may request the business registration authority to supervise the order and procedures for convening, conducting the meeting and adopting resolutions of the General Meeting of Shareholders. All expenses for convening and conducting the	b. ...In this case, the shareholder or group of shareholders convening the General Meeting of Shareholders may request the Business Registration Authority to supervise the procedures for convening, conducting the meeting, and making decisions of the General Meeting of Shareholders. All reasonable expenses for convening and conducting the General Meeting of	Amended in accordance with Clause 4a Article 140 of the Law on Enterprises as amended and supplemented in 2025.

		General Meeting of Shareholders shall be reimbursed by the Company. Such expenses shall not include expenses incurred by shareholders when attending the General Meeting of Shareholders, including accommodation and travel expenses.	Shareholders will be reimbursed by the Company. This does not include expenses incurred by shareholders when attending the General Meeting of Shareholders, including accommodation and travel expenses.	
Article 16, Clause 2, Point a	Authorized representative of a shareholder and proxy to attend the General Meeting of Shareholders	A shareholder or the authorized representative of a shareholder may directly attend the meeting or authorize in writing one or more other individuals or organizations to attend the meeting, or attend the meeting through one of the forms prescribed in Clause 3 Article 144 of the Law on Enterprises.	Shareholders and authorized representatives of shareholders who are organizations may directly attend the meeting or authorize in writing one or several other individuals or organizations to attend the meeting or attend the meeting through one of the forms specified in Clause 3, Article 144 of the Law on Enterprises.	Amended in accordance with Clause 1 Article 144 of the Law on Enterprises 2020.
Article 21, Clause 3	Forms and conditions for adoption of resolutions of the General Meeting of Shareholders	Not provided	The Company may use information technology in organizing meetings and voting at the General Meeting of Shareholders, including absentee voting through a secure electronic system, via the internet, telephone or other electronic methods in accordance with law. Voting by electronic means must ensure shareholder authentication, confidentiality, data integrity, and full and accurate recording of voting results.	Supplemented in line with the Law on Enterprises 2020 and Decree No. 155/2020/ND-CP.
Article 25, Clause 1, Point g	Self-nomination and nomination of members of the Board of Directors	Companies in which the candidate for the Board of Directors is currently holding the position of member of the Board of Directors, other managerial titles and interests related to such companies of the candidate for the Board of Directors (if any).	Companies in which the candidate for the Board of Directors is currently holding the position of member of the Board of Directors, member of the Board of Members, other managerial titles and interests related to such companies of the candidate for the Board of Directors (if any).	Amended to comply with Clause 78 Article 1 of Decree No. 245/2025/ND-CP.
Article 25, Clause 4, Point c	Self-nomination and nomination of members of the Board of Directors	A member of the Board of Directors of the Company may concurrently serve as a member of the Board of Directors of up to 05 (five) other companies.	A member of the Board of Directors of Company may simultaneously be a member of the Board of Directors or Board of Members in a maximum of 05 other companies.	Amended to comply with Clause 78 Article 1 of Decree No. 245/2025/ND-CP.
Article 26, Clauses 1 and 3	Composition and term of office of members of the Board of Directors	1. The Board of Directors consists of 05 persons. 3. The structure of the Board of Directors of the Company must ensure that at least one-third (1/3) of the total number of members of the Board of Directors are non-executive members and that there is at least 01 independent member of the Board of Directors.	1. The Board of Directors consists of 05 members. 3. The structure of the Board of Directors of the Company must ensure at least one (01) independent member of the Board of Directors and at least 01 non-executive member.	Amended to comply with Clause 79 Article 1 of Decree No. 245/2025/ND-CP.
Article 27,	Rights and obligations	1. To elect, dismiss and remove the	1. To elect, dismiss, and remove the Chairman of	To adjust the authority to sign

Clause 2, Point i	of the Board of Directors	Chairman of the Board of Directors; appoint, dismiss, enter into labor contracts with, and terminate labor contracts with the Director, Deputy Directors, Chief Accountant and other key enterprise managers of the Company; decide salaries, remuneration, bonuses and other benefits of such managers; ...	the Board of Directors; to appoint, dismiss, sign contracts with, and terminate contracts with the Director; appoint and dismiss the Vice Director and Chief Accountant of the Company, and decide on their salaries, bonuses, and other benefits; ...	labor contracts for the positions of Deputy General Director and Chief Accountant in accordance with Article 18 of the Labor Code.
Article 27, Clause 2	Rights and obligations of the Board of Directors	Not provided	s. To organize training and workshops on corporate governance and necessary skills for members of the Board of Directors, Directors, Person in charge of Corporate Governance, and other managers of the company. t. To pay dividends to shareholders in accordance with the law after approval by the Annual General Meeting of Shareholders.	Amended to comply with Clause 81 Article 1 of Decree No. 245/2025/ND-CP.
Article 27, Clause 3	Rights and obligations of the Board of Directors	The Board of Directors must report to the General Meeting of Shareholders on the operating results of the Board of Directors in accordance with Article 280 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated 31 December 2020 of the Government detailing a number of articles of the Law on Securities.	The Board of Directors must report to the General Meeting of Shareholders on the results of the activities of Board of Directors as prescribed in Article 280 of Decree No. 155/2020/ND-CP, as amended and supplemented by Clause 82, Article 1 of Decree No. 245/2025/ND-CP.	Amended to comply with Clause 82 Article 1 of Decree No. 245/2025/ND-CP.
Article 27, Clause 4	Rights and obligations of the Board of Directors	Not provided	Each independent member of the Board of Directors (BOD) must prepare a report evaluating the performance of BOD.	Amended to comply with Clause 80 Article 1 of Decree No. 245/2025/ND-CP.
Article 35, Clause 4, Point c	Appointment, dismissal, duties and powers of the Director	c. Must not be a family member of an enterprise manager.	c. They must not be the biological father, biological mother, adoptive father, adoptive mother, father-in-law, mother-in-law, wife, husband, biological child, adopted child, daughter-in-law, son-in-law, biological brother, biological sister, biological sibling, brother-in-law, sister-in-law, daughter-in-law, or daughter-in-law of the business manager, the representative of state capital, or the representative of enterprise capital in the Company and the holding company.	Supplemented to comply with Clause 83 Article 1 of Decree No. 245/2025/ND-CP.
Article 42, Clause 6, Points a and b	Obligation of honesty and avoidance of conflicts of interest	The General Meeting of Shareholders or the Board of Directors shall approve contracts and transactions between the Company and the following related persons: a. Shareholders, authorized representatives of institutional shareholders holding more than 10% of the total ordinary shares of the	The General Meeting of Shareholders or the Board of Directors approves contracts and transactions between the Company and one of the following parties: a. Shareholders, authorized representatives of shareholders owning more than 10% of the Company total common stock capital and their	Amended to comply with Clause 84 Article 1 of Decree No. 245/2025/ND-CP.

		Company, and their related persons; b. Members of the Board of Directors, the Director, and their related persons;	related parties; b. Members of the Board of Directors, Directors, other managers and their related parties;	
Article 42, Clause 7, Points a, c and d	Obligation of honesty and avoidance of conflicts of interest	7. The Board of Directors shall approve the following contracts and transactions: a. Contracts and transactions as prescribed in Clause 6 of this Article with a transaction value of less than 35% of the total asset value of the Company recorded in the latest financial statements; c. Granting loans or guarantees with a transaction value of less than 35% of the total asset value of the Company recorded in the latest financial statements to an organization related to a member of the Board of Directors, the Director or another manager where the Company and such organization are companies within the same group or operating under a group-company structure, including parent company - subsidiary and economic group. d. Transactions between the Company and one of the entities prescribed in Point b Clause 4 Article 293 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated 31 December 2020 of the Government detailing a number of articles of the Law on Securities, with a value of less than 35%, or transactions leading to the total value of transactions arising within 12 months from the date of the first transaction being less than 35% of the total asset value shown in the latest financial statements of the Company.	7. The Board of Directors shall approve the following contracts and transactions: a. Contracts and transactions as stipulated in Clause 6 of this Article with a transaction value less than 35% or transactions resulting in a total transaction value within 12 months from the date of the first transaction being less than 35% of the Company total assets as recorded in the most recent financial statement; c. Granting loans or guarantees with a transaction value less than 35% of the Company's total assets as recorded in the most recent financial statement to related organizations of members of the Board of Directors, Directors, or other managers where the Company and that organization are companies within the same group or companies operating as a group of companies, including parent-subsidiary companies, economic groups; and that organization is not a shareholder of the Company as stipulated in Clause 2, Article 293 of Decree 155/2020/ND-CP. Not specified	Amended to comply with Clause 84 Article 1 of Decree No. 245/2025/ND-CP; Remove point d because the content overlaps with point a, clause 7, Article 42 of the Charter (after the update as mentioned above).
Article 42, Clause 8, Point a	Obligation of honesty and avoidance of conflicts of interest	The General Meeting of Shareholders shall approve the following contracts and transactions: a. Contracts and transactions as prescribed in Clause 6 of this Article with a value of 35% or more of the total asset value of the Company recorded in the latest financial	The General Meeting of Shareholders approves the following contracts and transactions: a. Contracts and transactions as stipulated in Clause 6 of this Article and having a value of 35% or more, or transactions resulting in a total transaction value arising within 12 months from the date of the first transaction having a value of	Amended to comply with Clause 84 Article 1 of Decree No. 245/2025/ND-CP.

		statements;	35% or more of the total assets of the Company as recorded in the most recent financial statement.	
Article 42, Clause 8, Points d and e	Obligation of honesty and avoidance of conflicts of interest	d. Granting loans or guarantees with a value of 35% or more of the total asset value of the Company recorded in the latest financial statements to an organization related to a member of the Board of Directors, the Director or another manager where the Company and such organization are companies within the same group or operating under a group-company structure, including parent company - subsidiary and economic group. e. Transactions prescribed in Point b Clause 4 Article 293 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated 31 December 2020 of the Government detailing a number of articles of the Law on Securities.	d. Granting loans or guarantees with a value of 35% or more of the Company total assets as stated in the most recent financial report to related organizations of members of the Board of Directors, Directors, or other managers where the Company and that organization are companies within the same group or operate as a group of companies, including holding-subsidiary companies or economic groups; and at the same time, that organization is not a shareholder of the Company as stipulated in Clause 2, Article 293 of Decree 155/2020/ND-CP.	Amended to comply with Clause 84 Article 1 of Decree No. 245/2025/ND-CP; Point e is removed because it duplicates Point a after the update.

2. In addition to the amendments and supplements set out in Section 1 of this Appendix, the new Charter also contains detailed revisions to sentence structure, wording, terminology, and certain cross-references in order to ensure consistency in both form and content of the Charter (without changing the substance).

3. Following the removal of certain provisions or the addition of new provisions, the order and sequence of certain Articles and Clauses in the new Charter shall be adjusted accordingly.

4. In the case that any legal provisions relevant to the Company's operations are not mentioned in this Charter, or in the case that any new legal provisions differ from the provisions of this Charter, such legal provisions shall automatically apply and govern the Company's operations.

DRAFT

CHARTER

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Dong Nai, 2026

INDEX

CHAPTER I 3
CHAPTER II 4
CHAPTER III 5
CHAPTER IV 8
CHAPTER V 12
CHAPTER VI 13
CHAPTER VII 31
CHAPTER VIII 42
CHAPTER IX 44
CHAPTER X 47
CHAPTER XI 50
CHAPTER XII 51
CHAPTER XIII 51
CHAPTER XIV 52
CHAPTER XV 53
CHAPTER XVI 53
AUDITING FIRM 53
CHAPTER XVII 54
CHAPTER XVIII 54
CHAPTER XIX 55
CHAPTER XX 56
CHAPTER XXI 56

INTRODUCTION

This Charter of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company (hereinafter referred to as "the Company" or "UDICO") is the legal reference for all of the Company's operations.

This Charter, the decisions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors (BOD), and the Company regulations, all duly approved and in accordance with relevant laws, constitute the rules and regulations governing the Company business operations.

This Charter was approved by the General Meeting of Shareholders organized on 2026 according to Resolution No. 01/NQ-DHDCD on June 2026 (hereinafter referred to as "the Charter").

CHAPTER I
DEFINITION OF TERMS IN THE BY LAWS

Article 1. Interpretation of Terms

1. In this Charter, the following terms shall have the meanings as below:

a. "Charter Capital" means the total par value of shares sold by the Company as provided in Article 6 of this Charter.

b. "Law on Enterprises" means Law No. 59/2020/QH14 on June 17th 2020, as amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 on January 11th 2022 and Law No. 76/2025/QH15 on June 17th 2025.

c. "Law on Securities" means Law on Securities No. 54/2019/QH14 on November 26th 2019, as amended and supplemented by Law No. 56/2024/QH15 on November 29th 2024.

d. "Decree No. 155/2020/ND-CP" means Decree No. 155/2020/ND-CP on December 31st 2020 detailing a number of articles of the Law on Securities.

e. "Decree No. 245/2025/NĐ-CP" means Decree No. 245/2025/ND-CP on September 11th 2025 amending and supplementing a number of articles of Decree No. 155/2020/ND-CP.

f. "Voting capital" refers to share capital, whereby the owner has the right to vote on matters within the decision-making authority of the General Meeting of Shareholders;

g. "Vietnam" means the Socialist Republic of Vietnam.

h. "Date of Establishment" means the date on which the Company is first granted the enterprise registration certificate.

i. "Business Executives" means the Director, Vice Directors, Chief Accountant and other executives as prescribed by this Charter and the internal regulations of the Company.

j. "Related People" means an organization or individual having a direct or indirect relationship with the Company as specified in Clause 23 Article 4 of the Law on Enterprises, and organizations or individuals related to each other as specified in Clause 46 Article 4 of the Law on Securities.

k. "Business Manager" means the Chairman of the BOD, members of the BOD, and the Director.

l. "Shareholder" means an individual or organization holding at least one share of the Company.

m. "Founding Shareholder" means a shareholder holding at least one ordinary share and whose name appears on the list of founding shareholders of the Company.

n. "Major Shareholder" means a shareholder as defined in Clause 18 Article 4 of the Law on Securities.

o. "Term of Operation" means the duration of operation of the Company stated in Article 2 of this Charter.

p. "Stock Exchange" means the Vietnam Stock Exchange and its subsidiaries.

2. In this Charter, references to one or more other regulations or documents, including amendments or replacements.
3. The headings (Chapters, Articles of this Charter) are used for convenience in understanding the content and do not affect the content of this Charter.
4. Words or terms defined in the Enterprise Law and the Securities Law (unless they conflict with the subject matter or context) shall have similar meanings in this Charter.

CHAPTER II
NAME, FORM, HEAD OFFICE, BRANCHES, REPRESENTATIVE OFFICES, BUSINESS LOCATIONS, TERM OF OPERATION AND LEGAL REPRESENTATIVE

Article 2. Name, Form, Head Office, Branches, Representative Offices, Business Locations and Term of Operation

1. **Company name**
   a. Vietnamese name: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ VÀ ĐÔ THỊ IDICO**
   b. English name: **IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY**
   c. Abbreviation: **UDICO**
   d. Company Logo: UDICO
2. The Company is a joint stock company with legal entity status under the laws of Vietnam.
3. The registered head office of the Company is located at:
   a. Address: IDICO – URBIZ Building, Ton Duc Thang Street, Nhon Trach I Industrial Park, Nhon Trach Ward, Dong Nai City, Vietnam.
   b. Telephone: (84-2513) 560614
   c. Fax: (84-2513) 560610
   d. E-mail: vanphong@udico.com.vn;
   e. Website: http://www.udico.com.vn
4. The Company may establish branches and representative offices in the business area to carry out the operational objectives of company in accordance with the decisions of the BOD and within the limits permitted by law.
5. Unless terminated in accordance with Article 55 of this Charter, the Company operating period is indefinite from the date of establishment.

Article 3. Legal Representative of the Company

1. The Company shall have one legal representative who shall hold the title of Director.
2. Rights and Obligations of the Legal Representative.
   a. Rights of the Legal Representative:
      (i) To be the individual representing the Company in exercising the rights and obligations arising from the Company transactions;
      (ii) To represent the Company as plaintiff, defendant, or party with related rights and obligations before Arbitration and Courts;
      (iii) Other rights as stipulated by law, this Charter, and the employment contract (if any).
   b. Obligations of the Legal Representative:
      (i) To exercise the assigned rights and obligations honestly, carefully, and to the best of their ability to ensure the legitimate interests of the Company;
      (ii) To be loyal to the interests of the Company; not to use the Company information, secret, or business opportunities; not to abuse their position or authority; and not to use the Company assets for personal gain or to serve the interests of other organizations or individuals;
      (iii) To promptly, fully, and accurately inform the Company about the enterprises in which he/she and/or his/her related parties own or hold shares or capital contributions as stipulated in the Enterprise Law.
      (iv) To be personally liable for damages to the Company due to violations of the obligations stipulated in clauses (i), (ii), and (iii) of Point b, Clause 2 of this Article.
      (v) Other obligations as stipulated by law, this Charter, and the employment contract (if any).

CHAPTER III
OBJECTIVES, BUSINESS SCOPE AND OPERATIONS OF THE COMPANY

Article 4. Objectives of Operation

1. Company Business Industry:

NO	Name of sectors	Code
1	Real estate business; rights to use land owned, used or leased Details: Investment in the construction and development of house, urban infrastructure, residential areas, industrial zones, and	6810

	economic zones; Providing technical services in industrial and urban areas.	
2	Installation of industrial machinery and equipment	3320
3	Water extraction, treatment, and supply	3600
4	Electrical system installation	4321
5	Extraction of stone, sand, gravel, and clay.	0810
6	Manufacture of building materials from clay	2392
7	Wholesale of solid, liquid, gas and related products Details: Trading in raw materials and fuels (petroleum products)	4671
8	Wholesale of machinery, equipment and other machine parts Details: Trading in electromechanical and refrigeration equipment for civil and industrial construction projects	4659
9	Wholesale of other building materials and installation equipment Details: Trading in building materials	4673
10	Road freight transport Details: Freight transport	4933
11	Mining of other non-ferrous metal ores Details: Mining and processing of various ores and minerals from titanium ore (operations outside the province)	0722
12	Wholesale of metals and metal ores Details: Buying and selling various types of ores and minerals	4672
13	Architectural and related engineering consulting activities Details: - Design of power lines and substations. - Design of low-voltage power supply systems, water supply and drainage systems in industrial zones, urban areas, and residential areas. - Consulting on design and construction investment. - Design of civil and industrial building structures. - Design of electrical works with voltage levels ≤35kV. - Design of electrical systems for civil and industrial buildings. - Supervision of construction and completion of civil and industrial buildings and road transport projects. - Supervision of construction of industrial energy projects (power lines and substations). - Preparing and reviewing construction investment estimates, reviewing designs, cost estimates, and total cost estimates for civil, industrial, transportation, irrigation, hydroelectric, thermal power, agricultural, urban and industrial park infrastructure projects, and energy industrial projects (power lines and substations). - Topographical and geological surveys. - Environmental impact assessment. - Architectural design of buildings. - Interior and exterior design of buildings.	7110
14	Demolition	4311

15	Site preparation	4312
16	Completion of construction work	4330
17	Other specialized construction activities	4390
18	Motor vehicle rental	7710
19	Construction of residential buildings Details: Construction of civil works	4101
20	Construction of non residential buildings	4102
21	Railway construction	4211
22	Road construction	4212
23	Construction of power plants Details: Construction of electrical works, solar power systems, and other renewable energy projects.	4221
24	Construction of water supply and drainage systems	4222
25	Construction of other civil engineering works	4299
26	Electricity Transmission and Distribution Details: Distribution and trading of electricity. Investment in the development of a distribution-oriented power grid.	3513 (Main)
27	Install water supply and drainage systems, heating and air conditioning systems.	4322
28	Rental of machinery, equipment and other tangible assets without operators Details: Rental of construction and civil engineering machinery and equipment without operators	7730
29	Electricity Production from Renewable Energy Sources Details: - Electricity production from renewable energy sources, including: hydropower, wind power, solar power, biomass power, hydrogen power from renewable energy sources, and other renewable energy sources. - Management, operation, maintenance of power plants, solar power systems, and renewable energy projects.	3512
30	Repair and maintenance of electrical equipment.	3314
31	Drainage and wastewater treatment	3700
32	Technical testing and analysis activities Details: Testing, inspection, and quality assessment of electrical equipment.	7120
33	Intermediary or agency activities related to electricity and gas.	3540
34	Installation of other building systems Details: Installation of lightning protection system	4329

During its operation, the Company may adjust its business industry according to operational demands and applicable law. Any such changes shall be disclosed on the Company website in accordance with law and incorporated into the Charter at the nearest amendment.

2. Operational Objectives of Company:

a. To conduct profitable business, preserve and grow shareholders' capital; to fulfill tasks as stipulated in the General Meeting of Shareholders;

b. To develop the Company with high technological, management, and

professional standards; to closely integrate production and business with science and technology;

c. To improve management quality and investment efficiency, expand joint ventures and partnerships, enhance reputation and competitiveness in domestic and international markets;

d. To improve the living standards of employees and promote corporate culture;

e. To maintain cooperation and sustainable development of the holding company - subsidiaries.

Article 5 Business Scope and Operations

The Company may conduct business activities in the registered business industry provided in this Charter and in any amended business industries duly notified to the business registration authority and disclosed on the National Business Registration Portal, where required by law. For conditional business and investment industries, UDICO must satisfy all conditions prescribed by the Law on Investment and relevant specialized laws.

CHAPTER IV
CHARTER CAPITAL, SHARES AND FOUNDING SHAREHOLDERS

Article 6 Charter Capital, Shares and Founding Shareholders

1. The Charter Capital of the Company is VND 83,080,000,000 (*in words: eighty-three billion and eighty million Vietnam dong*).

   The company total charter capital is divided into 8,308,000 (eight million, three hundred and eight thousand) shares with a par value of VND 10,000 per share (ten thousand dong per share).

2. The Company may change the Charter Capital when approved by the General Meeting of Shareholders and in compliance with law. When there is a change in the Charter Capital according to the Resolution of the General Meeting of Shareholder, Clause 1 of this Article shall be automatically amended to reflect the adjusted Charter Capital under the relevant resolution of the General Meeting of Shareholders.

3. The Company shares on the date of approving this Charter are common shares. The rights and obligations of shareholders holding each type of share are stipulated in Articles 12 and 13 of this Charter.

4. The Company may issue preference shares after the approval of the General Meeting of Shareholders and in accordance with law.

5. Common shares must be offered preferentially to existing shareholders in proportion to their shareholding in the Company, unless otherwise decided by the General Meeting of Shareholders. The BOD of the Company may decide to distribute any unsubscribed shares to shareholders and other parties under

conditions no more favorable than those offered to existing shareholders, unless otherwise approved by the General Meeting of Shareholders.

6. The Company may repurchase shares issued by Company in the manner prescribed in Article 10 of this Charter and applicable law.

7. The Company may issue other types of securities as prescribed by law from time to time.

Article 7 Share Certificates

1. Shareholders of the Company are issued share certificates corresponding to the number and type of shares they own.

2. Shares certificates are securities issued by the Company confirming the legal rights and interests of the owner in a portion of the Company share capital. Shares certificates must contain all the information as stipulated in Clause 1, Article 121 of the Enterprise Law.

3. Within 30 days from the date of submitting a complete application for transfer of share ownership as prescribed by the Company, or within 2 months from the date of full payment for the shares as stipulated in the Company share issuance plan (or other timeframe as stipulated in the issuance terms), the shareholder will be issued a share certificate. The shareholder is not required to pay the Company the cost of printing the share certificate.

4. In case of errors in the content and form of the share certificates issued by the Company, the rights and interests of the owner will not be affected. The Company legal representative is responsible for damages caused by such errors.

5. In the case that share certificates are lost, damaged, or otherwise destroyed, the shareholders shall be reissued share certificates basing on the shareholders' requests. The shareholders' requests must include the following:

a. Information about the lost, damaged, or destroyed share certificates; in case of loss, the shareholder must certify that they have made every effort to find it and, if found, will return it to the Company for destruction;

b. Commitment to be responsible for any disputes arising from the reissue of the new share certificates.

Article 8. Other Securities Certificates

Bond certificates and other securities certificates of the Company shall have the signature of the legal representative and the seal of the Company.

Article 9. Transfer of Shares

1. All shares may be freely transferred unless there are other regulations provided by this Charter or law. Restrictions on transfer shall be effective only if clearly stated on the relevant share certificate. Listed or registered shares shall be transferred in accordance with regulations in the laws of securities and the stock market.

2. Shares that have not been fully paid may not be transferred and shall not enjoy related rights such as dividends, bonus shares issued from equity, subscription rights in new offerings, or other rights under law.

3. In the case of the deceased shareholders, the heirs, either by testament or by law, of that shareholders are shareholders of the Company. In the case of the deceased shareholders, the heirs of the deceased shareholders must have a written agreement designating one or more individuals to represent the shares of deceased shareholders. The agreement must specify the number of shares each person will represent. If the shares of the deceased shareholder are held by no heirs, unidentified heirs, heirs who refuses to inherit, or heirs who is disinherited, then those shares will be handled according to the provisions of civil law. In such cases, the exercise of rights related to the shares of deceased shareholders will be suspended until there is a decision of a competent State authority to determines the person(s) entitled to represent the shares of deceased shareholders, or until the heirs reach an agreement.

4. Shareholders have the right to donate a portion or all of their shares in the Company to others; or to use the shares to pay off debts. In this case, the recipient of the donated shares or the person receiving the shares as payment for debt will become a shareholder of the Company.

Article 10. Repurchase of Shares at the Decision of the Company and at the Request of Shareholders

1. Share repurchase as decided by the Company:
   a. The company has the right to repurchase no more than 30% of the total number of common shares sold, or a portion or all of the dividend-preferred shares sold, subject to the following regulations:
      (i) The BOD has the right to decide to repurchase no more than 10% of the total number of shares of each type sold within 12 months; In other cases, the repurchase of shares shall be decided by the General Meeting of Shareholders or in accordance with the provisions of the Securities Law;
      (ii) The BOD shall determine the share repurchase price. For common shares, the repurchase price shall not exceed the market price at the time of repurchase, excepts the cases provided in sub-point (iii) of this Clause. For other types of shares, if it is not stipulated by the Company and not agreed by the relevant shareholders, the repurchase price shall not be lower than the market price;
      (iii) The Company may repurchase the shares of each shareholder in proportion to their shareholding in the Company in accordance with the following procedures:
         (iii-1) The Company's decision to repurchase shares must be notified in a manner that ensures all shareholders are

reached within 30 days of the date the decision is approved. The notification must include the Company name and registered office address, the total number and types of shares to be repurchased, the repurchase price or pricing principles, the payment procedures and deadlines, and the procedures and deadlines for shareholders to offer their shares to the Company.

(iii-2) Shareholders who agree to sell their shares must submit a written agreement form to the Company by a method that ensures it reaches the Company within 30 days from the date the Company sends the annoucement of share repurchase to the shareholder. The agreement form must include the full name, contact address, and legal document number of the individual shareholder; the name, business registration number, or legal document number of the organization shareholder; the number of shares owned and the number of shares agreed to sell; the method of payment; and the signature of the shareholder or their legal representative. The Company will only repurchase shares offered within the period mentioned above.

b. The repurchase of the own issued shares as stipulated in Point a, Clause 1 of this Article shall only be carried out when the following conditions are met:

(i) There is a resolution of the Company General Meeting of Shareholders approving the repurchase of shares to reduce the charter capital, the repurchase plan, which clearly states the quantity, the time of implementation, and the principles for determining the repurchase price;

(ii) Having sufficient capital to repurchase shares;

(iii) Designating a securities company to execute the transaction;

(iv) Meeting the conditions prescribed by relevant laws regarding conditional investment and business sectors;

(v) Not falling under the cases specified in Clause 3, Article 36 of the Securities Law.

c. The repurchase of shares is exempted from the conditions stipulated in clauses (i), (ii), (iii) and (iv) of Point b, Clause 2 of this Article in the following cases:

(i) Repurchase shares at the request of shareholders as stipulated in Clause 3 of this Article and Article 132 of the Enterprise Law.

(ii) Repurchase employee shares in accordance with the regulations of Employment Stock Ownership Plan.

(iii) Repurchase fractional shares through a stock issuance plan to pay dividends, or issue shares from equity capital.

d. The company must carry out the procedures to reduce the charter capital corresponding to the total value, calculated at par value, of the shares repurchased by the company within 10 days from the date of completion of the share repurchase payment.

2. In the case when the Company repurchases employee shares according to the regulations of Employment Stock Ownership Plan:

a. The total number of employee shares repurchased by the Company to reduce the charter capital must be reported at the Annual General Meeting of Shareholders;

b. The Company must carry out the procedure to reduce the charter capital corresponding to the total value calculated at par value of the repurchased shares within 10 days from the date of reporting to the Annual General Meeting of Shareholders as stipulated in Point a of this Clause.

3. Repurchase of shares at the request of shareholders:

a. Shareholders who voted against the resolution on the reorganization of the Company or the change in the rights and obligations of shareholders as stipulated in this Charter have the right to request the Company to repurchase their shares. The request must be in writing, clearly stating the name and address of the shareholder, the number of shares of each type, the intended selling price, and the reason for requesting the Company to repurchase. The request must be submitted to the Company within 10 days from the date the General Meeting of Shareholders approves the resolution on the matters stipulated in this clause.

b. The Company must repurchase the shares as requested by the shareholder as stipulated in Point a, Clause 3 of this Article at market price or at a price calculated according to the Company principles at each time within 90 days from the date of receiving the request. If an agreement on the price cannot be reached, the parties may request a professional valuation organization to determine the price. The Company shall introduce at least 03 professional valuation organizations for the shareholder to choose from, and that choice shall be final.

CHAPTER V
ORGANIZATIONAL STRUCTURE, GOVERNANCE AND CONTROL

Article 11. Organizational Structure, Governance and Control

The organizational structure for management, administration, and control of Company includes:

1. The General Meeting of Shareholders;
2. The Board of Directors and the Auditing Committee under the Board of Directors;
3. Director.

CHAPTER VI

SHAREHOLDERS AND THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Article 12. Rights of Shareholders

1. Ordinary shareholders shall have the following rights:

a. To attend and speak at meetings of the General Meeting of Shareholders and to exercise voting rights directly, through an authorized representative, or by other means permitted by this Charter and law. Each ordinary share carries one vote;

b. To receive dividends as decided by the General Meeting of Shareholders;

c. To freely transfer shares to others (excluding preferred shares issued by the Company from time to time which, according to the law, are subject to transfer restrictions);

i. Priority in purchasing newly offered shares in proportion to their ownership of common shares in the Company;

ii. Review, search, and retrieve information on the name and contact address in the list of shareholders with voting rights; request correction of inaccurate information;

iii. Review, search, retrieve, or copy the Company Charter, Minutes of the General Meeting of Shareholders, and Resolutions of the General Meeting of Shareholders;

iv. In the case of the Company dissolution or bankruptcy, receive a portion of the remaining assets in proportion of shares in the Company;

v. Request the Company to repurchase shares in the cases stipulated in Clause 3, Article 10 of the Company Charter and Article 132 of the Enterprise Law;

vi. Having equal treatment. Each share of the same type grants shareholders equal rights, obligations, and benefits. In the case that the Company has preferred shares, the rights and obligations associated with these preferred shares must be approved by the General Meeting of Shareholders and fully disclosed to shareholders;

vii. To have full access to ordinary and extraordinary information disclosed by the Company in accordance with the law;

viii. To have their legitimate rights and interests protected; to request the suspension or cancellation of resolutions and decisions of the General

Meeting of Shareholders and the BOD in accordance with the Law on Enterprises;

ix. Other rights as prescribed by law and this Charter..

2. Shareholders or groups of shareholders holding 5% or more of the total number of common shares have the following rights:

   a. To request the BOD to convene a General Meeting of Shareholders in accordance with the provisions of Clause 3, Article 115 and Article 140 of the Enterprise Law. The request to convene a General Meeting of Shareholders must be in writing and must include the following information: full name, contact address, nationality, and legal document number of the individual shareholder; name, enterprise code or legal document number of the organization, and head office address of the organization shareholder; the number of shares and the registration date of each shareholder, the total number of shares of the entire group of shareholders, and the ownership percentage in the total number of shares of the Company; the reference and reason for requesting the convening of the General Meeting of Shareholders. The request to convene a meeting must be accompanied by documents and evidence regarding violations by the BOD, the extent of the violations, or decisions exceeding their authority. Shareholders or groups of shareholders are fully responsible to the law for the accuracy and truthfulness of the documents and evidence provided to the competent authority when requesting the convening of the General Meeting of Shareholders.

   b. Review, search, and extract minutes and resolutions, decisions of the BOD, semi-annual and annual financial statements, contracts, transactions requiring approval from the BOD, and other documents, excepts the documents related to trade secrets and business secrets of the Company;

   c. Propose matters to be included in the agenda of the General Meeting of Shareholders. Submissions must be in writing and sent to the Company no later than 3 working days before the opening date. Submissions must clearly state the name of the shareholder, the number of each type of share held by the shareholder, and the proposed matter to be included in the agenda;

   d. Other rights as prescribed by law and the Company Charter.

3. Shareholders or groups of shareholders owning 10% or more of the total number of common shares have the right to nominate candidates for the BOD. The nomination process for the BOD is as follows:

   a. Common shareholders forming a group to nominate candidates for the BOD must notify the attending shareholders of the group meeting before the opening of the General Meeting of Shareholders;

   b. Based on the number of members of the BOD, the shareholder or group

of shareholders specified in this Clause has the right to nominate one or more individuals as decided by the General Meeting of Shareholders as candidates for the BOD. If the number of candidates nominated by the shareholder or group of shareholders is less than the number of candidates they are entitled to nominate as decided by the General Meeting of Shareholders, the remaining candidates shall be nominated by the BOD or other shareholders.

Article 13. Obligations of Shareholders

Ordinary shareholders have the following obligations:

1. To pay in full and on time for the shares they committed to purchase.
2. Not to withdraw capital contributed in the form of ordinary shares from the Company in any form, excepts the cases where the shares are repurchased by the Company or another party. If a shareholder withdraws part or all of their contributed capital contrary to the provisions of this clause, that shareholder and any related parties in the Company shall be jointly and severally liable for the Company debts and other financial obligations to the extent of the value of the withdrawn shares and any resulting damages.
3. To comply with the Company Charter, the Internal Management Regulations, and other Company regulations.
4. Comply with the Resolutions and Decisions of the General Meeting of Shareholders and the BOD.
5. Maintain the confidentiality of information provided by the Company in accordance with the Company Charter and the law; use the provided information only to exercise and protect your legitimate rights and interests; it is strictly prohibited to disseminate, copy, or send information provided by the Company to other organizations or individuals.
6. Attend the General Meeting of Shareholders and exercise voting rights through the following methods:
    a. Attend and vote in person at the meeting;
    b. Authorize another individual or organization to attend and vote at the meeting;
    c. Attend and vote via online conference, electronic voting, or other electronic means;
    d. Send voting ballots to the meeting via mail, fax, email, and other means as prescribed by law and company regulations.
7. Be personally liable for any of the following acts committed in the name of the Company:
    a. Violating the law;
    b. Conducting business and other transactions for personal gain or to

serve the interests of other organizations or individuals;

c. Paying debts before they are due in advance to avoid financial risks to the Company.

8. Fulfill other obligations as prescribed by applicable law.

Article 14. General Meeting of Shareholders

1. The General Meeting of Shareholders, comprising all shareholders with voting rights, is the highest decision-making authority of the Company.

   The General Meeting of Shareholders convenes annually, within four months of the end of the fiscal year. The BOD may decide to extend the Annual General Meeting of Shareholders if necessary, but not exceeding six months from the end of the fiscal year. In addition to the annual meeting, the General Meeting of Shareholders may hold extraordinary meetings. The location of the General Meeting of Shareholders is determined by where the Host attends the meeting and must be within the territory of Vietnam.

2. The BOD convenes the Annual General Meeting of Shareholders and selects a suitable location. The Annual General Meeting of Shareholders decides on matters as prescribed by law and the Company Charter, especially approving the audited annual financial statements. In the case that the Company annual financial statement audit report contains material exceptions, adverse audit opinions, or disclaimers, the Company must invite a representative of the approved auditing firm to attend the Annual General Meeting of Shareholders. The representative of the approved auditing firm is responsible for attending the Company Annual General Meeting of Shareholders.

3. The BOD must convene an Extraordinary General Meeting of Shareholders in the following cases:

   a. The BOD considers it necessary for the benefit of the Company;

   b. The number of remaining members of the BOD is less than the minimum number of members required by law;

   c. A shareholder or group of shareholders specified in Clause 2, Article 12 of the Company Charter requests to convene a General Meeting of Shareholders in writing as stipulated in Point a, Clause 2, Article 12 of the Company Charter. The request to convene a General Meeting of Shareholders must clearly state the reason and purpose of the meeting, have the signatures of all relevant shareholders, or the request document must be made in multiple copies and include the signatures of all relevant shareholders;

   d. Other cases as prescribed by law and this Charter.

4. Convening an Extraordinary General Meeting of Shareholders:

a. The BOD must convene a General Meeting of Shareholders within 30 days from the date of the occurrence of the case specified in Point b, Clause 3 of this Article or when receiving the request specified in Point c, Clause 3 of this Article;

b. If the BOD fails to convene a General Meeting of Shareholders as prescribed in Point a, Clause 4 of this Article, the shareholder or group of shareholders specified in Point c, Clause 3 of this Article has the right to represent the Company in convening a General Meeting of Shareholders as prescribed in the Enterprise Law.

In this case, the shareholder or group of shareholders convening the General Meeting of Shareholders may request the Business Registration Authority to supervise the procedures for convening, conducting the meeting, and making decisions of the General Meeting of Shareholders. All reasonable expenses for convening and conducting the General Meeting of Shareholders will be reimbursed by the Company. This does not include expenses incurred by shareholders when attending the General Meeting of Shareholders, including accommodation and travel expenses.

c. Procedures for organizing the General Meeting of Shareholders are stipulated in Clause 5, Article 140 of the Enterprise Law and Article 18 of this Charter.

Article 15. Rights and Obligations of the General Meeting of Shareholders

1. The General Meeting of Shareholders has the following rights and obligations:

a. Approve the Company development orientation;

b. Decide on the types of shares and the total number of shares of each type authorized for sale; decide on the annual dividend rate for each type of share;

c. Electing, dismissing, and removing members of the BOD;

d. Deciding on investments or sales of assets valued at 35% or more of the total asset value recorded in the Company's most recent financial statement;

e. Deciding on amendments and additions to the Company Charter;

f. Approving annual financial statements;

g. Deciding on the repurchase of more than 10% of the total number of shares sold of each type;

h. Reviewing and handling violations by members of the BOD that cause damage to the Company and the shareholders;

i. Deciding on the reorganization or dissolution of the Company;

j. Deciding on the budget or total amount of remuneration, bonuses, and other benefits for the BOD;

k. Approving the Internal Governance Regulations; the Operating Regulations of the BOD;

l. Approving the list of approved auditing firms; decide which auditing firm is approved to conduct an audit of the Company operations, and dismiss approved auditors when necessary;

m. Other rights and obligations as prescribed by law.

2. The Annual General Meeting of Shareholders shall discuss and approve the following matters:

a. The Company annual business plan;

b. The audited annual financial statements;

c. The BOD report on governance and performance of the BOD and each member of the BOD; the report on the activities of the Independent Member of BOD in the Auditing Committee;

d. The dividend rate for each share of each type;

e. Other matters within the authority.

3. All resolutions and matters included in the meeting agenda must be discussed and voted on at the General Meeting of Shareholders.

4. Shareholders are not allowed to participate in voting or collecting opinions in the following situations:

a. Contracts and transactions stipulated in Clause 8, Article 42 of this Charter if the shareholder or a person related to that shareholder is a party to the contract or transaction; or

b. The repurchase of shares of that shareholder or a person related to that shareholder, excepts cases when the repurchase is carried out proportionally to the ownership ratio of all shareholders or the repurchase is carried out through order matching transactions on the Stock Exchange or a public tender offer as prescribed by law.

Article 16. Authorized representatives of shareholders and authorized representatives to attend the General Meeting of Shareholders.

1. Authorized Representatives of Shareholders

a. All shareholders, organizations or individuals, have the right to appoint authorized representatives to exercise their shareholder rights as

prescribed by law.

b. Authorization by Organizational Shareholders:

(i) Organizational shareholders have the right to appoint one or more authorized representatives to exercise their shareholder rights as prescribed by law; if more than one authorized representative is appointed, the number of shares and voting rights of each representative must be specifically determined. The appointment, termination, or change of authorized representatives must be notified in writing to the Company as soon as possible. The notification must include the following main contents:

- Name, business registration number, and registered head office address of the shareholder;
- Number of authorized representatives and the corresponding share percentage of each authorized representative;
- Full name, contact address, nationality, and legal document number of each authorized representative (applicable to individuals acting as authorized representatives); Name, business registration number, and head office address (applicable to organizations acting as authorized representatives);
- The corresponding authorization period for each authorized representative, clearly stating the starting date of the authorization;
- Full name and signature of the legal representative of the shareholder and of the authorized representative (applicable to individuals acting as authorized representatives) or the legal representative of the authorized representative (applicable to organizations acting as authorized representatives).

(ii) An organization that is a shareholder of the Company owning at least 10% of the total number of common shares may authorize a maximum of 3 representatives.

c. Authorization by an individual shareholder must also be in writing in the form prescribed by law. The content of the document designating the shareholder's authorized representative must include the following information as prescribed by law:

(iii) Full name, contact address, nationality, legal document number, permanent address, and contact address of the shareholder;

(iv) The number of authorized representatives and the

corresponding shareholding ratio of each authorized representative;

(v) Full name, contact address, nationality, and legal document number of each authorized representative (applicable to individual authorized representatives); Name, business registration number, and head office address (applicable to organizational authorized representatives);

(vi) The corresponding authorization period for each authorized representative, clearly stating the starting date of the authorization;

(vii) Full name and signature of the shareholder and the authorized representative (applicable to authorized representatives who are individuals) or the legal representative of the authorized representative (applicable to authorized representatives who are organizations).

d. The authorized representative of a shareholder must meet the following standards and conditions:

(i) Have full legal capacity;

(ii) Not be subject to the prohibition on establishing and managing enterprises as stipulated in Clause 2, Article 17 of the Enterprise Law.

2. Authorization to attend the General Meeting of Shareholders

a. Shareholders, or authorized representatives of shareholders who are organizations, may directly attend the meeting or authorize one or more other individuals or organizations in writing to attend, or attend through one of the forms stipulated in Clause 3, Article 144 of the Enterprise Law.

The authorization for an individual or organization to represent and attend the General Meeting of Shareholders as stipulated in Clause 2 of this Article must be in writing. The authorization document must be prepared in accordance with the provisions of civil law and must clearly state the name of the authorizing shareholder, the name of the authorized individual or organization, the number of authorized shares, the content of the authorization, the scope of the authorization, the duration of the authorization, and the signatures of the authorizing party and the authorized party. The authorized person to attend the General Meeting of Shareholders must submit the authorization document when registering to attend the meeting. In the case of sub-authorization, the meeting participant must present the original authorization document from the shareholder or the authorized representative of the shareholder (if not previously registered with the Company).

b. The voting ballot of the authorized participant within the scope of their authorization remains valid in the case that the Company does not receive written annoucement and the General Meeting of Shareholders has commenced:
   (i) The authorizing party has died, is incapacitated, or has lost their civil capacity;
   (ii) The authorizing party has cancelled the authorization;
   (iii) The authorizing party has cancelled the authority of the person performing the authorization.

This clause does not apply if the Company receives written announcement of one of the above events before the opening of the General Meeting of Shareholders or before the meeting is reconvened.

Article 17. Change the rights

1. Changes or cancellations of special rights associated with a type of preferred shares are effective when approved by shareholders representing 65% or more of the total voting rights of all shareholders present at the meeting. A General Meeting resolution concerning adverse changes to the rights and obligations of preferred shareholders is only approved if it is endorsed by preferred shareholders of the same type present at the meeting, holding 75% or more of the total number of preferred shares of that type, or by preferred shareholders of the same type holding 75% or more of the total number of preferred shares of that type in the case of a resolution approved by Written Opinion Form.
2. A meeting of shareholders holding a type of preferred shares to approve the changes mentioned above is only valid if there are at least two shareholders (or their authorized representatives) holding at least one-third of the par value of the issued shares of that type. In the case that there are not enough representatives as stated above... The meeting shall be reconvened within the following 30 days, and those holding shares of that type (regardless of the number of people and shares) present in person or through authorized representatives shall be considered to have met the required number of delegates. At the meetings mentioned above of preferred shareholders, those holding shares of that type present in person or through representatives may request a secret ballot. Each share of the same type has equal voting rights at the meetings mentioned above.
3. The procedure for conducting such separate meetings shall be similar to the provisions in Articles 19, 20, and 21 of this Charter.
4. Otherwise stipulated in the share issuance terms, the special rights associated with preferred shares concerning some or all matters relating to the distribution of profits or assets of the Company shall not be altered when the Company issues additional shares of the same type.

Article 18. Convening Meetings, Meeting Agenda, and Announcements of

Meeting Invitations to the General Meeting of Shareholders

1. The BOD shall convene annual and extraordinary General Meetings of Shareholders. The BOD shall convene extraordinary General Meetings of Shareholders in the cases stipulated in Clause 3, Article 14 of this Charter.

2. The person convening the General Meeting of Shareholders must perform the following tasks:

   a. Prepare a list of shareholders eligible to participate and vote at the General Meeting of Shareholders. The list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders shall be prepared no more than 10 days before the date of sending the meeting invitations. The Company must publish the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders at least 20 days before the last registration date;

   b. Prepare the agenda and content of the meeting;

   c. Prepare documents for the meeting;

   d. Draft resolutions of the General Meeting of Shareholders according to the planned content of the meeting; List and details of candidates in the list for election to the BOD (if any);

   e. Determining the time and place of the general meeting;

   f. Notifying and sending announcements of the General Meeting of Shareholders to all shareholders entitled to attend;

   g. Other matters serving the general meeting.

3. The invitations to shareholders to the General Meeting of Shareholders shall be sent to all shareholders by means that ensure delivery to the shareholders' contact addresses, and shall also be published on the Company website and the State Securities Commission, and the Stock Exchange where the Company shares are registered and traded.

   The person convening the General Meeting of Shareholders must send invitations to all shareholders on the list of shareholders entitled to attend at least 21 days before the opening date of the General Meeting of Shareholders (calculated from the date the notice is duly sent or transmitted).

   The agenda for the General Meeting of Shareholders, and documents related to the issues to be voted on at the meeting, shall be sent to shareholders and/or posted on the Company website. If the documents are not sent with the announcement of the General Meeting of Shareholders, the invitation must clearly state the link to all meeting documents for shareholders to access, including:

   a. The agenda and documents to be used in the meeting;

b. The list and detailed information of candidates in case of electing members of the BOD (if any);

c. Voting ballots;

d. The form for appointing representatives to attend the meeting in authorization;

e. Draft resolutions for each matter on the agenda..

4. Shareholders or groups of shareholders mentioned in Clause 2, Article 12 of this Charter have the right to propose matters to be included in the agenda of the General Meeting of Shareholders. Submissions must be in writing and must be submitted to the Company no later than 3 working days before the opening of the General Meeting of Shareholders. The Submission must include the shareholders' full name, permanent address, nationality, Citizen Identification Card number or National Identity Card number or Passport number or other legally valid personal identification for individual shareholders; the name, business registration number or establishment decision number, and head office address for corporate shareholders; the number and type of shares held by that shareholder; and the matters to be included in the meeting agenda.

5. The person convening the General Meeting of Shareholders may only refuse a Submission as stipulated in Clause 4 of this Article if it falls under one of the following cases:

a. The proposal is not submitted in accordance with the provisions of Clause 4 of this Article;

b. At the time of the proposal, the shareholder or group of shareholders does not hold at least 5% of the common shares as stipulated in Clause 2, Article 12 of this Charter;

c. The proposed matters are not within the decision-making authority of the General Meeting of Shareholders;

d. Other cases as prescribed by law and this Charter.

6. The person convening the General Meeting of Shareholders must accept and include the proposal stipulated in Clause 4 of this Article in the proposed agenda and content of the meeting, excepts the cases stipulated in Clause 5 of this Article; the proposal is officially added to the agenda and content of the meeting if approved by the General Meeting of Shareholders.

Article 19. Conditions for holding a General Meeting of Shareholders

1. A General Meeting of Shareholders shall be held when the number of shareholders attending represents more than 50% of the total voting shares.

2. If the first meeting does not meet the conditions for holding a meeting as prescribed in Clause 1 of this Article, the announcement of the second meeting must be sent within 30 days from the date of the first planned

meeting. The second General Meeting of Shareholders shall be held when the number of shareholders attending represents 33% or more of the total voting shares.

3. If the second meeting does not meet the requirements as stipulated in Clause 2 of this Article, the announcement of the third meeting must be sent within 20 days from the date of the planned second meeting. The third General Meeting of Shareholders shall be held regardless of the total number of voting shares of the shareholders attending.

Article 20. Procedures for conducting meetings and voting at the General Meeting of Shareholders

1. Before the meeting opens, the Company must carry out the shareholder registration procedure and must continue registration until all shareholders entitled to attend the meeting have registered in the following order:

   a. When registering shareholders, the Company issues each shareholder or authorized representative a voting card, which includes the registration number, the shareholder's full name, the authorized representative's full name, and the shareholder's voting number.

   b. Shareholders or authorized representatives who arrive after the meeting has started may still register and have the right to vote immediately after registration. The Host is not obligated to stop the meeting to allow latecomers to register, and the validity of previously voted items remains unchanged.

2. The election of the Host, the Secretariat, and vote counting committee is regulated as follows:

   a. The Chairman of the BOD shall be the Host or authorize another member of the BOD to be the Host of the General Meeting of Shareholders convened by the BOD. In the case of the Chairman's absence or temporary incapacity, the remaining members of the BOD shall elect one of them to host the meeting by majority vote.

   b. Except for the cases as provided in Point a of this clause, the signatory convening the General Meeting of Shareholders shall direct the meeting to elect the Meeting Host, and the person with the highest number of votes shall be the Meeting Host;

   c. The Meeting Host shall appoint one or more people to serve as meeting the Secretariat;

   d. The meeting shall elect those responsible for counting or supervising the vote counting as proposed by the Meeting Host. The number of members of the vote counting committee shall be decided by the General Meeting of Shareholders based on the proposal of the Meeting Host.

3. The agenda and content of the meeting must be approved by the General Meeting of Shareholders at the opening session. The agenda must clearly and specifically define the time allocated for each matter in the agenda.

4. The Meeting Host has the right to take necessary and reasonable measures to conduct the General Meeting of Shareholders in an orderly manner, in accordance with the approved agenda, and reflecting the wishes of the majority of attendees.

   a. Arrange seats at the meeting place;

   b. Ensure the safety of all individuals present at the meeting place;

   c. Facilitate the shareholders to attend (or continue attend) the general meeting. The convenor of the General Meeting of Shareholders has the full right to modify the above measures and apply all necessary measures. These measures may include issuing entry passes or using other selection methods.

5. The General Meeting of Shareholders discusses and votes on each matter on the agenda. Voting is conducted by vote of agreement, disagreement, and no opinion. At the meeting, the votes for agreement are collected first, followed by the votes for disagreement. Finally, the total number of votes for or against is counted to make a decision. The results of the vote counting are announced by the Host immediately before the closing of the meeting.

   For online General Meetings of Shareholders, the Company may use computer programs, software, and information technology services applied in voting and collecting voting cards from shareholders to facilitate shareholder attendance.

6. Shareholders or authorized representatives who arrive after the meeting has commenced may still register and have the right to vote immediately after registration; in this case, the validity of previously voted items remains unchanged.

7. The convener or the Meeting Host of the General Meeting of Shareholders has the following rights:

   a. To require all attendees to undergo security checks or other lawful and reasonable security measures;

   b. To request the competent authority to maintain order at the meeting; to expel those who do not comply with the authority of the Meeting Host, intentionally disrupt order, hinder the normal progress of the meeting, or fail to comply with security checks from the General Meeting of Shareholders.

8. The Meeting Host has the right to postpone the General Meeting of Shareholders that has reached the maximum number of registered attendees for no more than 3 working days from the scheduled opening date, and may only postpone or change the meeting location in the following cases:

a. The meeting location does not have enough convenient seats for all attendees;
b. The communication facilities at the meeting location do not ensure that shareholders can participate, discuss, and vote;
c. Attendees obstruct or disrupt order, posing a risk of the meeting not being conducted fairly and legally.

9. If the Meeting Host postpones or suspends the General Meeting of Shareholders contrary to the provisions of Clause 8 of this Article, the General Meeting of Shareholders shall elect another person from among the attendees to replace the Meeting Host in conducting the meeting until its conclusion; all resolutions passed at that meeting shall be effective and enforceable.

10. In cases where the Company applies modern technology to organize the General Meeting of Shareholders through online meetings, the Company is responsible for ensuring that shareholders can attend and vote by electronic ballot or other electronic means as prescribed in Article 144 of the Enterprise Law and Clause 3, Article 273 of Government Decree No. 155/ND-CP on December 31st, 2020.

Article 21. Forms and Conditions for approving the Resolutions of the General Meeting of Shareholders.

1. The General Meeting of Shareholders approves decisions within its authority by voting at the meeting or by obtaining opinions in writing.

2. The General Meeting of Shareholders approves resolutions by voting at the meeting on the following matters:

a. Amendments and additions to the Company Charter;
b. Company development orientation;
c. Types of shares and the total number of shares of each type;
d. Approval of annual financial statements;
e. Election, dismissal, and removal of members in the BOD;
f. Decisions on investment or sale of assets with a value of 35% or more of the total asset value recorded in the Company's most recent financial statement;
g. Reorganization and dissolution of the Company.

3. The Company may use information technology in organizing meetings and voting at the General Meeting of Shareholders, including absentee voting through a secure electronic system, via the internet, telephone, or other electronic methods as prescribed by law. Electronic voting must ensure shareholder authentication, data security and integrity, and the full and accurate recording of voting results.

4. Resolutions on the following matters shall be adopted if approved by shareholders representing 65% or more of the total voting rights of all shareholders attending and voting at the meeting, except as stipulated in Clauses 6 and 7 of this Article and Clause 9 of Article 22 of this Charter:

a. Types of shares and the total number of shares of each type;

b. Changes to the Company's business sectors and business industries;

c. Changes to the Company's organizational and management structure;

d. Investment projects or the sale of assets with a value of 35% or more of the total asset value recorded in the Company's most recent financial statement;

e. Reorganization or dissolution of the Company.

5. Other resolutions are adopted when approved by shareholders representing more than 50% of the total voting rights of all shareholders attending and voting at the meeting, except as stipulated in Clauses 4, 6, and 7 of this Article and Clause 9 of Article 22 of this Charter.

6. The election of members in the BOD must be conducted by cumulative voting, whereby each shareholder has a total number of voting rights corresponding to the total number of shares owned multiplied by the number of members to be elected to the BOD, and shareholders have the right to allocate all or part of their total votes to one or more candidates. The elected members of the BOD are determined by the number of votes received, from highest to lowest, starting with the candidate with the highest number of votes until the number of members stipulated in this Charter is reached. If two or more candidates receive the same number of votes for the last member of the BOD, a re-election will be held among the candidates with an equal number of votes, or a selection will be made according to the criteria stipulated in the Company election regulations.

7. A resolution of the General Meeting of Shareholders concerning adverse changes to the rights and obligations of shareholders holding preferred shares shall only be adopted if it is approved by a vote of 75% or more of the total number of preferred shares of that type at the General Meeting of Shareholders or through Written Opinion Forms.

8. Resolutions of the General Meeting of Shareholders passed by 100% of the total voting shares are legal and effective even if the procedures for convening the meeting and passing the resolution violate the provisions of the Enterprise Law and the Company Charter.

Article 22. Authority and Procedure for Obtaining Shareholder Opinions in Writing to Pass Resolutions of the General Meeting of Shareholders

The authority and procedure for obtaining shareholder opinions in writing to pass resolutions of the General Meeting of Shareholders shall be carried out in accordance with the following provisions:

1. The BOD has the right to obtain shareholder opinions in writing to pass resolutions of the General Meeting of Shareholders when necessary for the benefit of the Company on all matters within the authority as stipulated in Article 15 of this Charter, except for matters that must be passed by voting at the meeting as stipulated in Clause 2, Article 21 of this Charter.

2. The BOD must prepare the ballot, the draft resolution of the General Meeting of Shareholders, and the explanatory documents for the draft resolution, and send them to all shareholders with voting rights no later than 10 days before the deadline for returning the ballot. The requirements and methods for sending the ballot and accompanying documents shall be implemented in accordance with Clause 3, Article 18 of this Charter.

3. The Written Opinion Forms must contain the following main contents:

a. Name, registered office address, and business registration number;

b. Purpose of collecting the opinions;

c. Full name, contact address, nationality, and legal document number of the individual shareholder (for individual shareholders); name, business registration number or legal document number of the organization, and registered office address of the organization shareholder; or full name, contact address, nationality, and legal document number of the representative of the organization shareholder. the number of shares of each type and the number of voting rights of shareholders;

d. The matter requiring an opinion to reach a decision;

e. The voting option including "agree" or "disagree," and "no opinion" for each matter being considered;

f. Deadline for returning the completed Written Opinion Forms to the Company;

g. Full name and signature of the Chairman of the BOD.

4. Completed Written Opinion Forms must be signed by the individual shareholder, or the legal representative of the shareholder (organization or individual) authorized by the shareholder, or the legal representative of the organization authorized by the shareholder.

5. Written Opinion Forms may be sent to the Company in the following ways:

a. By mail: Written Opinion Forms sent to the Company must be enclosed in a sealed envelope and no one is allowed to open them before the vote counting;

b. By fax or email: Written Opinion Forms sent to the Company via fax or email must be kept confidential until the vote counting.

c. Written Opinion Forms received by the Company after the deadline specified in the ballot content, or that have been opened in the case of mail, or disclosed before the vote counting in the case of fax or email,

are invalid. Unsubmitted Written Opinion Forms are considered non-voting Written Opinion Forms.

6. The Board of Directors shall check Written Opinion Forms and prepare a vote counting report in the presence of shareholders who do not hold the position of Business Manager of the Company. The vote counting report must include the following main contents:

   a. Name, registered office address, and business registration number;
   b. Purpose and matters requiring a vote to pass the resolution;
   c. Number of shareholders and total number of votes cast, distinguishing between valid and invalid votes and the method of submitting ballots, along with an appendix listing participating shareholders;
   d. Total number of votes in favor, against, and no opinion for each matter;
   e. Issues passed and the corresponding percentage of votes in favor;
   f. Full name and signature of the Chairman of the BOD, the vote counter, and the vote counting supervisor.

   Members of the BOD, vote counters, and vote supervisors shall be jointly liable for the integrity and accuracy of the vote counting report; and jointly liable for any damages arising from decisions made due to dishonest or inaccurate vote counting.

7. The vote counting report and resolution must be sent to shareholders within 15 days from the date of completion of the vote counting. Sending the vote counting report and resolution may be replaced by posting them on the Company website within 24 hours from the time of completion of the vote counting.

8. The completed Written Opinion Forms, vote counting report, approved resolution, and related documents accompanying the Written Opinion Forms must all be kept at the Company head office.

9. Resolutions adopted by Written Opinion Forms of shareholders must be approved by shareholders representing more than 50% of the total voting shares and shall have the same value as resolutions adopted at a General Meeting of Shareholders, except as provided in Clause 7, Article 21 of this Charter.

Article 23. Minutes and Resolutions of the General Meeting of Shareholders

1. The General Meeting of Shareholders must be recorded in minutes and may be audio-recorded or recorded and stored in other electronic forms. The minutes must be prepared in Vietnamese, and may also be prepared in a foreign language, and shall contain the following main contents:

   a. Name, registered office address, and business registration number of the Company;

b. Time and place of the General Meeting of Shareholders;

c. Meeting agenda and content;

d. Full names of the Meeting Host and the Secretariat;

e. Summary of the meeting proceedings and opinions expressed at the General Meeting of Shareholders on each matter on the agenda;

f. Number of shareholders and total number of votes cast by shareholders attending the meeting, appendix listing registered shareholders, shareholder representatives attending the meeting with their respective shareholdings and votes;

g. Total number of votes cast for each voting item, clearly stating the voting method, total number of valid, invalid, agreement, disagreement and no opinion votes; corresponding percentage of the total number of votes cast by shareholders attending the meeting;

h. Issues that have been approved and the corresponding percentage of votes in agreement;

i. Full name and signature of the Meeting Host and the Secretariat. If the Meeting Host and the Secretariat refuse to sign the meeting minutes, these minutes shall be valid if signed by all other members of the BOD attending the meeting and containing all the content as stipulated in Clause 1 of this Article (except for point (i) of this Clause).

2. The minutes of the General Meeting of Shareholders must be completed and approved before the meeting concludes. The Meeting Host and the Secretariat of the meeting, or any other person signing the minutes, shall be jointly liable for the truthfulness and accuracy of the contents of Meeting Minutes.

3. Minutes prepared in both Vietnamese and a foreign language have equal legal validity. In case of discrepancies in content between the Vietnamese and foreign language minutes, the Vietnamese version shall prevail.

4. Resolutions, Minutes of the General Meeting of Shareholders, appendix listing shareholders registered to attend the meeting with their signatures (if the meeting is held in person) or list of shareholders registered to attend the meeting recorded by the electronic voting system as attending the online General Meeting of Shareholders (if the meeting is held online), authorization documents for attending the meeting, all documents attached to the minutes (if any) and related documents accompanying the meeting invitation must be disclosed in accordance with the law on information disclosure in the securities market and must be kept at the Company head office.

Article 24. Request for cancelling the Resolutions of the General Meeting of Shareholders

1. The resolutions of the General Meeting of Shareholders take effect from the date of their approval or from the effective date stated in the resolution, or

otherwise as prescribed by law.

2. The resolutions of the General Meeting of Shareholders approved by 100% of the total voting shares are legal and effective even if the procedures for convening the meeting and approving the resolution violate the provisions of the Enterprise Law and the Company Charter.

3. In the case that a shareholder or group of shareholders requests the Court or Arbitration to cancel a resolution of the General Meeting of Shareholders as prescribed in Clause 4 of this Article, that resolution shall remain in effect until the Court or Arbitration's decision to cancel it takes effect, except in cases when interim injunctive measures are applied by a competent authority.

4. Within 90 days from the date of receiving the resolution or minutes of the General Meeting of Shareholders or the minutes of the vote counting results of the General Meeting of Shareholders in writing, the shareholder or group of shareholders specified in Clause 2, Article 12 of this Charter has the right to request the Court or Arbitration to review and cancel the resolution or part of the content of the resolution of the General Meeting of Shareholders in the following cases:

a. The procedures for convening the meeting and making decisions of the General Meeting of Shareholders seriously violate the provisions of the Enterprise Law and the Company Charter, except as stipulated in Clause 7, Article 21 of this Charter.
b. The content of the resolution violates the law or the Company Charter.

5. In the case that a decision of the General Meeting of Shareholders is cancelled by a court or arbitration decision as stipulated in Clause 4 of this Article, the convenor of the General Meeting of Shareholders whose decision was cancelled may consider rescheduling the General Meeting of Shareholders within 30 days in accordance with the procedures stipulated in the Enterprise Law and this Charter.

CHAPTER VII
BOARD OF DIRECTORS

Article 25. Nomination and Election of Members in the BOD

1. If candidates for the BOD have been identified, the Company must publish information related to these candidates at least 10 days before the opening date of the General Meeting of Shareholders on the Company website so that shareholders can learn about these candidates before voting. Candidates for the BOD must provide a written commitment regarding the truthfulness and accuracy of the personal information disclosed and must commit to performing their duties honestly, diligently, and in the best

interests of the Company if elected as a member of the BOD. Information related to candidates for the BOD that is disclosed includes:

a. Full name, date of birth;

b. Professional qualifications;

c. Work experience;

d. Other management positions (including positions of the BOD in other companies);

e. Interests related to the Company and its related parties;

f. Other information (if any).

g. Companies in which the candidate for the BOD currently holds positions as a member of the BOD, a member of the Board of Members, other management positions, and any interests related to the candidate's company (if any).

2. Shareholders or groups of shareholders owning 10% or more of the total number of common shares have the right to nominate and elect members of the BOD. Shareholders or groups of shareholders holding from 10% to less than 20% of the total number of common shares may nominate 1 candidate; from 20% to less than 30% may nominate a maximum of 2 candidates; from 30% to less than 40% may nominate a maximum of 3 candidates; from 40% to less than 50% may nominate a maximum of 4 candidates; and those holding 50% or more may nominate the full number of candidates.

Shareholders holding common shares have the right to pool their voting rights to nominate candidates for the BOD. Common shareholders forming a group to nominate individuals to the BOD must notify the attending shareholders of the group meeting before the opening of the General Meeting of Shareholders.

3. If the number of candidates for the BOD, through nomination and candidacy, is still insufficient according to regulations, the incumbent BOD shall nominate additional candidates or organize nominations in accordance with the company charter, internal regulations on corporate governance, and the operating regulations of the BOD. The incumbent BOD nomination of additional candidates must be clearly announced before the General Meeting of Shareholders votes to elect members of the BOD in accordance with the law.

4. Members of the BOD must meet the following standards and conditions:

a. Not be subject to the provisions of Clause 2, Article 17 of the Enterprise Law;

b. Possess professional qualifications and experience in business administration or in the field, industry, or profession of the Company business, and are not necessarily shareholders of the Company;

c. A member of the Company BOD may only simultaneously be a member of the BOD or Board of Members in a maximum of 05 other companies.

5. Independent members of the BOD must meet the following standards and conditions:

a. Not be currently employed by the Company, its holding company, or its subsidiary; not have previously worked for the Company, its holding company, or its subsidiary for at least the three consecutive years prior to the appointment;

b. Not currently receiving salary or remuneration from the Company, except for allowances granted to members in the BOD as stipulated;

c. Not having a spouse, biological father, adoptive father, biological mother, adoptive mother, biological child, adopted child, biological brother, biological sister, or biological sibling who is a major shareholder of the Company; or who is a manager of the Company or its subsidiary;

d. Not directly or indirectly owning at least 1% of the total voting shares of the Company;

e. Not having served as a member of the BOD or Auditing Committee of the Company for at least 5 consecutive years prior to the appointment, except in the case of being appointed for two consecutive terms.

An independent member of the BOD must notify the BOD of no longer meeting the above standards and conditions and will automatically cease to be an independent member of the BOD from the date they no longer meet the above standards and conditions. The BOD must notify the next General Meeting of Shareholders if an independent member of the BOD no longer meets the required standards and conditions, or convene a General Meeting of Shareholders to elect a replacement or additional independent member of the BOD within six months from the date of receiving notification from the relevant independent member of the BOD.

Article 26 Structure and Working Term of Members in the BOD

1. The Board of Directors shall consist of 05 members.

2. The working term of Members in the BOD shall not exceed 05 years and may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an independent member of the BOD of a Company for no more than 02 consecutive terms. In the case that all members of the BOD complete their terms at the same time, those members shall continue to be members of the BOD until new members are elected to replace them and take over the work.

3. The structure of the Company BOD must ensure that there is at least one (01) independent member and at least one (01) non-executive member.

4. A member of the BOD shall cease to be a member of the BOD if dismissed, removed, or replaced by the General Meeting of Shareholders in accordance with Article 160 of the Enterprise Law and this Charter.

a. The General Meeting of Shareholders shall dismiss a member of the BOD in the following cases:

i. Not meeting the qualifications and conditions for membership in the BOD as stipulated in Clause 4, Article 25 of the Company Charter;

ii. Submitting a resignation letter and having it accepted;

iii. Following resolution or decision of the General Meeting of Shareholders.

b. The General Meeting of Shareholders shall remove a member of the BOD in the following cases:

(i) Not attending meetings of the BOD for 06 consecutive months, except in cases of force majeure;

(ii) Repeatedly or seriously violating the obligations of a member of the BOD as stipulated in the Enterprise Law and the Company Charter;

(iii) In accordance with resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders.

c. When necessary, the General Meeting of Shareholders shall decide to replace members of the BOD; dismiss or remove members of the BOD except in the cases stipulated in points (a) and (b) of Clause 4 of this Article.

d. The BOD must convene a meeting of the General Meeting of Shareholders to elect additional members of the BOD in the following cases:

(i) The number of members of the BOD is reduced by more than 1/3 compared to the number stipulated in the Company Charter. In this case, the BOD must convene a meeting of the General Meeting of Shareholders within 60 days from the date the number of members is reduced by more than 1/3;

(ii) The number of independent members of the BOD is reduced, failing to ensure the ratio as stipulated in Clause 3, Article 26 of this Charter and Point b, Clause 1, Article 137 of the Enterprise Law. In this case, the mechanism for convening the General Meeting of Shareholders to elect additional independent members of the BOD will be applied according to the provisions of Clause 5, Article 25 of this Charter;

(iii) Except as stipulated in sub-clauses i and ii of Point d, Clause 4 of this Article, the General Meeting of Shareholders shall elect new

members to replace members of the BOD who have been dismissed or removed from office at the most recent meeting.

b. The election, dismissal, removal, and replacement of members of the BOD must be announced in accordance with the law on information disclosure in the securities market.

Article 27. Powers and obligations of the Board of Directors

1. The Board of Directors is the governing agency of the Company, having full authority to act on behalf of the Company to decide and exercise the rights and obligations of the Company, except for those rights and obligations falling under the authority of the General Meeting of Shareholders.

2. The rights and obligations of the BOD are stipulated by law, the Company Charter, internal regulations, and decisions of the General Meeting of Shareholders. Specifically, the BOD has the following powers and obligations:

   a. Deciding on the Company strategy, medium-term development plan, and annual business plan;
   b. Proposing the types of shares and the total number of shares authorized for sale of each type;
   c. Deciding on the sale of unsold shares within the scope of the number of shares authorized for sale of each type; deciding on raising additional capital through other forms;
   d. Deciding on the selling price of the Company's shares and bonds;
   e. Deciding on the repurchase of no more than 10% of the total number of shares of each type sold within 12 months; Deciding on the repurchase price of shares as stipulated in Clause 2, Article 133 of the Enterprise Law;
   f. Deciding on investment plans and investment projects within the authority and limits prescribed by law;
   g. Decision on market development, marketing, and technology solutions;
   h. Approval of purchase, sale, loan, and other contracts and transactions with a value of 35% or more of the total asset value recorded in the Company's most recent financial statement, except for contracts and transactions under the authority of the General Meeting of Shareholders as stipulated in Point d, Clause 1, Article 15 and Clause 8, Article 42 of this Charter;
   i. Electing, dismissing, and removing the Chairman of the BOD; Appointing, dismissing, signing contracts with, and terminating contracts with the Director; appointing and dismissing the Vice Director and Chief Accountant of the Company, and determining their salaries, bonuses, and other benefits; Appointing, dismissing, and removing the Chairman of the Board of Members and the Chairman of the Company of a wholly-owned subsidiary; Deciding on the signing and termination of contracts with the General Director (Director) of a

wholly-owned subsidiary, and determining their salaries, bonuses, and other benefits;

j. Appointing authorized representatives to participate in the Board of Members or the General Meeting of Shareholders in other companies in which the Company has invested capital (the Company is a contributing member or shareholder), and decide on the remuneration and other benefits of those representatives;

k. Supervise and direct the Director and other managers in the daily operation of the Company business;

l. Decide on the organizational structure and internal management regulations of the Company, decide on the establishment of subsidiaries, branches, representative offices, and the contribution of capital or purchase of shares in other enterprises;

m. Approve the agenda and content of documents for the General Meeting of Shareholders, convene the General Meeting of Shareholders, or solicit opinions for the General Meeting of Shareholders to pass resolutions;

n. Submit the audited annual financial statements to the General Meeting of Shareholders;

o. Propose the dividend rate to be paid; decide on the time and procedures for paying dividends or handling losses incurred during business operations;

p. Proposing the reorganization or dissolution of the Company; requesting the Company's bankruptcy;

q. Developing and submitting to the General Meeting of Shareholders for approval the internal regulations on corporate governance, the operating regulations of the BOD; deciding on the issuance of the operating regulations of the Auditing Committee under the BOD and the regulations on information disclosure of the Company;

r. Resolving the Company's complaints against the business executives and deciding on the selection of the Company's representatives to resolve issues related to legal procedures concerning the business executives;

s. Organizing training and workshops on corporate governance and necessary skills for members of the BOD, Directors, Person in charge of Corporate Governance, and other managers of the Company;

t. Paying dividends to shareholders in accordance with the law after approval by the Annual General Meeting of Shareholders.

u. Other rights and obligations as prescribed by the Enterprise Law, the Securities Law, other legal regulations, and the Company Charter.

3. The BOD must report to the General Meeting of Shareholders on the results of the activities of the BOD as prescribed in Article 280 of Decree No. 155/2020/ND-CP on December 31st, 2020, as amended and supplemented by Clause 82, Article 1 of Decree 245/2025/ND-CP on September 11th, 2025;

4. Each independent member of the BOD must prepare a report evaluating the activities of the BOD.
5. The BOD approves resolutions and decisions by voting at meetings, obtaining opinions in writing, or other forms as prescribed in the Company Charter. Each member of the BOD or their authorized representative has one vote.
6. When performing its functions, rights, and obligations, the BOD shall strictly comply with the provisions of the law, the Company Charter, and the resolutions of the General Meeting of Shareholders. In the case that a resolution or decision passed by the BOD is contrary to the provisions of the law, the resolutions of the General Meeting of Shareholders, or the Company Charter, and causes damage to the Company, the members who approved the resolution or decision shall be jointly and severally liable for the individual responsibility for that resolution or decision and shall compensate the Company for the damage; members who opposed the resolution or decision shall be exempt from liability. In this case, the Company shareholders have the right to request the court to suspend or cancel the resolution or decision.

Article 28. Remuneration, Bonuses, and Other Benefits of Members in the BOD

1. The Company has the right to pay remuneration and bonuses to members of the BOD based on business results and efficiency.
2. Members in the BOD are entitled to remuneration and bonuses for their work. Remuneration is calculated based on the number of working days required to complete the tasks of Members in the BOD and the daily rate. The BOD determines the remuneration for each member by mutual agreement. The total remuneration and bonuses of the BOD are decided by the General Meeting of Shareholders at its annual meeting.
3. The remuneration of each Member in the BOD is included in the Company business expenses in accordance with the law on corporate income tax, is presented as a separate item in the Company's annual financial statements, and must be reported to the General Meeting of Shareholders at its annual meeting.
4. Members in the BOD holding executive positions or members in the BOD working in subcommittees of the BOD or performing other tasks outside the normal scope of duties of BOD may receive additional remuneration in the form of a lump sum payment, salary, commission, percentage of profits, or other forms as decided by the BOD.
5. Members of the BOD are entitled to reimbursement for all travel, accommodation, and other reasonable expenses incurred in performing their duties as members of the BOD, including expenses incurred in attending

meetings of the General Meeting of Shareholders, the BOD, or subcommittees of the BOD.

6. Members of the BOD may be insured by the Company for liability insurance after approval by the General Meeting of Shareholders. This insurance does not cover the liability of Members in the BOD related to violations of the law and the Company Charter.

Article 29. Chairman of the Board of Directors

1. The Chairman of the BOD is elected, dismissed, or removed in the working term by the BOD from the members.
2. The Chairman of the BOD may not also hold the position of Director.
3. The Chairman of the BOD has the following rights and obligations:
   a. To prepare the program and plan of activities of the BOD;
   b. To prepare the agenda, content, and documents for meetings; to convene, preside over, and host the meeting of the Board of Directors to discuss and decide on matters within the authority of the BOD; To decide on whether to obtain Written Opinion Forms from Members of the BOD to approve matters in cases where it is considered unnecessary to convene an extraordinary meeting of the BOD;
   c. To organize the adoption of resolutions and decisions of the BOD; signing resolutions, decisions, and other documents of the BOD on behalf of the BOD after obtaining the consensus of a majority of Members in the BOD on matters within the decision-making authority of the BOD;
   d. To supervise the implementation of resolutions and decisions of the BOD;
   e. To host the General Meeting of Shareholders;
   f. Other rights and obligations as stipulated in the Enterprise Law and the Company Charter.
4. If the Chairman of the BOD submits a resignation letter or is dismissed or removed in the working term, the BOD must elect a replacement within 10 days from the date of receiving the resignation letter or the effective date of the decision of the BOD on the dismissal or removal of the Chairman of the BOD.
5. If the Chairman of the BOD is absent or unable to perform his/her duties, he/she must authorize another member in writing to exercise the rights and obligations of the Chairman of the BOD. In the case that there is no authorized person or the Chairman of the BOD dies, goes missing, is detained, is serving a prison sentence, is undergoing administrative measures at a compulsory rehabilitation center or compulsory education center, has absconded from his/her residence, is restricted or incapacitated, has difficulties in understanding or controlling his/her actions, or is prohibited by the Court in the working term, practicing a profession, or performing a certain job, the remaining members shall elect one of the

members to hold the position of Chairman of the BOD by a majority vote of the remaining members until a new decision is made by the BOD.

6. When necessary, the BOD shall decide to appoint a company secretary. The company secretary has the following rights and obligations:
   a. To assist in organizing and convening meetings of the General Meeting of Shareholders and the BOD; to record meeting minutes;
   b. To assist members of the BOD in exercising their assigned rights and obligations;
   c. To assist the BOD in applying and implementing corporate governance principles;
   d. To assist the company in building shareholder relations and protect the legitimate rights and interests of shareholders;
   e. To assist the company in complying with its obligations to provide information, disclose information, and handle administrative procedures;
   f. Other rights and obligations as stipulated in the Charter.

Article 30. Meetings of the Board of Directors

1. The Chairman of the BOD shall be elected at the first meeting of the BOD within 7 working days from the date of the conclusion of the election of the BOD for that term. This meeting shall be convened and hosted by the member with the highest number of votes. In the case that more than one member has the highest number of votes and they are equal, the members shall elect by majority vote to choose one of them to convene the meeting of the BOD.
2. The BOD shall meet at least once every quarter and may hold extraordinary meetings.
3. The Chairman of the BOD shall convene a meeting of the BOD in the following cases:
   a. There is a request of an independent member of the BOD;
   b. There is a request of the Director or at least 05 other managers;
   c. There is a request of at least 02 members of the BOD;
   d. Other cases (if any).
4. The request stipulated in Clause 3 of this Article must be in writing, clearly stating the purpose, the issues to be discussed, and the decisions within the authority of the BOD.
5. The Chairman of the BOD must convene a meeting of the BOD within 07 working days from the date of receiving the request stipulated in Clause 3 of this Article. If the Chairman of the BOD fails to convene a meeting of the BOD as requested, he/she shall be responsible for any damages incurred by

the Company; the person making the request has the right to replace the Chairman of the BOD in convening the meeting of the BOD.

6. The Chairman of the BOD or the person convening the meeting of the BOD must send an announcement of meeting at least 3 working days before the meeting date. The announcement of meeting must specify the time and place of the meeting, the agenda, the issues to be discussed and decided. The announcement of meeting must include the documents to be used at the meeting and the voting ballots of the members.

   The announcement of the BOD meeting may be sent by invitation, telephone, fax, electronic means, or other methods, and must ensure that it reaches the contact address of each member in the BOD registered with the Company.

7. A BOD meeting shall be held when at least 3/4 of the total number of members are present. If the meeting convened in accordance with this clause does not have the required number of members present, a second meeting shall be convened within 7 days from the date of the first scheduled meeting. In this case, the meeting shall be held if more than half of the BOD members are present.

   The BOD approves resolutions and decisions by voting at the meeting or by obtaining opinions in writing. A meeting of the BOD may be held in the form of a video conference between its members when all or some members are in different locations, provided that each participating member can:

   a. Listen to each member of the BOD speaking at the meeting;
   b. Speak to all other attending members of the BOD simultaneously. Discussions among BOD members may be conducted directly by telephone or by other means of communication, or a combination of these methods. A BOD member participating in such a meeting is considered "present." The meeting location, as stipulated in this regulation, is the location where the largest number of BOD members are present, or the location where the Host is present.

   Decisions made during a meeting by telephone are formally organized and conducted, taking effect immediately based on the conclusion of the meeting, but must be confirmed by the signatures in the minutes of all BOD members who are present.

8. A BOD member is considered to have attended and voted at the meeting in the following cases:

   a. Attending and voting directly at the meeting;

   b. Authorizing another person to attend and vote as stipulated in Clause 10 of this Article;

   c. Attending and voting via online conference, electronic voting, or other electronic means;

d. Sending ballots to the meeting via mail, fax, or email;

e. Sending ballots by other means.

9. In the case of sending ballots to the meeting via mail, the ballot must be in a sealed envelope and must be delivered to the Chairman of the BOD no later than one hour before the meeting begins. The ballot may only be opened in the presence of all attendees.

10. Members must attend all BOD meetings. Members may authorize another person to attend and vote on their behalf if approved by a majority of the BOD members.

11. The BOD adopts resolutions and decisions by voting at the meeting. Each BOD member has one ballot. Resolutions and decisions of the BOD are adopted if approved by a majority (more than half) of the members present at the meeting. In the case of the same number of votes, the final decision rests with the side whose opinion is supported by the Chairman of the BOD.

12. The BOD has the right to adopt resolutions and decisions by Written Opinion Forms on all matters within its authority as stipulated in Article 27 of this Charter. Resolutions and decisions adopted by approved Written Opinion Forms if they are supported by a majority (more than half) of the BOD members whose opinions are solicited in writing. Each BOD member has one vote. In the case of the same number of votes, the final decision rests with the side whose opinion is supported by the Chairman of the BOD.

13. Resolutions of the BOD regarding transactions with related parties are adopted in accordance with Article 42 of this Charter and Article 167 of the Enterprise Law.

Article 31. Subcommittees of the Board of Directors

1. The BOD may establish subcommittees to be responsible for development policy, human resources, compensation, internal audit, and risk management. The number of members of a subcommittee shall be decided by the BOD, with a minimum of 3 members including members of the BOD and external members. The activities of the subcommittee must comply with the regulations of the BOD. Resolutions of the subcommittee shall only be effective when a majority of members present and voting on them at the subcommittee meeting.

2. The implementation of decisions of the BOD, or of subcommittees under the BOD, must comply with current legal regulations and the provisions of the Company Charter and Internal Regulations on corporate governance.

Article 32. Person in Charge of Corporate Governance

1. The BOD must appoint at least one person in charge of corporate governance to support corporate governance. The person in charge of corporate governance may also serve as the Company Secretary or the Secretary of the Board of Directors of the Company. The working term of the person in

charge of corporate governance is decided by the BOD and may be reappointed for an unlimited number of terms.

2. The person in charge of corporate governance must meet the following standards:

   a. Have knowledge of the law;

   b. Not simultaneously work for an approved auditing firm that is auditing the Company's financial statements;

   c. Other standards as prescribed by law, this Company Charter, and the decision of the BOD.

3. The person in charge of corporate governance has the following rights and obligations:

   a. Advise the BOD on organizing the General Meeting of Shareholders as prescribed and on related matters between the Company and shareholders;

   b. Prepare for the BOD meetings and the Meetings of General Shareholders as requested by the BOD;

   c. Advise on meeting procedures;

   d. Attend meetings;

   e. Advise on procedures for drafting BOD resolutions in accordance with legal regulations;

   f. Provide financial information, make copies of BOD meeting minutes, and other information to BOD members;

   g. Monitor and report to the BOD on the Company information disclosure activities;

   h. Act as the liaison with relevant stakeholders;

   i. Maintain the confidentiality of information in accordance with legal regulations and the Company Charter;

   j. Other rights and obligations as stipulated by law and the Company Charter.

CHAPTER VIII

DIRECTOR AND OTHER EXECUTIVES

Article 33. Management Structure

The Company management system must ensure that the management team is accountable to the BOD and subject to the supervision and direction of the BOD in the Company daily business operations. The Company has a Director, Vice Directors, Chief Accountant, and other management positions appointed by the BOD. The appointment, dismissal, and removal of the above-mentioned positions must be approved by a resolution or decision of the BOD, legally and validly

adopted in accordance with the provisions of this Company Charter and the Enterprise Law.

Article 34. Business Executives

1. The Company business executives include the Director, Vice Directors, Chief Accountant, and other executives as stipulated in this Company Charter and the Company internal documents.

2. Based on the Director's recommendation and the approval of the BOD, the Company may recruit other executives in a number and according to standards consistent with the Company's structure and management regulations as stipulated by the BOD. Business executives must be responsible for diligently supporting the Company in achieving its operational and organizational goals.

3. The Director receives a salary and bonuses. The Director's salary and bonuses are determined by the BOD.

4. The salary of the Business Executives is included in the Company business expenses in accordance with the law on corporate income tax, is presented as a separate item in the Company annual financial statements, and must be reported to the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.

Article 35 Appointment, dismissal, responsibilities and authority of the Director

1. The BOD appoints one member of the BOD or hires another person to be the Director.

2. The Director is responsible for managing the Company day-to-day business operations; Subject to the supervision of the BOD; accountable to the BOD and to the law for the exercise of assigned rights and obligations.

3. The working term of the Director shall not exceed 5 years and may be reappointed for an unlimited number of terms. The appointment will automatically expire if the employment contract signed between the Director and the Company terminates without renewal.

4. The Director must meet the following standards and conditions:

a. Possess full civil capacity and not be subject to the prohibitions on managing enterprises as stipulated in Clause 2, Article 17 of the Enterprise Law.

b. Possess professional qualifications and experience in business administration suitable for the Company.

c. The Director must not be the biological father, biological mother, adoptive father, adoptive mother, father-in-law, mother-in-law, wife, husband, biological child, adopted child, daughter-in-law, son-in-law, biological brother, biological sister, biological sibling, brother-in-law, sister-in-law, daughter-in-law, or daughter-in-law of the Business Manager, the representative of state capital, or the representative of the enterprise's

capital in the Company and its holding company.

5. The Director has the following rights and obligations:

a. To decide on matters related to the Company daily business operations that are not within the authority of the BOD, including signing financial and commercial contracts on behalf of the Company, organizing and managing the Company daily business operations in accordance with the law, the Charter, and regulations, rules, resolutions, and decisions issued by the BOD;

b. To organize the implementation of resolutions and decisions of the BOD;

c. To organize the implementation of the Company business plan and investment plan;

d. To propose organizational structure and internal management regulations for the Company;

e. To appoint, dismiss, and remove management positions within the Company, except for positions under the authority of the BOD;

f. To decide on salaries and other benefits for employees in the Company, including managers appointed by the Director;

g. To recruit employees;

h. To propose dividend payment plans or handle business losses;

i. To suggest measures to improve the Company operations and management;

j. To perform all other activities as stipulated in the Company Charter and the Company regulations, resolutions and decisions of the BOD, and legal provisions.

k. Other rights and obligations as stipulated by law, the Company Charter, resolutions and decisions of the BOD, and employment contracts signed with the Company.

6. The Director is accountable to the BOD and the General Meeting of Shareholders for the performance of assigned duties and authority and must report to these agencies when requested.

7. The BOD may dismiss the Director when a majority of the BOD members with voting rights present at the meeting approve and appoint a new Director to replace him/her.

CHAPTER IX

AUDITING COMMITTEE UNDER THE BOARD OF DIRECTORS

Article 36. Nomination and Election of Auditing Committee Members

1. The Chairman of the Auditing Committee and other members of the Auditing

Committee are nominated by the BOD and are not the Business Executives.

2. The appointment of the Chairman of the Auditing Committee and other members of the Auditing Committee must be approved by the BOD at a meeting of the BOD.

Article 37. Structure of the Auditing Committee

1. The Auditing Committee shall have two or more members. The Chairman of the Auditing Committee shall include an independent member of the BOD. The other members of the Auditing Committee shall be non-executive members of the BOD.

2. Members of the Auditing Committee must have knowledge of accounting and auditing, a general understanding of the law and the Company operations, and must not fall into any of the following situations:

a. Working in the Company accounting or finance department;

b. Being a member or employee of an auditing organization approved to audit the Company financial statements for the three consecutive years prior to the audit.

3. The Chairman of the Auditing Committee must have a university degree or higher in one of the following fields: economics, finance, accounting, auditing, law, or business administration.

Article 38. Rights and Obligations of the Auditing Committee

The Auditing Committee has the rights and obligations as stipulated in Article 161 of the Enterprise Law, the Company Charter, and the following rights and obligations:

1. The right to access documents related to the Company operations, to exchange information with other members of the BOD, the Director, the Chief Accountant, and other managers, to gather information for the Auditing Committee activities.
2. The right to request representatives of approved audit organizations to attend and answer questions related to audited financial statements at Auditing Committee meetings.
3. The usage of external legal, accounting, or other consulting services when necessary.
4. The development and submission to the BOD policies for risk detection and management; to propose to the BOD solutions for handling risks arising in the Company operations.
5. The preparation of written report to the BOD when discovering that a member of the BOD, the Director, and other managers are not fully fulfilling their responsibilities as stipulated in the Enterprise Law and the Company Charter.
6. The development of the operating regulations of the Auditing Committee and the submission to the BOD for approval.

Article 39. Meetings of the Auditing Committee

1. The Auditing Committee must meet at least twice a year. Meeting minutes must be detailed, clear, and fully preserved. The person recording the minutes and the members of the Auditing Committee attending the meeting must sign the meeting minutes.
2. The Auditing Committee approves decisions by voting at the meeting, obtaining opinions in writing, or other forms as stipulated in the operating regulations of the Auditing Committee. Each member of the Auditing Committee has one vote. A decision of the Auditing Committee is approved if it is approved by a majority of the members present at the meeting; In the case of the same number of votes, the final decision rests with the side whose opinion is supported by the Chairman of the Auditing Committee.

Article 40. Reporting the activities of Independent Members of the BOD in the Auditing Committee at the Annual General Meeting of Shareholders

1. Independent members of the BOD in the Auditing Committee are responsible for reporting on their activities at the Annual General Meeting of Shareholders.
2. The report on the activities of Independent Members of the BOD in the Auditing Committee at the Annual General Meeting of Shareholders must include the following contents:
    a. Remuneration, operating expenses, and other benefits of the Auditing Committee and each member of the Auditing Committee as stipulated in the Enterprise Law and the Company Charter;
    b. Summary of the Auditing Committee meetings and its conclusions and recommendations;
    c. Results of monitoring the Company financial statements, operational situation, and financial situation;
    d. Reports assessing transactions between the Company, the subsidiaries, and other companies in which the Company holds a controlling stake of 50% or more of the charter capital, and members of the BOD, Directors, other executives of the enterprise, and related parties of those entities; transactions between the Company and companies in which members of the BOD, Directors, or other executives of the enterprise are founding members or business manager during the three years immediately preceding the transaction;
    e. Results of the assessment of the Company internal control and risk management system;
    f. Results of supervision of the BOD, Directors, and other executives of the enterprise;
    g. Results of the assessment of the coordination of activities between the Auditing Committee and the BOD, Directors, and shareholders.

CHAPTER X
RESPONSIBILITIES OF BOD MEMBERS, DIRECTORS, AND OTHER EXECUTIVES

Article 41. Responsibility for Care

1. The BOD members, Directors, and other executives are responsible for performing their duties, including those as members of subcommittees of the BOD, honestly and carefully for the benefit of the Company.

2. Exercising assigned rights and obligations in accordance with the provisions of this Charter, Resolutions of the General Meeting of Shareholders, Resolutions and Decisions of the BOD, and the provisions of the law.

Article 42. Responsibility for being honesty and avoiding conflicts of interest

1. The BOD members, Directors, Business Managers, and other Business Executives must disclose relevant interests in accordance with the Law on Enterprises and related legal documents.
2. Members of the BOD, Directors, Business Managers, and other Business Executives, and their related parties, may only use information obtained through their positions to serve the interests of the Company.
3. Members of the BOD, Directors, Business Managers, and other Business Executives are obligated to notify the BOD in writing of transactions between the Company, its subsidiaries, and other companies in which the Company holds a controlling stake of 50% or more of the charter capital, and those entities or their related parties, as stipulated by law. For such transactions approved by the General Meeting of Shareholders or the BOD, the Company must disclose information regarding these resolutions in accordance with the securities law on information disclosure.
4. Members of the BOD are not permitted to vote on transactions that benefit that member or their related parties as stipulated in the Enterprise Law and the Company Charter.
5. Members of the BOD, Directors, Business Manager, and other Business Executives, and their related parties, are prohibited from using or disclosing internal information to others for the purpose of conducting related transactions.
6. The General Meeting of Shareholders or the BOD approves contracts and transactions between the Company and any of the following parties:
    a. Shareholders, authorized representatives of shareholders owning more than 10% of the Company's total common share capital, and their related parties;
    b. Members of the BOD, Directors, other managers, and their related parties;
    c. Businesses that members of the BOD, Directors, and other managers of

the Company are required to declare as stipulated in Clause 2, Article 164 of the Enterprise Law.

7. The BOD approves the following contracts and transactions:

   a. Contracts and transactions as stipulated in Clause 6 of this Article and with a transaction value less than 35% or transactions resulting in a total transaction value within 12 months from the date of the first transaction being less than 35% of the total value of the Company's assets as recorded in the most recent financial statement;

   b. Contracts and transactions for borrowing, lending, or selling assets with a value equal to or less than 10% of the total value of the Company's assets as recorded in the most recent financial statement between the Company and shareholders owning 51% or more of the total voting shares or related parties of such shareholders;

   c. Granting loans or guarantees with a transaction value less than 35% of the Company total assets as recorded in the most recent financial statement to related organizations of members of the BOD, Directors, or other managers where the Company and that organization are companies within the same group or operating as a group of companies, including parent-subsidiary companies, economic groups; and at the same time, that organization is not a shareholder of the Company as stipulated in Clause 2, Article 293 of Decree 155/2020/ND-CP;

In the case of approving a contract or transaction as stipulated in Clause 7 of this Article, the Company representative signing the contract or transaction must notify the BOD of the parties involved in that contract or transaction and send a draft contract or the main contents of the transaction. The BOD shall decide on the approval of the contract or transaction within 15 days from the date of receiving the notification; members of the BOD with an interest related to the parties in the contract or transaction do not have the right to vote.

8. The General Meeting of Shareholders shall approve the following contracts and transactions:

   a. Contracts and transactions as stipulated in Clause 6 of this Article and with a value of 35% or more, or transactions resulting in a total transaction value arising within 12 months from the date of the first transaction with a value of 35% or more of the Company total assets as recorded in the most recent financial statement.

   b. Contracts, loan transactions, lending, and asset sales with a value exceeding 10% of the Company's total assets as recorded in the most recent financial statement between the Company and shareholders owning 51% or more of the total voting shares or related parties of those shareholders;

c. Granting loans or guarantees to members of the BOD, Directors, other managers who are not shareholders, and related individuals or organizations of these individuals or entities;

d. Granting loans or guarantees with a value of 35% or more of the Company total assets as recorded in the most recent financial statement to related organizations of members of the BOD, Directors, or other managers where the Company and that organization are companies within the same group or operate as a group of companies, including holding-subsidiary companies, economic conglomerates; Furthermore, that organization is not a shareholder of the Company as stipulated in Clause 2, Article 293 of Decree 155/2020/ND-CP.

In the case of approving a contract or transaction as stipulated in Clause 8 of this Article, the Company representative signing the contract or transaction must notify the BOD of the relevant parties to that contract or transaction and send a draft contract or notification of the main contents of the transaction. The BOD shall present the draft contract or transaction or explain the main contents of the contract or transaction at the General Meeting of Shareholders or obtain shareholder opinions in writing. In this case, shareholders with interests related to the parties in the contract or transaction do not have the right to vote; the contract or transaction is approved according to Clauses 1 and 4, Article 148 of the Enterprise Law.

9. Transactions between the Company and one or more members of the BOD, Directors, other executives, and individuals or organizations related to these individuals or entities shall not be invalidated in the following cases:

a. For transactions with a value less than 35% of the total value of assets recorded in the most recent financial statement, the significant contents of the contract or transaction, as well as the relationships and interests of the members of the BOD, Directors, and other executives, have been reported to the BOD and approved by a majority vote of the members of the BOD who have no related interests;

b. For transactions with a value of 35% or more, or transactions resulting in a transaction value arising within 12 months from the date of the first transaction with a value of 35% or more of the total asset value recorded in the most recent financial statement, the significant contents of this transaction, as well as the relationship and interests of the BOD members, Directors, and other executives, have been disclosed to shareholders and approved by the General Meeting of Shareholders by vote of shareholders without an interest in accordance with the provisions of this Charter and the Law on Enterprises.

10. Contracts and transactions are invalidated by court decision and processed according to the provisions of law when signed in violation of the provisions of this Article and the provisions of law; the signatories of the contract or

transaction, shareholders, BOD members, or related Directors shall be jointly liable for compensation for damages incurred and reimburse the Company for any profits obtained from the execution of such contracts or transactions.

11. Other obligations as stipulated in the Company Charter and applicable laws.

Article 43. Liability for Damages and Compensation

1. Members of the BOD, Directors, and other executives who violate their duties and responsibilities of honesty and care, or fail to fulfill their obligations, shall be liable for damages caused by their violations.

2. The Company shall consider compensating individuals who have been, are, or may become involved in claims, lawsuits, or prosecutions (including civil, administrative, and non-civil cases initiated by the Company) if such individuals have been or are members of the BOD, Directors, other executives, employees, or authorized representatives of the Company who have performed or are performing duties under the Company's authorization, acting honestly and carefully in the Company interest in compliance with the law, and there is no evidence to confirm that they have violated their responsibilities.

3. Compensation costs include judgment fees, fines, and actual payments incurred (including attorney fees) when resolving these cases within the legal framework. The company may purchase insurance for these individuals to avoid the compensation liabilities mentioned above.

CHAPTER XI
RIGHT TO ACCESS COMPANY RECORDS AND DOCUMENTS

Article 44. Right to access records and documents

1. Ordinary shareholders have the right to access records and documents, specifically as follows:

a. Ordinary shareholders have the right to examine, search, and extract information about their name and contact address in the list of shareholders with voting rights; request correction of inaccurate information about themselves; examine, search, extract, or copy the Company Charter, Minutes of the General Meeting of Shareholders, and Resolutions of the General Meeting of Shareholders;

b. Shareholders or groups of shareholders owning 5% or more of the total number of common shares have the right to review, examine, and extract Minutes and Resolutions, Decisions of the BOD, interim and annual financial statements, contracts, transactions requiring approval from the BOD, and other documents, except for documents related to the Company trade secrets and business secrets.

2. In cases where an authorized representative of a shareholder or group of shareholders requests to examine books and records, they must include an

authorization document from the shareholder or group of shareholders they represent, or a notarized copy of this authorization document.

3. Members of the BOD, the Director, and other executives have the right to examine the Company's shareholder register, shareholder list, books, and other records for purposes related to their positions, provided that this information is kept confidential.

4. The Company must keep this Company Charter and any amendments to them, the Certificate of Business Registration, regulations, documents proving ownership of assets, Resolutions of the General Meeting of Shareholders and the BOD, Minutes of the General Meeting of Shareholders and the BOD, reports of the BOD, annual financial statements, accounting books, and other documents as prescribed by law at its head office or another location provided that shareholders and the Business Registration Authority are notified of the location where these documents are stored.

5. The Company Charter must be published on the Company website.

CHAPTER XII
ORGANIZATIONS, EMPLOYEES AND TRADE UNIONS

Article 45. Employees and Trade Unions

1. The Director shall prepare a plan for the BOD to approve matters relating to recruitment, termination of employment, salaries, social insurance, benefits, rewards, and disciplinary actions for employees and business executives.

2. The Director shall prepare a plan for the BOD to approve matters relating to the Company relationship with trade unions in accordance with best management standards, practices and policies, the practices and policies stipulated in this Charter, the Company regulations and applicable laws.

CHAPTER XIII
PROFIT DISTRIBUTION

Article 46. Profit Distribution

1. The General Meeting of Shareholders shall decide on the rate and the method of annual dividend payments from the Company's retained earnings.

2. The Company does not pay interest on dividend payments or payments related to a particular stock.

3. The BOD may propose to the General Meeting of Shareholders the approval of the payment of all or part of the dividend in shares, and the BOD is the agency responsible for implementing this decision.

4. In the case of dividends or other payments related to a particular stock being paid in cash, the Company must pay in Vietnamese Dong. Payment may be

made directly or through banks based on the bank account details provided by the shareholder. If the Company has transferred the funds according to the bank details provided by the shareholder, but the shareholder does not receive the money, the Company is not liable for the amount transferred to that shareholder. Dividend payments may be made through a securities company or the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation.

5. Based on the Enterprise Law and the Securities Law, the BOD shall pass a resolution or decision to determine a specific date for closing the shareholder list. Based on that date, those registered as shareholders or holders of other securities are entitled to receive dividends in cash or shares, and to receive announcements or other documents.

6. Other matters related to profit distribution shall be carried out in accordance with the provisions of law.

CHAPTER XIV
BANK ACCOUNTS, FINANCIAL YEAR AND ACCOUNTING SYSTEM

Article 47. Bank Accounts

1. The Company shall open accounts at Vietnamese banks or at branches of foreign banks authorized to operate in Vietnam.

2. With prior approval from the competent authority, if necessary, the Company may open bank accounts abroad in accordance with the provisions of law.

3. The Company shall conduct all payments and accounting transactions through Vietnamese Dong or foreign currency accounts at the banks where the Company has opened accounts.

Article 48. Allocation of Funds

Annually, the Company allocates funds from its after-tax profit (net profit). The allocation and percentage of these funds are based on proposals from the BOD, comply with legal regulations, and are approved by the General Meeting of Shareholders.

Article 49. Fiscal Year

The fiscal year of Company begins on the first day of January each year and ends on the 31st day of December of the same year.

Article 50. Accounting System

1. The accounting system used by the Company is the corporate accounting system or a specific accounting system issued and approved by the competent authority.

2. The Company maintains accounting books in Vietnamese and keeps accounting records in accordance with accounting laws and related laws.

These records must be accurate, up-to-date, systematic, and sufficient to prove and explain the Company transactions.

3. The company uses the Vietnamese Dong as its accounting currency. If the company economic transactions are primarily conducted in a foreign currency, it may choose that foreign currency as its accounting currency, is legally responsible for that choice, and must notify the relevant tax authority.

CHAPTER XV
ANNUAL REPORTS, FINANCIAL STATEMENTS AND INFORMATION DISCLOSURE RESPONSIBILITIES

Article 51. Annual, Semi-Annual, and Quarterly Financial Statements

1. The company must prepare annual financial statements, and these statements must be audited in accordance with the law. The company must publish its audited annual financial statements in accordance with the law on information disclosure on the securities market and submit them to the competent state authority.

2. Annual financial statements must include all reports, appendices, and explanatory notes as required by law on corporate accounting. Annual financial statements must truthfully and objectively reflect the Company operational situation.

3. The Company must prepare and publish audited semi-annual financial statements and quarterly financial statements in accordance with the law on information disclosure in the securities market and submit them to the competent state authority.

Article 52. Annual Report

The Company must prepare and publish an Annual Report in accordance with the law on securities and the securities market.

CHAPTER XVI
AUDITING FIRM

Article 53. Audit

1. The Annual General Meeting of Shareholders shall appoint an independent auditing firm or approve a list of independent auditing firms and authorize the BOD to decide on the selection of one of these firms to audit the Company financial statements for the following fiscal year based on the terms and conditions agreed with the BOD.

2. The audit report shall be attached to the Company annual financial statements.

3. Independent auditors conducting the audit of the Company financial statements are entitled to attend the General Meeting of Shareholders and

receive announcements and other information related to the General Meeting of Shareholders, and to express their opinions at the meeting on matters related to the audit of the Company financial statements.

CHAPTER XVII
COMPANY STAMP

Article 54. Company Stamp

1. The stamps includes stamps made at stamp engraving establishments or stamps in the form of digital signatures as prescribed by law on electronic transactions.

2. The BOD decides on the type, quantity, form, and content of the stamp of the Company, its branches, and representative offices (if any).

3. The BOD and the Director use and manage the stamp in accordance with current laws.

CHAPTER XVIII
COMPANY DISSOLUTION

Article 55. Company Dissolution

1. A company may be dissolved in the following cases:

   a. By resolution or decision of the General Meeting of Shareholders;

   b. By the revocation of the Business Registration Certificate, except where the Law on Tax Administration provides others;

   c. Other cases as prescribed by law.

2. The dissolution of the company is decided by the General Meeting of Shareholders and implemented by the BOD. This dissolution decision must be notified to the competent authority as prescribed.

Article 56. Liquidation

1. At least 6 months before the decision to dissolve the company, the BOD must establish a Liquidation Committee consisting of 3 members, in which 2 members are appointed by the General Meeting of Shareholders and 1 member is appointed by the BOD from an independent auditing firm. The Liquidation Committee prepares its operating regulations. Members of the Liquidation Committee may be selected from among the Company employees or independent experts. All expenses related to the liquidation are prioritized by the Company before other debts of the Company.
2. The Liquidation Committee is responsible for reporting its establishment date and commencement date to the Business Registration Authority. From that point onwards, the Liquidation Committee acts on behalf of the Company in all matters related to the Company liquidation to the Courts and administrative agencies.
3. The proceeds from the liquidation are paid in the following order:

a. Liquidation expenses;

b. Debts for salaries, severance pay, social insurance, and other benefits of employees according to Collective Labour Agreement and Signed Employment Contracts;

c. Tax debts;

d. Other debts of the Company;

e. The remaining balance after all debts from (a) to (d) above have been paid is distributed to the shareholders. Preferred shares are given priority in payment.

CHAPTER XIX
INTERNAL DISPUTE RESOLUTION

Article 57. Internal Dispute Resolution

1. In the case of a dispute or complaint arising concerning the Company operations, the rights and obligations of shareholders as stipulated in the Enterprise Law, the Company Charter, other legal regulations, or agreements between:

   a. Shareholders and the Company;

   b. Shareholders and the BOD, the Director, or other executives.

   The parties involved shall endeavor to resolve the dispute through negotiation and conciliation. Except in cases where the dispute involves the BOD or the Chairman of the BOD, the Chairman of the BOD shall preside over the dispute resolution and require each party to present information related to the dispute within 15 working days from the date the dispute arises. In the case of a dispute involving the BOD or the Chairman of the BOD, either party may request the BOD to appoint an independent expert to mediate the dispute resolution process.

2. If a settlement is not reached within 6 weeks from the start of the mediation process, or if the mediator's decision is not accepted by the parties, one party may bring the dispute to arbitration or court.

3. The parties shall bear the costs associated with the negotiation and mediation procedures. Payment of court costs shall be made according to the court's judgment.

Article 58. Right to sue members of the Board of Directors and the Director

1. Shareholders or groups of shareholders owning at least one percent (01%) of the common shares have the right to initiate civil liability lawsuits against members of the BOD and the Director on their own behalf or on behalf of the Company in the following cases:

   a. Violation of the obligations of the business manager as stipulated in Article 165 of the Enterprise Law and the Company Charter;

b. Failure to perform or have incomplete performance, untimely performance, or performance contrary to the provisions of the law or the company charter, resolutions, and decisions of the BOD regarding assigned rights and obligations;

c. The abuse of position and using information, business secrets, business opportunities, and other assets of the company for personal gain or to serve the interests of other organizations or individuals;

d. Other cases as prescribed by law.

2. The procedures for initiating a lawsuit shall be carried out in accordance with the provisions of the law on civil procedure. Lawsuit costs in cases where a shareholder or group of shareholders sues on behalf of the company shall be included in the company expenses, except in cases where the lawsuit is dismissed.

3. Shareholders or groups of shareholders as stipulated in this Article have the right to review, search for, and extract necessary information as determined by the Court or Arbitration body before or during the litigation process.

CHAPTER XX
SUPPLEMENTS AND AMENDMENTS TO THE CHAPTERS

Article 59. Supplements and amendments to the Chapters

1. Supplements and amendments to the Charters must be considered and decided by the General Meeting of Shareholders of the Company.

2. In case there are provisions of law related to the Company operations not mentioned in this Charter, or in case there are new provisions of law different from the provisions in this Charter, those provisions of law shall automatically apply and govern the Company operations.

CHAPTER XXI
EFFECTIVE DATE

Article 60. Effective Date

1. This Charter, consisting of 21 Chapters and 60 Articles, was unanimously approved by the Company Annual General Meeting of Shareholders in 2026 on June 2026.

2. This Charter is made in three copies, all having equal validity, and must be kept at the Company head office.

3. This Charter is the sole and Official Charter of the Company and replaces the Charter approved by the Annual General Meeting of Shareholders on April 25th 2024, and any amendments to that Charter in 2025.

4. Copies or extracts of the Company Charter are valid when signed by the Legal Representative or the Chairman of the BOD or at least 1/2 of the total number of members of the BOD and stamped with the Company's seal.

LEGAL REPRESENTATIVE
IDICO URBAN AND HOUSE INVESTMENT DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY
DIRECTOR

Nguyen Hoang Cong

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

No. 08 /TTr-HDQT *Dong Nai, June 5th 2026*

SUBMISSION

Regarding amending and supplementing the internal regulations on corporate governance of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company.

To: **The General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company**

Based on the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 on June 17th, 2020, amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 on January 11th, 2022, Law No. 76/2025/QH15 on June 17th, 2025, and guiding documents for implementation;

Based on the Securities Law No. 54/2019/QH14 on November 26th, 2019, amended and supplemented by Law No. 56/2024/QH15 on November 29th, 2024, and the implementing guidelines;

Based on the Current Charter ("Charter") of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company ("the Company");

Based on the Current Internal Regulations on Corporate Governance of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company ("Internal Regulations on Corporate Governance");

Based on the organizational and operational requirements of the Company

Based on current legal regulations, the Company wishes to adjust and update the contents of the Internal Regulations on Corporate Governance to ensure the compliance with the newly amended and supplemented legal documents of the Enterprise Law, the Securities Law, and Decree 245/2025/ND-CP amending and supplementing Decree 155/2020/ND-CP. The details of the adjusted and supplemented Regulations are specified in the "*Appendix - Amendments and Supplements to the Internal Regulations on Corporate Governance of IDICO Urban and House Development Joint Stock Company*" attached to this Submission.

The Board of Directors (BOD) respectfully submits the following contents to the General Meeting of Shareholders for approval:

1. Approving the amendment and addition of the Company internal regulations on corporate governance. The amendments and additions to the internal regulations on corporate governance are specified in "*Appendix - Amendments and Additions to the Internal Regulations on Corporate Governance of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company*".

2. Approving the draft (amended) internal regulations on corporate governance of the Company. These regulations shall take effect from the date of approval by the General Meeting of Shareholders and replace the current internal regulations on corporate governance.

3. Assigning the Chairman of the BOD of the Company to carry out the necessary procedures and sign & issue the (amended) internal regulations on corporate governance approved by the General Meeting of Shareholders in accordance with the law.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

[Signed]

Dang Viet Dung

Recipients:
- As above;
- BOD;
- Saved: General Office.

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
Street No. 4, Nhon Trach 1 IP, Nhon Trach Ward, Dong Nai City, Viet Nam
Phone: (+84) 251 356 0614. Fax: (+84) 251 356 0610 | www.udico.com.vn | vanphong@udico.com.vn

APPENDIX

AMENDMENTS AND SUPPLEMENTS TO THE INTERNAL REGULATIONS ON CORPORATE GOVERNANCE IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

1. Amendments and additions to the internal regulations on corporate governance of the IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company (UDICO), including:

Article , clause	Name article , clause	Content in old Regulations	Content in new Regulations	Reason for the adjustments
Article 2, Clause 1 Point c	Explanation of terms	c. "Business managers" include: the Chairman of the Board of Directors, members of the Board of Directors, Directors, and individuals holding other managerial positions as stipulated in Clause 1, Article 1 of the Company Charter and the Company internal documents.	c. Business managers are the Chairman of the Board of Directors (BOD), members of the Board of Directors, and Directors as stipulated in Clause 1, Article 1 of the Company Charter.	Remove the phrase "and individuals holding other managerial positions as stipulated in this Company Charter and the Company internal documents" because the Charter no longer specifies any other position considered as a business manager.
Article 4, Clause 7, Point b	The sequence and procedures for holding a General Meeting of Shareholders to adopt resolutions by voting at the General Meeting of Shareholders.	(v). Dividend rate per share of each class;	No regulations	This content has been removed in accordance with Clause 2, Article 21 of the Company Charter.
Article 4, Clause 7, Point c	The sequence and procedures for holding a General Meeting of	No regulations	c. The company may use information technology in organizing meetings and voting at the General Meeting of Shareholders, including remote voting through a secure	The supplementary content is in accordance with the provisions of the

Article , clause	Name article , clause	Content in old Regulations	Content in new Regulations	Reason for the adjustments
	Shareholders to adopt resolutions by voting at the General Meeting of Shareholders.		electronic system, via the internet, telephone, or other electronic methods as prescribed by law. Electronic voting must ensure shareholder authentication, data security and integrity, and the full and accurate recording of voting results.	2020 Enterprise Law and Decree 155/2020/ND-CP and is consistent with the content of the draft amended Charter.
Article 8, Clause 2	Provide login information and cast electronic votes at the online General Meeting of Shareholders.	...The provision of login information via email or phone will only be based on shareholder information from the list of shareholders entitled to vote compiled by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation according to the Company announcement of exercising voting rights.	Providing login information via email or phone is only permitted based on shareholder information from the list of shareholders entitled to vote compiled by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation, as the Company announcement of exercising voting rights.	This content has been revised to reflect current situations.
Article 19 Point i	The role, rights, and responsibilities of the BOD.	Electing, dismissing, and removing the Chairman of the BOD; appointing, dismissing, signing contracts with, and terminating contracts with the Director, Vice Director, Chief Accountant, and other key business managers of the Company; deciding on the salaries, remuneration, bonuses, and other benefits of those managers;....	Electing, dismissing, and removing the Chairman of the Board of Directors; appointing, dismissing, signing contracts with, and terminating contracts with the Director; appointing and dismissing the Vice Director and Chief Accountant of the Company, and determining their salaries, bonuses, and other benefits; ...	This content has been amended to conform with Article 18 of the Labor Code and to be consistent with the draft admended Charter.
Article 19, Clause 2	The role, rights, and responsibilities of the BOD.	No regulations	s. Organize training and workshops on corporate governance and necessary skills for members of the Board of Directors, Directors, Person in charge of Corporate Governance, and other managers of the company.	This content has been added to comply with the provisions of Clause 81, Article 1 of Decree 245/2025/ND-CP on

Article , clause	Name article , clause	Content in old Regulations	Content in new Regulations	Reason for the adjustments
			t. Pay dividends to shareholders in accordance with the law after approval by the Annual General Meeting of Shareholders.	September 11th, 2025.
Article 19, Clause 3	The role, rights, and obligations of the BOD, and the responsibilities of the BOD members.	The BOD must report to the General Meeting of Shareholders on the results of the BOD operations as stipulated in Article 280 of Government Decree No. 155/2020/ND-CP on December 31st, 2020, detailing a number of provisions of the Law on Securities.	The Board of Directors must report to the General Meeting of Shareholders on the results of the activities of the Board of Directors as prescribed in Article 280 of Decree No. 155/2020/ND-CP, as amended and supplemented by Clause 82, Article 1 of Decree No. 245/2025/ND-CP.	This content has been amended to comply with the provisions of Clause 82, Article 1 of Decree No. 245/2025/ND-CP and the content of the draft amended Charter.
Article 19, Clause 4	The role, rights, and obligations of the BOD, and the responsibilities of the members.	No regulations	Each independent member of the Board of Directors of Company must prepare a report evaluating the performance of the Board of Directors.	This content has been amended to comply with the provisions of Clause 80, Article 1 of Decree 245/2025 and the content of the draft amended Charter.
Article 20 Clause 1	Nominating, electing, dismissing, and removing members of the BOD.	The BOD has 5 members. ..The BOD company structure must ensure that at least 1/3 of the total number of BOD members are non-executive members and that at least 1 BOD member is an independent member.	The number of Board of Directors members is 05 members. ... The structure of the Board of Directors of the Company must ensure that there is at least one (01) Board of Directors member who is an independent member and at least one (01) non-executive member.	This content has been amended to comply with the provisions of Clause 79, Article 1 of Decree 245/2025 and the content of the draft amended Charter.

Article , clause	Name article , clause	Content in old Regulations	Content in new Regulations	Reason for the adjustments
Article 20, Clause 2 Point c	Nominating, electing, dismissing, and removing members of the BOD.	c. A member of the Company BOD may simultaneously be a member of the BOD of up to five other companies.	c. A member of the Board of Directors of Company may only simultaneously be a member of the Board of Directors or the Board of Members in a maximum of 05 other companies.	This content has been amended to comply with the provisions of Clause 78, Article 1 of Decree 245/2025 and the content of the draft amended Charter.
Article 20, Clause 6 , Point f	Nominating, electing, dismissing, and removing members of the BOD	f. Companies in which the BOD candidate holds BOD membership positions, other management positions, and any related interests in the candidate's company (if any).	f. Companies in which the candidate for the Board of Directors holds positions as a member of the Board of Directors, a member of the Board of Members, other management positions, and any related interests in the company of the candidate (if any).	This content has been amended to comply with the provisions of Clause 78, Article 1 of Decree 245/2025 and the content of the draft amended Charter.
Article 30 Section 2 Point b Section (iii)	Working term, standards, and qualifications for the Director	(iii) Must not be a family member of the Business Manager.	(iii) They must not be the biological father, biological mother, adoptive father, adoptive mother, father-in-law, mother-in-law, wife, husband, biological child, adopted child, daughter-in-law, son-in-law, biological brother, biological sister, biological sibling, brother-in-law, sister-in-law, daughter-in-law, or daughter-in-law of the business manager, representative of state capital, or representative of enterprise capital in the Company and holding company.	This content has been added to comply with the provisions of Clause 83, Article 1 of Decree 245/2025 and the Draft Amended Charter.

2. In addition to the amendments and additions in Section 1 of this Appendix, the new Regulations include detailed revisions to sentence structure, expression, terminology, and some references within the Regulations to ensure consistency in form and content (without changing the meaning).

3. After the removal or addition of certain provisions, the order and sequence of some provisions in the new Regulations are also changed accordingly.
4. In the case that there are legal provisions relating to the Company operations not addressed in these Regulations, or in the case that new legal provisions differ from the provisions in these Regulations, those legal provisions shall automatically apply and govern the Company operations.

DRAFT

INTERNAL REGULATIONS ON CORPORATE GOVERNANCE

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Dong Nai, 2026

INDEX

CHAPTER I 5

GENERAL REGULATIONS 5

Article 1: Scope of adjustment and applied objects 5

Article 2: Explanation of Terms 5

CHAPTER II 6

THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 6

Article 3: Role, rights and obligations of the General Meeting of Shareholders 6

Article 4: Procedures for organizing a General Meeting of Shareholders to approve resolutions by voting at the Meeting. 7

Article 5 Approval of Resolutions the General Meeting of Shareholders by Written Opinion Forms 14

CHAPTER III 16

THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS APPROVED 16

THE RESOLUTION VIA ONLINE CONFERENCE 16

OR A COMBINATION OF IN-PERSON AND ONLINE CONFERENCE 16

Article 6 Notification of the online general meeting of shareholders 16

In accordance with the provisions of point a, clause 3, Article 4 of these Regulations. Voting cards/election ballots do not need to be sent with the meeting invitation announcement. 16

Article 7 How to register for an Online General Meeting of Shareholders 16

Article 8 Providing Login Information and Conducting Electronic Voting at the Online General Meeting of Shareholders 17

Article 9 Authorization of representatives to attend the online General Meetings of Shareholders. 17

Article 10 Conditions for Conducting an Online General Meeting of Shareholders 18

In accordance with Clause 6, Article 4 of these Regulations. 18

Article 11. Discussion at the Online General Meeting of Shareholders 18

- In case of time limit, questions not answered directly at the meeting will be answered by the Company later. 18

Article 12 Method of Approving Resolutions at the Online General Meeting of Shareholders 18

The online General Meeting of Shareholders approves resolutions within the authority by electronic voting. 18

Article 13. Method of Online Voting: 18

Article 14 Online Vote Counting Method 19

Article 15 Announcement of Vote Counting Results 19

Article 16 Preparation of Minutes of the Online General Meeting of Shareholders 20

Article 17. Publication of Resolutions and the Minutes of the General Meeting of Shareholders 20

Article 18. Approval of Resolutions at the General Meeting of Shareholders by a combination of in-person and online meetings 20
CHAPTER IV 21
BOARD OF DIRECTORS 21
Article 19 Role, Rights and Obligations of the Board of Directors, Responsibilities of Members in the BOD 21
Article 20 Nomination, candidacy, election, dismissal and removal of members of the BOD 23
Article 21 Remuneration, Bonuses, and Other Benefits of Members in the BOD 27
Article 22 Procedures for holding the Board of Directors meetings 28
Article 23 Subcommittees of the Board of Directors 31
Article 24 Selection, Appointment, and Dismissal of the Company's Governance Officer 31
CHAPTER V 32
AUDITING COMMITTEE UNDER THE BOARD OF DIRECTORS 32
Article 25. Nomination and Election of Auditing Committee Members 32
Article 26. Structure of the Auditing Committee 32
Article 27. Rights and Responsibilities of the Auditing Committee 32
Article 28. Meetings of the Auditing Committee 33
Article 29. Reporting Activities of Independent Members in the BOD in the Auditing Committee at the Annual General Meeting of Shareholders 33
CHAPTER VI 34
Article 30. Director 34
CHAPTER VII 36
COORDINATION OF ACTIVITIES BETWEEN THE BOD AND THE DIRECTOR 36
Article 31 Working Principles 36
All members have the right to reserve their opinions, agreeing or disagreeing on a matter, and are responsible for explaining their opinions when requested. 36
Article 32 Coordination of Activities Between the BOD and the Director 36
Article 33 Coordination of Activities between the Director and the BOD 37
Article 34 Performance Evaluation of Members in the BOD and Director, Executives 37
Article 35. Awards and Recognition 37
Article 36. Responsibility for Care 38
Members of the BOD, Directors, and other executives are responsible for performing their duties, including those as members of subcommittees of the BOD, in an honest and careful manner for the benefit of the Company. 38
Article 37. Responsibility for Honesty and Avoiding Conflicts of Interest 38
Article 38. Liability for Damages and Compensation 39
Article 39. Supplementation and Amendment of Regulations 40

Article 40. Effective Date.....40

IDICO CORPORATION
IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

No. : /QD-CT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Dong Nai, 2026

INTERNAL REGULATIONS ON CORPORATE GOVERNANCE OF IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Based on the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 on June 17th, 2020, as amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 on January 11th, 2022 ; and Law No. 76/2025/QH15 on June 17th, 2025;

Based on the Securities Law No. 54/2019/QH14 on November 26th, 2019; amended and supplemented by Law No. 56/2024/QH15 on November 29th, 2024;

Based on Decree No. 155/2020/ND-CP on December 31st, 2020; amending and supplementing Decree No. 245/2025/ND-CP on September 11th, 2025 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Securities Law;

Based on Circular No. 116/2020/TT-BTC on December 31st, 2020 , issued by the Minister of Finance, guiding some provisions on corporate governance applicable to public companies under Decree No. 155/2020/ND-CP on December 31st, 2020, of the Government detailing the implementation of some provisions of the Securities Law;

Based on the Charter of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company, which was approved by the General Meeting of Shareholders;

Based on the Resolution No. 01/NQ-DHDCD on __/__/2026 of the Annual General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Joint Stock Company,

The Board of Directors issues the Internal Regulations on Corporate Governance of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company. The Internal Regulations on Corporate Governance of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company include the following contents:

CHAPTER I
GENERAL REGULATIONS

Article 1: Scope of adjustment and applied objects

1. Scope of Adjustment: Internal Regulations on Corporate Governance stipulate the roles, rights, and obligations of the General Meeting of Shareholders (GMS), the Board of Directors (BOD), and the Director; the procedures for organizing the General Meeting of Shareholders; the nomination, candidacy, election, dismissal, and removal of members of the BOD and the Director; and other activities as stipulated in the Company Charter and other current legal regulations.

2. Applied Objects: This regulation applies to members of the BOD, the Director, and related parties.

Article 2: Explanation of Terms

1. The following terms are understood as follows:

a. Corporate governance is a system of principles, including:

- Ensuring a rational governance structure;
- Ensuring the effective operation of the BOD;
- Ensuring the rights of shareholders and related parties;
- Ensuring fair treatment among shareholders;
- Transparency in all company activities.

b. "Major shareholder" is a shareholder as defined in Clause 18, Article 4 of the Securities Law;

c. "Business managers" are Chairman of the BOD, a member of the BOD, and Director as defined in Clause 1, Article 1 of the Company Charter;

d. "Business Executives" are the Director, Vice Director, Chief Accountant, and other managers as defined in Clause 1, Article 1 of the Company Charter and internal company documents;

e. "Related parties" are organizations or individuals that have a direct or indirect relationship with the Company in the cases specifically stipulated in Clause 23, Article 4 of the Enterprise Law; and organizations or individuals that have a relationship with each other in the cases specifically stipulated in Clause 46, Article 4 of the Securities Law;

f. "Non-executive Members of the BOD" are Members of the BOD who are not Director, Vice Director, Chief Accountants, and other managers as stipulated in Clause 1, Article 1 of the Company's Charter and internal documents of the Company;

g. "Independent Members of the BOD" are members as stipulated in Clause 2, Article 155 of the Enterprise Law.

2. In these Regulations, references to one or more provisions or legal documents shall include any amendments, supplements, or replacements. If the specialized laws stipulating corporate governance differ from those in these Regulations, the provisions of those specialized laws shall apply.

3. The headings (Chapters, Articles of these Regulations) are used for easy understanding and for not affecting the content of these Regulations.

CHAPTER II
THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Article 3: Role, rights and obligations of the General Meeting of Shareholders

1. The General Meeting of Shareholders is the highest decision-making part of the company, comprising all shareholders with voting rights. The General Meeting of Shareholders includes both the Annual General Meeting and the Extraordinary General Meeting. The Annual General Meeting of Shareholders is organized once a year, within four months from the last date of the fiscal year. The BOD may decide to extend the Annual General Meeting of Shareholders if necessary, but not exceeding six months from the last date of the fiscal year.

2. Rights and Obligations of the General Meeting of Shareholders

a. To approve the development direction of Company;

b. To decide on the types of shares and the total number of shares of each type authorized for sale; to decide on the annual dividend rate for each type of share;

c. To elect, dismiss, and remove members of the BOD;

d. To decide on the investment or sale of assets with a value of more than 35% of the total asset value recorded in the Company's most recent financial statement;

e. To decide to amend and supplement the Company Charter;

f. To approve the annual financial statements;

g. To decide on the repurchase of more than 10% of the total number of sold shares of each type;

h. To review and handle the violations of Members in the BOD that cause damage to the Company and the shareholders;

i. To decide the reorganization or dissolution of the Company;

j. To decide the budget or total amount of remuneration, bonuses, and other benefits for the BOD;

k. To approve the Internal Regulations on Corporate Governance; the Operating Regulations of the BOD;

l. To approve the list of auditing firms; to decide that the approved auditing firm can conduct the inspection of Company operations, to dismiss approved auditors if necessary;

m. Other rights and obligations as prescribed by law.

3. The Annual General Meeting of Shareholders shall discuss and approve the following matters:

a. The Company's annual business plan;

b. The annual audited financial statements;

c. Reports from the BOD on the governance and the Performance of the BOD and each individual member of the BOD; Reports on the activities of Independent Members of the BOD in the Auditing Committee;

d. Dividend rates for each share of each type;

e. Other matters within the authority of the Annual General Meeting of Shareholders.

Article 4: Procedures for organizing a General Meeting of Shareholders to approve resolutions by voting at the Meeting.

1. Authority to convene the General Meeting of Shareholders:

a. The BOD convenes the annual and extraordinary General Meeting of Shareholders. The BOD convenes the extraordinary General Meeting of Shareholders in the cases stipulated in Clause 3, Article 14 of the Company Charter.

b. Shareholders or groups of shareholders holding more than 5% of the total number of common shares have the right to represent the Company in convening the General Meeting of Shareholders as prescribed.

2. Preparation of the List of Shareholders entitled to attend the meeting, and notification of the finalizing the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders:

The list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders shall be prepared no more than 10 days before the date of sending the invitation to shareholders to the General Meeting of Shareholders. The company must publish information of the preparation for the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders at least 20 days before the final registration date.

3. Announcement of convening the General Meeting of Shareholders, agenda and content of the General Meeting of Shareholders:

a. The announcement for inviting shareholders to the General Meeting of Shareholders shall be sent to all shareholders by a method that ensures the delivery to the contact addresses of shareholders, and shall also be published on

the Company website, State Security Commission of Vietnam and the Ho Chi Minh Stock Exchange where the Company shares are registered for listing and trading.

The person convening the General Meeting of Shareholders must send the invitations to all shareholders in the List of Shareholders entitled to attend the meeting no later than twenty-one (21) days before the opening date of the General Meeting of Shareholders *(calculated from the date when the invitation is duly sent or transmitted)*.

The agenda for the General Meeting of Shareholders, and documents related to the issues to be voted on at the meeting, shall be sent to shareholders and/or posted on the Company website. If the documents are not included with the invitations of the General Meeting of Shareholders, the invitations must clearly state the link to all meeting documents for shareholders to access, including:

- The agenda and documents used in the meeting;

- The list and detailed information of candidates in case there is an election for the members of the BOD (if any);

- Voting ballots;

- The form for appointing representatives to attend the General Meeting of Shareholders;

- Draft resolutions for each matter in the agenda.

b. Shareholders or groups of shareholders holding more than 5% of the total number of common shares have the right to propose issues to be included in the agenda of the General Meeting of Shareholders. Proposals must be in writing and must be submitted to the Company no later than three (3) working days before the opening date of the General Meeting of Shareholders. The proposal must include the full name, permanent address, nationality, Citizen Identification Card number or National Identity Card number or Passport number or other legally valid personal identification for individual shareholders; the name, business tax number or establishment decision number, and head office address for organizational shareholders; the number and type of shares held by that shareholder; and the issue proposed in the meeting agenda.

c. The person convening the General Meeting of Shareholders may only refuse a proposal as stipulated in Point b, Clause 3 of this Article if it falls under one of the following cases:

- The proposal is not submitted in accordance with the provisions of Point b, Clause 3 of this Article;

- At the time of the proposal, the shareholder or group of shareholders did not hold at least 5% of the common shares as stipulated in Clause 2, Article 12 of the Company Charter;

- The proposed issue falls outside the scope of authority for discussion and approval by the General Meeting of Shareholders.

d. The person convening the General Meeting of Shareholders must accept and include the proposal issues stipulated in Point b, Clause 3 of this Article in the proposed agenda and content of the meeting, excepts the cases stipulated in Point c, Clause 3 of this Article; the proposal is officially added to the agenda and content of the meeting if approved by the General Meeting of Shareholders.

4. Authorization of a representative to attend the General Meeting of Shareholders:

a. Shareholders, or authorized representatives of shareholders who are organizations can directly attend the meeting or authorize one or more other individuals or organizations in writing to attend the meeting, or attend the meeting through one of the forms stipulated in Clause 3, Article 144 of the Enterprise Law.

b. The authorization of an individual or organization to represent to attend the General Meeting of Shareholders as stipulated in Point a, Clause 4 of this Article must be in writing. The authorization document must be prepared in accordance with civil law regulations and must clearly state the name of the authorizing shareholder, the name of the authorized individual or organization, the number of authorized shares, the content of the authorization, the scope of authorization, the duration of authorization, and the signatures of both the authorizing party and the authorized party.

The person authorized to attend the General Meeting of Shareholders must submit the authorization document when registering to attend. In case of sub-authorization, the person attending the meeting must also present the original authorization document from the shareholder or the authorized representative of the shareholder *(if not previously registered with the Company)*.

5. How to register to attend the General Meeting of Shareholders:

Before the meeting starts, the Company must carry out the shareholder registration procedure and must continue registration until all shareholders entitled to attend the meeting are present and registered in the following order:

- When registering shareholders, the Company issues each shareholder or authorized representative a voting card, which includes the registration number, the shareholders' full name, the authorized representatives' full name, and the shareholders' voting rights.

- Shareholders or their authorized representatives who arrive after the meeting has started may still register and have the right to vote immediately after registration; the Host is not obligated to stop the meeting to allow late-arriving shareholders to register, and the validity of any previously voted contents remains unchanged.

6. Conditions for organizing a General Meeting of Shareholders :

a. A General Meeting of Shareholders shall be organized when the number of shareholders in attendance represents more than 50% of the total voting rights.

b. If the first meeting does not meet the conditions for organizing the meeting as stipulated in Point a, Clause 6 of this Article, the second invitation to the meeting must be sent within 30 days from the date of the first planned meeting. The second General Meeting of Shareholders shall be organized when the number of shareholders in attendance represents more than 33% of the total voting shares.

c. If the second meeting does not meet the conditions for organizing the meeting as stipulated in Point b, Clause 6 of this Article, the third invitation to the meeting must be sent within 20 days from the date of the second planned meeting. The third General Meeting of Shareholders shall be organized regardless of the total number of voting shares of the attending shareholders.

7. Method of approving Resolutions by the General Meeting of Shareholders:

a. The General Meeting of Shareholders approves decisions within the authority by voting at the meeting or by obtaining opinions in writing.

b. The General Meeting of Shareholders approves resolutions by voting at the meeting on the following matters:

(i) The amendment and supplementation of the Company Charter;

(ii). Company development orientation;

(iii). Type of shares and total number of shares of each type;

(iv) The approval of annual financial statements;

(v) Election, dismissal, and removal of the members in the BOD;

(vi) Decisions to invest in or sell assets worth more than 35% of the total asset value recorded in the most recent financial statements of the Company;

(vii). Reorganization or dissolution of the Company.

c. The Company may use information technology in organizing meetings and voting at the General Meeting of Shareholders, including absentee voting through a secure electronic system, via the internet, telephone, or other electronic methods as prescribed by law. Electronic voting must ensure shareholder authentication, data security and integrity, and the full and accurate recording of voting results.

8. Voting and counting procedures; Announcement of vote counting results:

a. Voting Procedures:

- The General Meeting of Shareholders elects the people responsible for counting or supervising the counting as proposed by the Host. The number of

members of the Counting Committee is decided by the General Meeting of Shareholders based on the proposal of the Host.

- Voting procedures: The voting contents in the Meeting Agenda will be conducted according to the decision of the Presidium, using procedures appropriate to the proceedings of the session, specifically:

+ Voting by Ballot: The detailed contents are presented on the Ballot. Shareholders vote by marking the corresponding box they choose (agree, disagree, no opinion) on the Ballot. The Ballot must clearly state the full name of the delegate. Then the delegate places the Ballot into the ballot box located at the polling station.

+ Voting by Voting Card: On certain other matters, shareholders raise their Voting Cards at the General Meeting as requested by the Presidium to vote on the following: Agree; Disagee; or No opinion.

The total number of votes which agree, disagree, and have no opinion for each matter will be announced at the General Meeting.

+ Voting procedure for cumulative voting: Voting for the election of the BOD members must be conducted by using cumulative voting. Accordingly, each delegate has a total number of votes corresponding to the total number of shares owned or represented multiplied by the number of members to be elected. Attending delegates have the right to allocate all of their total votes to one or more candidates.

b. Vote Counting Procedures:

- The vote counting procedure involves collecting the ballots/voting cards for "agree," then collecting the ballots/voting slips for "disagree," and finally collecting the total number of votes for "agree," "disagree," and "no opinion."

- For the cumulative voting procedure: The winning candidate is determined by the number of collected vote cards from highest to lowest, starting from the candidate with the highest number of vote cards until the required number of members is elected. In the case where two (02) or more candidates receive the same number of vote cards, a re-election will be held among the candidates with the same number of vote cards or a selection will be made according to the Company election regulations. If the results of the first election are not sufficient to elect the required number of members, the election will be held until the required number is elected.

c. Announcement of vote counting results:

After the vote counting is completed, the Vote Counting Committee will announce the results of the vote counting for each item to the Host. The results of the vote counting will be announced by the Host/Vote Counting Committee immediately before the closing of the meeting.

9. Conditions for the resolution to be approved:

a. Resolutions on the following matters shall be approved if they are approved by shareholders representing more than 65 % of the total voting rights of all shareholders attending and voting at the meeting, except as stipulated in

Points c and d of Clause 9 of this Article and Clause 9 of Article 5 in these Regulations:

- The type of shares and the total number of shares of each type;
- Changes in industry, professions, and business sectors;
- Changes to the organizational and management structure of the company;
- Investment projects or asset sales with a value of 35% or more of the total asset value recorded in the most recent financial statement of the Company;
- Reorganize or dissolve the company.

b. Other resolutions are passed when they are approved by shareholders representing more than 50% of the total voting rights of all shareholders attending and voting at the meeting, except as stipulated in points a, c, and d of Clause 9 of this Article and Clause 9 of Article 5 in these Regulations.

c. The election of the BOD members must be conducted using cumulative voting. The elected BOD members are determined by the number of collected vote cards from highest to lowest, starting with the candidate with the highest number of vote cards until the required number of elected members stipulated in the Company Charter and election regulations is reached.

d. The resolutions of the General Meeting of Shareholders regarding adverse changes to the rights and obligations of preferred shareholders shall only be approved if they are is approved by at least 75% of the total number of preferred shares of that type by voting at the General Meeting of Shareholders or through Written Opinion Forms.

e. Resolutions of the General Meeting of Shareholders are approved by 100% of the total voting shares, which are legal and effective even if the procedures for convening the meeting and approving the resolution violate the provisions of the Enterprise Law and the Company Charter.

10. Methods of disapproving the Resolutions of the General Meeting of Shareholders (as stipulated in Article 132 of the Enterprise Law):

a. Shareholders who voted to disapprove the resolution on the reorganization of the company or the change in the rights and obligations of shareholders as stipulated in the Company Charter have the right to request the company to repurchase their shares. The request must be in writing, clearly stating the shareholders' names and addresses, the number of shares of each type, the intended selling price, and the reason for requesting the company to repurchase. The request must be sent to the company within 10 days from the date when the General Meeting of Shareholders approved the resolution on the matters stipulated in this clause.

b. The company must repurchase shares at the request of shareholders as stipulated in point a, clause 10 of this Article at market price or at a price calculated according to the principles stipulated in the Company Charter within 90 days from the date of receiving the request. If an agreement on the price cannot

be reached, the parties may request a valuation organization to determine the price. The company shall introduce at least three valuation organizations for shareholders to choose from, and that choice shall be final.

11. Prepare the Minutes of the General Meeting of Shareholders, Announce the Resolutions of the GMS:

a. The Minutes of the General Meeting of Shareholders must be in writing and may be audio-recorded or recorded and stored in other electronic forms. The Minutes must be written in Vietnamese and may also be written in a foreign language, and must include the following main contents:

(i) Name, address of headquarters, and business registration number;

(ii) Time and place of the GMS;

(iii) Meeting agenda and content;

(iv) Full names of the Host and the Secretariat;

(vi) Summarize the proceedings and opinions made at the General Meeting of Shareholders on each matter in the agenda;

(vii) The number of shareholders and the total number of voting rights of shareholders attending the meeting, the appendix list of registered shareholders, shareholder representatives attending the meeting with their respective shares and vote cards;

(viii) The total number of vote cards for each voting matter, including the voting procedure, the total number of valid, invalid, agree, disagree, and no opinion, and the corresponding percentage of the total number of vote cards by shareholders is presented at the meeting.

(ix) Issues that were approved and the corresponding percentage of agreeing vote cards;

(x) Full name and signature of the Host and the Secretariat. If the Host and the Secretariat refuse to sign the Meeting Minutes, the Minutes shall be valid if signed by all other members of the BOD present at the meeting and contain all the content as prescribed in point a of this clause (except for sub-point (x) of point a of this clause). The Meeting Minutes shall clearly state the refusal of the Host and the Secretariat to sign the Meeting Minutes.

b. The Minutes of the General Meeting of Shareholders must be completed and approved before the end of the meeting. The Host and the Secretariat of the meeting, or other people signing the Minutes, shall be jointly liable for the truthfulness and accuracy of the contents of the Meeting Minutes.

c. The Meeting Minutes prepared in both Vietnamese and foreign languages have equal legal validity. In case of discrepancies in content between the Vietnamese and foreign language versions, the Vietnamese version shall prevail.

The Minutes of the General Meeting of Shareholders shall be considered authentic evidence of the meeting agenda performed at the General Meeting of Shareholders unless objections to the content of the Meeting Minutes are raised in accordance with the prescribed procedure within ten (10) days from the date of sending the Minutes.

d. Resolutions, Minutes of the General Meeting of Shareholders, the appendix list of shareholders registered to attend the meeting with shareholder signatures (if meeting in person) or the list of shareholders registered to attend the meeting, recorded by the electronic voting system as attending the online general meeting of shareholders (if meeting online) , the authorization documents for attending the meeting, all documents attached to the Minutes (if any) and related documents attached to the annoucement of meeting must be disclosed in accordance with the law and the Company Charter.

Article 5 Approval of Resolutions the General Meeting of Shareholders by Written Opinion Forms

1. The BOD has the right to collect the opinions of shareholders in writing to approve the resolutions of the General Meeting of Shareholders when necessary for the benefit of the Company on all matters within the authority as stipulated in Article 3 of these Regulations, excepts matters that must be approved by voting at the meeting as stipulated in point b, clause 7, Article 4 of these Regulations.

2. The BOD must prepare the Written Opinion Forms, the draft resolution of the General Meeting of Shareholders, and explanatory documents for the draft resolution, and send them to all entitled shareholders to vote no later than 10 days before the deadline for returning the Written Opinion Forms. The requirements and method for sending the Written Opinion Forms and attached documents shall be implemented in accordance with Clause 3, Article 18 of the Company Charter.

3. The Written Opinion Form must contain the following key information:

- Name, registered office address, and business registration number;

- Purpose of collecting the Written Opinion Forms;

- Full name, contact address, nationality, and legal document number of the individual shareholder; name, business registration number or legal document number of the organization, registered office address of the organization shareholder; or full name, contact address, nationality, and legal document number of the representative of the organization shareholder; the number of shares of each type and the number of voting rights of the shareholder;

- Matters requiring the Written Opinion Forms for an approval;

- Voting options including "Agree," "Disagree," and "No opinion" for each matter;

- Deadline for returning the completed Written Opinion Forms to the Company;

- Full name and signature of the Chairman of the BOD.

4. The completed Written Opinion Forms must be signed by the individual shareholder, or the legal representative of the shareholder (organization or individual), or the authorized legal representative of the organization.

5. The Written Opinion Forms may be sent to the Company in the following ways:

a. By Letter: The Written Opinion Forms sent to the Company must be enclosed in a sealed envelope and no one is allowed to open them before the vote counting.

b. By fax or email: The Written Opinion Forms sent to the Company via fax or email must be kept confidential until the vote counting.

c. The Written Opinion Forms received by the Company after the deadline specified in the content, or that have been opened in the case of mail, or disclosed before the vote counting in the case of fax or email, are invalid. Unreturned Written Opinion Forms will be considered as not participating in the vote counting.

6. The BOD shall count the voting cards and prepare a vote counting report in the presence of shareholders who do not hold the position of Business Managers of the Company. The vote counting report must include the following main contents:

- Name, registered office address, and business registration number;

- Purpose and matters requiring the Written Opinion Forms to pass the Resolution;

- The number of shareholders and the total number of voting cards, in which there are valid and invalid voting cards, and the method of submitting the voting cards, along with an appendix listing the shareholders who participated in the voting;

- Total number of voting cards agreeing, disagreeing, and having no opinion for each matter;

- Matters approved and the corresponding percentage of voting cards agreeing;

- Full name and signature of the Chairman of the BOD, the voting inspectors, and the vote counting supervisor.

The members of the BOD, the voting inspectors, and the vote counting supervisor shall be jointly liable for the integrity and accuracy of the vote counting report; and jointly liable for any damages arising from decisions due to dishonest or inaccurate vote counting.

7. The vote counting report and resolution must be sent to shareholders within 15 days from the date of completion of the vote counting. Sending the vote counting report and resolution may be replaced by posting them on the Company

website within 24 hours from the time of completion of the vote counting.

8. The completed Written Opinion Forms, vote counting report, approved resolution, and related documents accompanying the Written Opinion Forms must all be kept at the Company head office.

9. Resolutions are approved by collecting the Written Opinion Forms of shareholders representing more than 50% of the total voting shares, and shall have the same validity as resolutions approved at the General Meeting of Shareholders, excepts cases stipulated in point d, clause 9, Article 4 of these Regulations.

CHAPTER III
THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS APPROVED THE RESOLUTION VIA ONLINE CONFERENCE OR A COMBINATION OF IN-PERSON AND ONLINE CONFERENCE

Article 6 Notification of the online general meeting of shareholders

In accordance with the provisions of point a, clause 3, Article 4 of these Regulations. Voting cards/election ballots do not need to be sent with the meeting invitation announcement.

Article 7 How to register for an Online General Meeting of Shareholders

The method for registering to attend the online General Meeting of Shareholders before the opening date of the General Meeting of Shareholders is stipulated in the announcement of the General Meeting of Shareholders, including:

1. Conditions for participation:

- Being named in the compiled list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders according to the Company announcement of exercising the rights.
- An authorized representative who meets the eligibility requirements as stipulated in these Regulations.

2. Technical requirements: Delegates need an electronic device with an internet connection (e.g., computer, tablet, mobile phone, other electronic device with an internet connection…).

3. Method of checking the presence of delegates attending the online General Meeting of Shareholders: Delegates are considered as attending the online General Meeting of Shareholders by the electronic voting system when they access the system using the access information provided in accordance with Article 8 of these Regulations and have conducted their electronic voting on any matters in the agenda of the online General Meeting of Shareholders.

Article 8 Providing Login Information and Conducting Electronic Voting at the Online General Meeting of Shareholders

1. Information on the access link to the electronic voting system, username, password, and other identifying factors (if any) for attending the online General Meeting of Shareholders will be provided in the meeting invitation announcement (or the method of login information announcement as stipulated by the BOD). Delegates are responsible for keeping their username, password, and other identifying factors confidential to ensure that only Delegates have the right to vote on the electronic voting system and are fully responsible for this registered information.

2. When Delegates request a re-issue of their login information, the Organizer of the General Meeting of Shareholders may notify them through the following methods: in person or by email/telephone. Providing login information via email or phone is only permitted based on information of the shareholders from the list of shareholders entitled to vote compiled by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation, according to the Company announcement of exercising voting rights.

3. Delegates use their login name, password, or other identifying factors (if any) to access the electronic voting system and cast their electronic votes according to the agenda of the online General Meeting of Shareholders.

Article 9 Authorization of representatives to attend the online General Meetings of Shareholders.

1. Shareholders shall authorize in accordance with Clause 4, Article 4 of these Regulations.

2. Some regulations to note when authorizing online:

Shareholders must comply with providing complete information to authorize online, especially providing information of the authorized party: phone number, contact address, and email address. This is the reference for assigning login names, access passwords, and other identifying elements (if any) to the authorized party.

Validity of online authorization: authorization is only legally valid when the following conditions are met:

- When the shareholder fills in all the information according to the online authorization form and completes the online authorization process.

- The authorization form is printed according to the online authorization form with full signatures, clearly stating the full names, and being stamped (if it is an organization) of both the authorizing party and the authorized party.

- The company receives the original authorization form before the official opening of the general meeting.

Cancellation of authorization for shareholders who have authorized online: Shareholders must submit a formal written request to the company to cancel their

online authorization before the official opening of the general meeting. Note that the time for recognizing the effective date of the cancellation is calculated from the time the company receives the formal written request to cancel the online authorization.

Cancellation of authorization will be invalid if the authorized representative has already voted/elected on any matter of the online general meeting agenda.

Article 10 Conditions for Conducting an Online General Meeting of Shareholders

In accordance with Clause 6, Article 4 of these Regulations.

Article 11. Discussion at the Online General Meeting of Shareholders

1. Principle:

- Discussions will only be conducted within the allotted time and will be limited to the matters presented in the agenda of the General Meeting of Shareholders.
- Only delegates are allowed to participate in the discussion;
- Delegates may register their discussion topics in the format specified in the working regulations of the General Meeting;
- The Secretariat will arrange the discussion topics of delegates in the order of registration and forward them to the Host.

2. Answering the Questions of Delegates:

- Based on the discussion topics of the delegates, the Host or a member designated by the Host will answer the questions of delegates;

- In case of time limit, questions not answered directly at the meeting will be answered by the Company later.

Article 12 Method of Approving Resolutions at the Online General Meeting of Shareholders

The online General Meeting of Shareholders approves resolutions within the authority by electronic voting.

Article 13. Method of Online Voting:

1. Voting Method:

- Delegates choose one of three voting options: Agree, Disagree, or No opinion for each matter to a vote at the General Meeting, which is pre-set in the electronic voting system.

- Delegates then confirm their vote so that the electronic voting system records the result.

2. Election Voting Method:

Current voting method: voting for the members of the BOD is conducted using the cumulative voting method. Accordingly, delegates conduct their voting by marking the "Current Voting" box or clearly writing the number of votes in the

"Number of Votes" box for the corresponding candidates on the ballot paper pre-set in the electronic voting system. Afterward, delegates proceed to confirm their votes so that the electronic voting system can record the results.

3. Other regulations when conducting electronic voting:

- If delegates do not complete all voting and election issues according to the Meeting agenda, the matter not voted or elected will be considered as the delegates have not voted or elected on those.

- In case of issues arising outside the submitted Meeting agenda, delegates may vote or elect supplementary matters. If delegates do not vote or elect on these arising matters, it will be considered that the delegates have not voted or elected on those.

- Delegates can change the voting or election results (but cannot cancel the voting or election results); including the results of supplementary voting or election on issues arising outside the Meeting agenda. The online system only records vote counting for the final voting results at the time when the electronic voting ends for each vote counting round as stipulated in the working regulations of the General Meeting.

- In the case of delegates conducting their voting by number: An invalid ballot is one in which the total number of votes for other candidates is greater than (or less than) the total number of votes for the delegate representing the delegate as calculated at the time of vote counting.

- The time for electronic voting is specifically stipulated in the working regulations of the General Meeting of Shareholders. Delegates can access the electronic voting system and vote 24 hours a day and 7 (seven) days a week, except in cases of system maintenance or other reasons out of the Company control. After the voting period ends, the system will not record any further electronic voting results from delegates.

Article 14 Online Vote Counting Method

- When delegates vote/elect, the number of votes cast and ballots is recorded in the system according to the principle of votes in favor, votes against, and abstentions.

- For cumulative voting, the vote counting method is recorded in the system according to the principle stipulated in Clause 2, Article 13 of these Regulations.

Article 15 Announcement of Vote Counting Results

- Based on the vote counting minutes recorded as stipulated in Article 14 of these Regulations, the Vote Counting Committee will check, summarize, and report to the Chairman the results of the vote counting for each issue according to the agenda of the general meeting. The results of the vote counting will be announced by the Chairman/Vote Counting Committee immediately before the closing of the meeting.

Article 16 Preparation of Minutes of the Online General Meeting of Shareholders

- This shall be carried out in accordance with the provisions of points a, b, and c, Clause 11, Article 4 of these Regulations.

- The location specified in the minutes of the online Shareholders' Meeting is the location where the Chairman of the Meeting is present to preside over the Meeting. This location must be within the territory of Vietnam.

- The method of adopting the minutes of the Shareholders' Meeting is specifically stipulated in the Company's Rules of Procedure for the Shareholders' Meeting.

Article 17. Publication of Resolutions and the Minutes of the General Meeting of Shareholders

This shall be carried out in accordance with the provisions of point d, clause 11, Article 4 of these Rules.

Article 18. Approval of Resolutions at the General Meeting of Shareholders by a combination of in-person and online meetings

In the case of approving a resolution at the General Meeting of Shareholders by a combination of in-person and online meetings, the following procedures must be followed:

1. Procedures for notifying the convening of the General Meeting of Shareholders: These shall be carried out in accordance with the provisions of point a, clause 3, Article 4 of these Regulations;

2. Method of registering to attend the General Meeting of Shareholders: These shall be carried out in accordance with the provisions of clause 5, Article 4 and Article 7 of these Regulations;

3. Authorization to attend the General Meeting of Shareholders: These shall be carried out in accordance with the provisions of clause 4, Article 4 and Article 9 of these Regulations;

4. Conditions for conducting the meeting: These shall be carried out in accordance with the provisions of clause 6, Article 4 of these Regulations;

5. Form of adopting resolutions of the General Meeting of Shareholders: These shall be carried out in accordance with the provisions of clause 7, Article 4 and Article 12 of these Regulations;

6. Voting method: These shall be carried out in accordance with the provisions of point a, clause 8, Article 4 and Article 13 of these Regulations;

7. Vote counting method: These shall be carried out in accordance with the provisions of point b, clause 8, Article 4, and Article 14 of these Regulations;

8. Announcing the vote count results: This shall be carried out in accordance with the provisions of point c, clause 8, Article 4 and Article 15 of these Regulations;

9. Preparing the minutes of the General Meeting of Shareholders: This shall be carried out in accordance with the provisions of points a, b, and c, clause 11, Article 4 and Article 16 of these Regulations;

10. Announcing the resolutions of the General Meeting of Shareholders: This shall be carried out in accordance with the provisions of point d, clause 11, Article 4 of these Regulations.

CHAPTER IV
BOARD OF DIRECTORS

Article 19 Role, Rights and Obligations of the Board of Directors, Responsibilities of Members in the BOD

1. The BOD is the governing body of the Company, having full authority to act on behalf of the Company to decide and exercise the rights and obligations of the Company, except for those rights and obligations falling under the authority of the General Meeting of Shareholders.

2. The rights and obligations of the BOD are stipulated by law, the Company Charter, internal regulations, and decisions of the General Meeting of Shareholders. Specifically, the BOD has the following rights and obligations:

a. Deciding on the Company strategy, medium-term development plan, and annual business plan;

b. Proposing the types of shares and the total number of shares authorized for sale of each type;

c. Deciding on the sale of unsold shares within the scope of the number of shares authorized for sale of each type; deciding on raising additional capital through other forms;

d. Deciding on the selling price of the Company's shares and bonds;

e. Deciding on the repurchase of no more than 10% of the total number of shares of each type sold within a 12-month period; Deciding on the repurchase price of shares as stipulated in Clause 2, Article 133 of the Enterprise Law;

f. Deciding on investment plans and investment projects within the authority and limits prescribed by law;

g. Deciding on solutions for market development, marketing, and technology;

h. Approving contracts for buying, selling, borrowing, lending, and other contracts and transactions with a value of 35% or more of the total asset value recorded in the Company's most recent financial statement, except for contracts and transactions under the authority of the General Meeting of Shareholders as stipulated in point d, Clause 1, Article 15 and Clause 8, Article 42 of the Company's Charter;

i. Electing, dismissing, and removing the Chairman of the Board of Directors; Appointing, dismissing, signing contracts, and terminating contracts for the Director; appointing and dismissing the Vice Director and Chief Accountant of the Company, and determining their salaries, bonuses, and other benefits; appointing, dismissing, and removing the Chairman of the Board of Members and the Chairman of the subsidiaries owned by the Company; deciding on the signing and terminating the contracts for the General Director (Director) of subsidiaries having 100% charter capital of the Company and determining their salaries, bonuses, and other benefits;

j. Appointing authorized representatives to participate in the Board of Members or the General Meeting of Shareholders in other companies in which the Company has invested capital (the Company is a contributing member or shareholder), and determining the remuneration and other benefits of those representatives;

k. Supervise and direct the Director and other managers in the daily operation of the Company business;

l. Deciding on the organizational structure and internal management regulations of the Company, deciding on the establishment of subsidiaries, branches, representative offices, and the contribution of capital or purchase of shares in other enterprises;

m. Approving the agenda and content of documents for the General Meeting of Shareholders, convening the General Meeting of Shareholders or soliciting opinions for the General Meeting of Shareholders to approve resolutions;

n. Presenting the audited annual financial statements to the General Meeting of Shareholders;

o. Proposing the dividend rate to be paid; deciding on the timeframe and procedures for dividend payment or handling losses incurred during business operations;

p. Proposing the reorganization or dissolution of the Company; requesting the Company bankruptcy;

q. Developing and submitting to the General Meeting of Shareholders for approving the internal regulations on corporate governance, the operating regulations of the BOD; deciding on the issuance of the operating regulations of the Auditing Committee under the BOD and the regulations on information disclosure of the Company;

r. Resolving the Company complaints against the business executives as well as deciding on the selection of the Company representatives to resolve issues related to legal procedures concerning the business executives;

s. Organizing training and workshops on corporate governance and necessary skills for members of the BOD, Directors, Heads of Corporate Governance and other managers of the Company;

t. Paying dividends to shareholders in accordance with the law after approval by the Annual General Meeting of Shareholders.

s. Other rights and obligations as stipulated by the Enterprise Law, the Securities Law, other legal regulations, and the Company Charter.

3. The BOD must report to the General Meeting of Shareholders on the results of the activities of the BOD as stipulated in Article 280 of Decree No. 155/2020/ND-CP on December 31st, 2020, as amended and supplemented by Clause 82, Article 1 of Decree 245/2025/ND-CP on September 11th, 2025;

4. Each independent member of the BOD of the company must prepare a report evaluating the activities of the BOD.

5. The BOD approves resolutions and decisions by voting at meetings, obtaining opinions in writing, or other forms as stipulated in the Company Charter. Each member of the BOD or their authorized representative has one vote.

6. When performing the functions, rights, and obligations, the BOD shall strictly comply with the provisions of the law, the Company Charter, and the resolutions of the General Meeting of Shareholders. In the case that a resolution or decision approved by the BOD is contrary to the provisions of the law, the resolutions of the General Meeting of Shareholders, or the Company Charter, and causes damages to the Company, the members who approved the resolution or decision shall be jointly and severally liable for the individual consequences and shall compensate the Company for the damages; members who opposed the resolution or decisions shall be exempt from liability. In this case, the Company shareholders have the right to request the court to suspend or cancel the Resolution or Decision mentioned above.

Article 20 Nomination, candidacy, election, dismissal and removal of members of the BOD

1. Term, number and structure of the BOD.

The number of members in the BOD is 05.

The term of members in the BOD shall not exceed 05 years and may be re-elected for unlimited terms. An individual may only be elected as an independent member of the BOD of a company in no more than 02 consecutive terms. In the case that all members in the BOD complete their terms at the same time, those members shall continue to be members of the BOD until new members are elected to replace them and take over the work.

The structure of the BOD of Company must ensure that there are at least one (01) member in the BOD being an independent member and at least one (01) non-executive member.

2. Standards and conditions of members in the BOD

a. Not subject to the provisions of Clause 2, Article 17 of the Enterprise Law;

b. Possess professional qualifications and experience in business administration or in the company's business field, industry, or profession, and are not necessarily shareholders of the company, unless otherwise stipulated in the company's charter;

c. A member of the BOD may only simultaneously be a member of the BOD or a member of the Board of Members in a maximum of 05 other companies.

d. Independent members of the BOD must meet the following standards and conditions:

- Not currently employed by the company, its holding company, or its subsidiary; not having previously worked for the company, its holding company, or its subsidiary for at least 03 consecutive years prior to the appointment;

- Not currently receiving salary or remuneration from the company, excepts allowances granted to members of the BOD as stipulated;

- Not a person whose spouse, biological father, adoptive father, biological mother, adoptive mother, biological child, adopted child, biological brother, biological sister, or biological sibling is a major shareholder of the company; or is a manager of the company or its subsidiary;

- Not a person who directly or indirectly owns at least 1% of the total voting shares of the company;

- Not a person who has served as a member of the BOD or the Board of Supervisors of the company for at least 5 consecutive years prior to the appointment, excepts the case of being appointed for two consecutive terms.

An independent member of the BOD must notify the BOD that they no longer meet the above conditions and qualifications and will automatically cease to be an independent member of the BOD from the date they no longer meet the above standards and conditions. The BOD must notify the next General Meeting of Shareholders if an independent member of the BOD no longer meets the required standards and conditions, or convene a General Meeting of Shareholders to elect a replacement or additional independent member of the BOD within 6 months from the date of receiving notification from the relevant independent member of the BOD.

3. Nomination and candidacy of members in the BOD:

a. Shareholders or groups of shareholders owning more than 10% of the total number of common shares have the right to nominate or elect members of the BOD. Shareholders or groups of shareholders holding from 10% to less than 20% of the total number of common shares may nominate 1 candidate; from 20%

to less than 30% may nominate a maximum of 2 candidates; from 30% to less than 40% may nominate a maximum of 3 candidates; from 40% to less than 50% may nominate a maximum of 4 candidates; more than 50% of common shares may nominate all candidates.

Shareholders holding common shares have the right to combine their voting rights to nominate candidates for the BOD. Common shareholders forming a group to nominate candidates for the BOD must notify the attending shareholders of the group meeting before the opening of the General Meeting of Shareholders.

b. If the number of nominated and elected candidates for the BOD is still insufficient according to regulations, the current BOD may introduce additional candidates or nominate candidates in accordance with the Company Charter, Internal Regulations on Corporate Governance, and the Operating Regulations of the BOD. The introduction of additional candidates by the current BOD must be clearly announced before the General Meeting of Shareholders for voting to elect members of the BOD in accordance with the law.

4. Method of electing members in the BOD

Voting for members in the BOD must be conducted by using cumulative voting in which each shareholder has a total number of votes corresponding to the total number of shares owned multiplied by the number of members to be elected to the BOD, and shareholders have the right to allocate all or part of their total votes to one or more candidates.

The elected members in the BOD are determined by the number of received votes, from highest to lowest, starting with the candidate with the highest number of votes until the number of members as stipulated in the Company Charter is reached. In the case that two (02) or more candidates receive the same number of votes for the last member of the BOD, a re-election will be held among those candidates with the same number of votes or a selection will be made.

5. Cases of Dismissal, Removal, and Appointment of Members in the BOD

a. The General Meeting of Shareholders shall dismiss a member of the BOD in the following cases:

(i) Not meeting the qualifications and conditions for membership in the BOD as stipulated in Article 160 of the Enterprise Law and Clause 4, Article 25 of the Company Charter;

(ii) Submitting a resignation letter and having it accepted;

(iii). In accordance with resolution or decision of the General Meeting of Shareholders.

b. The General Meeting of Shareholders shall remove a member of the BOD in the following cases:

(i) Not attending the meetings of the BOD for 06 consecutive months, excepts the cases of force majeure;

(ii) Repeatedly and seriously violating the obligations of members of the BOD as stipulated in the Enterprise Law and the Company Charter;

(iii). By Resolution or Decision of the General Meeting of Shareholders.

c. When considered necessary, the General Meeting of Shareholders shall decide to replace members of the BOD; dismiss or remove members of the BOD excepts the cases stipulated in points (a) and (b) of Clause 5 of this Article.

d. The BOD must convene a General Meeting of Shareholders to elect additional members of the BOD in the following cases:

(i) The number of members in the BOD is reduced by more than one-third compared to the number stipulated in the Company Charter. In this case, the BOD must convene a General Meeting of Shareholders within 60 days from the date the number of members is reduced by more than one-third;

(ii) The number of independent members in the BOD is reduced, failing to meet the ratio stipulated in Clause 3, Article 26 of the Company Charter and Point b, Clause 1, Article 137 of the Enterprise Law; In this case, the mechanism for convening a General Meeting of Shareholders to elect additional independent members of the BOD will be applied according to the provisions of Clause 5, Article 25 of the Company Charter;

(iii) Excepts cases as provided in clauses (i) and (ii) of point d, paragraph 5 of this Article, the General Meeting of Shareholders shall elect new members to replace members of the BOD who have been dismissed or removed from office at the most recent meeting.

d. After the decision to elect, dismiss, remove, or replace members of the BOD is made, the information must be disclosed in accordance with the law on information disclosure in the securities market.

6. Method of introducing candidates to the BOD

If candidates for the BOD have been identified, the Company must disclose information related to the candidates at least 10 days before the opening date of the General Meeting of Shareholders on the Company website so that shareholders can learn about these candidates before voting. Candidates for the BOD must provide a written commitment regarding the truthfulness and accuracy of the disclosed personal information and must commit to performing their duties honestly, diligently, and in the best interests of the Company if elected as a member of the BOD. Information related to candidates for the BOD that is disclosed includes:

a. Full name, date of birth (day, month, year);

b. Professional qualifications;

c. Work experience;

d. Other management positions (including positions in the BOD of other companies);

e. Interests related to the Company and its related parties;

f. Other information (if any).

g. Companies in which the candidate for the BOD currently holds positions as a member of the BOD, a member of the Board of Members, other management positions, and any interests related to the candidate's company (if any).

7. Election, dismissal, and removal of the Chairman of the BOD:

a. The Chairman of the BOD is elected, dismissed, or removed by the BOD from the members. The Chairman of the BOD is elected at the first meeting of the BOD term within 7 working days from the end date of the election of the BOD for that term.

b. In the case that the Chairman of the BOD submits a resignation letter or is dismissed or removed from the BOD, the BOD must elect a replacement person within 10 days from the date of receiving the resignation letter or the effective date of the decision of the BOD on the dismissal or removal of the Chairman.

Article 21 Remuneration, Bonuses, and Other Benefits of Members in the BOD

1 . The Company has the right to pay remuneration and bonuses to the members in the BOD based on business results and efficiency.

2. Members of the BOD are entitled to remuneration and bonuses.

Work-related remuneration is calculated based on the number of working days required to complete the tasks of the members in the BOD and the daily remuneration rate. The BOD shall determine the remuneration for each member based on agreement. The total amount of remuneration and bonuses for the BOD shall be decided by the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.

3. The remuneration of each member in the BOD shall be included in the Company's business expenses in accordance with the law on corporate income tax, shall be presented as a separate item in the Company's annual financial statements, and shall be reported to the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.

4. Members of the BOD holding executive positions, or members of the BOD working in subcommittees of the BOD, or performing other duties outside the normal scope of duties of the members in the BOD, may receive additional remuneration in the form of a lump-sum payment, salary, commission, profit sharing, or other forms as decided by the BOD.

5. Members of the BOD are entitled to reimbursement of all travel, accommodation, and other reasonable expenses incurred in performing their duties as members of the BOD, including expenses incurred in attending meetings of the General Meeting of Shareholders, the BOD, or subcommittees of the BOD.

6. Members of the BOD may be covered by liability insurance purchased by the Company after obtaining the approval of the General Meeting of Shareholders. This insurance does not cover the liability of members of the BOD related to violations of the law and the Company Charter.

Article 22 Procedures for holding the Board of Directors meetings

1. The BOD must meet at least once every quarter and may hold extraordinary meetings.

2. The Chairman of the BOD must convene a meeting of the BOD within 7 working days from the date of receiving the request in the following cases. If the Chairman of the BOD fails to convene a meeting as requested, he/she shall be liable for any damages incurred by the Company; the person making the request has the right to replace the Chairman of the BOD in convening the meeting.

a. Based on a proposal from an independent member of the BOD;

b. Based on a proposal from the Director or at least 05 other managers;

c. Based on a proposal from at least 02 members of the BOD;

d. Other cases (if any).

Proposals for regulations under this clause must be in writing, clearly stating the purpose, the issues to be discussed, and the authority of the BOD to make decisions.

3. The Chairman of the BOD or the person convening the meeting of the BOD must send an announcement of meeting at least 3 working days before the meeting date. The announcement of meeting must specify the time and place of the meeting, the agenda, the matters to be discussed and decided. The announcement of meeting must include the documents to be used at the meeting and the voting ballots of the members.

The announcement of the BOD meeting may be sent by invitation, telephone, fax, electronic means, or other methods, and must ensure that it reaches the contact address of each member of the BOD registered with the Company.

4. A meeting of the BOD shall be held when at least 3/4 of the total number of members are present. If the meeting convened in accordance with this clause does not have the required number of members present, a second meeting shall be convened within 7 days from the date of the first scheduled meeting. In this case, the meeting shall be held if more than half of the members in the BOD are present.

The BOD adopts resolutions and decisions by voting at meetings or by Written Opinion Forms. Meetings of the BOD may be held via video conference between members when all or some members are in different places, provided that each participating member can:

a. Listen to each member in the BOD participating in a discussion at the meeting;

b. Speak to all other attending members in the BOD simultaneously. Discussions among members in the BOD may be conducted in person by telephone, or other means of communication, or a combination of these methods. A member of the BOD participating in such a meeting is considered "present." The meeting location, as stipulated in this regulation, is the location where the largest number of members of the BOD are present, or the location where the Meeting Host is present.

Decisions made during a formal meeting held and conducted by telephone take effect immediately after the conclusion of the meeting, but must be confirmed by the signatures in the Minutes of all members in the BOD present at the meeting.

5. Members of the BOD are considered to have attended and voted at the meeting in the following cases:

a. Attending and voting in person at the meeting;

b. Authorizing another person to attend and vote on their behalf as stipulated in Clause 6 of this Article;

c. Attending and voting through online conference, electronic voting, or other electronic means;

d. Sending ballots to the meeting via mail, fax, email, and other means.

e. In the case of sending ballots to the meeting via mail, the ballots must be enclosed in a sealed envelope and must be delivered to the Chairman of the BOD no later than one hour before the meeting begins. Ballots may only be opened in the presence of all attendees.

6. Members must attend all meetings of the BOD. Members may authorize other people to attend and vote on their behalf if approved by a majority of the members of the BOD.

7. The BOD adopts resolutions and decisions by voting at meetings. Resolutions and decisions of the BOD are adopted if approved by a majority (more than half) of the members present at the meeting. In case of the same number of votes, the final decision rests with the side whose opinion is supported by the Chairman of the BOD.

Resolutions and decisions made through Written Opinion Forms are adopted if approved by a majority (more than half) of the BOD members whose opinions are solicited in writing. In case of the same number of votes, the final decision rests with the side whose opinion is supported by the Chairman. These resolutions and decisions have the same effect and value as resolutions and decisions approved by the BOD members at meetings convened and organized ordinarily.

a. Except as provided in point b, clause 7 of this Article, each member of the BOD or their authorized representative as stipulated in clause 5 of this Article has one vote;

b. Board members are not permitted to vote on transactions that benefit that member or their related parties as stipulated in the Enterprise Law and the Company's Charter.

8. Minutes of Board Meetings

a. Board meetings must be recorded in minutes and may be audio-recorded, recorded and stored in other electronic forms. Minutes must be in Vietnamese, and may also be in a foreign language, including the following main contents:

(i). Name, registered office address, enterprise code;

(ii). Time and place of the meeting;

(iii). Purpose, agenda and content of the meeting;

(iv). Full name of each member attending the meeting or authorized representative and the manner of attendance; full names of members not attending the meeting and reasons;

(v). Issues discussed and voted on at the meeting;

(vi) Summary of the opinions expressed by each member attending the meeting in chronological order of the meeting;

(vii). The voting results clearly state which members approved, disapproved, and abstained;

(viii). The issue that was approved and the corresponding percentage of votes in favor;

(ix). Full name and signature of the Chairperson and the person recording the minutes, except as provided in point b, clause 8 of this Article.

b. If the Chairperson or the person recording the minutes refuses to sign the meeting minutes, but if all other members of the Board of Directors present and agree to approve the minutes and they sign them, and the minutes contain all the content as stipulated in clauses (i), (ii), (iii), (iv), (v), (vi), (vii), and (viii) of point a, clause 8 of this Article, then these minutes are valid. The minutes clearly state that the Chairperson or the person recording the minutes refused to sign. The person signing the minutes is jointly responsible for the accuracy and truthfulness of the content of the Board of Directors' meeting minutes. The chairperson and the person recording the minutes are personally liable for any damages incurred by the business due to their refusal to sign the meeting minutes as required by this Law, the Company Charter, and relevant laws.

c. The chairperson, the person recording the minutes, and those signing the minutes are responsible for the truthfulness and accuracy of the content of the Board of Directors' meeting minutes.

d. The minutes of the Board of Directors' meeting and documents used in the meeting must be kept at the Company's head office.

e. Minutes prepared in Vietnamese and in a foreign language have the same legal effect. In case of discrepancies in content between the minutes in

Vietnamese and in a foreign language, the content in the Vietnamese minutes shall prevail.

9. Resolutions and decisions of the Board of Directors must be notified to relevant parties as stipulated in the Company Charter and relevant laws.

Article 23 Subcommittees of the Board of Directors

1. The Board of Directors may establish subcommittees to be responsible for development policy, human resources, compensation, internal audit, and risk management. The number of members of a subcommittee shall be decided by the Board of Directors, with a minimum of 3 members including members of the Board of Directors and external members. The activities of the subcommittee must comply with the regulations of the Board of Directors. Resolutions of the subcommittee shall only be effective when a majority of the members present and voting at the subcommittee meeting who are members of the Board of Directors have approved them.

2. The implementation of decisions of the Board of Directors, or of subcommittees under the Board of Directors, must comply with current legal regulations and the provisions of the company's charter and internal regulations on corporate governance.

Article 24 Selection, Appointment, and Dismissal of the Company's Governance Officer

1. The Board of Directors must appoint at least one Company Governance Officer to support the company's governance. The Company Governance Officer may also serve as the Company Secretary or the Secretary of the Board of Directors. The term of office of the Company Governance Officer is decided by the Board of Directors and may be reappointed for an unlimited number of terms. The Board of Directors may dismiss the Company Governance Officer when necessary, but not contrary to current labor laws.

The appointment and dismissal of the Company Governance Officer must be notified to relevant parties as stipulated in the Company's Charter and applicable laws.

2. Standards for the Company Governance Officer:

a. Possess knowledge of the law;

b. Must not simultaneously work for an independent auditing firm that is auditing the Company's financial statements;

c. Other standards as prescribed by law, this Charter, and decisions of the Board of Directors.

3. Rights and obligations of the person in charge of corporate governance.

a. Advise the Board of Directors on organizing the General Meeting of Shareholders as prescribed and on related matters between the Company and shareholders;

b. Prepare for meetings of the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders as requested by the Board of Directors;

c. Advise on the procedures of the meetings;

d. Attend the meetings;

e. Advise on the procedures for drafting resolutions of the Board of Directors in accordance with the provisions of the law;

f. Provide financial information, copies of minutes of Board of Directors meetings, and other information to members of the Board of Directors;

g. Monitor and report to the Board of Directors on the Company's information disclosure activities;

h. Act as the point of contact with relevant stakeholders;

i. Information security in accordance with the law and the company's charter;

j. Other rights and obligations as prescribed by law and the company's charter.

CHAPTER V
AUDITING COMMITTEE UNDER THE BOARD OF DIRECTORS

Article 25. Nomination and Election of Auditing Committee Members

1. The Chairman of the Auditing Committee and other members of the Auditing Committee are nominated by the BOD and are not executives of the Company.

2. The appointment of the Chairman of the Auditing Committee and other members of the Auditing Committee must be approved by the BOD at a meeting of the BOD.

Article 26. Structure of the Auditing Committee

1. The Auditing Committee shall have two or more members. The Chairman of the Auditing Committee must be an independent member of the BOD. Other members of the Auditing Committee must be non-executive members of the BOD.

2. Members of the Auditing Committee must have knowledge of accounting and auditing, a general understanding of the law and operations of the Company, and must not fall into any of the following categories:

a) Working in the accounting or finance department of the Company;

b) Being a member or employee of an auditing firm approved to audit the Company's financial statements for the three consecutive years prior to the audit.

3. The Chairman of the Auditing Committee must have a university degree or higher in one of the following fields: economics, finance, accounting, auditing, law, or business administration.

Article 27. Rights and Responsibilities of the Auditing Committee

The Auditing Committee has the rights and obligations as stipulated in Article 161 of the Enterprise Law, the Company Charter, and the following rights and obligations:

1. The right to access documents related to the Company's operations, to exchange information with other members of the BOD, the Director, the Chief Accountant, and other management personnel to gather information for the Auditing Committee's activities.

2. The right to request representatives of approved audit organizations to attend and answer questions related to audited financial statements at Auditing Committee meetings.

3. To utilize external legal, accounting, or other consulting services when necessary.

4. To develop and submit to the BOD policies for risk detection and management; to propose to the BOD solutions for handling risks arising in the Company's operations.

5. To prepare a written report to the BOD when discovering that a member of the BOD, the Director, or other managers are not fully fulfilling their responsibilities as stipulated in the regulations.

6. To develop the operating regulations of the Auditing Committee and submit them to the BOD for approval.

Article 28. Meetings of the Auditing Committee

1. The Auditing Committee must meet at least twice a year. Meeting minutes must be detailed, clear, and fully preserved. The person recording the minutes and the members of the Auditing Committee attending the meeting must sign the meeting minutes.

2. The Auditing Committee adopts decisions by voting at the meeting, soliciting opinions in writing, or other forms as stipulated in the operating regulations of the Auditing Committee. Each member of the Auditing Committee has one vote. A decision of the Auditing Committee is adopted if it is approved by a majority of the members present; in case of the same number of votes, the final decision rests with the side whose opinion is supported by the Chairman of the Auditing Committee.

Article 29. Reporting Activities of Independent Members in the BOD in the Auditing Committee at the Annual General Meeting of Shareholders

1. Independent Members of the BOD in the Auditing Committee are responsible for reporting on their activities at the Annual General Meeting of Shareholders.

2. The report on the activities of Independent Members of the BOD in the Auditing Committee at the Annual General Meeting of Shareholders must include the following contents:

a) Remuneration, operating expenses, and other benefits of the Auditing Committee and each member of the Auditing Committee as stipulated in the Enterprise Law and the Company Charter;

b) Summary of the Auditing Committee meetings and its conclusions and recommendations;

c) Results of monitoring the Company financial statements, operational performance, and financial situation;

d) Assessment report on transactions between the Company, its subsidiaries, and other companies in which the Company holds a controlling stake of more 50% of the charter capital, and members of the BOD, Directors, other executives of the enterprise, and related parties of those entities; transactions between the Company and companies in which members of the BOD, Directors, or other executives of the enterprise are founding members or managers of the enterprise during the three years preceding the transaction;

e) Assessment results of the Company's internal control and risk management system;

f) Monitoring results of the BOD, Directors, and other executives of the enterprise;

g) Assessment results of the coordination of activities between the Auditing Committee and the BOD, Directors, and shareholders.

CHAPTER VI
COMPANY DIRECTOR

Article 30. Director

1. Role, Responsibilities, Rights and Obligations of the Director

a. The Director is responsible for managing the Company's daily business operations; is subject to the supervision of the BOD; and is accountable to the BOD and to the law for the exercise of assigned rights and obligations.

b. The Director has the following rights and obligations:

(i). Deciding on matters related to the Company's daily business operations that are not within the authority of the BOD, including signing financial and commercial contracts on behalf of the Company, organizing and managing the Company's daily business operations in accordance with the law, the Charter, and regulations, rules, resolutions, and decisions issued by the BOD;

(ii) Organizing the implementation of resolutions and decisions of the BOD;

(iii) Organizing the implementation of the Company's business plan and investment plan;

(iv) Proposing organizational structure and internal management regulations for the Company;

(v) Appointing, dismissing, and removing management positions within the Company, except for positions under the authority of the BOD;

(vi) Deciding on salaries and other benefits for employees in the Company, including managers appointed by the Director;

(vii) Recruiting employees;

(viii) Proposing dividend payment plans or handling business losses;

(ix) Proposing measures to improve the Company's operations and management;

(x) Performing all other activities as stipulated in the Company Charter and the Company regulations, resolutions and decisions of the BOD, and legal provisions;

(xi) Other rights and obligations as stipulated by law, the Company Charter, the Company internal regulations, resolutions of the BOD, and labor contracts signed with the Company.

c. The Director is responsible to the BOD and the General Meeting of Shareholders for the performance of assigned duties and powers and must report to these management groups when requested.

2. Appointment, dismissal, signing of contracts, and termination of contracts for the Director

a. The BOD appoints one member of the BOD or hires another person to be the Director.

b. The working term of the Director shall not exceed 5 years and may be reappointed for an unlimited number of terms. The Director must meet the following standards and conditions:

(i) Possess full civil capacity and not be subject to the prohibitions on managing enterprises as stipulated in Clause 2, Article 17 of the Enterprise Law.

(ii) Possess professional qualifications and experience in business management suitable for the Company.

(iii) The Director must not be the biological father, biological mother, adoptive father, adoptive mother, father-in-law, mother-in-law, wife, husband, biological child, adopted child, daughter-in-law, son-in-law, biological brother, biological sister, biological sibling, brother-in-law, sister-in-law, daughter-in-law, or daughter-in-law of the Enterprise Manager, the State Capital Representative, or the Enterprise Capital Representative at the Company and its holding company.

c. The BOD may dismiss the Director when a majority of members in the BOD with voting rights present at the meeting approve and appoint a new

Director to replace him/her.

d. After making decisions regarding the appointment, dismissal, signing of contracts, or termination of contracts for the Company Director, the Company is responsible for disclosing information in accordance with the Company Charter and applicable laws.

e. The Director receives a salary and bonuses. The Director's salary and bonuses are determined by the BOD. The Director's salary is included in the Company's business expenses in accordance with the law on corporate income tax, is presented as a separate item in the Company's annual financial statements, and must be reported to the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.

CHAPTER VII
COORDINATION OF ACTIVITIES BETWEEN THE BOD AND THE DIRECTOR

Article 31 Working Principles

Members of the BOD, the Director, and other executives shall be personally responsible for the performance of their assigned duties and shall seriously cooperate in order to protect the legitimate interests of shareholders and the development of the Company.

All members have the right to reserve their opinions, agreeing or disagreeing on a matter, and are responsible for explaining their opinions when requested.

Article 32 Coordination of Activities Between the BOD and the Director

1. Regarding the organization of the Annual General Meeting of Shareholders, the BOD must inform the Director about the coordination and use of resources within a reasonable timeframe as stipulated in the Company Charter;

2. In urgent cases, the BOD has the right to request the Director or other executives in the Company to provide information on the Company's operations. The BOD is not allowed to use information that has not been authorized for public disclosure by the Company or disclose it to others to carry out related transactions;

3. Issues within the BOD's authority to approve according to the law and the Company Charter, proposed by the Director, must be responded to by the BOD within the timeframe stipulated in the Company Charter;

4. The BOD shall reward or discipline the Director for the completion or failure to complete resolutions and other delegated authority of the BOD.

Article 33 Coordination of Activities between the Director and the BOD

1. The Director is responsible for managing all activities of the Company, ensuring continuous and efficient operation.

2. The Director is accountable to the BOD and to the law for the exercise of assigned rights and obligations and must report to the BOD when requested.

3. When proposing measures to improve the Company's operations and management, the Director shall submit them to the BOD as soon as possible, but no less than 7 working days before the date on which the matter needs to be decided;

4. When preparing long-term, annual, and quarterly budgets of the Company (hereinafter referred to as budgets) to serve the long-term, annual, and quarterly management activities of the Company in accordance with the business plan; The annual budget (including the balance sheet, income statement, and projected cash flow statement) for each fiscal year must be submitted by the Director to the BOD for approval;

5. The Director must prepare a plan for the BOD to approve matters related to recruitment, termination of employment, salaries, social insurance, benefits, rewards, and disciplinary actions for management personnel approved by the BOD;

6. Other matters requiring the opinion of the BOD must be submitted at least 7 working days in advance, and the BOD will respond within 7 working days.

Article 34 Performance Evaluation of Members in the BOD and Director, Executives

1. The Board of Directors is responsible for establishing performance evaluation standards for all members of the BOD, Director, and other executives.

2. Performance evaluation criteria must harmonize the interests of business executives with the long-term interests of the company and shareholders. The financial and non-financial indicators used in the evaluation are carefully considered and decided by the BOD at each given time. Non-financial indicators may include: the interests of stakeholders, operational efficiency, progress and improvements achieved, etc.

3. Annually, based on assigned functions and responsibilities, established evaluation criteria/achieved results, the BOD conducts a performance evaluation of the members.

4. The performance evaluation of other executives is carried out according to internal regulations or may be based on self-assessments by these executives.

Article 35. Awards and Recognition

1. The BOD or relevant subcommittees are responsible for developing the award and recognition policy. Awards are based on performance evaluations as stipulated in Article 34 of these Regulations.

2. Forms of awards: cash, shares (issuing shares under an employee stock option program), or other forms developed by the BOD. The Director must prepare a plan for the awards and submit it to the BOD for approval; if it exceeds their authority, it will be submitted to the General Meeting of Shareholders for approval.

3. The award scheme for members of the BOD is decided by the General Meeting of Shareholders.

4. For business executives: the award funds are drawn from the Company's reward and welfare fund and other legal sources. The award amount is based on the actual annual business results; the Director will propose it to the BOD for approval; if it exceeds their authority, it will be submitted to the General Meeting of Shareholders for approval.

CHAPTER VIII

PREVENTING CONFLICTS OF INTEREST

Article 36. Responsibility for Care

Members of the BOD, Directors, and other executives are responsible for performing their duties, including those as members of subcommittees of the BOD, in an honest and careful manner for the benefit of the Company.

Article 37. Responsibility for Honesty and Avoiding Conflicts of Interest

1. Members of the BOD, Directors, and other managers must disclose relevant interests in accordance with the Law on Enterprises and relevant legal documents.

2. Members of the BOD, Directors, other managers, and their related parties may only use information obtained through their positions to serve the interests of the Company.

3. Members of the BOD, Directors, and other managers are obligated to notify the BOD in writing of transactions between the Company, its subsidiaries, and other companies in which the Company holds a controlling stake of 50% or more of the charter capital, and those entities themselves or their related parties, as stipulated by law. For such transactions approved by the General Meeting of Shareholders or the BOD, the Company must disclose information regarding these resolutions in accordance with the securities law on information disclosure.

4. Members of the BOD are not permitted to vote on transactions that benefit them or their related parties, as stipulated by the Enterprise Law and the Company's Charter.

5. Members of the BOD, Directors, other managers, and their related parties are prohibited from using or disclosing internal information to others for the purpose of conducting related transactions.

6. Transactions between the Company and one or more members of the BOD, Directors, other executives, and individuals or organizations related to these individuals or entities shall not be invalidated in the following cases:

a. For transactions with a value less than 35% of the total value of assets recorded in the most recent financial statement, the significant contents of the contract or transaction, as well as the relationships and interests of the members of the BOD, Directors, and other executives, have been reported to the BOD and approved by a majority vote of the members of the BOD who have no related interests;

b. For transactions with a value of 35% or more, or transactions resulting in a transaction value arising within 12 months from the date of the first transaction with a value of 35% or more of the total asset value recorded in the most recent financial statement, the significant details of such transactions, as well as the relationship and interests of the members in the BOD, Directors, and other executives, have been disclosed to shareholders and approved by the General Meeting of Shareholders through a vote of shareholders without an interest.

Article 38. Liability for Damages and Compensation

1. Members in the BOD, Directors, and other executives who violate their duties and responsibilities of good faith and care, and fail to fulfill their obligations, shall be liable for damages caused by their violations.

2. The Company shall consider compensating individuals who have been, are, or may become involved in claims, lawsuits, or prosecutions (including civil, administrative, and non-civil cases initiated by the Company) if such individuals have been or are currently members of the BOD, Directors, other executives, employees, or authorized representatives of the Company who have acted in good faith and with due diligence in the Company's best interests, in compliance with the law, and there is no evidence to confirm that they have violated their responsibilities.

3. Compensation costs include judgment costs, fines, and actual payments incurred (including attorney fees) in resolving these cases within the legal framework. The Company may purchase insurance for these individuals to avoid the aforementioned compensation liabilities.

CHAPTER IX

SUPPLEMENTATION, AMENDMENT OF REGULATIONS, EFFECTIVE DATE

Article 39. Supplementation and Amendment of Regulations

1. Supplementation and amendment of these Regulations must be considered and decided by the General Meeting of Shareholders.

2. In case there are provisions of law related to the Company's governance not mentioned in these Regulations or in case there are new provisions of law different from the provisions in these Regulations, those provisions of law shall automatically apply and govern the Company's operations.

Article 40. Effective Date

1. These Regulations, consisting of nine (9) chapters and forty (40) articles, were unanimously approved by the General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company on .... June 2026.

2. This Internal Regulations on Corporate Governance is the sole and official regulation of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company.

3. Copies or extracts of these Regulations must be signed by the Chairman of the BOD.

Recipients:
- Board of Directors;
- Auditting Committee;
- Board of Management;
- Departments, Business Locations;
- Saved: General Office.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

Dang Viet Dung

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

No: 26 /TTr-HDQT

Dong Nai, June 5th 2026

SUBMISSION

Regarding amending and supplementing the Operating Regulations of the Board of Directors of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company

To: **The General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company**

Based on the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 on June 17th, 2020, as amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 on January 11th, 2022, Law No. 76/2025/QH15 on June 17th, 2025, and guiding documents for implementation;

Based on the Securities Law No. 54/2019/QH14 on November 26th, 2019, as amended and supplemented by Law No. 56/2024/QH15 on November 29th, 2024, and guiding documents for implementation;

Based on the current Charter ("Charter") of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company ("the Company");

Based on the current Operating Regulations of the Board of Directors (BOD) of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company ("Operating Regulations of the BOD");

Based on the operational requirements of the Company.

Based on current legal regulations, the Company would like to amend and update the contents of the Operating Regulations of the BOD to ensure that the activities of the BOD comply with the newly amended and supplemented legal documents of the Enterprise Law and Decree 245/2025/ND-CP amending and supplementing Decree 155/2020/ND-CP. The details of the amended and supplemented Regulations are specified in the "Appendix on amendments and supplements to the Operating Regulations of the BOD of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company" attached to this Submission.

The BOD respectfully submits the following to the General Meeting of Shareholders for approval:

1. Approval of the amendment and supplementation of the Operating Regulations of the BOD in the Company. The amendments and supplementations to the Operating Regulations of the BOD are detailed in the attached "Appendix of Amendments and Supplements to the Operating Regulations of the BOD of IDICO Urban and House Development Joint Stock Company".
2. Approval of the draft (amended) Operating Regulations of the BOD. These Operating Regulations shall take effect from the date of approval by the General Meeting of Shareholders and replace the current Operating Regulations.
3. Authorization for the Chairman of the BOD of the Company to carry out the necessary procedures and sign and issue the Operating Regulations of the BOD approved by the General Meeting of Shareholders in accordance with the law.

Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval./.

Recipients:
- As above;
- Board of Directors;
- Saved: General Office.

ON BEHALF OF BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

[Signed]

Dang Viet Dung

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
Road No. 4, Nhon Trach 1 Industrial Zone, Nhon Trach Ward, Dong Nai City, Vietnam
Tel: (+84) 251 355 0614. Fax: (+84) 251 355 0610 | www.udico.com.vn |

APPENDIX
AMENDMENTS AND SUPPLEMENTS TO THE OPERATING REGULATIONS OF THE BOARD OF DIRECTORS OF IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

1. The following amendments and additions have been made to the Regulations on the Operation of the Board of Directors of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company (UDICO):

Article & Clause	Titles	Contents in Old Regulations	Amendments and additions in the New Regulations	Reason for these Amendments and additions
The references		No regulations	Decree No. 245/2025/ND-CP is Decree No. 245/2025/ND-CP on September 11th, 2025, of the Government amending and supplementing a number of articles of Decree 155/2020/ND-CP.	Added with more references including Decree 245/2025 on September 11th, 2025, amending and supplementing Decree 155/2020.
Article 3, Clause 3	Rights and obligations of members in the Board of Directors (BOD)	Independent members of the Company BOD must prepare a report evaluating the performance of the BOD.	Each Independent Member of the BOD must prepare an evaluation report on the performance of the BOD	Amended to conform with Clause 80, Article 1 of Decree 245/2025-ND/CP
Article 5 Clause 1	Working term and the number of members in the BOD	The BOD of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company has 5 members. The structure of the Company BOD must ensure that at least 1/3 of the total number of members in the BOD are non-executive members and at least 1 member in the BOD is an independent member.	The BOD of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company has 05 members. The structure of the Company BOD must ensure that there is at least one (01) member in the BOD who is an independent member and at least one (01) non-executive member.	Amended to conform with Clause 79, Article 1 of Decree 245/2025-ND/CP on September 11th, 2025.

Article & Clause	Titles	Contents in Old Regulations	Amendments and additions in the New Regulations	Reason for these Amendments and additions
Article 6 Clause 1, Point c	Standards and Conditions for being members of the BOD	c. A member of the Company BOD may also be a member of the BOD of another Company.	c. A member of the Company BOD may only simultaneously be a member of the BOD or the Board of Members in a maximum of 05 other companies.	Amended to conform with Clause 78, Article 1 of Decree 245/2025-ND/CP
Article 9 Clause 4	Procedures for electing, dismissing, and removing members of the BOD	4. ... The voting ratio for the dismissal or removal of a member of the BOD shall be implemented in accordance with the provisions of Clause 4, Article 21 of the Company Charter.	4. ... The voting ratio for the dismissal or removal of a member of the BOD shall be implemented in accordance with the provisions of Clause 5, Article 21 of the Company Charter.	Updated to conform with the order of the Articles in the Draft Amended Company Charter.
Article 10 Clause 1 Point f	Announcement regarding the election, dismissal, and removal of members of the BOD	Companies having the candidates for the BOD holds positions as a member of the BOD, other management positions, and any interests related to the candidates' company (if any).	Companies having the candidates for the BOD holds positions as a member of the BOD, a member of the Board of Members, other management positions, and any interests related to the candidates' company (if any).	Amended to conform with Clause 78, Article 1 of Decree 245/2025-ND/CP and the Draft Amended Company Charter.
Article 11 Clause 2 Point h	Authority and responsibilities of the BOD	h. Electing, dismissing, and removing the Chairman of the BOD; appointing, dismissing, signing contracts with, and terminating contracts with the Director, Vice Director, Chief Accountant, and other executives of the Company; deciding on the salaries, remuneration, bonuses, and other benefits of those managers; ...	h. Electing, dismissing, and removing the Chairman of the BOD; appointing, dismissing, signing contracts with, and terminating contracts with the Director; Appointing and dismissing the Vice Director and Chief Accountant of the Company, and determining their salaries, bonuses, and other benefits;...	Amended to conform with the content at Point i, Clause 2, Article 27 of the Draft Amended Company Charter.

Article & Clause	Titles	Contents in Old Regulations	Amendments and additions in the New Regulations	Reason for these Amendments and additions
Article 11, Clause 2	Rights and obligations of the BOD	No regulations	s. Organize training and workshops on corporate governance and necessary skills for members of the BOD, Directors, Person in charge of Corporate Governance, and other managers of the company. t. Pay dividends to shareholders in accordance with the law after the approval of the Annual General Meeting of Shareholders.	Added to conform with Clause 81, Article 1 of Decree 245/2025-ND/CP and the Draft Amended Company Charter.
Article 11 Clause 3	Rights and obligations of the BOD	No regulations	The BOD must report to the General Meeting of Shareholders on the results of the activities of the BOD as stipulated in Article 280 of Decree No. 155/2020/ND-CP, as amended and supplemented by Clause 82, Article 1 of Decree No. 245/2025/ND-CP.	Added to conform with the provisions of Clause 82, Article 1 of Decree No. 245/2025/ND-CP.
Article 12 Clause 1, Points c and d	The responsibilities and authority of the BOD in approving and signing transaction contracts.	c. Granting loans or guarantees with a transaction value less than 35% of the total asset value of the Company as recorded in the most recent financial statement to related organizations of members of the BOD, Directors, or other managers where the Company and that organization are companies within the same group or operating as a group of companies, including holding-subsidiary companies, economic corporation;	c. Granting loans or guarantees with a transaction value less than 35% of the total assets of Company as recorded in the most recent financial statement to related organizations of members of the BOD, Directors, or other managers where the Company and that organization are companies within the same group or operating as a group of companies, including holding-subsidiary companies, economic corporation; and at the same time, that organization is not a shareholder of the	Amended to conform with the provisions of Clause 84, Article 1 of Decree 245/2025 (amending Clauses 3 and 4, Article 293 of Decree 155/2020).

Article & Clause	Titles	Contents in Old Regulations	Amendments and additions in the New Regulations	Reason for these Amendments and additions
		d . Transactions between the Company and one of the entities specified in Point (b), Clause 4 , Article 293 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, of the Government, detailing the implementation of a number of articles of the Securities Law, stipulates that a transaction with a value less than 35% or a transaction resulting in a total transaction value within 12 months from the date of the first transaction being less than 35% of the total asset value recorded in the Company's most recent financial statement.	Company as stipulated in Clause 2, Article 293 of Decree 155/2020/ND-CP; d. Not specified	Remove Point d because the content overlaps with Point a, Clause 1, Article 12 of The Regulations (after the update as mentioned above).
Article 16, Clause 2	Minutes of the BOD meeting	No regulations	The meeting minutes clearly state that the Host and the person recording the minutes refused to sign them. The person signing the minutes is jointly liable for the accuracy and truthfulness of the content of the BOD meeting minutes. The Host and the person recording the minutes are personally liable for any damages incurred by the company due to their refusal to sign the minutes, as	Amended to conform with the provisions of Clause 6, Article 7 of Law No. 03/2022/QH15.

Article & Clause	Titles	Contents in Old Regulations	Amendments and additions in the New Regulations	Reason for these Amendments and additions
			stipulated by law and the Company Charter.	

2. In addition to the amendments and additions in Section 1 of this Appendix, the new Regulations include detailed revisions to sentence structure, expression, terminology, and some references within the Regulations to ensure consistency in form and content (without changing the meaning).

3. After the removal or addition of certain provisions, the order and sequence of some provisions in the new Regulations have also been changed accordingly.

4. In the case that there are legal provisions relating to the Company's operations not mentioned in these Regulations, or in the case that new legal provisions differ from the provisions in these Regulations, those legal provisions shall automatically apply and govern the Company's operations.

5. In the case that the Company Charter or legal provisions relating to the activities of BOD of the Company are not mentioned in these Regulations, or in the case that new legal provisions differ from the provisions in these Regulations, those legal provisions shall automatically apply and govern the Company's operations.

DRAFT

OPERATING REGULATIONS OF THE BOARD OF DIRECTORS

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Dong Nai, 2026

INDEX

CHAPTER I GENERAL REGULATIONS 3
Article 1. Scope of Regulation and Applicable Subjects 3
Article 2. Principles of Operation of the BOD 4
CHAPTER II MEMBERS IN THE BOARD OF DIRECTORS 4
Article 3. Rights and obligations of Members in the Board of Directors 4
Article 4. Right of Board of Directors members to access information 4
Article 5. Working Term and The Number of Members in the BOD 5
Article 6. Standards and Conditions for Members in the BOD 5
Article 7. Chairman of the BOD 6
Article 8. Dismissal, removal, replacement, and addition of members of the Board of Directors 8
Article 9. Procedures for Electing, Dismissing, and Removing Members of the BOD . 8
Article 10. Notification of Election, Dismissal, and Removal of Members in the BOD 9
CHAPTER III BOARD OF DIRECTORS 10
Article 11. Rights and Obligations of the BOD 10
Article 12. Duties and Authority of the BOD in approving and signing Contracts and Transactions 12
Article 13. Responsibilities of the BOD in convening an Extraordinary General Meeting of Shareholders 13
Article 14. Subcommittees assisting the BOD 14
CHAPTER IV BOARD OF DIRECTORS MEETING 15
Article 15. Board of Directors Meetings 15
Article 16. Minutes of BOD Meetings 17
CHAPTER V REPORTING AND DISCLOSURE OF INTERESTS 18
Article 17. Annual Report Submission 18
Article 18. Remuneration, Bonuses, and Other Benefits of Members in the BOD 18
Article 19. Disclosure of Related Interests 19
CHAPTER VI RELATIONSHIP OF THE BOARD OF DIRECTORS 20
Article 20. Relationship between members of the Board of Directors 20
Article 21. Relationship with the Board of Management 20
Article 22. Relationship with the Auditing Committee 20
CHAPTER VII SUPPLEMENTS AND AMENDMENTS TO THE REGULATIONS20
Article 23. Supplements and Amendments to the Regulations 20
CHAPTER VIII 21
IMPLEMENTATION CLAUSES 21
Article 24. Effective Date 21

IDICO CORPORATION
IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

No.: /QD-CT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Dong Nai, 2026

OPERATING REGULATIONS
OF THE BOARD OF DIRECTORS OF IDICO URBAN AND HOUSE INVESTMENT DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Based on the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 on June 17th, 2020 amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 on January 11th, 2022 ; and Law No. 76/2025/QH15 on June 17th, 2025;

Based on the Securities Law No. 54/2019/QH14 on November 26th, 2019; amended and supplemented by Law No. 56/2024/QH15 on November 29th, 2024;

Based on Decree No. 155/2020/ND-CP on December 31st, 2020; amending and supplementing Decree No. 245/2025/ND-CP on September 11th, 2025 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Securities Law;

Based on Circular No. 116/2020/TT-BTC on December 31st, 2020, issued by the Minister of Finance, guiding certain provisions on Corporate Governance applicable to public companies under Decree No. 155/2020/ND-CP on December 31st, 2020, of the Government detailing the implementation of certain provisions of the Securities Law;

Based on the Charter of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company, which was approved by the General Meeting of Shareholders;

Based on Resolution No. 01/NQ-DHDCD on ___/___/2026 of the Annual General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company,

The Board of Directors (BOD) hereby issues the Operating Regulations of the BOD of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company, including the following contents:

CHAPTER I
GENERAL REGULATIONS

Article 1. Scope of Regulation and Applicable Subjects

1. Scope of Regulation: Operating Regulations of the BOD stipulate the organizational structure, personnel, operating principles, powers, and obligations of the BOD and the members in order to operate in accordance with the Law on Enterprises, the Company Charter, and other relevant legal provisions.

2. Applicable Subjects: These Regulations apply to the BOD and the members.

Article 2. Principles of Operation of the BOD

1. The BOD operates on the principle of collective decision-making. Members of the BOD are individually responsible for their assigned tasks and are jointly responsible to the General Meeting of Shareholders and to the law for the resolutions and decisions of the BOD concerning the development of the Company.

2. The BOD assigns responsibility to the Director to organize and implement the resolutions and decisions of the BOD.

CHAPTER II
MEMBERS IN THE BOARD OF DIRECTORS

Article 3. Rights and obligations of Members in the Board of Directors

1. Members in the Board of Directors (BOD) have all the rights stipulated in the Enterprise Law, the Securities Law, relevant laws, and the Company Charter, including the right to be provided with information and documents on the financial situation and business operations of the Company and the subsidiaries.

2. Members in the Board of Directors have the obligations stipulated in the Company Charter and the following obligations:

a) To perform their duties honestly and carefully for the best interests of shareholders and the Company;

b) To attend all meetings of the BOD and to express opinions on matters discussed;

c) To report promptly and fully to the BOD any remuneration received from subsidiaries, affiliated companies, and other organizations;

d) To report to the BOD at the nearest meeting on transactions between the Company, its subsidiaries, and other companies in which the Company holds a controlling stake of 50% or more of the charter capital with members of the BOD and their related parties; and transactions between the Company and companies in which a member of the BOD is a founding member or a business manager during the three years immediately preceding the transaction;

e) To disclose information when conducting transactions involving the Company's shares in accordance with the law.

3. Each independent member of the BOD of the company must prepare an evaluation report on the activities of the BOD.

Article 4. Right of Board of Directors members to access information

1. Members in the BOD have the right to request the Director, Vice Director, Business Manager, and other Business Executives of the Company (hereinafter collectively referred to as "Company Managers") to provide information and documents on the Company's financial situation and business operations, provided

that such provision is for the purpose of serving the duties of that Member in the BOD and complies with the information request procedure as stipulated in Clause 2 of this Article.

2. The requested Company Managers must provide timely, complete, and accurate information and documents as requested by Members in the BOD. The procedure for requesting information is as follows:

a. Members in the BOD must send the request for information to the Chairman of the BOD, clearly stating the information and documents to be provided and the purpose of this request;

b. In the event that the Chairman of the BOD approves, Members in the BOD requesting information must submit a written request to the relevant Company Manager. The request for information must clearly state the information and documents requested, the reason for the request, the purpose of using the information, and include a commitment to use the provided information and documents for the intended purpose and to maintain the confidentiality of the provided information and documents;

c. The relevant Company Manager must provide the requested information within 07 days from the date of receiving the request from Members in the BOD.

Article 5. Working Term and The Number of Members in the BOD

1. The BOD of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company has 05 members. The structure of the Company's BOD must ensure that there is at least one (01) member who is an Independent Member and at least one (01) Non-executive Member.

2. The working term for Members in the BOD shall not exceed 5 years and may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an Independent Member of the BOD of a company for no more than 2 consecutive terms.

3. If all members of the BOD complete their terms at the same time, those members shall continue to be members of the BOD until new members are elected to replace them and take over the work.

4. Independent members of the BOD have all the rights and obligations of Members in the BOD as stipulated in the Enterprise Law, the Securities Law, the Company Charter, and these Regulations.

Article 6. Standards and Conditions for Members in the BOD.

1. Members of the BOD must meet the following standards and conditions:

a) Not fall under the objects specified in Clause 2, Article 17 of the Enterprise Law;

b) Possess professional qualifications and experience in business administration or in the Company's business field, industry, or profession, and are not necessarily shareholders of the Company;

c) Members of the Company's BOD may simultaneously be members of the

BOD of up to 05 other companies.

d) Independent members of the BOD must meet the following standards and conditions:

- Not be currently employed by the Company, the holding company, or the subsidiary; not have previously worked for the Company, the holding company, or the subsidiary for at least 03 consecutive years prior to the appointment;

- Not be receiving a salary or remuneration from the Company, except for allowances granted to Members of the BOD as stipulated;

- Not have a spouse, biological father, adoptive father, biological mother, adoptive mother, biological child, adopted child, biological brother, biological sister, or biological sibling who are major shareholders of the Company; not be a manager of the company or the subsidiary;

- Not directly or indirectly own at least 1% of the total voting shares of the company;

- Not serve as a member of the BOD or Supervisory Board of the company for at least 5 consecutive years prior to the appointment, except in the case of being appointed for two consecutive terms.

2. An Independent Member of the BOD must notify the BOD that they no longer meet the standards and conditions stipulated in point d, clause 1 of this Article and will automatically cease to be an Independent Member of the BOD from the date they no longer meet the standards and conditions. The BOD must notify in the next General Meeting of Shareholders if an Independent Member of the BOD no longer meets the required standards and conditions, or convene a General Meeting of Shareholders to elect a replacement or additional independent member of the BOD within 6 months from the date of receiving notification from the relevant independent member of the BOD.

Article 7. Chairman of the BOD

1. The Chairman of the BOD is elected, dismissed, or removed by the BOD among the members.

2. The Chairman of the BOD of the Company may not also hold the position of Director.

3. The Chairman of the BOD has the following rights and obligations:

a) To prepare the program and plan of activities of the BOD;

b) To prepare the agenda, content, and documents for meetings; to convene, to organize, and to host the meetings of the BOD to discuss and decide on matters within the authority of the BOD; to decide on obtaining Written Opinions Form from members of the BOD to approve matters in cases where it is considered unnecessary to convene an extraordinary meeting of the BOD;

c) To organize the adoption of resolutions and decisions of the BOD. To sign resolutions, decisions, and other documents of the BOD on behalf of the BOD after obtaining the consensus of the majority of Members in the BOD on matters within the decision-making authority of the BOD;

d) To supervise the implementation of resolutions and decisions of the BOD;

e) To organize the General Meeting of Shareholders;

f) To perform other duties and responsibilities as required by the General Meeting of Shareholders and the BOD, depending on the actual requirements and circumstances;

g) Other rights and obligations as stipulated in the Enterprise Law and the Company Charter.

4. In the case that the Chairman of the BOD submits a resignation letter or is dismissed or removed in the working term, the BOD must elect a replacement within 10 days from the date of receiving the resignation letter or the effective date of the decision of the BOD on the dismissal or removal of the Chairman of the BOD.

5. In the absence of the Chairman of the BOD or inability to perform his/her duties, he/she must authorize another member in writing to exercise the rights and obligations of the Chairman of the BOD in accordance with the principles stipulated in the Company Charter. If there is no authorized person, or if the Chairman of the BOD passes away, goes missing, is detained, is serving a prison sentence, is undergoing administrative sanctions at a compulsory rehabilitation center or compulsory education facility, has absconded from his/her residence, is restricted or incapacitated, has difficulties in understanding or controlling his/her actions, or is prohibited by the Court from holding office, practicing a profession, or performing a certain job, the remaining members shall elect one of them to hold the position of Chairman of the BOD by a majority vote until a new decision is made by the BOD.

6. When necessary, the BOD shall decide to appoint a company secretary. The company secretary has the following rights and obligations:

a) Assisting in organizing and convening meetings of the General Meeting of Shareholders and the BOD; recording meeting minutes;

b) Assisting members of the BOD in exercising their assigned rights and obligations;

c) Assisting the BOD in applying and implementing corporate governance principles;

d) Assisting the Company in building shareholder relations and protecting the legitimate rights and interests of shareholders;

e) Assisting the company in complying with obligations to provide information, disclose information, and administrative procedures;

f) Other rights and obligations as stipulated in the Company Charter.

Article 8. Dismissal, removal, replacement, and addition of members of the Board of Directors

1. The General Meeting of Shareholders shall dismiss a member of the BOD in the following cases:

a) Do not meet the qualifications and conditions for being members in the BOD as stipulated in Clause 4, Article 25 of the Company Charter;

b) Submit a resignation letter and have approval;

c) Follow the decision of the General Meeting of Shareholders.

2. The General Meeting of Shareholders shall dismiss a member of the BOD in the following cases:

a) Do not attend meetings of the BOD for 06 consecutive months, excepts the cases of force majeure;

b) Violate repeatedly or seriously the obligations of Members of the BOD as stipulated in the Enterprise Law and the Company Charter;

c) Follow the resolution or decision of the General Meeting of Shareholders.

3. When necessary, the General Meeting of Shareholders shall decide to replace a member of the BOD; dismiss or remove a member of the BOD excepts the cases stipulated in Clauses 1 and 2 of this Article.

4. The BOD must convene a General Meeting of Shareholders to elect additional members of the BOD in the following cases:

a) The number of members of the BOD is reduced by more than one-third compared to the number stipulated in the Company Charter. In this case, the BOD must convene a General Meeting of Shareholders within 60 days from the date the number of members is reduced by more than one-third;

b) The number of independent members of the BOD decreases, failing to meet the ratio stipulated in Clause 3, Article 26 of the Company Charter and Point b, Clause 1, Article 137 of the Enterprise Law. In this case, the mechanism for convening a General Meeting of Shareholders to elect additional independent members of the BOD will be applied according to the provisions of Clause 5, Article 25 of the Company Charter;

c) Except as stipulated in points a and b of this clause, the General Meeting of Shareholders shall elect new members to replace members of the BOD who have been dismissed or removed at the most recent meeting.

Article 9. Procedures for Electing, Dismissing, and Removing Members of the BOD

1. Shareholders or groups of shareholders owning 10% or more of the total number of common shares have the right to nominate and elect members of the BOD. Shareholders or groups of shareholders holding from 10% to less than 20% of the

total number of common shares may nominate 1 candidate; from 20% to less than 30% may nominate a maximum of 2 candidates; from 30% to less than 40% may nominate a maximum of 3 candidates; from 40% to less than 50% may nominate a maximum of 4 candidates; and those holding 50% or more may nominate the full number of candidates.

Shareholders holding common shares have the right to pool their voting rights to nominate candidates for the BOD. Common shareholders forming a group to nominate individuals to the BOD must notify the attending shareholders of the group meeting before the opening of the General Meeting of Shareholders.

2. If the number of candidates for the BOD, through nomination and candidacy, is still insufficient according to regulations, the incumbent BOD shall nominate additional candidates or organize nominations in accordance with the Company Charter, Internal Regulations on Corporate Governance, and the operating regulations of the BOD. The incumbent BOD's nomination of additional candidates must be clearly announced before the General Meeting of Shareholders votes to elect members of the BOD in accordance with the law.

3. The election of members in BOD must be conducted using cumulative voting, whereby each shareholder has a total number of votes corresponding to the total number of shares owned multiplied by the number of members in BOD to be elected. Shareholders have the right to allocate all or part of their total votes to one or more candidates. The elected members for BOD are determined by the number of votes received, from highest to lowest, starting with the candidate with the highest number of votes until the number of members stipulated in the Company Charter is reached. In the case that two or more candidates receive the same number of votes for the last member in BOD, a re-election will be held among those candidates or a selection will be made according to the election regulations or the Company Charter.

4. The dismissal or removal of members in the BOD is decided by the General Meeting of Shareholders through voting at the meeting. The voting ratio for dismissing or removing members of the BOD is determined according to the provisions of Clause 5, Article 21 of the Company Charter.

Article 10. Notification of Election, Dismissal, and Removal of Members in the BOD

1. If candidates for the BOD have been identified, the company must publish information related to these candidates at least 10 days before the opening of the General Meeting of Shareholders on the Company website so that shareholders can know about these candidates before voting. Candidates for the BOD must provide a written commitment regarding the truthfulness and accuracy of the published personal information and must commit to performing their duties honestly, diligently, and in the best interests of the Company if elected as a member of the BOD.

Information related to candidates for the BOD to be published includes:

a) Full name, date of birth;

b) Professional qualifications;

c) Work experience;

d) Other management positions (including positions of the BOD in other companies);

e) Interests related to the Company and its related parties;

f) Other information (if any) as stipulated in the Company Charter.

g) Companies in which the candidate for the BOD holds positions as a member of the BOD, member of the Board of Members, other management positions, and any interests related to the candidate's company (if any).

2. The announcement of the results of the election, dismissal, and removal of members of the BOD shall be carried out in accordance with the regulations guiding the disclosure of information.

CHAPTER III
BOARD OF DIRECTORS

Article 11. Rights and Obligations of the BOD

1. The BOD is the governing body of the Company, having full authority to act on behalf of the Company to decide and exercise the rights and obligations of the Company, excepts those rights and obligations falling under the authority of the General Meeting of Shareholders.

2. The rights and obligations of the BOD are stipulated by law, the Company Charter, internal regulations, and decisions of the General Meeting of Shareholders. Specifically, the BOD has the following powers and obligations:

a. Deciding on the Company's strategy, medium-term development plan, and annual business plan;

b. Proposing the types of shares and the total number of shares authorized for sale of each type;

c. Deciding on the sale of unsold shares within the scope of the number of shares authorized for sale of each type; deciding on raising additional capital through other forms;

d. Deciding on the selling price of the Company's shares and bonds;

e. Deciding on the repurchase of no more than ten percent (10%) of the total number of shares of each type sold within twelve (12) months; Deciding on the repurchase price of shares as stipulated in Clause 2, Article 133 of the Enterprise Law;

f. Deciding on investment plans and investment projects within the authority and limits as prescribed by law;

g. Deciding on solutions for market development, marketing, and technology;

h. Approving purchase, sale, loan, and other contracts and transactions with a value of 35% or more of the total asset value recorded in the Company's most recent financial statement, excepts the contracts and transactions under the authority of the General Meeting of Shareholders as stipulated in point d, clause 1, Article 15 and clause 8, Article 42 of the Company Charter;

i. Electing, dismissing, and removing the Chairman of the BOD; Appointing, dismissing, signing contracts, and terminating contracts for the Director; appointing and dismissing the Vice Director and Chief Accountant of the Company and deciding on their salaries, bonuses, and other benefits; Appointing, dismissing, and removing the Chairman of the Board of Members and the Chairman of the Company of a subsidiary in which the Company holds 100% of the charter capital; Decisions regarding the signing and termination of contracts for the General Director (Director) of wholly-owned subsidiary companies, and the determination of their salaries, bonuses, and other benefits;

j. Appointing authorized representatives to participate in the Board of Members or General Meeting of Shareholders in other companies where the Company has invested capital (the Company is a contributing member or shareholder), and determining their remuneration and other benefits;

k. Supervising and directing the Director and other managers in the daily operation of the Company's business;

l. Deciding on the organizational structure and internal management regulations of the Company, deciding on the establishment of subsidiaries, branches, representative offices, and the contribution of capital or purchase of shares in other enterprises;

m. Approving the agenda and content of documents for the General Meeting of Shareholders, convening the General Meeting of Shareholders, or soliciting opinions for the General Meeting of Shareholders to pass resolutions;

n. Presenting the audited annual financial statements to the General Meeting of Shareholders;

o. Proposing the dividend rate; deciding on the timeframe and procedures for dividend payment or handling losses incurred during business operations;

p. Proposing the reorganization or dissolution of the Company; requesting the Company's bankruptcy;

q. Developing and submitting to the General Meeting of Shareholders for approval the Internal Regulations on Corporate Governance, the operating regulations of the BOD; deciding on the issuance of the operating regulations of the Auditing

Committee under the BOD and the regulations on information disclosure of the Company;

r. Resolving the Company's complaints against the business executives and deciding on the selection of the Company's representatives to resolve issues related to legal procedures for business executives;

s. Organizing training and workshops on Corporate Governance and necessary skills for members of the BOD, Directors, Person in charge of Corporate Governance, and other managers of the company.

t. Paying dividends to shareholders in accordance with the law after approval by the Annual General Meeting of Shareholders.

u. Other rights and obligations as stipulated by the Enterprise Law, the Securities Law, other legal regulations, and the Company Charter.

3. The BOD must report to the Annual General Meeting of Shareholders on the results of the activities as stipulated in Article 280 of Decree No. 155/2020/ND-CP on December 31st, 2020, and amended and supplemented by Clause 82, Article 1 of Decree No. 245/2025/ND-CP.

4. The BOD adopts resolutions and decisions by voting at meetings or by Written Opinion Forms. Each member of the BOD has one vote.

5. When performing the functions, rights, and obligations, the BOD strictly adheres to the provisions of the law, the Company Charter, and the resolutions of the General Meeting of Shareholders. In the case that a resolution or decision adopted by the BOD contradicts the provisions of the law, the resolutions of the General Meeting of Shareholders, or the Company Charter, and causes damage to the Company, the members who approved the resolution or decision shall be jointly and severally liable for the individual consequences and must compensate the Company for the damages; members who opposed the resolution or decision shall be exempt from liability. In this case, the Company's shareholders have the right to request the court to suspend or cancel the resolution or decision mentioned above.

Article 12. Duties and Authority of the BOD in approving and signing Contracts and Transactions

1. The BOD shall approve the following contracts and transactions:

a) Contracts and transactions with a value less than 35% or transactions resulting in a total transaction value within 12 months from the date of the first transaction with a value less than 35% of the total asset value recorded in the most recent financial statement between the Company and the following related parties:

(i) Members of the BOD, Directors, other managers and related parties of these parties;

(ii) Shareholders, authorized representatives of shareholders owning more than

10% of the total common share capital of the Company and their related parties;

(iii) Enterprises that members of the BOD, Directors and other managers of the Company are required to declare according to the provisions of Clause 2, Article 164 of the Enterprise Law.

b) Contracts, loan transactions, lending, or sale of assets with a value equal to or less than 10% of the total asset value of the Company as recorded in the most recent financial statement between the Company and shareholders owning 51% or more of the total voting shares or related parties of such shareholders;

c) Granting loans or guarantees with a transaction value less than 35% of the total asset value of the Company as recorded in the most recent financial statement to related organizations of members of the BOD, Directors, or other managers where the Company and that organization are companies within the same group or companies operating as a group of companies, including holding-subsidiary companies, economic groups; and at the same time, that organization is not a shareholder of the Company as stipulated in Clause 2, Article 293 of Decree 155/2020/ND-CP;

2. The Company's representative signing the contract or transaction must notify the BOD of the parties involved in that contract or transaction and send a draft contract or the main contents of the transaction. The BOD shall decide on the approval of the contract or transaction within 15 days from the date of receiving the notification; Members in the BOD with an interest related to the parties in the contract or transaction do not have the right to vote.

Article 13. Responsibilities of the BOD in convening an Extraordinary General Meeting of Shareholders

1. The BOD must convene an Extraordinary General Meeting of Shareholders in the following cases:

a) The BOD finds it necessary for the benefit of the Company;

b) The number of remaining Members in the BOD is less than the minimum number of members stipulated by law;

c) Shareholders or groups of shareholders as stipulated in Clause 2, Article 12 of the Company Charter request the convening of a General Meeting of Shareholders in writing as prescribed in Point (a) Clause 2, Article 12 of the Company Charter. The request to convene the General Meeting of Shareholders must clearly state the reason and purpose of the meeting, have sufficient signatures of the relevant shareholders, or the request document must be made in multiple copies and include sufficient signatures of the relevant shareholders;

d) Other cases as prescribed by law and the Company Charter.

2. Convening an Extraordinary General Meeting of Shareholders:

a) The BOD must convene a General Meeting of Shareholders within 30 days

from the date of the occurrence of the case stipulated in point b, Clause 1 of this Article or receiving the request stipulated in point c, Clause 1 of this Article;

b) If the BOD fails to convene a General Meeting of Shareholders as prescribed in point a, clause 2 of this Article, the shareholder or group of shareholders specified in point c, clause 1 of this Article has the right to represent the Company in convening a General Meeting of Shareholders as prescribed in the Enterprise Law;

In this case, the shareholder or group of shareholders convening the General Meeting of Shareholders may request the Business Registration Authority to supervise the procedures for convening, conducting the meeting, and making decisions of the General Meeting of Shareholders. All costs for convening and conducting the General Meeting of Shareholders will be reimbursed by the Company. This does not include expenses incurred by shareholders when attending the General Meeting of Shareholders, including accommodation and travel expenses.

c) The procedures for organizing the General Meeting of Shareholders are stipulated in Clause 5, Article 140 of the Enterprise Law and Article 18 of the Company Charter.

3. The person convening the General Meeting of Shareholders must perform the following tasks:

a) Prepare a list of shareholders eligible to participate and vote at the General Meeting of Shareholders. The list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders must be prepared no more than 10 days before the date of sending the notice inviting the General Meeting of Shareholders. The company must publish information on the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders at least 20 days before the final registration date;

b) Prepare the agenda and content of the meeting;

c) Prepare documents for the meeting;

d) Draft resolutions of the General Meeting of Shareholders according to the expected content of the meeting; list and detailed information of candidates in the list for election to the BOD (if any);

d) Determine the time and place of the meeting;

e) Notify and send announcements of the General Meeting of Shareholders to all shareholders entitled to attend;

f) Other tasks serving the meeting.

Article 14. Subcommittees assisting the BOD.

1. The BOD may establish subordinate subcommittees to be responsible for development policy, personnel, compensation, internal audit, and risk management. The number of members of the subcommittee is decided by the BOD, with a minimum of 3 members including members of the BOD and external members. The activities of the subcommittee must comply with the regulations of the BOD.

Resolutions of the subcommittee are only valid when a majority of members attend and vote to approve them at the subcommittee meeting.

2. The implementation of decisions of the BOD, or of subcommittees under the BOD, must comply with current legal regulations and the provisions of the Company Charter and Internal Regulations on Corporate Governance.

CHAPTER IV
BOARD OF DIRECTORS MEETING

Article 15. Board of Directors Meetings

1. The Chairman of the BOD shall be elected at the first meeting of the BOD within 7 working days from the date of the conclusion of the election of that BOD. This meeting is convened and hosted by the member with the highest number of votes. If more than one member has the highest number of votes and they have the same number of votes, the members shall vote by majority to select one of them to convene the BOD meeting.

2. The BOD must meet at least once every quarter and may hold extraordinary meetings.

3. The Chairman of the BOD shall convene a meeting of the BOD in the following cases:

a) There is the request of an Independent Member of the BOD;

b) There is the request of the Director or at least five other managers;

c) There is the request of at least two members of the BOD;

d) Other cases (if any).

The request stipulated in Clause 3 of this Article must be in writing, clearly stating the purpose, the issues to be discussed, and the decisions within the authority of the BOD.

4. The Chairman of the BOD must convene a meeting of the BOD within 7 working days from the date of receiving the request as stipulated in Clause 3 of this Article. If the Chairman of the BOD fails to convene a meeting as requested, he/she shall be liable for any damages incurred by the Company; the person making the request has the right to replace the Chairman of the BOD in convening the meeting.

5. The Chairman of the BOD or the person convening the meeting must send a notice of meeting at least 3 working days before the meeting date. The announcement of meeting must specify the time and place of the meeting, the agenda, the matters to be discussed and decided. The announcement of meeting must include the documents to be used at the meeting and the voting ballots of the members.

The announcement of meeting of the BOD may be sent by invitation letter, telephone, fax, electronic means, or other methods, and must ensure that it reaches

the contact address of each member of the BOD registered with the Company.

6. A BOD meeting shall be held when at least 3/4 of the total number of members are present. If the meeting convened in accordance with this clause does not have the required number of members present, a second meeting shall be convened within 7 days from the date of the first scheduled meeting. In this case, the meeting shall be held if more than half of the members in the BOD are present.

The BOD adopts resolutions and decisions by voting at the meeting or by obtaining opinions in writing. BOD meetings may be held in the form of online conferences among members of the BOD when all or some members are in different locations, provided that each participating member can:

a) Listen to each other participating member in the BOD speak at the meeting;

b) Speak to all other attending member in the BOD simultaneously. Discussions among member in the BOD may be conducted in person by telephone or other means of communication, or a combination of these methods. A member in the BOD participating in such a meeting is considered to be "present" at that meeting. The meeting location as stipulated in these regulations is the location where the largest number of members in the BOD are present, or the location where the Host is present.

Decisions made during a meeting conducted by telephone are formally organized and implemented, taking effect immediately upon the conclusion of the meeting, but must be confirmed by the signatures in the minutes of all members in the BOD present at the meeting.

7. A Board member is considered to have attended and voted at the meeting in the following cases:

a) Attending and voting in person at the meeting;

b) Authorizing another person to attend and vote as stipulated in Clause 9 of this Article;

c) Attending and voting through online conferencing, electronic voting, or other electronic forms;

d) Sending voting ballots to the meeting via mail, fax, or email;

e) Sending voting ballots by other means.

8. In the case of sending voting ballots to the meeting via mail, the ballots must be enclosed in a sealed envelope and must be delivered to the Chairman of the BOD no later than one hour before the meeting begins. Voting ballots may only be opened in the presence of all attendees.

9. Members must attend all BOD meetings. Members may authorize another person to attend and vote on their behalf if approved by a majority of the members in the BOD.

10. The BOD adopts resolutions and decisions by voting at meetings. Resolutions and decisions of the BOD are adopted if approved by a majority (more than half) of the members present at the meeting. In case of having the same number of votes, the final decision rests with the side whose opinion is supported by the Chairman of the BOD.

Resolutions and decisions made through Written Opinion Forms are adopted if approved by a majority (more than half) of members in the BOD whose opinions are solicited in writing. In case of having the same number of votes, the final decision rests with the side whose opinion is supported by the Chairman of the BOD. This resolution/decision has the same effect and value as resolutions/decisions adopted by the members of the BOD at a meeting convened and held in accordance with established practice.

a) Except as provided in point b, clause 10 of this Article, each member of the BOD or their authorized representative as stipulated in clause 7 of this Article who is present in person at the BOD meeting has one vote;

b) Members of the BOD are not allowed to vote on transactions that benefit that member or their related parties as stipulated in Article 167 of the Enterprise Law and Article 42 of the Company Charter.

Article 16. Minutes of BOD Meetings

1. BOD meetings must be recorded in minutes and may be audio-recorded, recorded and stored in other electronic forms. Minutes must be prepared in Vietnamese and may also be prepared in a foreign language, including the following main contents:

a) Name, address of the head office, and business registration number;

b) Time and place of the meeting;

c) Purpose, agenda, and content of the meeting;

d) Full names of each member attending the meeting or authorized representatives and their manner of attendance; full names of members absent from the meeting and their reasons;

e) Issues discussed and voted on at the meeting;

f) Summary of the opinions expressed by each member attending the meeting in chronological order;

g) Voting results clearly indicating those who approved, disapproved, and had no opinions;

h) Issues that were approved and the corresponding percentage of votes in favor;

f) Full name and signature of the Host and the person recording the minutes, except as stipulated in Clause 2 of this Article.

2. In the event that the Host or the person recording the minutes refuses to sign

the meeting minutes, but if all other members of the BOD present and agree to approve the minutes and they sign them, and the minutes contain all the information as stipulated in points a, b, c, d, e, f, and g of Clause 1 of this Article, then these minutes shall be valid. The minutes shall clearly state that the Host or the person recording the minutes refused to sign. The person signing the minutes shall be jointly liable for the accuracy and truthfulness of the content of the meeting minutes of the BOD. The Host or the person recording the minutes shall be personally liable for any damages incurred by the enterprise due to their refusal to sign the minutes, as stipulated in this Law, the Company Charter, and relevant laws.

3. The Host, the person recording the minutes, and all people signing the minutes shall be responsible for the truthfulness and accuracy of the content of the meeting minutes of the BOD.

4. Minutes of the BOD meeting and documents used in the meeting must be kept at the Head Office of the company.

5. Minutes prepared in Vietnamese and in a foreign language have the same legal effect. In case of discrepancies in content between the minutes in Vietnamese and the minutes in a foreign language, the content in the Vietnamese minutes shall prevail.

CHAPTER V
REPORTING AND DISCLOSURE OF INTERESTS

Article 17. Annual Report Submission

1. At the end of the fiscal year, the BOD must submit the following reports to the General Meeting of Shareholders:

a) Report on the Company's business results;

b) Financial statements;

c) Report on the evaluation of the Company's management and operation;

2. The report stipulated in Clause 1 of this Article and the audit report must be kept at the Company's head office no later than 10 days before the opening of the annual General Meeting of Shareholders. Shareholders who have continuously held shares of the Company for at least one year have the right to review the reports stipulated in this Article themselves or together with a lawyer, accountant, or auditor holding a professional license.

Article 18. Remuneration, Bonuses, and Other Benefits of Members in the BOD

1. The Company has the right to pay remuneration and bonuses to Members in the BOD based on business results and efficiency.

2. Members in the BOD are entitled to work-related remuneration and bonuses. Work-related remuneration is calculated based on the number of working days required to complete the tasks of the Members in the BOD and the daily remuneration rate. The BOD shall determine the remuneration for each member based on

agreement. The total amount of remuneration and bonuses for the BOD shall be decided by the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.

3. The remuneration of each member of the BOD is included in the Company's business expenses in accordance with the law on corporate income tax, is presented as a separate item in the Company's annual financial statements, and must be reported to the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.

4. Members of the BOD holding executive positions or members of the BOD working in subcommittees of the BOD or performing other tasks outside the normal scope of a member's duties may receive additional remuneration in the form of a lump sum payment, salary, commission, percentage of profits, or other forms as decided by the BOD.

5. Members of the BOD are entitled to reimbursement for all travel, accommodation, meals, and other reasonable expenses incurred in performing their duties as members of the BOD, including expenses incurred in attending meetings of the General Meeting of Shareholders, the BOD, or subcommittees of the BOD.

6. Members of the BOD may be insured by the Company with the approval of the General Meeting of Shareholders. This insurance does not cover the liability of Members in the BOD related to violations of the law and the Company Charter.

Article 19. Disclosure of Related Interests

The disclosure of the Company's related interests and related parties shall be carried out in accordance with the following regulations:

1. Members of the BOD of Company must declare to the Company their related interests, including:

a) The name, business registration number, head office address, business lines, and business activities of the enterprise in which they own capital contributions or shares; the percentage and time of ownership of those capital contributions or shares;

b) The name, business registration number, head office address, business lines, and business activities of the enterprise in which their related parties jointly or individually own capital contributions or shares exceeding 10% of the charter capital.

2. The declaration stipulated in Clause 1 of this Article must be made within 7 working days from the date the related interest arises; any amendments or additions must be notified to the Company within 7 working days from the date of the corresponding amendments or additions.

3. Members of the BOD, acting in their own name or on behalf of others, to perform any work in any form within the scope of the Company's business must explain the nature and content of such work to the BOD and may only perform it with the approval of a majority of the remaining members of the BOD; if they perform such work without reporting it or without the approval of the BOD, all income derived from that activity shall belong to the Company.

CHAPTER VI
RELATIONSHIP OF THE BOARD OF DIRECTORS

Article 20. Relationship between members of the Board of Directors

1. The relationship between members of the BOD is a cooperation; members of the BOD are responsible for informing each other on relevant issues in the process of handling their assigned work.

2. During the process of handling tasks, the Members in the BOD assigned primary responsibility must proactively coordinate the handling of issues related to the area of responsibility of another Member in the BOD. In case of different opinions among Members in the BOD, the member primarily responsible shall report to the Chairman of the BOD for consideration and decision within his/her authority, or organize a meeting or seek the opinions of Members in the BOD in accordance with the law, the Company Charter, and these Regulations.

3. In case of reassignment among Members in the BOD, the Members in the BOD must hand over the work, files, and related documents. This handover must be documented and reported to the Chairman of the BOD.

Article 21. Relationship with the Board of Management

In the governance role, the BOD issues resolutions and decisions for the Director and the Board of Management to implement. At the same time, the BOD inspects and supervises the implementation of the resolutions and decisions.

Article 22. Relationship with the Auditing Committee

1. The relationship between the BOD and the Auditing Committee is a cooperation. The working relationship between the BOD and the Auditing Committee is based on the principles of equality and independence, while also closely coordinating and supporting each other in the performance of their duties.

2. When receiving the audit report or summary report from the Auditing Committee, the BOD is responsible for studying and directing the Director and relevant departments to cooperate in developing a plan for timely consolidation and rectification.

CHAPTER VII
SUPPLEMENTS AND AMENDMENTS TO THE REGULATIONS

Article 23. Supplements and Amendments to the Regulations

1. Supplements and amendments to these Regulations must be considered and decided by the General Meeting of Shareholders.

2. The headings (Chapters, Articles of the Regulations) are used for convenience in understanding the content and do not affect the content of these Regulations.

3. If any provision conflicts with the Company Charter or is not regulated in these Regulations, the Company Charter and current legal provisions shall apply. In the case of new legal provisions that differ from the provisions of these Regulations, those legal provisions shall automatically apply and govern the activities of the BOD of Company.

CHAPTER VIII
IMPLEMENTATION CLAUSES

Article 24. Effective Date

1. These Regulations, consisting of 8 Chapters and 24 Articles, was unanimously approved by the General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company on 2026.

2. These Regulations replaces the Regulations on the Operation of the BOD issued on April 25th, 2024;

3. Matters not regulated in these Regulations will be governed by the provisions of the Company Charter and current legal regulations.

Recipients:
- Board of Directors;
- Auditting Committee;
- Board of Management;
- Departments, Business Locations
- Saved: BOD, General Office

ON BEHALF OF BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN

Dang Viet Dung

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

DRAFT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Dong Nai, June 2026

RESOLUTION
THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2026 IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

- Based on the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 on June 17th, 2020, Amended and supplemented by Law No. 03/2022/QH15 on January 11th, 2022, Law No. 76/2025/QH15 on June 17th, 2025, and guiding documents for implementation;

- Based on the current Charter ("Charter") of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company;

- Based on the Minutes of the Annual General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company in 2026, which was unanimously approved by the General Meeting with .....% of the total votes of shareholders and authorized representatives attending and voting at the General Meeting.

THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
DECIDE:

Article 1. The General Meeting of Shareholders shall vote to approve the contents presented at the Meeting:

1. Report on the results of production, business, and investment activities in 2025, the Plan in 2026:

Currency: Billion dong

NO	Targets	Actual 2025	Plan 2026	Plan 2026 /Actual 2025
1	Total revenue and other income	3,391.98	3,718.02	109.61%
2	Profit before tax	128.02	129.66	101.28%

NO	Targets	Actual 2025	Plan 2026	Plan 2026 /Actual 2025
3	Dividend payout ratio (expected)	0%	0%	
4	Total investment value	19.62	134.07	683.5%

2. Report on the activities of the Board of Directors in 2025, and the Plan in 2026;

3. Report of Independent Members of the Board of Directors on the activities of the Board of Directors in 2025.

4. Report on the activities of Independent Members of the Board of Directors in the Auditing Committee in 2025 and the Plan in 2026.

Article 2. The General Meeting approves the Submissions submitted by the BOD to the General Meeting, including:

1. The Submission for approving the audited 2025 financial statements;

2. The Submission for selecting an auditing firm for Financial Statements in 2026;

3. The Submission for approving the 2026 production and business plan;

Currency: Billion dong

NO	Targets	Actual 2025	Plan 2026	Plan 2026 /Actual 2025
1	Total revenue and other income	3,391.98	3,718.02	109.61%
2	Profit before tax	128.02	129.66	101.28%
3	Total investment value	19.62	134.07	683.5%

4. The Submission for approving the 2025 profit distribution and the Plan in 2026

The 2025 profit distribution:

Currency: Billion dong

NO	Targets	Actual 2025
I	**Undistributed after-tax profit**	**326.512.736.051**
	Calculated at the end of the previous year (2024)	224.474.904.140
	Current year	102.037.831.911
II	**2025 Profit distribution**	

NO	Targets	Actual 2025
1	**Allocation to funds**	
	Bonus fund	510.189.160
	Welfare fund	510.189.160
2	**2025 Dividend payment**	**Không thực hiện chi trả**
III	**Undistributed profit carried over to the next year**	**325.492.357.731**

The profit distribution Plan in 2026:

Currency: Billion dong

NO	Targets	2026
I	**Undistributed profit from the previous year carried over**	**325,492,357,731**
II	**Profit after tax in the current year**	**103,730,919,351**
III	**Profit distribution in 2026**	**1,037,309,194**
1	**Allocation to fund**	
	Bonus fund (0,5%/ Profit after tax)	518,654,597
	Welfare Fund (0,5%/ Profit after tax)	518,654,597
2	**Dividend Payment in 2026**	**No payment**
IV	**Undistributed Profits Carried Over to the Next Year**	**428,185,967,888**

5. The Submission for approving the total remuneration and bonuses of the BOD in 2025 and the Plan in 2026:

5.1. The total amount for remuneration and bonuses for the Board of Directors in 2025 is: 1,997,440,000 VND *(The General Meeting of Shareholders approved the 2025 plan at: VND 2,200,000,000).*

5.2. The total amount of remuneration and bonuses for the BOD of the Company in 2026 (applicable from January to December 2026) is: **2,200,000,000 VND**, specifically as follows:

- The total amount of remuneration and bonuses for the Board of Directors is 2,200,000,000 VND. The amount for each member will be decided by the BOD based on agreement.

- Members of the BOD will be reimbursed for food, accommodation, travel, and other reasonable expenses incurred while performing their assigned duties, based on actual expenses and the Company internal expenditure regulations.

6. The General Meeting of Shareholders approved the report on the repurchase of employee shares for treasury shares and the plan for implementing the procedure to reduce charter capital as follows:

The General Meeting of Shareholders acknowledged the report of the Board of Directors on the repurchase of 8,000 employee shares under the Employment Stock Ownership Plan (ESOP) for treasury shares, with a total repurchase value of 80,000,000 VND.

The General Meeting of Shareholders approved the plan to cancel treasury shares and reduce the Company charter capital with the following details:

- Total number of shares issued: 8,308,000 shares, equivalent to the current charter capital of VND 83,080,000,000;

- Total number of treasury shares currently held by the Company: 8,000 shares, corresponding to a total par value of VND 80,000,000.

- The company carried out the procedure to cancel treasury shares and adjusted the registered capital recorded on the Business Registration Certificate from VND 83,080,000,000 to VND 83,000,000,000.

- The General Meeting of Shareholders approved the amendment and supplementation of the Company Charter regarding the contents related to the registered capital and the total number of shares of the Company in accordance with the results of the cancellation of treasury shares.

- The General Meeting of Shareholders assigned and authorized the Board of Directors and/or the Director/ Legal Representative of the Company to carry out the procedures for canceling treasury shares; to carry out the procedures for registering the reduction of registered capital, amending the Company Charter, registering changes to the contents of the Business Registration Certificate and other related procedures at the competent state agencies in accordance with the law.

7. The Submission for changing the registered office address, adjusting the business industry, and amending the Company Charter of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company.

7.1. The Company registered office address after changed: IDICO – URBIZ Building, Ton Duc Thang Street, Nhon Trach 1 Industrial Zone, Nhon Trach Ward, Dong Nai City.

7.2. Changes to the company business sectors and industries:

7.2.1. Add the following business sectors/ industries:

NO	NAME	INDUSTRY CODE
1	Production of building materials from clay	2392
2	Wholesale of solid, liquid, and gaseous fuels and related	4671

	products. Details: Wholesale of raw materials and fuels (petroleum products).	
3	Wholesale of other materials and installation equipment in construction Details: Wholesale of building materials	4673
4	Wholesale of metals and metal ores Details: Wholesale of various ores and minerals	4672
5	Electricity transmission and distribution Details: - Distribution and trading of electricity; - Investment in the development of distribution grids; - Management and operation of power plants, solar power systems, and renewable energy projects.	3513 (Main)
6	Electricity production from renewable energy sources Details: Electricity production from renewable energy sources, including: hydropower, wind power, solar power, biomass power, hydrogen power from renewable energy sources and other renewable energy sources.	3512
7	Repair and maintenance of electrical equipment	3314
8	Drainage and wastewater treatment	3700
9	Technical testing and analysis activities Details: Testing, inspection and quality assessment of electrical equipment.	7120
10	Intermediary or agency activities for electricity and gas	3540
11	Installation of other building systems Details: Installation of lightning protection systems.	4329

7.2.2. Remove the following business sectors and industries:

NO	NAME	INDUSTRY CODE
1	Scientific research and technological development in the field of science and technology: Details: Test of materials, electrical equipment, transformers.	7212
2	Wholesale of solid, liquid, and gaseous fuels and related products	4661

NO	NAME	INDUSTRY CODE
	Details: Trae of raw materials and fuels (petroleum)	
3	Wholesale of other materials and installation equipment in construction Details: Trade of construction materials	4663
4	Wholesale of metals and metal ores Details: Buying and selling various types of ores and minerals	4662
5	Transmission and distribution of electricity Details: Distribution and trade of electricity	3512
6	Electricity production	3511
7	Repair of electrical equipment. Details: Maintenance of various types of materials, electrical equipment, transformers. Repair of transformers	3314

7.2.3. Amend the details of the business sectors and industries as follows:

NO	NAME	INDUSTRY CODE
1	Real estate business, land use rights belonging to the owner, user or lessee. Details: Investment in construction and development of housing, urban technical infrastructure, residential areas, industrial parks, economic zones; leasing of offices and factories; buying and selling of residential houses and land use rights; buying and selling of non-residential houses and land use rights; leasing and operation of residential houses and land; leasing and operation of non-residential houses and land; other real estate business.	6810
2	Installation of industrial machinery and equipment	3320
3	Water extraction, treatment and supply	3600
4	Installation of electrical systems	4321
5	Extraction of stone, sand, gravel and clay	0810
6	Road construction	4212
7	Construction of water supply and drainage systems	4222
8	Electrical Construction Details: Construction of electrical works, solar power systems and other renewable energy projects.	4221

NO	NAME	INDUSTRY CODE
9	Wholesale of other machinery, equipment and spare parts Details: - Trading in electromechanical and refrigeration equipment for civil and industrial construction projects. - Wholesale of solar power equipment, solar panels, inverters, materials and equipment, and accessories for the electrical industry.	4659
10	Rental of machinery, equipment and other tangible goods without operators Details: Rental of construction and civil engineering machinery and equipment without operators	7730

7.3. Decision on amending and supplementing the internal regulations on corporate governance.

(Attached documents are the amended Company Charter and the Submission for changing the registered office address, adjusting and adding the business industry, and amending the Company Charter).

7.4. Authorize the BOD to proactively consider and decide on adjustments, additions, and technical improvements, wording, industry codes, and forms regarding changes to the registered head office address, business industry, and the Company Charter as required by competent state agencies during the business registration process, provided that these changes do not alter the essence of the contents approved by the General Meeting of Shareholders.

The BOD authorizes the Director – the legal representative – to organize and implement these changes.

The BOD is responsible for reporting to the General Meeting of Shareholders at the nearest meeting.

8 Approve the Internal Regulations on Corporate Governance (amended) of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company.

(Attached is the Amended Internal Regulations on Corporate Governance of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company).

9. Approve the Operating Regulations of the Board of Directors (amended) of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company.

(The attached Document is the Amended Operating Regulations of the BOD of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company).

Article 3: Implementation Clause

The 2026 Annual General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company assigns the BOD to implement and supervise the BOM in carrying out the contents approved by the General Meeting at this meeting to ensure the interests of shareholders and the enterprise and in accordance with the provisions of the Law. The BOD is responsible for supervising and reporting the results of the implementation of these tasks to the General Meeting of Shareholders at the nearest meeting.

This Resolution includes.... pages, drafted and approved in full at the Annual General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company on 29/6/2026 with ... voting shares in favor representing ...% of the total .... shares participating in the vote, is effective from the date of approval. This Resolution is posted on the website: http://www.udico.com.vn to inform all Shareholders in accordance with the Law.

Recipients:
- Shareholders (Company Website);
- State Securities Commission;
- Ho Chi Minh City Stock Exchange;
- BOD, BOM, AC;
- Saved: General Office.

ON BEHALF OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
MEETING HOST

Dang Viet Dung

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

....., *June* *2026*

AUTHORIZATION DOCUMENT TO ATTEND THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

To: **IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company**

1.Authorizing Party:

Shareholder's Name: .....

Permanent Address/Head Office:.....

.....

Telephone:.....; Fax: .....; Email:.....

Citizen Identification Card/Passport/Business Registration Certificate No: .....; Issued on:.....; Place of Issue:.....

Representative (for organizations):.....; Position:.....

Number of shares held (on the last registration date - May 27th, 2026): ..... shares.

2. Authorized Party:

Name of organization/individual: .....

Permanent address/Head office:.....

.....

Telephone:.....; Fax: .....; Email:.....

Citizen Identification Card/Passport/Business Registration Certificate No.:.....; Issued on:.....; Place of Issue:.....

Representative (for organizations):.....; Position:.....

Number of shares authorized: ..... shares.

3. Content of Authorization:

The authorized party has the right to represent the authorizing party at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company and exercise all rights and obligations at the meeting related to the authorized shares. This authorization is valid until the end of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company.

We are fully responsible for this authorization and commit to strictly comply with the current regulations of the law and the Charter of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company.

AUTHORIZED PARTY	**AUTHORIZING PARTY**
(Sign and write full name, seal [if an organization])	*(Sign and write full name, seal [if an organization])*

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

....., *date.....month.....2026*

CONFIRMATION FORM
ATTENDANCE AT THE 2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

To: IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company

Shareholder's Name: .....

.....

Citizen Identification Card/Passport/Business Registration Certificate No: .....; Issued on:.....; Place of Issue:.....

Representative (for organizations):.....; Position:.....

Permanent Address/Head Office: .....

.....

Telephone:.....; Fax:.....

Number of shares held (on the last registration date - May 27th, 2026): ..... shares, representing..... % of charter capital, including:

+ Representative ownership: ..... shares, representing ..... % of charter capital.

+ Individual ownership: .....shares, representing ..... % of charter capital.

Confirmation the attendance at the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of IDICO Urban and House Development Investment Joint Stock Company.

SHAREHOLDER

(Sign and write full name, seal [if an organization])

IDICO URBAN AND HOUSE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
THE ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2026

VOTING BALLOT

NAME OF SHAREHOLDER/AUTHORIZED REPRESENTATIVE:

.....

NUMBER OF SHARES ELIGIBLE TO VOTE: ..... shares.

In which: - Number of shares owned: ..... shares.

- Number of shares authorized: ..... shares.

VOTING CONTENT (Mark "X" in the box):

NO	CONTENT	Voting Opinion		
		Agree	Disagree	No opinion
1.	Report on the results of production, business, and investment activities in 2025, the plan in 2026.			
2.	Report on the activities of the Board of Directors in 2025, and the Plan in 2026.			
3.	Report of Independent Members of the Board of Directors on the activities of the Board of Directors in 202			
4.	Report on the activities of Independent Members of the Board of Directors in the Auditing Committee in 2025 and the Plan in 2026.			
5.	The Submission for approving the audited 2025 financial statements.			
6.	The Submission for selecting an auditing firm for Financial Statements in 2026;			
7.	The Submission for approving the 2026 production and business plan.			
8.	The Submission for approving the 2025 profit distribution and the Plan in 2026.			
9.	The Submission for approving the total remuneration and bonuses of the BOD in 2025 and the Plan in 2026.			
10.	The Submission for approving the report on the repurchase of employee shares for treasury shares and the plan for implementing the procedure to reduce charter capital.			
11.	The Submission for changing the registered office address, adjusting the business industry, and amending the Company Charter.			
12.	The Submission for amending and supplementing the internal regulations on corporate governance.			
13.	The Submission for amending and supplementing the operating regulations of the BOD.			

Dong Nai, June 29nd 2026
Voter
(Sign and write full name).